



BÙI NGỌC DIỆP – LÊ THỊ THU HUYỀN – NGUYỄN HÀ MY
ĐẶNG THỊ THANH NHÀN – NGUYỄN HUYỀN TRANG

Kế hoạch bài dạy

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP



Bản 1

(Hỗ trợ giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy
theo sách giáo khoa
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 5
Bộ sách **CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

BÙI NGỌC DIỆP – LÊ THỊ THU HUYỀN – NGUYỄN HÀ MY
ĐẶNG THỊ THANH NHÀN – NGUYỄN HUYỀN TRANG

Kế hoạch bài dạy

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP

(Hỗ trợ giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy
theo sách giáo khoa
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 5
Bộ sách **CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**)



Bản 1

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

VIẾT TẮT	TỪ VIẾT TẮT
GV	Giáo viên
HS	Học sinh
SGK	Sách giáo khoa
VBT	Vở bài tập
SGV	Sách giáo viên

LỜI NÓI ĐẦU

Kế hoạch bài dạy Hoạt động trải nghiệm lớp 5 (Hỗ trợ giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy theo sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 5 – Bản 1 Bộ sách Chân trời sáng tạo) là tài liệu được biên soạn nhằm hỗ trợ nhà trường và giáo viên trong việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 5, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục cũng như giúp giáo viên thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Kế hoạch bài dạy đưa ra những gợi ý, hướng dẫn giáo viên cách thức tổ chức hoạt động trong từng chủ đề. Các chủ đề được hướng dẫn trong phần này tương ứng với các chủ đề Hoạt động trải nghiệm đã được biên soạn trong sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm 5 – Bản 1 bộ sách Chân trời sáng tạo*. Trong từng chủ đề, các tác giả gợi ý giáo viên tạo cơ hội để học sinh được tăng cường hoạt động trải nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức vào các tình huống thực tế, qua đó củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng hướng đến các phẩm chất và năng lực cần hình thành cho học sinh. Sau mỗi chủ đề, các tác giả cũng gợi ý giáo viên tăng cường hoạt động rèn luyện cho học sinh thông qua các hình thức hoạt động đa dạng, phong phú ở trong cũng như ngoài nhà trường.

Kế hoạch bài dạy còn giúp các nhà quản lý dễ giám sát việc thực hiện của giáo viên trong từng lớp và toàn trường. Tuy nhiên, kế hoạch bài dạy chỉ là phương án gợi ý thực hiện cho các nhà trường; các thầy cô tham khảo và điều chỉnh cho phù hợp với thực tế của trường, lớp mình.

Trong quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho học sinh, giáo viên có thể sáng tạo, tổ chức Hoạt động trải nghiệm một cách linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh và bối cảnh nhà trường, nhằm đạt được những mục tiêu do Chương trình Giáo dục phổ thông đề ra.

CÁC TÁC GIẢ

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	2
LỜI NÓI ĐẦU.....	3
CHỦ ĐỀ 1: EM VÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC THÂN YÊU	5
CHỦ ĐỀ 2: AN TOÀN CHO EM – AN TOÀN CHO MỌI NGƯỜI	44
CHỦ ĐỀ 3: TRI ÂN THẦY CÔ – KẾT NỐI BẠN BÈ.....	76
CHỦ ĐỀ 4: HÀNH ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG.....	109
CHỦ ĐỀ 5: HỘI CHỢ XUÂN VÀ QUẢN LÝ CHI TIÊU.....	139
CHỦ ĐỀ 6: PHÁT TRIỂN BẢN THÂN, THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG MỚI	171
CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH – TÔN TRỌNG PHỤ NỮ	201
CHỦ ĐỀ 8: EM VÀ MÔI TRƯỜNG XANH	242
CHỦ ĐỀ 9: NGHỀ EM MƠ ƯỚC.....	279

CHỦ ĐỀ 1: EM VÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC THÂN YÊU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi của bản thân thông qua tư liệu, các sản phẩm được lưu giữ.
- Tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Chủ đề góp phần hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho HS:

Năng lực

- *Thích ứng với cuộc sống:* hiểu biết hơn về bản thân và môi trường sống thông qua hoạt động thu gom, sắp xếp các tư liệu, sản phẩm để nhận biết sự thay đổi của bản thân; rèn luyện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* rèn luyện kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động thông qua việc tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Phẩm chất

Trách nhiệm: có trách nhiệm với bản thân hơn thông qua hoạt động nhận diện sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, sản phẩm được lưu giữ; có trách nhiệm với nhà trường và xã hội thông qua việc tham gia các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Tuần 1

**Sinh hoạt dưới cờ
CHÀO NĂM HỌC MỚI**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Vui vẻ, phấn khởi tham gia lễ khai giảng năm học mới.
- Tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động trong ngày khai giảng năm học mới.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực thích ứng với cuộc sống.
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ để hướng dẫn HS luyện tập.

- Tổ chức luyện tập cho HS chuẩn bị diễn trong lễ khai giảng năm học mới.

2. Học sinh

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ đã tập để biểu diễn.
- Trang phục chỉnh tề, nghiêm túc dự khai giảng.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu – HS vui vẻ, phấn khởi tham gia lễ khai giảng năm học mới. – HS tích cực, nhiệt tình tham gia văn nghệ chào mừng ngày khai giảng năm học mới.	
b) Cách tiến hành	
– GV hướng dẫn HS tham gia các hoạt động chào năm học mới do nhà trường tổ chức (văn nghệ chào mừng, trang trí trường lớp, chơi trò chơi, hội đọc sách, đón các em HS lớp 1,...).	– HS tham gia lễ khai giảng năm học mới.
– GV chuẩn bị những trái tim (hoặc giấy bìa màu, bưu thiếp,...) để sau khi HS tham gia lễ khai giảng thì viết lại cảm xúc của em khi là HS lớp 5, chia sẻ điều đó với các bạn, sau đó thả vào hộp cảm xúc của lớp.	– HS thực hiện nhiệm vụ chia sẻ cảm xúc sau lễ khai giảng theo hướng dẫn.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....	
Tuần 1	Hoạt động giáo dục theo chủ đề EM VÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC THÂN YÊU

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Chia sẻ được cảm xúc của bản thân trong thời gian vừa qua và nêu được ảnh hưởng của cảm xúc đó với cuộc sống của mình.
- Nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân thông qua những tình huống cụ thể.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: HS hiểu biết hơn về bản thân thông qua các hoạt động hồi tưởng và rèn luyện khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.

2. Năng lực chung

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản.
- *Giao tiếp và hợp tác*: biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong giao tiếp.

3. Phẩm chất

- *Nhân ái*: yêu thương bản thân, tôn trọng sự khác biệt của bạn bè.
- *Trách nhiệm*: HS có trách nhiệm với bản thân hơn khi xác định được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức trò chơi: Bó hoa cảm xúc. Cách chơi như sau: GV / quản trò sẽ chọn bất kì trái tim cảm xúc nào trong hộp cảm xúc mà các em đã viết sau Lễ khai giảng. Bạn có trái tim được chọn sẽ lên để chia sẻ cảm xúc về ngày khai giảng của mình. Sau đó, dán trái tim vào tờ giấy mà GV đã chuẩn bị. Các bạn dán sau hãy cố gắng sắp xếp để sao cho khi kết thúc sẽ có một bó hoa trái tim cảm xúc.	– HS nghe GV hướng dẫn, sau đó thực hiện chơi theo hướng dẫn.
– GV kết nối vào chủ đề: <i>Cảm xúc có ý nghĩa quan trọng đối với cuộc sống chúng ta. Khi ta vui vẻ, hạnh phúc ta học tập, giao lưu tốt hơn và ngược lại. Tiết trải nghiệm hôm nay, chúng ta cùng nhìn lại khả năng kiểm soát cảm xúc của mình để từ đó rèn luyện một cách phù hợp.</i>	– HS lắng nghe.
2. Nhận diện – Khám phá	
Hoạt động 1: Hồi tưởng cảm xúc của em	
a) Mục tiêu	
HS chia sẻ được cảm xúc của bản thân trong thời gian vừa qua và nêu được ảnh hưởng của cảm xúc đó với cuộc sống của mình.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV mời HS đọc thầm nhiệm vụ 1, trang 6, SGK <i>Hoạt động trải nghiệm 5</i> , trong thời gian đó, GV cũng phát phiếu học tập có nội dung bảng chia sẻ cảm xúc cho HS.	– Đọc thầm nhiệm vụ và nhận phiếu học tập.
– GV trao đổi để làm rõ nhiệm vụ của hoạt động: + <i>Hãy nêu các cảm xúc mà hoạt động đề nghị chúng ta hồi tưởng?</i> + <i>Chúng ta sẽ suy nghĩ về cảm xúc của bản thân trong bao nhiêu ngày vừa qua?</i>	– HS trả lời theo suy nghĩ. + <i>Vui vẻ, buồn bã, tức giận, sợ hãi, lo lắng.</i> + <i>Bảy ngày.</i>
– GV hướng dẫn thêm: <i>Có thể nhớ đến sự việc xảy ra trong những ngày đó và hồi tưởng về cảm xúc của em, rồi đánh dấu vào cảm xúc tương ứng. Mỗi ngày, em có thể có nhiều cảm xúc khác nhau nên có thể đánh dấu vào nhiều ô.</i>	– HS nghe hướng dẫn.
– GV chiếu slide hướng dẫn và đề nghị HS tổ chức cho HS tự thực hiện nhiệm vụ theo hai bước: <i>Bước 1:</i> Làm việc cá nhân để hoàn thành phiếu hồi tưởng cảm xúc. <i>Bước 2:</i> Chia sẻ kết quả hồi tưởng của mình với bạn bên cạnh theo các yêu cầu câu mục 2: + Cảm xúc em có nhiều nhất; + Cảm xúc em có ít nhất; + Cảm xúc ảnh hưởng đến cuộc sống của em; + Cảm xúc mà em cần kiểm soát.	– HS thực hiện làm việc cá nhân, sau đó làm việc trong nhóm đôi, chia sẻ về cảm xúc.
– GV tổ chức lấy kết quả của bảng hồi tưởng theo hình thức giơ tay. + <i>Những bạn có nhiều cảm xúc vui nhất, mời giơ tay?</i> + <i>Những bạn có nhiều cảm xúc buồn bã nhất, mời giơ tay?</i> + <i>Những bạn có nhiều cảm xúc tức giận, mời giơ tay?</i> + <i>Những bạn có nhiều cảm xúc sợ hãi nhất, mời giơ tay?</i> + <i>Những bạn có nhiều cảm xúc lo lắng nhất, mời giơ tay?</i>	– HS giơ tay theo đề nghị của GV.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp: + <i>Trong các cảm xúc này, em thích nhất cảm xúc nào? Vì sao?</i> + <i>Cảm xúc nào em không mong muốn? Vì sao?</i>	– HS chia sẻ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV nhận xét hoạt động, kết nối sang hoạt động 2: <i>Trong cuộc sống, các cảm xúc vui, buồn, lo lắng, sợ hãi, tức giận sẽ ảnh hưởng đến học tập, vui chơi, giao tiếp,... của chúng ta và của cả những người xung quanh. Vì vậy, chúng ta cần luôn biết kiểm soát cảm xúc của mình.</i>	
Hoạt động 2: Nhận diện khả năng kiểm soát cảm xúc của em	
a) Mục tiêu	
HS chia sẻ được về tình huống mình đã kiểm soát và chưa kiểm soát được cảm xúc.	
b) Cách tiến hành	
GV cho HS đọc thầm yêu cầu hoạt động, trao đổi để làm rõ nhiệm vụ của hoạt động: <i>Chúng ta cần chia sẻ những tình huống như thế nào?</i>	- HS đọc thầm nhiệm vụ và trả lời: + <i>Tình huống mà chúng ta kiểm soát được cảm xúc</i> + <i>Tình huống mà chúng ta không kiểm soát được cảm xúc.</i>
GV tổ chức cho HS chia sẻ tình huống không kiểm soát được cảm xúc và tình huống kiểm soát được cảm xúc bằng cách viết vào tờ giấy màu theo quy ước, sau đó dán lên bảng: <i>Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta cần giao tiếp, hợp tác với mọi người. Quá trình đó có thể dẫn đến nhiều cảm xúc. Hãy chia sẻ bằng cách viết vào tờ giấy màu đỏ một tình huống em không kiểm soát được cảm xúc, viết vào tờ giấy màu xanh một tình huống em kiểm soát được cảm xúc và dán vào cột thích hợp trên bảng.</i>	- HS thực hiện viết vào giấy màu đỏ tình huống mình không kiểm soát được cảm xúc, giấy màu xanh tình huống mình kiểm soát được cảm xúc. - HS chia sẻ tình huống của mình trong nhóm theo gợi ý của SGK.
GV chia sẵn bảng thành 2 cột “Kiểm soát được cảm xúc” và “Không kiểm soát được cảm xúc” và cho HS dán tình huống lên bảng theo 2 cột. GV nhắc HS ghi tên mình vào tờ giấy viết tình huống.	HS dán tình huống lên bảng.
GV chọn và cho HS chia sẻ tình huống của mình.	HS chia sẻ theo tình thần xung phong hoặc GV chọn.
GV kết nối vào nhiệm vụ 3: <i>Chúng ta vừa cùng nhau hồi tưởng về cảm xúc trong 7 ngày qua, kể về tình huống mà chúng ta kiểm soát được và không kiểm soát được cảm xúc. Sau đây, các em hãy tự đánh giá khả năng kiểm soát của mình bằng cách hoàn thành phiếu học tập:</i>	HS thực hiện nhiệm vụ theo phiếu học tập.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh												
Phiếu học tập Em hãy tự đánh giá khả năng kiểm soát cảm xúc của mình bằng cách đánh dấu x vào cột phù hợp: <table><tr><th>Nội dung đánh giá</th><th>Thường xuyên</th><th>Thỉnh thoảng</th><th>Hiếm khi</th></tr><tr><td>Kiểm soát được cảm xúc</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Không kiểm soát được cảm xúc</td><td></td><td></td><td></td></tr></table>	Nội dung đánh giá	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi	Kiểm soát được cảm xúc				Không kiểm soát được cảm xúc				
Nội dung đánh giá	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi										
Kiểm soát được cảm xúc													
Không kiểm soát được cảm xúc													
– GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả tự đánh giá của mình và trao đổi thêm: <i>Em thường xuyên không kiểm soát được cảm xúc nào? Mỗi khi có cảm xúc đó, em thấy hơi thở, nhịp tim, nhiệt độ cơ thể mình thế nào? Em muốn làm gì khi ấy? Em đã thử tự kiểm soát cảm xúc của mình chưa?</i>	– HS báo cáo và trả lời câu hỏi.												
– GV nhận xét và tổng kết hoạt động.													
3. Tổng kết tiết trải nghiệm													
– GV tổ chức vận động theo nhạc để tạo cảm xúc vui vẻ cho HS. Sau đó, nêu lợi ích của các cảm xúc tích cực như vui vẻ, hạnh phúc, yêu thương. – GV nêu yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà tổ chức trò chơi, kể chuyện,... tạo bầu không khí vui vẻ cho mình và gia đình.	– HS vận động theo nhạc, bài hát vui vẻ. – HS tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.												

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 1	Sinh hoạt lớp TÌM HIỂU NỘI DUNG SINH HOẠT ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH
---------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Thể hiện được hiểu biết về chủ đề năm học của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- Hoàn thành bản đăng kí học tập, làm theo các chương trình của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Thích ứng với cuộc sống:* nhận thức được các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; Đăng kí học tập, làm theo các chương trình của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phù hợp với khả năng của bản thân.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* xác định được mục tiêu cá nhân trong đăng kí học tập, làm theo các chương trình của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái:* biết đoàn kết, chia sẻ cùng bạn trong sinh hoạt.
- *Trách nhiệm:* có ý thức với lớp, tôn trọng nền nếp, nội quy lớp học, tôn trọng và trách nhiệm với các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.	
b) Cách tiến hành	
– GV giới thiệu bài hát “Em yêu trường em” để khởi động bài học. + Trong bài hát nói đến những ai? + Bạn nhỏ yêu những gì? – GV nhận xét, tuyên dương. – GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– HS lắng nghe bài hát. – HS trả lời: + Bài hát nói đến bạn thân và cô giáo. + Bạn nhỏ yêu bạn bè, yêu cô giáo và yêu mái trường. – HS lắng nghe.
2. Tổng kết hoạt động tuần 1 và phương hướng hoạt động tuần 2 (Làm việc theo tổ)	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 1	
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	+ Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... – Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Tìm hiểu nội dung sinh hoạt Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh	
a) Mục tiêu	
– Nêu được ý kiến về chủ đề năm học của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. – Hoàn thành bản đăng kí học tập, làm theo các chương trình của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV giao nhiệm vụ cho Ban Cán sự lớp / Ban chấp hành Chi đội điều hành. GV hỗ trợ. – GV cần định hướng HS thảo luận về: + Nội dung của chủ đề. + Các chương trình hoạt động, phong trào mà Đội định hướng thực hiện của năm học. + Những hoạt động, phong trào mà em có thể tham gia.	– Ban cán sự lớp / Ban chấp hành Chi đội, căn cứ vào phổ biến của nhà trường thông báo về chủ đề của năm học. Mỗi năm học, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh sẽ có một chủ đề riêng. – Ban cán sự lớp tổ chức cho các bạn đăng kí, học tập, làm theo các chương trình rèn luyện đội viên của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, sau khi các bạn đăng kí xong thì phiếu đăng kí được treo ở Góc Hoạt động Đội trong lớp. Ban cán sự cũng nhắc lúc nào các bạn cũng có thể đăng kí bổ sung các chương trình rèn luyện.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
GV động viên và nhắc HS các việc cần chú ý thực hiện để thực hiện tốt nội dung em đã đăng kí rèn luyện, xứng đáng là Đội viên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.	HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 2	Sinh hoạt dưới cờ THAM GIA HỌC TẬP, TRAO ĐỔI NỘI QUY NHÀ TRƯỜNG
---------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Tích cực, nhiệt tình tham gia học tập, trao đổi về nội quy nhà trường.
- Tham gia hướng dẫn cách thực hiện nội quy nhà trường cho các em HS lớp dưới.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực thích ứng với cuộc sống.
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Chuẩn bị các phương tiện cần thiết cho buổi chào cờ.
- Chuẩn bị cho nhóm HS đại diện lớp 5 nói về kinh nghiệm và cách thực hiện một số nội quy nhà trường (nếu lớp mình được phân công).

2. Học sinh

Trang phục chỉnh tề tham dự chào cờ.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
HS tích cực, nhiệt tình tham gia học tập, trao đổi, chia sẻ với các em lớp dưới về nội quy nhà trường.	
b) Cách tiến hành	
– GV chủ nhiệm ổn định tổ chức và quản lý HS khi Tổng phụ trách Đội hoặc Liên đội trưởng tổ chức nghi lễ chào cờ, báo cáo kết quả rèn luyện tuần trước và phổ biến nội dung học tập nội quy nhà trường.	– HS tham gia tiết chào cờ.
– GV phối hợp với GV Tổng phụ trách tổ chức cho HS tham gia hướng dẫn cách thực hiện nội quy nhà trường.	– HS tham gia nghe phổ biến về nội quy nhà trường.
– GV chủ nhiệm phối hợp tổ chức cho HS thực hiện hướng dẫn nội quy nhà trường theo phân công thống nhất trong trường. Ví dụ: HS lớp 5A giúp các em lớp 1A. HS lớp 5B giúp các em lớp 1B.	– HS tham gia hướng dẫn các em HS lớp 1, 2 thực hiện nội quy nhà trường theo phân công đã thống nhất với Tổng Phụ trách. Ví dụ: Đến vị trí lớp 1, 2 cùng làm mẫu với bạn trên sân khấu về cách buộc dây giày, đi dép quai hậu, chỉnh đốn quần áo,... để các em quan sát được rõ hơn. Sau đó, hỗ trợ các em thực hiện động tác.
– GV nhắc nhở HS ghi nhớ và tuân thủ nội quy mà nhà trường đã đề ra. – GV hướng dẫn HS chia sẻ với bạn (có thể chia sẻ theo nhóm đôi hoặc một số HS của lớp chia sẻ trước toàn trường) về cách thực hiện nội quy của bản thân.	– HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 2

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề
EM VÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC THÂN YÊU**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Tìm hiểu được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
- Nhận diện được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân thông qua những tình huống cụ thể.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: HS có trách nhiệm với bản thân hơn khi xác định và thực hành được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.

2. Năng lực chung

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản.
- *Giao tiếp và hợp tác:* trao đổi, góp ý cùng bạn trong giao tiếp.

3. Phẩm chất

Nhân ái: yêu thương bản thân, tôn trọng sự khác biệt của bạn bè.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết Hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Chanh chua – Ớt cay – Cua kẹp. Cách chơi: HS đứng lên, xếp thành hàng qua các dây bàn. Các bàn thắng nhau thành 1 hàng. (hoặc	– HS chơi trò chơi theo GV tổ chức.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
cả lớp xếp thành một vòng tròn. Mỗi HS, một tay xoè (có nhiệm vụ bắt lấy tay bạn) và 1 tay để nhủ. Người chơi nghe hiệu lệnh của quản trò để hô theo, đồng thanh hô một đoạn khẩu hiệu gồm “Chanh chua” – “Ốt cay” – “Cua kẹp”. Nếu hô đến “cua kẹp” thì lập tức tay xoè phải bắt lấy tay của bạn bên cạnh, đồng thời tay dùng để nhủ phải rút lại thật nhanh.	
– GV đề nghị HS chia sẻ cảm xúc mà mình trải qua trong khi chơi.	– HS: Vui vẻ, thích thú, lo lắng, hồi hộp, thất vọng,...
2. Tìm hiểu – Mở rộng	
Hoạt động 3: Tìm hiểu khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân	
a) Mục tiêu HS huy động kinh nghiệm cá nhân và của bạn về khả năng kiểm soát cảm xúc từ đó rút ra được cách kiểm soát một số cảm xúc phổ biến và những cảm xúc bản thân chưa kiểm soát được và cần rèn luyện.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS nêu lại tên các cảm xúc thường ngày của con người. <i>Sau đó, kết nối vào hoạt động: Hãy suy nghĩ về những cảm xúc mà em thường có như vui, buồn, tức giận, lo lắng, sợ hãi. Nhớ lại xem, mỗi khi em có cảm xúc đó, em thường làm gì và thể hiện thành sơ đồ tư duy về khả năng kiểm soát cảm xúc của em.</i>	– HS nghe GV hướng dẫn, sau đó thực hiện chơi theo hướng dẫn.
– GV tổ chức cho HS vẽ sơ đồ tư duy (cá nhân), sau đó chia sẻ trong nhóm. GV hỗ trợ HS chia sẻ trong nhóm bằng cách chiếu các câu hỏi sau trên slide bài giảng điện tử: <i>Trình bày sơ đồ tư duy về khả năng kiểm soát cảm xúc của em với các bạn theo gợi ý:</i> – Em chia sẻ về những cảm xúc gì? – Khi có cảm xúc đó, em đã làm gì, nói gì? <i>Những lời nói, việc làm đó có giúp em bình tĩnh /cân bằng lại cảm xúc?</i> – Em thấy em có khả năng kiểm soát những cảm xúc nào và chưa có khả năng kiểm soát những cảm xúc nào?	– HS vẽ sơ đồ tư duy về khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân. – HS chia sẻ sơ đồ của mình trong nhóm, sau đó dán các sơ đồ của mình lên bảng lớp, bảng nhóm, hoặc trưng bày trên bàn nhóm. – HS đi tham quan triển lãm sơ đồ cảm xúc, quá trình tham quan cần tìm được: + Những bạn có khả năng kiểm soát cảm xúc giống mình. + Những bạn chưa có khả năng kiểm soát cảm xúc giống mình.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	Ví dụ: Bạn A chưa có khả năng kiểm soát cảm xúc tức giận, A đi tham quan và tìm được bạn B cũng chưa có khả năng kiểm soát cảm xúc tức giận như mình.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp, xác định được những cảm xúc mình chưa kiểm soát được để có hướng rèn luyện. - GV gợi ý cho HS một số cách rèn luyện kiểm chế cảm xúc.	HS chia sẻ trước lớp (theo các câu hỏi gợi ý trên), sau đó mời bạn chưa có khả năng kiểm soát cảm xúc giống mình chia sẻ về cách rèn luyện kiểm soát cảm xúc.
GV tổng kết hoạt động và kết nối sang hoạt động sau: <i>Thể hiện cảm xúc cần phù hợp với tình huống giao tiếp. Những cảm xúc như buồn, tức giận, lo lắng là những cảm xúc có khả năng mang đến nhiều điều không mong muốn trong cuộc sống của chúng ta và chúng ta cần biết kiểm soát chúng.</i>	HS lắng nghe.
3. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 4: Thực hành kiểm soát cảm xúc phù hợp trong các tình huống	
a) Mục tiêu	
HS có khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản.	
b) Cách tiến hành	
GV chia lớp thành nhóm, đề nghị các nhóm đọc, nghiên cứu hai tình huống trong SGK trang 9.	HS làm việc theo nhóm, lần lượt đọc các tình huống để trả lời các câu hỏi thảo luận: + <i>Chuyện gì đã xảy ra?</i> + <i>Cảm xúc của các nhân vật trong tình huống như thế nào?</i> + <i>Mỗi nhân vật trong tình huống có thể có các cách ứng xử nào?</i> <i>Mỗi cách ứng xử đó cho thấy cảm xúc gì của nhân vật và tác động như thế nào đến cảm xúc của nhân vật còn lại.</i>
GV đề nghị HS căn cứ vào kết quả thảo luận nhóm để sắm vai thể hiện tình huống trước lớp.	Các nhóm đóng vai.
GV hỏi sau khi nhóm đóng vai:	- Nhóm HS đóng vai nêu ý kiến. - Các nhóm khác chia sẻ và bình luận về các cách ứng xử khác.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Vì sao nhóm em lại chọn xử lý tình huống theo hướng đó? Cách xử lý này cho thấy sự kiểm soát cảm xúc của nhân vật như thế nào? + Chia sẻ những cách xử lý khác mà nhóm đã không chọn và giải thích.	
Gợi ý tình huống 1: Cuốn truyện tranh này chắc hẳn Hà rất yêu thích và không cho em trai mượn. Vì thế, khi biết em trai làm rách Hà sẽ rất dễ bức tức, cáu giận. Em trai đang rất sợ sệt, chứng tỏ đã biết lỗi của mình. Việc làm rách truyện có thể do vô tình. Vì vậy, nếu Hà mắng hoặc đánh em trai thì Hà sẽ chưa biết kiểm soát cảm xúc. Là anh chị, chúng ta nên ngồi lại, hỏi han em trai vì sao làm rách cuốn truyện, cùng em dán lại cuốn truyện và dặn dò em những nguyên tắc ứng xử như: Không tự tiện lấy đồ của người khác; Cần bảo quản tốt các đồ dùng của người khác và của mình.	
Gợi ý tình huống 2: Cuộc giao lưu với HS trường bạn chắc hẳn là mục tiêu, là điều mong ước của nhóm Mai. Vì vậy, khi không được tham gia Mai mới buồn, thất vọng, khóc như vậy. Là bạn cùng nhóm với Mai, An chắc hẳn cũng sẽ buồn. Tuy nhiên, nếu hai bạn cùng buồn và khóc thì cũng không giải quyết được việc gì. Vì vậy, chúng ta cần phấn chấn, tiếp tục rèn luyện cho các cơ hội tiếp theo.	
– GV tổng kết hoạt động, nhắc HS: Trong cuộc sống hằng ngày chúng ta sẽ bắt gặp nhiều tình huống tác động đến tâm lý, có thể mất kiểm soát cảm xúc. Lúc đó, các em hãy bình tĩnh, hít thở sâu, không vội nói hay hành động gì để có thể kiểm soát cảm xúc và đưa ra quyết định hành động đúng đắn.	
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Bàn tay diệu kì”. <i>Yêu cầu:</i> HS đứng tại chỗ trong lớp. <i>Cách chơi:</i> <i>Quản trò hô:</i> Bàn tay mẹ – tất cả xoè bàn tay giờ ra phía trước.	– HS tham gia trò chơi.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>Quản trò hô:</i> Bồng con hát ru – tất cả vòng hai cánh tay ra phía trước và đung đưa như đang bế ru con. <i>Quản trò hô:</i> Bàn tay mẹ – tất cả xoè bàn tay giơ ra phía trước. <i>Quản trò hô:</i> Chăm chút con từng ngày – tất cả úp bàn tay lên má và nghiêng đầu. <i>Quản trò hô:</i> Bàn tay mẹ – tất cả xoè bàn tay giơ ra phía trước. <i>Quản trò hô:</i> Sưởi ấm con ngày đông – tất cả đặt chéo 2 lên ngực và khẽ lắc lư người. <i>Quản trò hô:</i> Bàn tay mẹ – tất cả xoè bàn tay giơ ra phía trước. <i>Quản trò hô:</i> Là gió mát đêm hè – tất cả làm động tác như đang quạt. <i>Quản trò hô:</i> Bàn tay mẹ – tất cả xoè bàn tay giơ ra phía trước. <i>Quản trò hô:</i> Là bàn tay kì diệu – tất cả giơ 2 cánh tay lên cao, hô to “bàn tay kì diệu” và vận động theo nhạc để tạo cảm xúc vui vẻ. Sau đó, nêu lợi ích của các cảm xúc tích cực như vui vẻ, hạnh phúc, yêu thương. – GV phỏng vấn một số HS sau khi chơi và dặn dò HS: <i>Bất cứ khi nào các em buồn, tức giận, lo âu,... con đều có thể chia sẻ với bố mẹ, người thân, thầy cô để giải tỏa cảm xúc. Việc chia sẻ với người thân cũng làm chúng ta biết cách kiềm chế cảm xúc tốt hơn.</i>	– HS nêu ý kiến của bản thân sau trò chơi. – HS lắng nghe GV dặn dò.
– GV đề nghị HS về nhà thu thập sản phẩm, tư liệu về bản thân (hình ảnh, sổ sức khỏe, giấy khen, video clip,...) để chuẩn bị cho tuần học sau.	– HS lắng nghe để chuẩn bị cho tiết trải nghiệm sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

Lập được bản kế hoạch thực hiện việc mình / nhóm mình sẽ làm để tham gia xây dựng Đội Thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: phối hợp với bạn cùng nhóm để hoàn thành công việc theo kế hoạch.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: xác định được mục tiêu cá nhân trong kế hoạch thực hiện việc mình / nhóm mình sẽ làm để tham gia xây dựng trong Đội Thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh; thực hiện được các việc làm theo đúng kế hoạch đã đề ra.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái*: biết đoàn kết, chia sẻ cùng bạn trong sinh hoạt.
- *Trách nhiệm*: có ý thức với lớp, tôn trọng nền nếp, nội quy lớp học, tôn trọng và trách nhiệm với các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát một bài hát về Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh mà các em đã được học (hoặc thuộc). Ví dụ: <i>Hành khúc Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Bay cao tiếng hát ước mơ, Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng,...</i> – GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– HS hát và vận động. – HS chia sẻ cảm xúc của mình về những bài hát của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Tổng kết hoạt động tuần 2 và phương hướng hoạt động tuần 3 (Làm việc theo tổ)	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 2	
GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	- Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. - Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét chung.
GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
- GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động các phong trào.	- HS thảo luận nhóm 4 (hoặc tổ): Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	Lớp trưởng tổng hợp kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV nhận xét chung, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Lập kế hoạch xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp	
a) Mục tiêu	
– Nêu được ý kiến về những việc làm góp phần xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. – Hoàn thành bản kế hoạch tham gia xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.	
b) Cách tiến hành	
– GV giao nhiệm vụ cho Ban Cán sự lớp / Chi đội điều hành. GV hỗ trợ. – GV hỗ trợ Ban cán sự / Chi đội tổ chức cho các bạn nêu nhanh ý kiến về các hoạt động em muốn làm để xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của trường. – GV ghi tên các việc HS đề xuất lên bảng.	– HS trong lớp tự do nêu ý kiến: – <i>Tập văn nghệ để chuẩn bị cho Hội diễn văn nghệ;</i> + <i>Tập võ để tham gia hội thao của trường;</i> + <i>Viết kịch bản và tập luyện để biểu diễn vào giờ chào cờ;</i> + <i>Tham gia câu lạc bộ STEM nghiên cứu khoa học;</i> + <i>Tham gia hoạt động tình nguyện;</i> + <i>Tham gia hỗ trợ các em HS lớp dưới;</i> + <i>Phụ trách sao nhi đồng;</i> + <i>Thực hiện công trình măng non;</i> + <i>Thực hiện chương trình phát thanh măng non...</i>
– GV tổ chức cho HS chia lại nhóm trong lớp. Những em có chung mong muốn về việc làm xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của trường thành 1 nhóm. – GV đề nghị HS trong nhóm trao đổi về việc mà các em sẽ làm để xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của trường sau đó lập thành kế hoạch cụ thể. – GV nhắc các nhóm tham khảo ý kiến GV, Ban Chấp hành Chi đội, các bạn,... để hoàn thiện kế hoạch của nhóm trong 1 tuần. Tuần sau, các nhóm sẽ báo cáo kế hoạch trước lớp.	– HS làm việc theo nhóm mới, cùng trao đổi và lập kế hoạch cụ thể để xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh vững mạnh. – Các nhóm xin ý kiến GV, Ban Chấp hành chi đội, các bạn,... về kế hoạch đã lập và điều chỉnh cho hợp lí.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Tổng kết / cam kết hành động	
GV động viên và nhắc HS các việc cần chú ý thực hiện để thực hiện tốt nội dung em đã chọn để góp phần xây dựng Đội viên Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh.	HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

.....

Tuần 3	Sinh hoạt dưới cờ HOẠT ĐỘNG VUI TRUNG THU
---------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Vui vẻ, phấn khởi tham gia diễn tiểu phẩm theo chủ đề Trung thu.
- Tham gia các trò chơi dân gian dịp tết Trung thu.
- Chia sẻ được cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động vui Trung thu.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực thích ứng với cuộc sống.
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Chuẩn bị sân khấu.
- Tổ chức luyện tập cho HS các tiết mục văn nghệ.

2. Học sinh

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ để biểu diễn.
- Trang phục chỉnh tề, ngồi ngay ngắn.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu – HS vui vẻ, phấn khởi tham gia các hoạt động vui Trung thu. – Chia sẻ được cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động vui Trung thu.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS tham gia vui Trung thu theo kế hoạch của nhà trường: + Tham gia biểu diễn văn nghệ, diễn tiểu phẩm theo chủ đề vui Trung thu. + Tham gia các trò chơi dân gian dịp tết Trung thu. + Tham gia phá cỗ Trung thu. – GV chủ nhiệm hỗ trợ GV Tổng phụ trách Đội trong quá trình chuẩn bị, tổ chức cho HS biểu diễn và tham gia giám sát, hướng dẫn HS chơi các trò chơi dân gian nhân dịp tết Trung thu.	– HS tham gia vui Trung thu ở trường.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm về cảm xúc của bản thân khi tham gia các hoạt động vui Trung thu.	– HS chia sẻ cảm xúc theo nhóm.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....	
Tuần 3	Hoạt động giáo dục theo chủ đề EM VÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC THÂN YÊU

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Nhận diện được về sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, sản phẩm thu thập được.
- Khám phá sự thay đổi của bản thân về cả ngoại hình và khả năng.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: HS hiểu biết hơn về bản thân và môi trường sống thông qua hoạt động thu gom, sắp xếp các tư liệu để nhận biết sự thay đổi của bản thân.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong giao tiếp.

3. Phẩm chất

- *Nhân ái*: yêu thương bản thân, tôn trọng sự khác biệt của bạn bè.
- *Trách nhiệm*: nhận diện sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, các sản phẩm được lưu giữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết Hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức trò chơi: “Khi còn bé, tôi đã từng...” Cách tiến hành: GV chuẩn bị nền nhạc sôi động và 1 quả bóng. GV bật nhạc, HS tung bóng tự do. Bóng đến tay bạn nào thì bạn đó chia sẻ một việc làm, hành động, suy nghĩ, ước mơ,... của mình khi còn nhỏ theo mẫu câu “Khi còn bé, tôi đã từng...”. GV có thể đề nghị HS chia sẻ những việc làm đáng yêu, ngộ nghĩnh và có thể gây cười để không khí lớp vui vẻ.	– HS nghe GV hướng dẫn sau đó tham gia trò chơi.
– GV phỏng vấn HS sau khi chơi: <i>Bây giờ, em có còn thực hiện việc làm / lời nói / suy nghĩ / mơ ước / ... như khi còn bé nữa không? Vì sao?</i>	– Nhiều HS trả lời.
– GV dẫn dắt vào chủ đề: <i>Mỗi chúng ta đều sẽ lớn lên về cả thể chất, tinh thần, khả năng. Trong tiết trải nghiệm hôm nay, chúng ta cùng nhau nhìn lại quá trình lớn lên, thay đổi của bản thân.</i>	
Hoạt động 5: Nhận diện về sự thay đổi của bản thân thông qua các tư liệu, sản phẩm thu thập được	
a) Mục tiêu	
HS sắp xếp được tư liệu, sản phẩm thu thập được và giới thiệu được sự thay đổi của bản thân thể hiện qua tư liệu, sản phẩm.	
b) Cách tiến hành	
– GV giới thiệu hoạt động: <i>Trong tuần vừa qua, chúng ta đã cùng thu thập tư liệu, sản phẩm về</i>	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh																																																
<i>bản thân mình. Sau đây, các em hãy tự mình kiểm đếm và sắp xếp những gì mình thu thập được để nhận diện quá trình lớn lên của bản thân.</i>																																																	
– GV đề nghị HS quan sát hình bạn nhỏ trong SGK và hỏi: + <i>Bạn nhỏ đang sắp xếp tư liệu, sản phẩm theo cách nào?</i>	– HS quan sát hình và trả lời: + <i>Bạn nhỏ đang sắp xếp tư liệu, sản phẩm của bản thân theo độ tuổi.</i>																																																
+ <i>Các độ tuổi mà bạn nhỏ sắp xếp là gì?</i>	+ <i>Bạn nhỏ sắp xếp theo 4 tuổi, 6 tuổi, 8 tuổi, 10 tuổi.</i>																																																
+ <i>Theo em, vì sao bạn nhỏ không sắp xếp các độ tuổi khác?</i>	+ <i>HS đưa ra dự đoán. Ví dụ: Vì bạn nhỏ không có tư liệu, sản phẩm ở những độ tuổi khác; Vì bạn nhỏ muốn thể hiện sự thay đổi cách đều năm,...</i>																																																
+ <i>Chúng ta có thể sắp xếp theo các cách nào khác ngoài cách theo độ tuổi?</i>	+ <i>Nhiều HS nêu ý kiến. Ví dụ:</i> • <i>Sắp xếp tư liệu, sản phẩm theo lớp.</i> • <i>Sắp xếp tư liệu, sản phẩm theo loại.</i> • <i>Sắp xếp tư liệu, sản phẩm theo chủ đề (năng khiếu của em, thành tích của em, kỉ niệm của em,...).</i>																																																
– GV đề nghị HS tự lựa chọn cách sắp xếp tư liệu, sản phẩm theo ý tưởng của bản thân. GV có thể hỗ trợ các HS chưa tìm được cách sắp xếp bằng cách đề nghị các em sắp xếp theo phiếu học tập.	– HS chủ động lựa chọn cách sắp xếp tư liệu, sản phẩm. – HS tham khảo phiếu của GV để sắp xếp (nếu cần).																																																
– GV phát cho HS phiếu sắp xếp tư liệu, đề nghị HS làm việc cá nhân với tư liệu của bản thân để hoàn thành phiếu. Chú ý, HS có thể tự điền độ tuổi theo mong muốn cá nhân, miễn là thấy được quá trình thay đổi của bản thân.	PHIẾU TỔNG HỢP TƯ LIỆU, SẢN PHẨM CÁ NHÂN Họ và tên: Đánh dấu vào cột độ tuổi thể hiện em có loại tư liệu đó. Viết thêm các tư liệu khác của em và đánh dấu độ tuổi mà tư liệu đó thể hiện. <table><tr><th>Độ tuổi</th><th>Dưới 6 tuổi</th><th>Lớp 1</th><th>Lớp 2</th><th>Lớp 3</th><th>Lớp 4</th></tr><tr><td>Loại tư liệu, sản phẩm</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Ảnh</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Clip</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Số sức khỏe</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Giấy khen</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>	Độ tuổi	Dưới 6 tuổi	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Loại tư liệu, sản phẩm						Ảnh						Clip						Số sức khỏe						Giấy khen																	
Độ tuổi	Dưới 6 tuổi	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4																																												
Loại tư liệu, sản phẩm																																																	
Ảnh																																																	
Clip																																																	
Số sức khỏe																																																	
Giấy khen																																																	
– GV tổ chức cho HS giới thiệu những thay đổi của bản thân thông qua tư liệu em thu thập trong nhóm được theo các nội dung: + Những tư liệu, sản phẩm em thu thập được. + Quá trình lớn lên của em thể hiện qua các tư liệu.	– HS giới thiệu những thay đổi của bản thân thông qua tư liệu, sản phẩm thu thập được. Lần lượt các bạn chia sẻ, các bạn khác cùng nhóm có thể hỏi thêm. Ví dụ: <i>Mình đã thu thập được rất nhiều ảnh của bản thân. Đây là ảnh</i>																																																

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	lúc tớ 4 tháng tuổi, biết lẫy. Đây là ảnh lúc tớ 1 tuổi, biết đi. Đây là ảnh lúc 3 tuổi, tớ bắt đầu đi nhà trẻ. Đây là ảnh lúc tớ vào lớp 1, tớ cao hơn các bạn đấy...
– GV tổ chức cho HS báo cáo trước lớp, sau đó hỏi: <i>Em thấy mình đã thay đổi như thế nào từ lúc sinh ra đến giờ?</i>	– HS giới thiệu trước lớp. Đồng thời, trả lời câu hỏi của GV. Ví dụ: <i>Em tăng chiều cao, cân nặng, biết và thực hiện được nhiều hoạt động hơn, khả năng đi, đứng, chạy, nhảy, ca hát, học tập, vui chơi, giao tiếp,... của em cũng lớn dần lên theo độ tuổi.</i>
– GV nhận xét chung về các tư liệu, sản phẩm mà HS thu thập được, sau đó kết nối sang hoạt động 6: <i>Chúng ta đã nhận ra chúng ta có nhiều thay đổi từ lúc sinh ra đến bây giờ, sự thay đổi đó là những thay đổi gì, cùng khám phá nhé!</i>	– HS lắng nghe.
Hoạt động 6: Khám phá về sự thay đổi của bản thân	
a) Mục tiêu	
HS nhận biết và chia sẻ được sự thay đổi của bản thân về thể chất, khả năng từ trước đến thời điểm hiện tại.	
b) Cách tiến hành	
* Tổ chức cho HS nhận biết về sự thay đổi của bản thân	
– GV trao đổi để làm rõ nhiệm vụ 1: + <i>Nhiệm vụ yêu cầu chúng ta làm gì?</i> + <i>Những bạn nào đã thu thập được sổ sức khỏe của mình?</i> GV hỗ trợ những HS không thu thập được sổ sức khỏe bằng cách cho các em bản photo sổ sức khỏe của các em ở phòng y tế của trường.	– HS trả lời theo suy nghĩ. Ví dụ: <i>Nhớ lại cân nặng, chiều cao của em khi học lớp 4, so sánh và chia sẻ sự thay đổi chiều cao, cân nặng của em trong một năm qua).</i> – HS có thể giơ tay để xác nhận mình có thu thập được sổ sức khỏe hoặc không.
– GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, chia sẻ trong nhóm theo các nội dung gợi ý (GV chiếu slide các câu hỏi gợi ý): + <i>Cân nặng và chiều cao của em ở lớp 4.</i> + <i>Cân nặng và chiều cao của em khi vào lớp 5.</i>	– HS làm việc theo nhóm, chia sẻ với nhau về sự thay đổi của mình và những dự định rèn luyện.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Nhận xét về chiều cao, cân nặng của em sau 1 năm. + Em dự định rèn luyện như thế nào để vóc dáng bản thân phát triển tốt hơn? (ăn uống, tập luyện để tăng cân / giảm cân / tăng chiều cao /...) + Ngoài chiều cao, cân nặng, hình dáng bên ngoài của em trong năm vừa qua còn có điều gì thay đổi? (tóc dài hơn / em đã dậy thì/...)	
– GV mời HS chia sẻ theo tinh thần xung phong.	– Cá nhân HS chia sẻ trước lớp.
– GV tổng kết: <i>Hằng ngày, chúng ta cần ăn uống đủ chất, vệ sinh sạch sẽ, tập thể dục đều đặn để đảm bảo thể chất của chúng ta phát triển tốt, mạnh khỏe, như vậy mới có thể học tập, vui chơi, tham gia các hoạt động xã hội thoải mái và thành công.</i>	– HS lắng nghe và ghi nhớ.
* Tổ chức hoạt động chia sẻ sự thay đổi về khả năng của em ở thời điểm hiện tại so với trước kia	
– GV cho HS quan sát tranh, đề nghị HS đọc nội dung chia sẻ của nhân vật, sau đó trao đổi để làm rõ nhiệm vụ 2: + <i>Khả năng mà nạn nam chia sẻ là gì? Khả năng của bạn thay đổi như thế nào?</i> + <i>Bạn nữ chia sẻ về khả năng của bạn ấy như thế nào?</i>	– HS thực hiện yêu cầu và trả lời: + <i>Bạn nam chia sẻ về khả năng nói tiếng Anh. Năm ngoái, bạn ngại nói tiếng Anh nhưng năm nay đã có thể giao tiếp tốt bằng tiếng Anh.</i> + <i>Bạn nữ chia sẻ năm ngoái bạn chỉ bơi được 1 vòng nhưng năm nay đã bơi được 3 vòng quanh bể.</i>
– GV định hướng: <i>Mỗi chúng ta có nhiều khả năng khác nhau, các em hãy suy nghĩ về các khả năng của mình và viết tên khả năng đó vào bông hoa. (GV phát cho mỗi HS 1 bông hoa được cắt từ khổ giấy A4)</i>	– HS làm việc cá nhân, viết các khả năng vào bông hoa của mình.
– GV đề nghị HS hoạt động nhóm, chia sẻ với các bạn trong nhóm về sự thay đổi khả năng của em ở thời điểm hiện tại so với trước kia sau đó chia sẻ trước lớp. GV lưu ý, có những khả năng sẽ phát triển tốt nhưng cũng có những khả năng mà HS không phát triển nữa. Ở hoạt động này, HS nói về sự thay đổi là cơ bản, tránh tình trạng yêu cầu các em chia sẻ mọi thứ đều tốt.	– HS thực hiện chia sẻ sự thay đổi khả năng của mình trong nhóm và trước lớp. HS có thể lí giải thêm về sự thay đổi đó của bản thân.
– GV động viên HS cả lớp để những em có khả năng liên quan đến việc trình diễn có thể thể	– HS biểu diễn khả năng trước lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
hiện cho các bạn cùng xem, ví dụ như khả năng ca hát, múa, nhảy, võ, kể chuyện, tấu hài, làm thơ, tổ chức trò chơi,... – GV tổng kết hoạt động, động viên các em học tập, rèn luyện hằng ngày để cơ thể phát triển tốt, thêm nhiều khả năng phát triển tốt sẽ giúp các em tự tin và thành công hơn.	
3. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV khen ngợi những HS hoạt động tốt, động viên những HS chưa tích cực lần sau tích cực hơn.	– HS theo dõi.
– GV đề nghị HS về nhà tiếp tục thu thập sản phẩm, tư liệu về bản thân (hình ảnh, sổ sức khỏe, giấy khen, video clip,...), chuẩn bị đồ dùng để làm sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân theo hướng dẫn ở hoạt động 7.	– HS lắng nghe để chuẩn bị cho tiết trải nghiệm sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 3	Sinh hoạt lớp BÁO CÁO KẾ HOẠCH XÂY DỰNG ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH CỦA LỚP
---------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

Báo cáo được bản kế hoạch thực hiện việc mình / nhóm mình sẽ làm để tham gia xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh ở tiết Sinh hoạt lớp tuần trước.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: phối hợp với bạn cùng nhóm để hoàn thành công việc theo kế hoạch.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: điều chỉnh kế hoạch thực hiện việc mình / nhóm mình sẽ làm để tham gia xây dựng trong Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh cho phù hợp sau góp ý của thầy cô và các bạn; thực hiện được các việc làm theo đúng kế hoạch đã đề ra.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái*: biết đoàn kết, chia sẻ cùng bạn trong sinh hoạt.
- *Trách nhiệm*: có ý thức với lớp, tôn trọng kế hoạch và có trách nhiệm với các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên		Hoạt động của học sinh	
1. Khởi động			
a) Mục tiêu			
Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.			
b) Cách tiến hành			
– GV tổ chức cho HS thi quàng khăn đỏ.		– HS vừa nghe nhạc vừa thi quàng khăn đỏ.	
– GV mời HS chia sẻ cảm xúc sau khi chơi.		– HS chia sẻ cảm xúc của mình về Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, những HS chưa được vào Đội sẽ nêu một vài nguyện vọng, mong ước của mình.	
– GV dẫn dắt vào giờ sinh hoạt lớp.		– HS lắng nghe.	
2. Tổng kết hoạt động tuần 3 và phương hướng hoạt động tuần 4 (Làm việc theo tổ)			
a) Mục tiêu			
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.			
b) Cách tiến hành			
* Đánh giá kết quả tuần 3			
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.		– Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần...	
		– Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần.	
		– Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.	
		– Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét chung.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. – GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động các phong trào.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. – HS thảo luận nhóm 4 (tổ): Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Báo cáo kế hoạch xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp	
a) Mục tiêu	
Điều chỉnh kế hoạch thực hiện việc mình / nhóm mình sẽ làm để tham gia xây dựng trong Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh cho phù hợp sau góp ý của thầy cô và các bạn.	
b) Cách tiến hành	
– GV giao nhiệm vụ cho Ban Cán sự lớp / Chi đội điều hành. GV hỗ trợ.	
– Tổ chức cho các nhóm trình bày kế hoạch xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của lớp mà các nhóm đã chuẩn bị. Sau mỗi nhóm trình bày, mời các nhóm khác đóng góp ý kiến cho nhóm bạn.	– HS các nhóm trình bày kế hoạch mà nhóm mình đã chuẩn bị, sau đó, mời nhóm bạn góp ý, mời thầy cô góp ý.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV góp ý trực tiếp cho từng kế hoạch của HS để đảm bảo tính khả thi. GV nên hỏi HS đã xác định có thuận lợi, khó khăn gì, nếu HS không dự đoán được thì GV dự đoán và hỏi các em phương án giải quyết, thảo luận sâu về những điều này.	HS nêu thuận lợi, khó khăn của kế hoạch và đề xuất phương án giải quyết.
GV hướng dẫn HS cách theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch: <i>Hàng tuần, nhóm nên có buổi trao đổi, các bạn báo cáo những việc đã làm được, chưa làm được để cùng nhau rút kinh nghiệm, có thể phải điều chỉnh, phân công lại.</i>	HS lắng nghe và thực hiện.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
GV tổng kết tiết Sinh hoạt lớp, nếu lớp có phân công tiết mục văn nghệ ở giờ chào cờ tuần sau thì GV kiểm tra lại công tác chuẩn bị và hỗ trợ các em.	HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 4	Sinh hoạt dưới cờ VĂN NGHỆ THEO CHỦ ĐỀ “TRƯỜNG HỌC THÂN YÊU CỦA EM”
---------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Vui vẻ, phấn khởi tham gia văn nghệ theo chủ đề “Trường học thân yêu của em”.
- Chia sẻ được cảm xúc của em về mái trường mến yêu.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

Thiết kế và tổ chức hoạt động: tham gia hoạt động do nhà trường tổ chức và thực hiện đúng nhiệm vụ của mình trong quá trình tham gia.

2. Phẩm chất

- **Trách nhiệm:** trách nhiệm với công việc được giao trong buổi biểu diễn văn nghệ.
- **Nhân ái:** thể hiện sự tin tưởng, hào hứng, cổ vũ động viên các bạn biểu diễn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Chuẩn bị sân khấu.
- Tổ chức luyện tập cho HS các tiết mục văn nghệ.

2. Học sinh

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ để biểu diễn.
- Trang phục chỉnh tề, nghề ngồi ngay ngắn.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS vui vẻ, phấn khởi tham gia văn nghệ theo chủ đề “Trường học thân yêu của em”. – Chia sẻ được cảm xúc của em về mái trường mến yêu.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS tham gia biểu diễn văn nghệ theo kế hoạch của nhà trường. – GV tổ chức cho HS tham gia múa hát tập thể theo chủ đề “Trường học thân yêu của em” theo kế hoạch của nhà trường. – GV cho HS chia sẻ nhóm đôi về điều em cảm thấy thích thú khi tham gia hoạt động này.	– HS có nhiệm vụ thực hiện theo phân công. Các HS khác cổ vũ các bạn với tinh thần văn minh. – HS chia sẻ cảm nghĩ của bản thân.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 4	Hoạt động giáo dục theo chủ đề EM VÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC THÂN YÊU
---------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

Làm được sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân có sử dụng các tư liệu, sản phẩm thu thập được.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

- *Thích ứng với cuộc sống:* HS hiểu biết hơn về bản thân và môi trường sống thông qua hoạt động thu gom, sắp xếp các tư liệu để làm sản phẩm về sự thay đổi của bản thân.

- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: làm được sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân thông qua việc thực hiện triển lãm “Tôi đang lớn”.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong giao tiếp.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: HS có trách nhiệm với bản thân hơn thông qua hoạt động làm được sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS vận động theo nhạc có nội dung gần gũi với chủ đề.	– HS nghe GV hướng dẫn sau đó tham gia trò chơi.
– GV dẫn dắt vào chủ đề: <i>Trong tiết trải nghiệm hôm nay, chúng ta cùng làm sản phẩm để giới thiệu sự thay đổi của bản thân và cùng nhau thực hiện buổi triển lãm sản phẩm đã làm được nhé.</i>	
Hoạt động 7: Làm sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân	
a) Mục tiêu	
Làm được sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân có sử dụng các tư liệu, sản phẩm thu thập được theo ý tưởng của cá nhân.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức trao đổi để nêu vấn đề về việc làm sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân: + <i>Em có cảm xúc gì khi tự mình tập hợp tư liệu, sản phẩm và khám phá quá trình thay đổi của bản thân?</i> + <i>Em có muốn làm sản phẩm để lưu lại quá trình thay đổi của bản thân mình không?</i> + <i>Sản phẩm em định làm để giới thiệu về sự thay đổi của bản thân mình là gì?</i>	– HS phát biểu ý tưởng cá nhân: Làm clip, làm bài trình chiếu trên PowerPoint, làm anbum, làm cuốn phim, làm sổ kỉ niệm,...

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh						
– GV gọi mở để HS đề xuất tiêu chí của sản phẩm trước khi làm: + Để giới thiệu được sự thay đổi của bản thân thì sản phẩm cần có những tiêu chí gì?	– Nhiều HS nêu ý kiến. Các em có thể tập trung vào các ý kiến như: + Sản phẩm có hình ảnh, tư liệu,.. được sắp xếp theo độ tuổi; + Sản phẩm có mô tả thông tin về sự thay đổi thể chất, khả năng theo độ tuổi,...						
+ Để sản phẩm mang lại hiệu quả cao trong khi giới thiệu, sử dụng,... chúng ta cần thêm tiêu chí gì? (Hoặc, để sản phẩm đẹp, bền chúng ta cần thêm tiêu chí gì?)	+ Sản phẩm trang trí hài hoà, đảm bảo tính thẩm mỹ, chắc chắn và sử dụng được nhiều lần.						
– GV tổ chức cho HS thảo luận để xây dựng giải pháp thực hiện sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân theo ý tưởng của mình. GV phát cho mỗi HS 1 phiếu học tập để trình bày ý tưởng (tham khảo nhiệm vụ 6, trang 10 – 11, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.)	– HS nhận phiếu, thực hiện phác thảo sản phẩm và trình bày cách làm của mình trong nhóm và nghe các bạn trong nhóm góp ý.						
PHÁC THẢO SẢN PHẨM GIỚI THIỆU VỀ SỰ THAY ĐỔI CỦA BẢN THÂN HỌ VÀ TÊN..... 1. Hãy ghi tên sản phẩm và vẽ phác thảo sản phẩm của em (hình dạng, kích thước, vật liệu, dụng cụ cần dùng). 2. Ghi chú các thành phần. <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%;">Độ tuổi</td><td style="width: 50%;">Tư liệu minh chứng</td></tr> <tr> <td style="height: 20px;"></td><td></td></tr> <tr> <td style="height: 20px;"></td><td></td></tr> </table> 3. Cách thực hiện. 	Độ tuổi	Tư liệu minh chứng					
Độ tuổi	Tư liệu minh chứng						
– GV tổ chức cho HS trình bày ý tưởng làm sản phẩm của mình, mời các bạn trong nhóm góp ý.	– Các HS trình bày bản thiết kế sản phẩm của mình. Mỗi phần trình bày đại diện cho 1 hình thức của sản phẩm. + 1 HS trình bày về làm album. + 1 HS trình bày về làm sổ tay kỉ niệm. + 1 HS trình bày về làm bản thuyết trình PowerPoint.						

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	+ ... Sau đó, GV góp ý để ý tưởng khả thi.
– GV tổ chức cho HS làm sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân, chuẩn bị triển lãm “Tôi đang lớn”.	– HS làm sản phẩm theo ý tưởng đã chọn.
Hoạt động 8: Triển lãm “Tôi đang lớn”	
a) Mục tiêu	
HS sử dụng sản phẩm để giới thiệu được quá trình thay đổi của bản thân thông qua tư liệu và sản phẩm. Đồng thời, thấy được sự lớn lên của các bạn.	
b) Cách tiến hành	
– GV cùng HS sắp xếp ghế ngồi, cất gọn đồ dùng để có nhiều không gian trưng bày.	– HS cất gọn đồ dùng, kê bàn ghế,... chuẩn bị không gian trưng bày. Có thể kê bàn ghế theo hình chữ U để trưng bày.
– GV hướng dẫn HS có thể làm thêm biển tên cho mỗi khu trưng bày của mỗi nhóm, thêm sản phẩm mỹ thuật sẵn có để khu trưng bày của nhóm mình thật sinh động, đẹp mắt. Những tư liệu, sản phẩm không đưa được vào sản phẩm cũng có thể trở thành đồ dùng để trưng bày.	– HS làm thêm biển tên sản phẩm, làm thêm các sản phẩm khác để khu trưng bày được đẹp mắt.
– GV quy ước các em cách đi chuyển xem triển lãm, sau đó tổ chức cho HS đi xem triển lãm.	– HS đi theo chiều kim đồng hồ. Dừng ở mỗi gian trưng bày khoảng 2 phút.
– Trao đổi, chia sẻ trong và sau khi đi triển lãm: + Em ấn tượng với sản phẩm của bạn nào? + Em thấy bạn đã thay đổi về thể chất và khả năng như thế nào? + Em học được gì hoặc có lời gì muốn nói với bạn để chúng ta cùng phát triển tốt hơn không? + Em dự định dùng sản phẩm của mình để làm gì?	– HS chia sẻ ý kiến.
3. Đánh giá – Phát triển	
Đánh giá kết quả hoạt động	
– GV phát phiếu đánh giá hoặc cho HS hoàn thành phần Đánh giá hoạt động trong VBT Hoạt động trải nghiệm 5 trang 13. GV yêu cầu HS tự đánh giá và tô màu số ngôi sao tương ứng với việc mình đã làm.	– HS tự đánh giá những việc mình đã thực hiện trong chủ đề.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV tổ chức cho HS chuyển phiếu đánh giá và trao đổi với bạn theo cặp đôi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.	– HS đánh giá bạn bằng cách tô màu vào ngôi sao ở cột “Bạn đánh giá em”.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả trong phiếu đánh giá với cả lớp.	– HS trả lời.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổng kết tiết hoạt động, đề nghị HS có thể hoàn thiện thêm sản phẩm giới thiệu về sự thay đổi của bản thân, tích cực giữ gìn các tư liệu của bản thân và gia đình, vừa làm những kỉ niệm đẹp, vừa có thể làm minh chứng cho quá trình lớn lên của bản thân.	– HS theo dõi.
– GV đề nghị HS về nhà tìm hiểu về Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để tham gia tiết sinh hoạt cuối tuần.	– HS lắng nghe để chuẩn bị cho tiết trải nghiệm sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 4	Sinh hoạt lớp THỂ HIỆN HIỂU BIẾT, KHẢ NĂNG CỦA EM TRONG PHONG TRÀO XÂY DỰNG ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH CỦA TRƯỜNG
---------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

Thể hiện được sự hiểu biết của mình về Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh thông qua các hoạt động.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: phối hợp với bạn cùng nhóm để hoàn thành công việc theo kế hoạch.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: tham gia và phối hợp với các bạn để hoàn thành tốt các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái*: biết đoàn kết, chia sẻ cùng bạn trong sinh hoạt.

- *Trách nhiệm*: có ý thức với lớp, tôn trọng nền nếp, nội quy lớp học, tôn trọng và trách nhiệm với các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Powerpoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ học.	
b) Cách tiến hành	
– GV hoặc GV mời 1 HS làm quản trò cho tập thể lớp chơi học các động tác sau: + Chào anh: theo kiểu chào nghi thức Đội. + Chào thầy: khoanh hai tay trước ngực. + Chào bác: như chào thầy nhưng cúi xuống. + Chào em: tay đưa ra phía trước như động tác mời. – <i>Cách chơi</i>: + Quản trò hô các lời chào và làm các động tác. Người chơi hô to và làm theo. + Quản trò có thể hô một kiểu và làm một kiểu. – <i>Luật chơi</i>: + Ai làm khác với lời hô của quản trò là sai. + Làm không rõ động tác là sai. – <i>Chú ý</i>: + Tốc độ hô nhanh, chậm tùy thuộc vào đối tượng chơi. + Có thể thêm một, hai động tác chào nữa để tăng thêm mức độ khó của trò chơi.	– HS tham gia trò chơi.
– GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp: <i>Khi tham gia các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, chúng ta sẽ được rèn luyện và giao tiếp với nhiều thầy cô, anh chị,... giúp chúng ta ngày càng trưởng</i>	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
thành. Chào hỏi là hoạt động đầu tiên giúp các em làm quen và xây dựng mối quan hệ với mọi người, vì vậy hãy tự tin chào hỏi mọi người nhé.	
2. Tổng kết hoạt động tuần 4 và phương hướng hoạt động tuần 5 (Làm việc theo tổ)	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 4	
GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	- Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. - Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét chung.
GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động các phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét chung, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Thể hiện hiểu biết, khả năng của em trong phong trào xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh	
a) Mục tiêu Thể hiện được sự hiểu biết của mình về Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh thông qua các hoạt động.	
b) Cách tiến hành	
– GV giao nhiệm vụ cho Ban Cán sự lớp / Chi đội điều hành hoạt động để HS thể hiện sự hiểu biết và khả năng trong phong trào xây dựng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Để thể hiện sự hiểu biết, có thể gợi ý cho HS tổ chức hoạt động: Hái hoa dân chủ; Rung chuông vàng; Vòng quay may mắn; ... – GV tổ chức cho HS thể hiện năng lực: múa, hát, kể chuyện, múa võ, chơi cờ, và động viên các em tích cực rèn luyện nâng cao khả năng của mình sẽ có nhiều cơ hội để tham gia hoạt động, thể hiện bản thân trong lớp, trường, cộng đồng.	– Ban cán sự lớp tổ chức hoạt động. – Tham khảo câu hỏi cho phần này ở Phụ lục. – HS thể hiện khả năng của bản thân theo nhóm hoặc cá nhân.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
GV tổng kết tiết Sinh hoạt lớp, nếu lớp có phân công tiết mục văn nghệ ở giờ chào cờ tuần sau thì GV kiểm tra lại công tác chuẩn bị và hỗ trợ các em.	HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

.....

Gợi ý một số câu hỏi về

Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

Câu 1. Tháng 3 năm 1951 tại Việt Bắc, Hội nghị cán bộ Đoàn đã thống nhất một chủ trương mới cho tổ chức Đội là:

a) Đội viên đeo khăn quàng đỏ

b) Quy định tuổi đội viên

c) Ban hành Điều lệ Đội

d) Cả a, b, c đều đúng

Câu 2. Ban chấp hành Trung ương Đảng quyết nghị cho Đội nhi đồng được mang tên Bác Hồ vĩ đại vào ngày, tháng, năm nào?

a) Ngày 15/5/1970

b) Ngày 30/01/1969

c) Ngày 30/01/1970

d) Ngày 15/5/1969

Câu 3. Lời hứa của đội viên khi được kết nạp vào Đội là:

a) Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy

b) Tuân theo điều lệ Đội

c) Giữ gìn danh dự Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

d) Cả 3 đều đúng

Câu 4. Điều kiện kết nạp đội viên vào Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh là:

a) Từ 6 – 14 tuổi

b) Từ 8 – 14 tuổi

c) Từ 9 – 15 tuổi

d) Từ 9 – 14 tuổi

Câu 5. Có bao nhiêu đội viên trở lên được thành lập một chi đội?

a) 2 đội viên

b) 3 đội viên

c) 4 đội viên

d) 5 đội viên

Câu 6. Cấp cơ sở của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh là:

a) Phân đội và chi đội

b) Chi đội và liên đội

c) Phân đội, chi đội và liên đội

d) Sao nhi đồng

Câu 7. Các biểu trưng của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh bao gồm:

a) Cờ Đội, huy hiệu Đội, khăn quàng Đỏ, Đội ca, khẩu hiệu Đội, cấp hiệu chỉ huy Đội

b) Cờ Đội, huy hiệu măng non, cấp hiệu chỉ huy đội, phòng truyền thống, khăn quàng đỏ

c) Khẩu hiệu Đội, huy hiệu măng non, phòng đội, phòng truyền thống, Đội ca

d) Chào Đội, trống Đội, phòng truyền thống, phòng Đội, đồng phục đội viên, khẩu hiệu Đội.

Câu 8. Một bộ trống Đội có ít nhất:

a) Một trống cái, hai trống con

b) Một trống cái, ba trống con

c) Một trống cái, bốn trống con

d) Một trống cái, năm trống con

Câu 9. Người đội trưởng đầu tiên của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh là ai?

a) Nông Văn Thàn

b) Nông Văn Dền

c) Lý Thị Nị

d) Lý Thị Xâu

Câu 10. Phong trào kế hoạch nhỏ bắt đầu xuất hiện từ năm nào và công trình đó tên là gì?

1959; “Hợp tác xã Măng non”

b) 1858; “Vị Miền Nam ruột thịt”

c) 1958: “Nhà máy nhựa Thiếu niên Tiền phong”

d) 1976; “Đoàn tàu Thống nhất”

Câu 11. Tháng 2/1948 Bác Hồ viết thư căn dặn thiếu nhi: “Trước thì giúp các nhà chiến sĩ, nhà thương binh, lần lượt giúp những nhà ít người, sức các cháu làm được việc gì thì giúp việc ấy...”. Từ lời dạy này, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh đã tổ chức phong trào mang tên là:

a. Kế hoạch nhỏ

b. Trần Quốc Toản

c. Đền ơn đáp nghĩa

d. Làm nghìn việc tốt

Câu 12. Mục đích của việc rèn luyện chương trình rèn luyện đội viên là:

a) Giúp các em trở thành đội viên tốt

b) Trở thành cháu ngoan Bác Hồ

c) Phấn đấu trở thành đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

d) Cả 3 câu đều đúng

Câu 13. Nơi trưng bày các hình ảnh, hiện vật truyền thống, thành tích của Đội và sinh hoạt Đội được gọi là:

a) Phòng truyền thống

b) Phòng Đội

c) Phòng truyền thống, phòng Đội

d) Phòng Đội, phòng sinh hoạt

Câu 14. Việt Nam kí Công ước Quốc tế Quyền trẻ em vào năm:

a) 1919

b) 1989

c) 1990

d) 1991

Câu 15. Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em Việt Nam gồm:

a) Lời mở đầu, 5 chương, 26 điều

b) Lời mở đầu, 4 chương, 60 điều

c) Lời mở đầu, 5 chương, 60 điều

d) Lời mở đầu, 4 chương, 26 điều

Câu 16. Khẩu hiệu của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh là:

a. Vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại. Hãy sẵn sàng!

b. Vì Chủ nghĩa Cộng sản. Vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại. Sẵn sàng!

c. Vì Tổ quốc Xã hội chủ nghĩa. Vì lí tưởng của Bác Hồ vĩ đại. Sẵn sàng!

d. Vì danh dự Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Hãy sẵn sàng!

Câu 17. Tên bài hát được chọn làm Đội ca của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh là:

a) Đi ta đi lên – Phong Nhã

b) Cùng nhau ta đi lên – Phong Nhã

c) Mơ ước ngày mai – Trần Đức

d) Em là mầm non của Đảng – Mộng Lân

Câu 18. Bài hát được dùng trong lễ kết nạp đội viên là:

a) Tiến lên đoàn viên – Phạm Tuyên

b) Mơ ước ngày mai – Trần Đức

c) Nhanh bước nhanh nhi đồng – Phong Nhã

d) Em là mầm non của Đảng – Mộng Lân

Câu 19. Sau khi thắt khăn quàng:

a) Đuôi khăn bên trái dài hơn bên phải

b) Đuôi khăn bên phải dài hơn bên trái

c) Đuôi khăn hai bên bằng nhau

d) Đuôi khăn bên nào dài hơn cũng được

Câu 20. Trong phần thực hiện nghi thức Đội, khẩu lệnh của động tác chào kiểu đội viên Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh là:

a) Chào cờ – Chào!

b) Chào Đội – Chào!

c) Chào tay – Chào!

d) Chào!

CHỦ ĐỀ 2: AN TOÀN CHO EM – AN TOÀN CHO MỌI NGƯỜI

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Biết tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.
- Nhận biết được những nguyên nhân gây hoả hoạn để phòng chống.
- Biết cách thoát hiểm khi gặp hoả hoạn.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác:* chia sẻ được với bạn về lợi ích và nguy cơ khi giao tiếp trên mạng. Cùng bạn sắm vai xử lý tình huống về đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.
- *Tự chủ và tự học:* tự chủ khi giao tiếp trên mạng. Tự tìm kiếm thông tin về nguy cơ khi giao tiếp trên mạng và cách phòng tránh. Tự tìm kiếm thông tin về nguyên nhân gây hoả hoạn và cách phòng tránh.
- *Thích ứng với cuộc sống:* tìm hiểu và xác định được nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng. Tìm hiểu được một số biện pháp phòng chống hoả hoạn, thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn từ đó thích ứng được với những tình huống trong cuộc sống.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có trách nhiệm với bản thân và với mọi người khi giao tiếp trên mạng và đảm bảo an toàn để phòng tránh hoả hoạn.

Tuần 5

Sinh hoạt dưới cờ

THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH “AN TOÀN CHO EM – AN TOÀN CHO MỌI NGƯỜI”

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Nêu được những nội dung, câu hỏi liên quan đến an toàn khi giao tiếp trên mạng.
- Sẵn sàng trao đổi với khách mời khi nghe nói chuyện về chủ đề “an toàn khi giao tiếp trên mạng”.
- Tích cực suy nghĩ về những hoạt động mình sẽ thực hiện để hưởng ứng phong trào “an toàn cho em – an toàn cho mọi người”.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị những nội dung, đến câu hỏi liên quan đến an toàn khi giao tiếp trên mạng để sẵn sàng trao đổi khi nghe nói chuyện.
- Một số phần quà để trao thưởng (nếu có).

2. Học sinh

- Chuẩn bị nội dung, các câu hỏi liên quan đến an toàn khi giao tiếp trên mạng.
- Tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động nghe nói chuyện về an toàn khi giao tiếp trên mạng.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS nêu được những nội dung, các câu hỏi liên quan đến an toàn khi giao tiếp trên mạng. – HS sẵn sàng trao đổi với khách mời khi nghe nói chuyện về chủ đề “an toàn khi giao tiếp trên mạng”. – HS tích cực suy nghĩ về những hoạt động mình sẽ thực hiện để hưởng ứng phong trào “an toàn cho em – an toàn cho mọi người”.	
b) Cách tiến hành	
– GV hướng dẫn HS chuẩn bị những nội dung, các câu hỏi liên quan đến an toàn khi giao tiếp trên mạng và sẵn sàng trao đổi với khách mời khi nghe nói chuyện về chủ đề “an toàn khi giao tiếp trên mạng”. <i>Gợi ý một số nội dung như:</i> + <i>Có những nguy cơ nào khi giao tiếp trên mạng?</i> + <i>Làm thế nào để có thể tự chủ khi giao tiếp trên mạng?</i> + <i>Khi giao tiếp trên mạng, các em cần chú ý những điều gì?</i> + ...	– HS suy nghĩ và chuẩn bị theo hướng dẫn.
– GV nhắc nhở tập trung lắng nghe khách mời chia sẻ về an toàn khi giao tiếp trên mạng.	– HS ghi nhớ và thực hiện .
– GV nhắc nhở HS ghi chép lại những điều các em học hỏi được khi nghe nói chuyện về an toàn khi giao tiếp trên mạng.	– HS chuẩn bị giấy, bút viết để ghi chép.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV gợi ý cho các em suy nghĩ về những hoạt động mình sẽ thực hiện để hưởng ứng phong trào “an toàn cho em – an toàn cho mọi người”.	– HS suy nghĩ và trả lời.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 5	Hoạt động giáo dục theo chủ đề AN TOÀN CHO EM – AN TOÀN CHO MỌI NGƯỜI
---------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Tham gia được trò chơi “Thấy – Nghĩ – Tự hỏi”.
- Nêu được lợi ích của giao tiếp trên mạng và những nguy cơ có thể gặp phải khi giao tiếp trên mạng.
- Trình bày được những biểu hiện của tự chủ khi giao tiếp trên mạng.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: tìm hiểu và xác định được những biểu hiện của tự chủ khi giao tiếp trên mạng.

2. Năng lực chung

- *Tự chủ và tự học:* vận dụng được những hiểu biết về tự chủ khi giao tiếp trên mạng để thực hiện.
- *Giao tiếp và hợp tác:* làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: có trách nhiệm với bản thân trong việc thực hiện sự tự chủ khi giao tiếp trên mạng.

II. ĐỒ DÙNG

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.
- Bức tranh ở hoạt động 1, trang 17.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
Hoạt động 1: Trò chơi “Thấy – Nghĩ – Tự hỏi”	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
- GV yêu cầu 2 HS tạo thành nhóm đôi và nhìn vào bức tranh trong SGK trang 17 (GV cũng có thể chiếu bức tranh này trên ti vi hoặc màn chiếu) và thực hiện theo hướng dẫn sau: + HS thứ nhất lần lượt nêu 3 câu hỏi trong SGK để HS thứ hai trả lời: + HS thứ hai trả lời 3 câu hỏi trong SGK xong thì hỏi lại HS thứ nhất 3 câu hỏi đó, HS thứ nhất trả lời. - Sau khi các nhóm đôi hỏi và trả lời xong, GV mời đại diện một số cặp đôi lên chia sẻ kết quả chơi với cả lớp.	- HS lắng nghe và ghi nhớ cách thực hiện. - HS thực hiện hoạt động: lần lượt hỏi và trả lời theo 3 câu hỏi: + <i>Bạn nhìn thấy gì trong bức tranh?</i> + <i>Bạn nghĩ gì về bức tranh?</i> + <i>Bạn có câu hỏi nào về những điều nhìn thấy trong bức tranh?</i>
- GV dự kiến một số câu trả lời cho 3 câu hỏi trên như sau: <i>Bạn nhìn thấy gì trong bức tranh?</i> + <i>Tôi nhìn thấy một bạn nhỏ ngồi trước màn hình máy tính, trên đầu bạn ấy có bóng nghĩ “Không chia sẻ thông tin cá nhân quá nhiều” và “Không chấp nhận yêu cầu kết bạn của người lạ”.</i> + <i>Tôi nhìn thấy từ “Chào bạn!” và dấu @.</i> <i>Bạn nghĩ gì về bức tranh?</i> + <i>Tôi nghĩ bức tranh muốn nói đến việc giao tiếp trên mạng.</i> + <i>Tôi nghĩ bức tranh muốn nói về việc phải cẩn thận khi giao tiếp trên mạng.</i> <i>Bạn có câu hỏi nào về những điều nhìn thấy trong bức tranh?</i> + <i>Tôi muốn hỏi ngoài 2 điều không nên làm trong bức tranh thì còn có những điều nào không nên làm khi giao tiếp trên mạng?</i> + <i>Tôi muốn hỏi về những nguyên tắc đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.</i>	HS chia sẻ kết quả với cả lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
– GV tổng hợp ý kiến của các nhóm đã chia sẻ và giới thiệu chủ đề hoạt động “An toàn cho em – An toàn cho mọi người”	– HS lắng nghe.	
2. Nhận diện – Khám phá		
Hoạt động 2: Tìm hiểu về lợi ích và nguy cơ khi giao tiếp trên mạng		
a) Mục tiêu		
HS nêu được lợi ích và nguy cơ khi giao tiếp trên mạng.		
b) Cách tiến hành		
– GV cho HS đọc thầm nhiệm vụ và chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 HS) yêu cầu các nhóm thảo luận để nêu những lợi ích của giao tiếp trên mạng và những nguy cơ có thể gặp phải khi giao tiếp trên mạng. Yêu cầu các nhóm ghi kết quả thảo luận trên giấy khổ lớn theo mẫu.	– HS thảo luận nhóm ghi kết quả vào luận trên giấy khổ lớn theo mẫu sau:	
	Lợi ích của giao tiếp trên mạng	Những nguy cơ có thể gặp khi giao tiếp trên mạng
– GV mời đại diện các nhóm lên trình bày ý 1 (những lợi ích của giao tiếp trên mạng), yêu cầu các nhóm khác lắng nghe.	– HS trình bày.	
	– HS lắng nghe.	
– GV kết luận về những lợi ích của giao tiếp trên mạng như: + Phát triển kỹ năng viết và đọc hiểu. + Tăng cường khả năng giao tiếp và hợp tác. + Tiết kiệm thời gian và chi phí. + Mở rộng hiểu biết. + ...		
– GV sử dụng kỹ thuật ô bi để tổ chức cho HS chia sẻ kết quả thảo luận về những nguy cơ có thể gặp phải khi giao tiếp trên mạng.	– HS làm theo hướng dẫn.	
– Yêu cầu lớp chia thành 2 nhóm, nhóm 1 đứng ở vòng tròn trong quay mặt ra ngoài, nhóm 2 đứng ở vòng tròn ngoài quay mặt vào trong. Yêu cầu từng đôi HS (nhóm 1 và nhóm 2) bắt tay nhau để tạo thành 1 cặp thảo luận.		
– Lượt thứ nhất, bạn đứng ở vòng tròn trong nói cho bạn đứng ở vòng tròn ngoài nghe về những nguy cơ có thể gặp phải khi giao tiếp trên mạng. Lượt thứ hai bạn ở vòng tròn trong đứng yên, bạn ở vòng tròn ngoài dịch chuyển sang bên phải 1 bước, tạo thành cặp đôi mới. Bạn ở vòng	– HS chia sẻ kết quả thảo luận theo kỹ thuật ô bi. – HS di chuyển và thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
tròn ngoài nói cho bạn ở vòng tròn trong nghe về những nguy cơ có thể gặp phải khi giao tiếp trên mạng. Lượt thứ ba, thứ tư tương tự như lượt thứ hai. – Nếu không gian lớp học không đủ rộng, GV có thể sử dụng kỹ thuật lấu băng chuyên. GV có thể cho HS đứng lên thành 2 hàng ở 2 bên dãy bàn, quay mặt vào nhau. Cách thực hiện tương tự như kỹ thuật ổ bi, sau mỗi lần thảo luận nhóm đôi thì HS sẽ dịch chuyển qua 1 bước để tạo thành nhóm đôi mới và trao đổi.	
Kết thúc hoạt động, GV kết luận về những nguy cơ có thể gặp phải khi giao tiếp trên mạng: + Đề lộ thông tin cá nhân như tên, địa chỉ, số điện thoại, email,... + Bị mất tiền vào một số trò chơi trên mạng. + Tiếp cận với một số nội dung không phù hợp lứa tuổi. + Dễ bị dụ dỗ, lừa gạt, bị kẻ xấu lôi kéo, rủ rê. + Hẹn gặp gỡ, kết bạn dẫn đến rủi ro. + Bị bắt cóc, nhắn tin đe dọa, khủng bố tinh thần. + Có nguy cơ nghiện một số trò chơi không bổ ích, mang tính bạo lực, phản cảm. + Tiếp cận, bắt chước một số nội dung không phù hợp lứa tuổi gây hậu quả nghiêm trọng.	– HS lắng nghe và ghi nhớ.
3. Tìm hiểu – Mở rộng	
<i>Hoạt động 3: Tìm hiểu những biểu hiện của tự chủ khi giao tiếp trên mạng</i>	
<i>a) Mục tiêu</i>	
HS trình bày được trên sơ đồ tư duy những biểu hiện của tự chủ khi giao tiếp trên mạng.	
<i>b) Cách tiến hành</i>	
– GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 HS) và yêu cầu các nhóm thảo luận về những biểu hiện của tự chủ khi giao tiếp trên mạng.	– HS đọc trước lớp.
– GV phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A0, bút dạ và yêu cầu HS ghi lại kết quả thảo luận bằng sơ đồ tư duy.	– HS thực hiện nhiệm vụ (tham khảo gợi ý về sơ đồ tư duy ở trang 18 SGK lớp 5).
– GV yêu cầu các nhóm trưng bày sản phẩm của nhóm mình ở khu vực được phân công.	– HS trưng bày sản phẩm, cử đại diện trình bày và bổ sung (nếu có).

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Mời đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác cử thư kí đứng cạnh sản phẩm của nhóm mình, đánh dấu vào những nội dung trùng với nội dung của nhóm trình bày. Các nhóm khác bổ sung những nội dung mà nhóm trình bày chưa nhắc tới.	
- GV kết luận về những biểu hiện của tự chủ khi giao tiếp trên mạng theo gợi ý sau: <i>Tự chủ về thời gian</i>: xác định lên mạng làm gì, bao nhiêu phút, có đồng hồ nhắc việc, đặt chuông nhắc thời gian (nhắc trước thời gian để biết chuẩn bị thời gian sắp hết, chuông báo hết giờ, nếu chuông báo rồi mà chưa xong việc thì điều chỉnh thời gian cho phù hợp). <i>Tự chủ để bảo vệ bản thân và tài khoản</i>: khi thiết lập tài khoản cần ẩn thông tin cá nhân; khi sử dụng xong phải đăng xuất (nơi công cộng); cài đặt mật khẩu cho riêng mình, không cung cấp thông tin cá nhân và người thân lên trên mạng; để chế độ ẩn thông tin,... <i>Tự chủ trong việc xây dựng hình ảnh trên mạng</i>: Thực hiện tốt các kĩ năng giao tiếp trên mạng như luôn tôn trọng người khác, lịch sự khi giao tiếp với người khác trên mạng; không bình luận, nhận xét khiếm nhã khi giao tiếp trên mạng; không sử dụng ngôn ngữ bạo lực, gây tổn thương người khác khi giao tiếp trên mạng,...	HS lắng nghe.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
- GV kết thúc hoạt động, khen ngợi, động viên các nhóm về nội dung trình bày, cách thức giới thiệu, khả năng giao tiếp, mức độ tự tin của HS. - GV nhận xét về sự tham gia và kết quả thực hiện hoạt động của HS trong lớp. Dặn dò các em về nhà tìm hiểu thêm về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng.	- HS lắng nghe và cổ vũ những bạn được khen ngợi. - HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Trao đổi được về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: tự đánh giá được việc làm thể hiện sự tự chủ của bản thân khi giao tiếp trên mạng.
- *Giao tiếp và hợp tác*: kể lại được một tình huống cụ thể về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng và chia sẻ kinh nghiệm của cá nhân về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng.
- *Thích ứng với cuộc sống*: xác định được những biểu hiện của tự chủ khi giao tiếp trên mạng.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức thực hiện những việc làm thể hiện sự tự chủ khi giao tiếp trên mạng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: Vận động theo nhạc	
a) Mục tiêu Tạo không khí vui vẻ, khởi động trước giờ sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành – GV bật video bài A RAM SAM SAM. – GV nêu câu hỏi: <i>Các em có cảm xúc như thế nào sau khi vận động theo video vừa rồi?</i> – GV dẫn dắt vào giờ sinh hoạt lớp.	– HS làm động tác theo hình ảnh trong video. – HS trả lời. – HS lắng nghe.
2. Sơ kết tuần 5 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 5	
GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. - Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
- GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	- HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3. Sinh hoạt chủ đề: Trao đổi về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng	
a) Mục tiêu	
– Chia sẻ được kinh nghiệm cá nhân về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng. – Kể lại được một tình huống cụ thể về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu mỗi HS đọc thầm nhiệm vụ và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng trong nhóm 4.	– HS chia sẻ kinh nghiệm trong nhóm 4.
– GV mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp về kết quả trao đổi kinh nghiệm cá nhân về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng.	– HS trình bày.
– GV giữ nguyên nhóm 4 và yêu cầu mỗi HS kể lại một tình huống cụ thể mà em biết về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng cho các bạn trong nhóm.	– HS kể lại tình huống.
– GV mời HS chia sẻ trước lớp một số tình huống tự chủ khi giao tiếp trên mạng cho các bạn cả lớp cùng nghe.	– HS chia sẻ trước lớp.
– GV nêu câu hỏi cho cả lớp: + <i>Em học được những gì khi nghe các bạn chia sẻ về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng?</i> + <i>Em sẽ áp dụng những điều nào để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng?</i>	– HS trả lời.
– GV mời một số HS trong lớp trả lời và tổng hợp lại các ý kiến.	– HS lắng nghe và ghi nhớ.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
GV nhắc nhở các em về nhà trao đổi với người thân về cách tự chủ khi giao tiếp trên mạng và xây dựng tiêu phẩm về an toàn khi giao tiếp trên mạng.	HS lắng nghe và ghi nhớ .

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Tham gia biểu diễn được/ xem được tiểu phẩm về an toàn khi giao tiếp trên mạng.
- Chia sẻ được về cảm nhận của mình sau khi xem tiểu phẩm về chủ đề “an toàn khi giao tiếp trên mạng”.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị tiểu phẩm về chủ đề an toàn khi giao tiếp trên mạng để sẵn sàng tham gia trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- Một số phần quà để trao thưởng (nếu có).

2. Học sinh

- Chuẩn bị các nội dung có liên quan đến an toàn khi giao tiếp trên mạng.
- Tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động đóng vai trong tiểu phẩm về an toàn khi giao tiếp trên mạng.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS thể hiện được vai diễn trong tiểu phẩm về nội dung an toàn khi giao tiếp trên mạng. – HS sẵn sàng trao đổi, chia sẻ những cảm nhận của mình sau khi xem tiểu phẩm về chủ đề “an toàn khi giao tiếp trên mạng”.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV hướng dẫn HS chuẩn bị những nội dung, kịch bản và lời thoại để đóng vai trong tiểu phẩm an toàn khi giao tiếp trên mạng. – Đối với những HS không tham gia sắm vai trong tiểu phẩm, GV gợi ý để các em tìm hiểu nội dung về an toàn khi giao tiếp trên mạng để sẵn sàng trao đổi sau khi xem tiểu phẩm.	– HS chuẩn bị và thực hiện theo hướng dẫn.
– GV nhắc nhở các em tập trung xem tiểu phẩm và sẵn sàng chia sẻ cảm nhận của mình sau khi xem tiểu phẩm về an toàn khi giao tiếp trên mạng.	– HS ghi nhớ và thực hiện.
– GV nhắc nhở HS ghi chép lại những điều các em học hỏi được khi xem tiểu phẩm về an toàn khi giao tiếp trên mạng.	– HS chuẩn bị giấy, bút viết để ghi chép.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 6	Hoạt động giáo dục theo chủ đề AN TOÀN CHO EM – AN TOÀN CHO MỌI NGƯỜI
---------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS xác định được những nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng.
- HS thực hành xử lý được một số tình huống đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: xác định được những nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng và xử lý được một số tình huống để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.

2. Năng lực chung

- *Tự chủ và tự học:* vận dụng được những nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng vào thực tế.
- *Giao tiếp và hợp tác:* làm việc nhóm để thực hành sắm vai xử lý tình huống về đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: có trách nhiệm với bản thân trong việc thực hiện những nguyên tắc an toàn khi giao tiếp trên mạng.

II. ĐỒ DÙNG

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên		Hoạt động của học sinh	
1. Khởi động			
Trò chơi “Chuyên hoa”			
a) Mục tiêu			
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.			
b) Cách tiến hành			
– GV phổ biến luật chơi cho cả lớp: Cả lớp hát một bài hát bất kì và chuyền tay nhau 1 cành hoa (1 chiếc bút hay quyển vở,...) khi GV hô “dừng lại”, cành hoa (chiếc bút hay quyển vở) dừng ở bạn nào thì bạn đó sẽ trả lời câu hỏi sau: <i>Nêu 1 biểu hiện của sự tự chủ khi giao tiếp trên mạng.</i>		– HS lắng nghe và ghi nhớ cách thực hiện.	
– Trò chơi tiếp tục cho đến khi GV thấy HS trong lớp đã nêu được tương đối đầy đủ các biểu hiện của sự tự chủ khi giao tiếp trên mạng thì dừng trò chơi.		– HS thực hiện hoạt động.	
– GV tổng hợp câu trả lời của HS và giới thiệu chủ đề hoạt động “An toàn cho em – An toàn cho mọi người” tuần 6.		– HS lắng nghe.	
2. Tìm hiểu – Mở rộng			
Hoạt động 4: Xác định nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng			
a) Mục tiêu			
– HS chia sẻ được với bạn về những việc mình đã làm được để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.			
– HS thảo luận và thống nhất được những nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng.			
b) Cách tiến hành			
– GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm 4 HS) và phát cho mỗi nhóm giấy A0, bút viết và yêu cầu các nhóm thảo luận để xác định nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng theo các bước sau: + Bước 1: Lần lượt từng HS chia sẻ trong nhóm về những việc mà mình đã làm được để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.		– HS thảo luận nhóm ghi kết quả thảo luận trên giấy A0 theo những cách biểu đạt sáng tạo như vẽ tranh, vẽ sơ đồ tư duy,...	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Bước 2: Cả nhóm thảo luận về những nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng dựa trên những việc mà mỗi bạn trong nhóm đã chia sẻ. + Bước 3: trình bày kết quả thảo luận trên giấy A0. – GV gợi ý cho HS trình bày kết quả theo những cách biểu đạt sáng tạo như vẽ tranh, vẽ sơ đồ tư duy,... lưu ý cách trình bày thật dễ hiểu, dễ nhớ về các nguyên tắc.	
– GV mời đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận, yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho nhóm bạn nếu chỗ nào chưa rõ. Sau khi các nhóm trình bày xong, GV nêu 2 câu hỏi cho cả lớp: + <i>Ai có thể tổng hợp và nhắc lại những nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng mà các nhóm đã trình bày?</i> + <i>Có ai muốn bổ sung thêm nguyên tắc nào khác không?</i>	– Đại diện HS trình bày. Các nhóm lắng nghe và trả lời câu hỏi của nhóm bạn. – HS trả lời 2 câu hỏi.
– GV dành thời gian cho HS cả lớp suy nghĩ, mời một số HS trả lời câu hỏi trên và kết luận những điều HS cần nhớ về nguyên tắc giao tiếp an toàn trên mạng. – GV nhận xét chung về kết quả làm việc của các nhóm và chuyển ý sang hoạt động 5.	– HS làm theo hướng dẫn.
3. Thực hành – Vận dụng	
<i>Hoạt động 5: Thực hành xử lý tình huống đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng</i>	
a) Mục tiêu	
HS sắm vai xử lý được một số tình huống đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.	
b) Cách tiến hành	
– GV chia lớp thành các nhóm và phân công cho mỗi nhóm 1 tình huống (trong SGK trang 20) liên quan đến đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng. – GV hướng dẫn các nhóm HS sắm vai: mỗi nhóm đọc kỹ tình huống được phân công, thảo luận để đưa ra cách giải quyết tình huống đó, phân vai cho các thành viên trong nhóm và diễn thử trong nhóm.	– HS làm việc theo nhóm: đọc tình huống và phân vai.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV dành thời gian cho các nhóm chuẩn bị và hỗ trợ khi cần thiết. – GV mời lần lượt các nhóm lên sắm vai xử lý tình huống, các nhóm khác quan sát và ghi nhớ cách giải quyết tình huống của nhóm bạn. – GV tổ chức cho HS cả lớp nhận xét về cách giải quyết tình huống của các nhóm và rút ra những điều cần lưu ý khi sắm vai cũng như việc thực hiện những việc làm đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.	
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
GV tổng kết hoạt động, khen ngợi, động viên những HS tích cực tham gia hoạt động, tuyên dương nhóm nhận được nhiều lời khen về cách xử lý tình huống tốt.	HS lắng nghe và cổ vũ những bạn được khen ngợi.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 6	Sinh hoạt lớp XÂY DỰNG CAM KẾT VỀ GIAO TIẾP AN TOÀN TRÊN MẠNG
---------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Xây dựng được cam kết về giao tiếp an toàn trên mạng.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: tự đánh giá được việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- *Giao tiếp và hợp tác*: làm việc nhóm để xây dựng cam kết về giao tiếp an toàn trên mạng.
- *Thích ứng với cuộc sống*: xây dựng và thực hiện được những cam kết về giao tiếp an toàn trên mạng.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức thực hiện những cam kết về giao tiếp an toàn trên mạng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
Trò chơi “Vòng quay may mắn”	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành	
– GV bật phần mềm vòng quay may mắn (công cụ chọn tên ngẫu nhiên, đã được GV nhập tên của HS trong lớp vào) theo link sau: https://wheelofnames.com/vi/ để chọn tên HS sẽ thực hiện nhiệm vụ: <i>Nêu những nguyên tắc đảm bảo an toàn khi giao tiếp.</i> – GV sử dụng vòng quay vài lần để chọn khoảng 4 – 5 HS trả lời. – GV tổng hợp câu trả lời của HS và dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– HS theo dõi kết quả vòng quay, kim chỉ của vòng quay dừng lại ở tên ai thì HS đó thực hiện yêu cầu đã nêu. – HS lắng nghe.
2. Sơ kết tuần 6 và thông qua kế hoạch tuần 7	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 6	
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... – Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	– Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tùy vào kết quả trong tuần)	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. – GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. – HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới. – GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp. – Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Xây dựng cam kết về giao tiếp an toàn trên mạng	
a) Mục tiêu	
HS xây dựng được cam kết về giao tiếp an toàn trên mạng.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu mỗi HS viết ít nhất 3 điều để cam kết về việc thực hiện giao tiếp an toàn trên mạng vào giấy nháp.	– HS làm việc cá nhân.
– GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm từ 4 – 6 HS) và yêu cầu từng HS trao đổi trong nhóm về 3 điều cam kết mà mình mới viết, sau đó thống nhất trong nhóm để viết thành bản cam kết chung của nhóm và trình bày bản cam kết đó trên giấy A1.	– HS làm việc nhóm, trình bày kết quả trên giấy A1.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ bản cam kết của nhóm mình với cả lớp.	– HS chia sẻ kết quả trước lớp.
– GV cùng HS cả lớp thống nhất bản cam kết của lớp về giao tiếp an toàn trên mạng và giao nhiệm vụ cho nhóm HS trình bày lại bản cam kết đó trên giấy khổ lớn để treo trong lớp học.	– HS lắng nghe và ghi nhớ.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV khen ngợi các nhóm làm việc nghiêm túc, có sự hợp tác cao. – GV nhắc nhở các em luôn thực hiện giao tiếp an toàn trên mạng.	– HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Gợi ý nội dung bản cam kết:

BẢN CAM KẾT VỀ GIAO TIẾP AN TOÀN TRÊN MẠNG

Tập thể HS lớp 5A cam kết:

1. Lịch sự và luôn tôn trọng người khác khi giao tiếp trên mạng;
2. Không chia sẻ thông tin cá nhân của mình, như tên, địa chỉ, số điện thoại, mật khẩu, tài khoản mạng xã hội,... với bất kì ai trên mạng trừ khi có sự cho phép của bố mẹ hoặc người giám hộ;
3. Không chấp nhận kết bạn với những người lạ trên mạng và sẽ không trò chuyện hoặc gặp gỡ với họ ngoài đời thực;
4. Không chia sẻ, truyền tải hoặc lưu trữ những hình ảnh, video hoặc nội dung gây khó chịu, xúc phạm hay phản cảm trên mạng;
5. Không sử dụng những từ ngữ xúc phạm, bình luận, nhận xét khiếm nhã hoặc gây tranh cãi trong các cuộc trò chuyện trên mạng;
6. Không sử dụng ngôn ngữ bạo lực, gây tổn thương người khác khi giao tiếp trên mạng;
7. ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Tham gia tích cực buổi nói chuyện về phòng chống hoả hoạn.
- Ghi nhớ được những biện pháp phòng chống hoả hoạn sau buổi nghe nói chuyện.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị những nội dung về phòng chống hoả hoạn sẽ trao đổi với khách mời khi tham gia tiết Sinh hoạt dưới cờ.

2. Học sinh

- Chuẩn bị các câu hỏi có liên quan đến nội dung phòng chống hoả hoạn.
- Tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động nghe nói chuyện về phòng chống hoả hoạn.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS trao đổi, giao lưu được với khách mời về nội dung phòng chống hoả hoạn. – HS ghi nhớ được những biện pháp phòng chống hoả hoạn sau buổi nghe nói chuyện.	
b) Cách tiến hành	
– GV hướng dẫn các em chuẩn bị những nội dung sẽ trao đổi với khách mời về chủ đề phòng chống hoả hoạn.	– HS chuẩn bị và thực hiện theo hướng dẫn.
– GV nhắc nhở HS lắng nghe khách mời nói chuyện về chủ đề phòng chống hoả hoạn và tích cực tham gia trao đổi bằng cách đặt câu	– HS ghi nhớ và thực hiện.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
hỏi cho khách mời về chủ đề phòng chống hoả hoạn.	
– GV yêu cầu HS ghi nhớ những biện pháp phòng chống hoả hoạn sau khi dự tiết Sinh hoạt dưới cờ.	– HS chuẩn bị giấy, bút viết để ghi chép.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 7	Hoạt động giáo dục theo chủ đề AN TOÀN CHO EM – AN TOÀN CHO MỌI NGƯỜI
---------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Nêu được một số nguyên nhân gây hoả hoạn.
- HS có ý thức phòng tránh hoả hoạn.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: xác định được những nguyên nhân gây hoả hoạn và có ý thức phòng tránh.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: làm việc nhóm để thảo luận về những nguyên nhân gây hoả hoạn.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: có trách nhiệm với bản thân trong việc thực hiện việc phòng tránh hoả hoạn.

II. ĐỒ DÙNG

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.
- GV chuẩn bị một bức tranh được cắt thành 4 hoặc 6 mảnh ghép. Nội dung của bức tranh là hình ảnh HS đang diễn tập về phòng chống hoả hoạn.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
Hoạt động 6: Chơi trò chơi “Bức tranh bí ẩn”	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và dẫn nhập vào tiết hoạt động trải nghiệm về phòng tránh hoả hoạn.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS và nêu yêu cầu của trò chơi: Mỗi nhóm chọn một mảnh ghép, suy nghĩ để trả lời câu hỏi có nội dung về phòng chống hoả hoạn. Nếu nhóm trả lời đúng câu hỏi của mỗi mảnh ghép thì một phần hình ảnh của tranh chủ đề sẽ được mở ra. Các nhóm có thể đoán luôn tranh chủ đề sau khi mở mảnh ghép thứ hai. Nhóm nào đoán được nhiều mảnh ghép hoặc đoán đúng tranh chủ đề sẽ thắng cuộc.	– HS lắng nghe và ghi nhớ cách thực hiện.
– GV tổ chức cho các nhóm tham gia trò chơi sau khi tranh chủ đề đã được mở ra. GV yêu cầu các nhóm thảo luận về ý nghĩa của tranh chủ đề.	– HS thực hiện hoạt động.
– GV mời đại diện một số nhóm trả lời câu hỏi: “Bức tranh này có ý nghĩa gì?” và tổng hợp ý kiến của các nhóm để giới thiệu vào nội dung buổi hoạt động và chuyển ý sang hoạt động 7.	– HS lắng nghe.
2. Nhận diện – Khám phá	
Hoạt động 7: Nhận diện một số nguyên nhân gây hoả hoạn	
a) Mục tiêu	
– HS nêu được một số nguyên nhân gây hoả hoạn. – HS có ý thức phòng tránh hoả hoạn.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS đọc thầm nhiệm vụ và chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS và giao nhiệm vụ cho các nhóm thảo luận để nêu những nguyên nhân gây hoả hoạn theo các bước sau:	– HS đọc thầm nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ quan sát tranh.
+ Bước 1: quan sát 4 bức tranh trong SGK, trang 22 và nêu 4 nguyên nhân gây hoả hoạn mà bức tranh mô tả.	
+ Bước 2: Suy nghĩ và kể thêm các nguyên nhân gây hoả hoạn khác mà em biết.	– HS thảo luận theo nhóm.
+ Bước 3: Thống nhất trong nhóm về các nguyên nhân gây hoả hoạn và ghi kết quả vào giấy A1.	– HS ghi kết quả thảo luận trên giấy A1.
– GV dành thời gian cho các nhóm làm việc và đi xung quanh lớp, hỗ trợ khi cần thiết.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV mời đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, mời các nhóm khác bổ sung.	– Đại diện nhóm báo cáo kết quả.
– GV tổng hợp ý kiến của các nhóm và kết luận về nguyên nhân gây hoả hoạn được thể hiện trong 4 bức tranh là: + Tranh 1: để những vật dễ cháy như xăng, dầu,... cạnh nguồn lửa; + Tranh 2: chập điện (do ổ cắm hoặc phích cắm điện bị hư hỏng,...); + Tranh 3: gọi điện thoại ở khu vực có chất dễ cháy nổ như cửa hàng xăng dầu; + Tranh 4: đốt củi khô, lá khô trong rừng. – Ngoài các nguyên nhân trên còn có các nguyên nhân gây hoả hoạn khác như: bắt cần khi thấp hương, đốt nến, đốt vàng mã, sạc xe điện không an toàn, tò mò nghịch các thiết bị điện (cắm kéo vào ổ điện,...), sử dụng bếp ga quá cũ hoặc nổ bình ga,...	– HS lắng nghe và ghi nhớ.
3. Tổng kết tiết trải nghiệm	
GV nhắc nhở HS về nhà trao đổi với bố, mẹ người thân để kiểm tra xem trong gia đình mình có xuất hiện một trong những nguyên nhân gây hoả hoạn như trên không và kết thúc tiết học.	HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 7	Sinh hoạt lớp DIỄN TẬP PHẢN ỨNG NHANH KHI CÓ CHUÔNG BÁO CHÁY
---------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Thực hiện được hoạt động diễn tập phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: tự đánh giá được việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- *Giao tiếp và hợp tác*: diễn tập theo nhóm để thực hành phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy.
- *Thích ứng với cuộc sống*: diễn tập về phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy để chuẩn bị các kỹ năng thoát hiểm khi có hỏa hoạn.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức tuân thủ những yêu cầu để thoát hiểm khi có cháy.

II. CHUẨN BỊ

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Sơ kết tuần 7 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 7	
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... – Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần.
	– Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.
	– Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	– Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới. – GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp. – Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.
2. Sinh hoạt chủ đề: Diễn tập phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy	
a) Mục tiêu	
HS tham gia được các hoạt động trong buổi diễn tập về phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy.	
b) Cách tiến hành	
GV chuẩn bị cho HS diễn tập phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy theo các bước sau:	
+ Bước 1: Chuẩn bị không gian lớp học để diễn tập bằng cách phân chia khu vực diễn tập, để sẵn một số biển báo “Khu vực an toàn”.	– HS ghi nhớ các khu vực theo quy định trong không gian lớp học.
+ Bước 2: Chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm khoảng 6 – 8 HS và yêu cầu mỗi HS lấy chiếc khăn mình đã tự chuẩn bị để mang theo người.	– HS thực hiện theo hướng dẫn.
+ Bước 3: Hướng dẫn HS cách di chuyển theo khu vực được phân công khi nghe chuông báo cháy (di chuyển thấp bằng cách cúi khom người, đầu cúi thấp xuống sàn, tay dùng khăn úớt che mũi, miệng. Đi nối đuôi nhau theo	– HS ghi nhớ cách di chuyển khi có chuông báo cháy.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
nhóm, có thể dùng 1 tay túm lấy áo của người đi trước và đi sát mép tường. ...)	
+ Bước 4: Cho 1, 2 nhóm làm mẫu theo yêu cầu khi có chuông báo cháy và yêu cầu các nhóm quan sát nhóm làm mẫu.	– HS quan sát người làm mẫu và ghi nhớ cách thực hiện.
– GV tổ chức cho HS diễn tập phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy lần một. Chú ý khi HS thực hành diễn tập, GV quan sát HS các nhóm thực hiện và ghi nhớ những HS chưa làm đúng cách để nhắc nhở các em.	– HS thực hành diễn tập lần 1.
– Sau khi HS thực hành diễn tập lần 1, GV nhắc nhở những HS di chuyển chưa đúng hướng dẫn và yêu cầu các em ghi nhớ cách di chuyển để lần 2 thực hiện được tốt hơn.	– HS ghi nhớ.
– GV tổ chức cho HS diễn tập lần 2.	– HS thực hành diễn tập lần 2.
3. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV nêu yêu cầu cho cả lớp: <i>Nêu những điều cần ghi nhớ sau khi thực hành diễn tập phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy.</i>	
– GV mời một số HS trong lớp trả lời câu hỏi trên và nhắc lại về cách phản ứng nhanh khi có chuông báo cháy.	– HS trả lời câu hỏi.
– GV nhắc nhở các em về nhà chia sẻ với người thân về một số nguyên nhân gây hoả hoạn cách di chuyển khi có chuông báo cháy, chuẩn bị cho chủ đề hoạt động tiếp theo.	– HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....	
.....	
Tuần 8	Sinh hoạt dưới cờ TOA ĐÀM CHỦ ĐỀ “AN TOÀN CHO EM – AN TOÀN CHO MỌI NGƯỜI”

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Trao đổi được về những việc cần làm để đảm bảo an toàn cho em, an toàn cho mọi người.
- Chia sẻ được những điều học được sau khi tham gia toạ đàm.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị những nội dung về an toàn cho em, an toàn cho mọi người khi tham gia tiết Sinh hoạt dưới cờ.

2. Học sinh

- Chuẩn bị các câu hỏi có liên quan đến nội dung an toàn cho em, an toàn cho mọi người.
- Tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động tọa đàm về chủ đề an toàn cho em, an toàn cho mọi người.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS trao đổi được về những việc cần làm để đảm bảo an toàn cho em, an toàn cho mọi người. – HS chia sẻ được những điều học được sau khi tham gia tọa đàm.	
b) Cách tiến hành	
– GV hướng dẫn các em chuẩn bị những nội dung sẽ trao đổi với khách mời về chủ đề “an toàn cho em, an toàn cho mọi người”.	– HS chuẩn bị và thực hiện theo hướng dẫn.
– GV nhắc nhở HS lắng nghe khách mời trao đổi về chủ đề “An toàn cho em – an toàn cho mọi người” và đặt câu hỏi với khách mời, với các bạn về nội dung phòng chống hỏa hoạn để được giải đáp thắc mắc.	– HS ghi nhớ và thực hiện.
– GV nhắc nhở HS lắng nghe và ghi nhớ nội dung trao đổi về phòng chống hỏa hoạn để áp dụng trong cuộc sống.	– HS chuẩn bị giấy, bút viết để ghi chép.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Nêu được một số biện pháp phòng chống hoả hoạn.
- Thực hành được cách thoát hiểm khi hoả hoạn.
- Có ý thức phòng tránh hoả hoạn và áp dụng cách thoát hiểm khi hoả hoạn.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: xác định được một số biện pháp phòng chống hoả hoạn và có ý thức áp dụng cách thoát hiểm khi hoả hoạn.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: làm việc nhóm để thảo luận về những biện pháp phòng chống hoả hoạn.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: có trách nhiệm với bản thân trong việc thực hiện việc phòng tránh hoả hoạn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
<i>Hoạt động: Xem video clip về phòng tránh hoả hoạn</i>	
a) Mục tiêu	
Tạo sự chú ý của HS và dẫn nhập vào tiết hoạt động trải nghiệm về phòng tránh hoả hoạn.	
b) Cách tiến hành	
– GV chiếu video clip về hoả hoạn và nêu câu hỏi cho HS: + Nội dung của video nói về điều gì? + Bài học rút ra sau khi xem video này là gì? – GV mời một số HS trả lời câu hỏi và tổng hợp ý kiến, giới thiệu vào chủ đề của tiết hoạt động trải nghiệm.	– HS xem video và trả lời câu hỏi.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Tìm hiểu – Mở rộng	
Hoạt động 8: Tìm hiểu một số biện pháp phòng chống hoả hoạn	
a) Mục tiêu	
– HS nêu được một số biện pháp phòng chống hoả hoạn. – HS có ý thức phòng chống hoả hoạn.	
b) Cách tiến hành	
– GV mời một vài HS đọc to yêu cầu của nhiệm vụ 1, 2, 3 hoạt động 8 trong SG trang 24 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của các HS trong lớp.	– HS đọc nhiệm vụ 1, nhiệm vụ 2, nhiệm vụ 3, hoạt động 8 trong SGK trang 24.
– GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, dựa trên những gợi ý ở các bóng nghĩ trong bức tranh ở SGK hoạt động 8, xác định những một số biện pháp phòng chống hoả hoạn và giải thích vì sao nhóm lại chọn như vậy. <i>Lưu ý:</i> Tất cả HS trong nhóm đều phải tham gia trình bày sản phẩm.	– HS thực hiện nhiệm vụ. – HS thảo luận theo nhóm. – HS trình bày kết quả thảo luận trên giấy A0 bằng phương pháp biểu đạt sáng tạo như lập sơ đồ tư duy, vẽ tranh, sáng tác bài về,... có chủ đề về phòng chống hoả hoạn.
– GV mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình theo hình thức sáng tạo mà nhóm đã chọn và mời các nhóm khác nhận xét.	– Đại diện nhóm báo cáo kết quả.
– GV cùng cả lớp chốt lại những những biện pháp phòng chống hoả hoạn, cụ thể là: + Lắp đặt cầu dao, aptomat cho hệ thống điện. + Không để các chất dễ gây cháy gần nguồn lửa. + Không được nghịch lửa, diêm, các thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt. + Tắt các thiết bị điện trước khi ra khỏi phòng. + Rút nguồn điện cho các thiết bị điện (tivi, đèn bàn, máy tính, sạc điện thoại, đèn, bếp,...) khi không sử dụng. + Lắp đặt hệ thống cảnh báo cháy. + Trang bị bình chữa cháy xách tay. + Gọi 114 nếu khả năng cháy lớn + ...	– HS lắng nghe và ghi nhớ.
– GV yêu cầu HS ghi lại những biện pháp phòng chống hoả hoạn mà cả lớp đã thống nhất và chuyển ý sang hoạt động 9.	– HS ghi lại những biện pháp phòng chống hoả hoạn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 9: Thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn	
a) Mục tiêu	
– HS xác định được cách thoát hiểm khi hoả hoạn. – HS thực hành được việc thoát hiểm khi hoả hoạn theo hiệu lệnh. – HS chia sẻ và ghi nhớ được những điều cần chú ý sau khi thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS kể tên những vị trí và đường đi để thoát hiểm ở trường.	– HS thực hiện nhiệm vụ.
– GV sắp xếp không gian lớp học thành các khu vực thuận tiện cho hoạt động thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn.	
– GV hướng dẫn HS hoạt động thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn theo gợi ý sau: + <i>Giữ bình tĩnh không hoảng loạn;</i> + <i>Xác định nơi an toàn;</i> + <i>Không đi cầu thang máy, chỉ đi cầu thang bộ;</i> + <i>Không cầm vào tay nắm cửa (có thể sờ thử bằng mu bàn tay);</i> + <i>Lấy khăn ẩm bịt mũi miệng;</i> + <i>Bò lom khom (hạ độ cao);</i> + <i>Di chuyển theo hàng, nối đuôi nhau;</i> + <i>Lấy đồ vật báo hiệu ứng cứu (khăn, áo màu sặc sỡ – màu đỏ, màu trắng, ...);</i> + ...	
– GV tổ chức cho HS thực hành thoát hiểm khi hoả hoạn và quan sát các HS di chuyển để nhận xét.	– HS thực hành thoát hiểm khi gặp hoả hoạn theo hiệu lệnh.
– GV yêu cầu HS ghi lại những điều cần chú ý khi thoát hiểm đám cháy.	– HS ghi những điều cần chú ý.
3. Đánh giá – Phát triển	
Đánh giá kết quả hoạt động	
– GV phát phiếu đánh giá hoặc cho HS hoàn thành phần Đánh giá hoạt động trong <i>VBT Hoạt động trải nghiệm 5</i> trang 20. GV yêu cầu HS tự đánh giá và tô màu số ngôi sao tương ứng với việc mình đã làm.	– HS tự đánh giá những việc mình đã thực hiện trong chủ đề.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV tổ chức cho HS chuyển phiếu đánh giá và trao đổi với bạn theo cặp đôi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.	– HS đánh giá bạn bằng cách tô màu vào ngôi sao ở cột “Bạn đánh giá em”.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả trong phiếu đánh giá với cả lớp.	– HS trả lời.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
GV kết luận về hoạt động thực hành và nhắc nhở các em thực hiện những biện pháp để phòng chống hoả hoạn và về nhà chia sẻ với người thân về cách thoát hiểm khi hoả hoạn.	HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 8	Sinh hoạt lớp TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG CHỐNG HOẢ HOẠN
---------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Thiết kế được sản phẩm truyền thông về phòng chống hoả hoạn.
- Thực hiện được hoạt động tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học:* tự đánh giá được việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- *Giao tiếp và hợp tác:* thiết kế sản phẩm truyền thông về phòng chống hoả hoạn và thực hiện hoạt động tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn.
- *Thích ứng với cuộc sống:* tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức tuân thủ những yêu cầu về phòng tránh hoả hoạn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Sơ kết tuần 8 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 8	
GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. - Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
- GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	- HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn	
a) Mục tiêu	
– Thiết kế được sản phẩm truyền thông về phòng chống hoả hoạn. – Thực hiện được hoạt động tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn.	
b) Cách tiến hành	
– GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS và nêu yêu cầu: Mỗi nhóm sẽ làm một sản phẩm để tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn.	– HS làm việc theo nhóm, thảo luận về nội dung, hình thức của sản phẩm truyền thông.
– GV gợi ý cho các nhóm cách làm như sau: + <i>Bước 1</i> : Cả nhóm cùng lên ý tưởng về nội dung thông điệp sẽ tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn. + <i>Bước 2</i> : Lựa chọn hình thức thể hiện nội dung thông điệp (ví dụ làm poster, làm tờ rơi, vẽ tranh, viết bài vẽ,...). + <i>Bước 3</i> : Cùng làm sản phẩm tuyên truyền về phòng chống hoả hoạn.	
– GV dành thời gian cho các nhóm làm sản phẩm.	– HS làm sản phẩm truyền thông
– GV tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm và thuyết trình về sản phẩm của nhóm mình, các nhóm khác lắng nghe và nhận xét.	– HS trình bày về sản phẩm truyền thông của nhóm.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV tổ chức cho cả lớp đánh giá sản phẩm tuyên truyền của các nhóm và tổng kết hoạt động, khen ngợi những nhóm có nhiều cố gắng, có sản phẩm đặc sắc, thông điệp dễ hiểu, dễ nhớ, đúng chủ đề về phòng chống hoả hoạn. – GV nhắc nhở HS về nhà chia sẻ với người thân về cách thoát hiểm khi gặp hoả hoạn.	– HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

CHỦ ĐỀ 3: TRI ÂN THẦY CÔ – KẾT NỐI BẠN BÈ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Đề xuất được những cách làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.
- Giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô.
- Tham gia tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: trao đổi, tương tác với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè, thầy cô.
- *Thích ứng với cuộc sống*: thực hiện được những việc làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: tham gia thiết kế và tổ chức các trò chơi tập thể để kết nối bạn bè.

2. Phẩm chất

Nhân ái: đề xuất được những cách làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.

Tuần 9

Sinh hoạt dưới cờ

THÁNG HÀNH ĐỘNG “EM LÀ HỌC SINH THÂN THIỆN”

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Vui vẻ, phấn khởi tham gia lễ phát động cho tháng hành động “Em là HS thân thiện”.
- Tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động trong lễ phát động.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động.

2. Phẩm chất

Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG

1. Giáo viên

- Chọn bài nhảy và hướng dẫn HS các động tác nhảy dân vũ.
- Tổ chức luyện tập cho HS chuẩn bị biểu diễn theo lớp.

2. Học sinh

- Tập luyện theo bài nhảy đã chọn để biểu diễn.
- Trang phục chỉnh tề, ghế ngồi dự khai giảng.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS vui vẻ, phấn khởi tham gia lễ phát động tháng hành động “Em là HS thân thiện. – HS tích cực, nhiệt tình tham gia nhảy dân vũ toàn trường.	
b) Cách tiến hành	
– GV hướng dẫn HS tham gia hoạt động phát động do nhà trường tổ chức (văn nghệ chào mừng, đọc diễn văn khai mạc lễ phát động, các phát biểu hưởng ứng,...)	– HS tham gia vào các tiết mục văn nghệ trong lễ phát động tháng hành động “Em là HS thân thiện”, lắng nghe diễn văn khai mạc và các phát biểu hưởng ứng lễ phát động.
– GV phối hợp cùng Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS nhảy dân vũ theo chủ đề “Em là HS thân thiện” theo bài nhảy đã đăng kí.	– HS tham gia nhảy dân vũ theo điều phối của Tổng phụ trách.
– GV động viên HS hưởng ứng và hỗ trợ HS đăng kí tham gia các hoạt động trong tháng hành động “Em là HS thân thiện.” (lập danh sách).	– HS đăng kí tham gia các hoạt động trong tháng hành động “Em là HS thân thiện” theo lớp.
– GV phát phiếu ghi nhiệm vụ và hướng dẫn HS ghi lại những nhiệm vụ em cần thực hiện trong tháng hành động và yêu cầu HS chia sẻ với bạn về những nhiệm vụ đó.	– HS lắng nghe hướng dẫn của GV và ghi những nhiệm vụ cần thực hiện trong tháng hành động vào phiếu và chia sẻ với bạn cùng nhóm.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....	
.....	
Tuần 9	Hoạt động giáo dục theo chủ đề TRI ÂN THẦY CÔ – KẾT NỐI BẠN BÈ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Tham gia chơi trò chơi “Xây tháp bằng cốc” và nêu được ý nghĩa của trò chơi để kết nối bạn bè.
- Nêu được cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò và tình bạn.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thiết kế và tổ chức hoạt động: Tham gia thiết kế và tổ chức trò chơi tập thể để kết nối bạn bè.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, tương tác với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

3. Phẩm chất

Nhân ái: Yêu thương thầy cô, bạn bè.

II. ĐỒ DÙNG

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
<i>Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Xây tháp bằng cốc”</i>	
<i>a) Mục tiêu</i>	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
<i>b) Cách tiến hành</i>	
– GV tổ chức trò chơi “Xây tháp bằng cốc” cho HS cả lớp. Cách chơi như sau:	
+ GV tổ chức cho HS chơi theo nhóm 6 – 10 HS, GV yêu cầu mỗi đội cử 1 người lên nhận đồ dùng bao gồm 10 cốc giấy; 1 dây chun; dây dù, dây vải hoặc dây ruy băng dài khoảng 40cm (số lượng dây tùy thuộc vào số lượng thành viên của đội, từ 6 – 10 dây). + GV phổ biến cách chơi cho HS: Các đội xây tháp bằng cốc mà không được chạm tay vào cốc. Dụng cụ duy nhất để di chuyển cốc là dây chun. Các sợi dây dài được buộc một đầu vào bất cứ vị trí nào trên dây chun. Mỗi thành viên cầm một sợi dây. Các thành viên phối hợp với nhau đưa dây chun vào cốc để nâng cốc lên xây thành tháp. Đội nào xây tháp nhanh nhất và cao nhất là đội chiến thắng.	+ HS nghe GV hướng dẫn, sau đó thực hiện chơi theo hướng dẫn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Các đội tiến hành xây tháp, đội hoàn thành tháp nhanh nhất sẽ giành chiến thắng. GV có thể cử 1 HS làm quản trò để theo dõi các đội chơi hoặc trực tiếp tổ chức trò chơi.	
– GV nhận xét, tổng kết kết quả trò chơi và yêu cầu HS chia sẻ cảm nhận sau khi tham gia trò chơi.	– HS chia sẻ cảm nhận sau khi chơi.
– GV đặt câu hỏi cho HS: <i>Theo các em, vì sao đội bạn giành chiến thắng?</i> và yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi để trao đổi về ý nghĩa của trò chơi.	– HS hoạt động nhóm đôi, trao đổi và trả lời câu hỏi: <i>vì các bạn khéo léo, các bạn đoàn kết, các bạn phối hợp ăn ý,...</i>
– GV gọi 3 – 4 HS chia sẻ trước lớp về ý nghĩa của trò chơi mà các em vừa thảo luận và kết nối vào chủ đề.	– HS chia sẻ trước lớp.
2. Nhận diện – Khám phá	
Hoạt động 2: Tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò	
a) Mục tiêu	
HS nêu được các cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò mà em biết.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 2 trong SGK trang 27 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.	– Đọc thầm nhiệm vụ và nhận phiếu học tập.
– GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, nêu các cách để nuôi dưỡng tình thầy trò mà em đã thực hiện như gợi ý trong SGK: + Trò chuyện với thầy, cô giáo. + Giúp đỡ thầy, cô giáo. + Tích cực tham gia vào bài học.	– HS làm việc nhóm 4, trao đổi về các cách nuôi dưỡng tình thầy trò mà HS biết và ghi vào phiếu thảo luận.
– Sau khi HS đã trao đổi trong nhóm xong, GV gọi lần lượt các nhóm nêu các cách mà nhóm đã trao đổi để nuôi dưỡng tình thầy trò. GV yêu cầu nhóm sau không được nêu trùng cách làm với nhóm trước đó.	– Đại diện các nhóm lần lượt trình bày các cách mà nhóm đã liệt kê được.
– GV nhận xét, tổng hợp ý kiến của HS.	– HS theo dõi.
– GV phát phiếu nhiệm vụ cho HS và yêu cầu mỗi HS chọn ít nhất 1 cách em đã thực hiện để nuôi dưỡng tình thầy trò và ghi lại những lời nói, việc làm cụ thể để thực hiện việc em đã	– HS hoàn thiện phiếu nhiệm vụ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh										
chọn giúp nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò vào phiếu nhiệm vụ. 	Ví dụ: <table border="1"> <thead> <tr> <th>Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò</th><th>Lời nói, việc làm của em</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td rowspan="3">Trò chuyện với thầy, cô giáo.</td><td>Hỏi thầy/cô bài chưa hiểu.</td></tr> <tr> <td>Tâm sự với thầy/cô về chuyện bạn bè ở lớp.</td></tr> <tr> <td>Hỏi thăm sức khỏe thầy/cô.</td></tr> </tbody> </table>	Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò	Lời nói, việc làm của em	Trò chuyện với thầy, cô giáo.	Hỏi thầy/cô bài chưa hiểu.	Tâm sự với thầy/cô về chuyện bạn bè ở lớp.	Hỏi thăm sức khỏe thầy/cô.				
Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò	Lời nói, việc làm của em										
Trò chuyện với thầy, cô giáo.	Hỏi thầy/cô bài chưa hiểu.										
	Tâm sự với thầy/cô về chuyện bạn bè ở lớp.										
	Hỏi thăm sức khỏe thầy/cô.										
– GV cho HS chia sẻ trong nhóm 4 về những lời nói, việc làm cụ thể em đã ghi lại.	– HS chia sẻ trong nhóm 4.										
– GV gọi 4 – 5 HS chia sẻ trước lớp về những lời nói, việc làm cụ thể, phù hợp với cách em đã chọn để nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò.	– HS chia sẻ trước lớp.										
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động											
Hoạt động 3: Tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn											
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 3 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5 trang 28 cho cả lớp nghe và kiểm tra HS đã hiểu nhiệm vụ chưa.	– HS đọc yêu cầu trước lớp.										
– GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, sử dụng kỹ thuật khăn trải bàn, mỗi HS liệt kê các cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn vào phiếu thảo luận.	– HS hoạt động theo nhóm 4, mỗi HS ngồi ở 1 cạnh của phiếu thảo luận khổ lớn và ghi lại những cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn vào phiếu thảo luận.										
– GV gọi HS báo cáo kết quả làm việc nhóm, GV ghi những cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn mà HS đã liệt kê vào cột “Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn” trong bảng tổng hợp.	– HS báo cáo kết quả thảo luận.										
Ví dụ: <table border="1"> <thead> <tr> <th>Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn</th><th>Việc làm của em</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Giúp đỡ bạn</td><td></td></tr> <tr> <td>Chơi với bạn</td><td></td></tr> <tr> <td>Trò chuyện với bạn</td><td></td></tr> <tr> <td>...</td><td></td></tr> </tbody> </table>	Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn	Việc làm của em	Giúp đỡ bạn		Chơi với bạn		Trò chuyện với bạn		...		
Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn	Việc làm của em										
Giúp đỡ bạn											
Chơi với bạn											
Trò chuyện với bạn											
...											
– GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc nhóm 4, mỗi nhóm sẽ trao đổi về những lời nói, việc làm cụ	– HS làm việc nhóm 4, ghi những việc làm có thể thực hiện vào cột “Việc làm của em”.										

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh										
thể các em có thể thực hiện dựa trên những cách đã liệt kê ở bảng tổng hợp của GV.	Ví dụ:... <table border="1"> <thead> <tr> <th>Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn</th><th>Việc làm của em</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Giúp đỡ bạn</td><td>- Cho bạn mượn bút, giấy, thước, màu... - Hướng dẫn bạn khi bạn chưa hiểu.</td></tr> <tr> <td>Chơi với bạn</td><td>- Rủ bạn chơi chung. - Cùng bạn chơi trò chơi.</td></tr> <tr> <td>Trò chuyện với bạn</td><td>- Chia sẻ, tâm sự với bạn</td></tr> <tr> <td>...</td><td></td></tr> </tbody> </table>	Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn	Việc làm của em	Giúp đỡ bạn	- Cho bạn mượn bút, giấy, thước, màu... - Hướng dẫn bạn khi bạn chưa hiểu.	Chơi với bạn	- Rủ bạn chơi chung. - Cùng bạn chơi trò chơi.	Trò chuyện với bạn	- Chia sẻ, tâm sự với bạn	...	
Cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn	Việc làm của em										
Giúp đỡ bạn	- Cho bạn mượn bút, giấy, thước, màu... - Hướng dẫn bạn khi bạn chưa hiểu.										
Chơi với bạn	- Rủ bạn chơi chung. - Cùng bạn chơi trò chơi.										
Trò chuyện với bạn	- Chia sẻ, tâm sự với bạn										
...											
GV gọi lần lượt đại diện các nhóm trình bày trước lớp những lời nói, việc làm cụ thể các em có thể thực hiện để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn. Mỗi cách có thể có những lời nói, việc làm khác nhau nên GV có thể gọi 1 – 2 nhóm trình bày những việc làm cụ thể để thực hiện 1 cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn.	HS trình bày những việc làm có thể thực hiện để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn.										
3. Tổng kết tiết trải nghiệm											
- GV tổ chức vận động theo nhạc để tạo sự gắn kết cho HS trong lớp. - GV nhận xét, tổng kết hoạt động, dặn dò về nhà.	- HS vận động theo nhạc, bài hát vui vẻ. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.										

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 9	Sinh hoạt lớp SÁNG TÁC THƠ, VÈ, TRUYỆN NGẮN,... VỀ THẦY CÔ VÀ BẠN BÈ
---------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

Sáng tác được 1 đoạn thơ, vè hoặc truyện ngắn về tình thầy trò hoặc tình bạn.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

Giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS thực hiện sáng tác được thơ, vè, truyện ngắn về thầy cô và bạn bè.

2. Phẩm chất

Nhân ái: thể hiện tình cảm với thầy cô và bạn bè.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK *Hoạt động trải nghiệm 5* và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.	
b) Cách tiến hành	
– GV giới thiệu bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết” để khởi động tiết Sinh hoạt lớp. – Sau khi hát xong, GV đặt câu hỏi cho HS: <i>Lớp học trong bài hát như thế nào?</i> – GV nhận xét, tuyên dương. – GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– HS hát và vỗ tay theo nhịp. – HS trả lời. – HS lắng nghe.
2. Tổng kết hoạt động tuần 9 và phương hướng hoạt động tuần 10 (Làm việc theo tổ)	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 9	
– GV tổ chức thực hiện đánh giá kết quả hoạt động trong tuần vừa qua và yêu cầu lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần. – GV mời lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt và hỗ trợ trong quá trình lớp trưởng điều hành phần sơ kết.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng báo cáo. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét chung.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần.)	– HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. - GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nề nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động, các phong trào. <i>Lưu ý:</i> Nếu trong tuần có những hoạt động của trường triển khai thì ban cán bộ lớp được giao phụ trách nội dung đó sẽ triển khai hoạt động.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó) điều hành triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. + Điều hành cho các bạn thảo luận nhóm. + 4 nhóm hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.
– GV yêu cầu lớp trưởng điều hành phần thảo luận. – GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới. – GV nhận xét chung, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung. – Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp. – Lắng nghe rút kinh nghiệm. Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Sáng tác thơ, vè, truyện ngắn,... về thầy cô và bạn bè	
a) Mục tiêu	
Sáng tác được thơ, vè, truyện ngắn,... về thầy cô và bạn bè.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS thảo luận nhóm 4, trao đổi với bạn về chủ đề và thể loại em muốn sáng tác.	– HS thảo luận nhóm 4, trao đổi về chủ đề (về thầy cô hay bạn bè) và thể loại (thơ, vè, truyện ngắn,...) mà mỗi bạn muốn sáng tác.
– GV gọi 4 – 5 HS chia sẻ ý tưởng của cá nhân hoặc nhóm trước lớp.	– HS chia sẻ ý tưởng.
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm hoặc cá nhân, thực hiện sáng tác thơ, vè, truyện ngắn,...	– HS thực hiện sáng tác thơ, vè, truyện ngắn,...
– GV hỗ trợ HS trong quá trình các em thực hiện sáng tác thơ, vè, truyện ngắn...	
– GV gọi 1 – 2 cá nhân hoặc đại diện nhóm đã hoàn thành một phần hoặc toàn bộ nội dung	– 1 – 2 HS trình bày 1 phần hoặc toàn bộ tác phẩm vừa sáng tác.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
sáng tác để đọc các đoạn thơ, bài thơ, câu chuyện trước lớp.	
– GV cho HS bình chọn những bài thơ, về hoặc truyện ngắn đã hoàn thiện để trình bày, biểu diễn cấp trường bằng cách giơ tay hoặc bình chọn bằng hình thức cho HS dán nhãn mặt cười vào tác phẩm các em thích nhất.	– HS thực hiện bình chọn.
– GV tổng kết hoạt động.	– HS lắng nghe và ghi nhớ
4. Tổng kết/ cam kết hành động	
– GV yêu cầu HS thực hiện tìm hiểu về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường thông qua phòng truyền thống nhà trường, qua thầy cô, người thân,...hoặc qua các tư liệu như bài viết, tranh ảnh, đoạn thông tin,... và tóm lược các nội dung tìm hiểu đó vào phiếu theo gợi ý (ở cuối bản kế hoạch).	– HS lắng nghe.
– GV dặn dò HS hoàn thành phiếu tìm hiểu truyền thống nhà trường và mang tới lớp vào tiết sinh hoạt tuần sau.	– HS lắng nghe.
– GV dặn dò HS tiếp tục sáng tác thơ, về, truyện ngắn... nếu các em chưa hoàn thiện tác phẩm.	– HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

PHIẾU TÌM HIỂU TRUYỀN THỐNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

Họ và tên: Lớp:

1. Các truyền thống em đã tìm hiểu được (Truyền thống đó là gì? Truyền thống đó được thể hiện như thế nào?...):

.....

.....

2. Em tìm hiểu thông qua những nguồn nào?

.....

.....

3. Em có thể làm gì để giữ gìn và phát huy các truyền thống của nhà trường?

.....
.....

Tuần 10

Sinh hoạt dưới cờ

THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH “THẦY CÔ TRONG TRÁI TIM EM”

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Vui vẻ, phấn khởi tham gia chương trình “Thầy cô trong trái tim em”.
- Tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động chương trình.

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động.

2. Phẩm chất

Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG

1. Giáo viên

Hỗ trợ HS chỉnh sửa, hoàn thiện bài thơ, vè, truyện ngắn tự sáng tác để trình diễn.

2. Học sinh

- Bài thơ, vè, truyện ngắn tự sáng tác.
- Trang phục chỉnh tề, ghế ngồi.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS vui vẻ, phấn khởi tham gia chương trình “Thầy cô trong trái tim em”. – HS tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động chương trình.	
b) Cách tiến hành	
GV tham gia hoạt động chào cờ đầu tuần, sơ kết thi đua tuần.	– HS tham gia chào cờ đầu tuần, sơ kết thi đua tuần.
– GV phối hợp với GV Tổng phụ trách hướng dẫn HS lên sân khấu đọc thơ, vè, truyện ngắn	– HS lên sân khấu đọc thơ, vè, kể truyện ngắn theo sự hướng dẫn của GV Tổng phụ trách.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
tự sáng tác theo chủ đề “Thầy cô trong trái tim em” đã đăng kí.	
- GV nhắc nhở HS giữ trật tự và cổ vũ cho các tiết mục tham gia trong chương trình. - GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng phụ trách gọi một số HS chia sẻ cảm xúc của các em về phần trình bày mà em ấn tượng ở sân trường. - GV hướng dẫn HS chia sẻ cảm xúc theo nhóm đôi sau khi kết thúc tiết Sinh hoạt dưới cờ.	- HS cổ vũ các tiết mục biểu diễn. - HS chia sẻ cảm xúc về phần trình bày ấn tượng.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 10	Hoạt động giáo dục theo chủ đề TRI ÂN THẦY CÔ – KẾT NỐI BẠN BÈ
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Vẽ được tranh theo chủ đề “Nuôi dưỡng tình bạn.
- Thực hiện được các hoạt động nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: thực hiện được những việc làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.

2. Năng lực chung

- *Giao tiếp và hợp tác:* trao đổi, tương tác với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* đưa ra được ý tưởng về tranh và thực hiện vẽ tranh theo chủ đề, xử lí được tình huống về nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò.

3. Phẩm chất

Nhân ái: yêu thương thầy cô, bạn bè.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động (giấy vẽ khổ lớn).

2. Học sinh

Bút chì, bút màu.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
Khởi động: Hát và vận động theo bài “Em yêu trường em” (Nhạc và lời: Hoàng Vân)	
a) Mục tiêu Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS hát và vận động theo bài hát “Em yêu trường em” (Nhạc và lời: Hoàng Vân).	– HS hát và vận động theo nhạc.
– GV đặt câu hỏi cho HS sau khi vận động: <i>Bài hát có nội dung gì?</i>	– HS trả lời: <i>Bài hát nói về tình bạn, tình thầy trò.</i>
– GV nhận xét và kết nối vào chủ đề.	– HS lắng nghe.
2. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 4: Vẽ tranh theo chủ đề “Nuôi dưỡng tình bạn”	
a) Mục tiêu HS nêu được các cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò mà em biết.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS đọc thầm nhiệm vụ 1, cho làm việc nhóm 4 – 6 HS, cùng thảo luận về ý tưởng và nội dung bức tranh theo các gợi ý: + <i>Ý tưởng/ thông điệp của bức tranh;</i> + <i>Cách thể hiện ý tưởng/ thông điệp đó;</i> + <i>Bố cục và màu sắc của bức tranh.</i>	– HS đọc nhiệm vụ, làm việc nhóm 4 – 6, thảo luận về ý tưởng và nội dung bức tranh sẽ vẽ.
– GV gọi các nhóm trình bày ý tưởng và góp ý.	– Đại diện các nhóm lần lượt trình bày ý tưởng mà nhóm đã trao đổi và thống nhất.
– GV yêu cầu HS tiếp tục thảo luận để phân công nhiệm vụ trong nhóm.	– HS thực hiện phân công nhiệm vụ trong nhóm.
– GV phát giấy khổ lớn cho HS vẽ tranh theo nhóm.	– HS thực hiện vẽ tranh trên giấy khổ lớn.
– GV yêu cầu các nhóm treo tranh đã hoàn thiện lên các khu vực trong lớp học để làm triển lãm tranh và cho HS tham gia triển lãm.	– HS treo tranh đã hoàn thiện theo hướng dẫn của GV.
– GV gọi một số đại diện HS trình bày về bức tranh của nhóm mình.	– HS trình bày trước lớp về nội dung của bức tranh nhóm đã vẽ.
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Hoạt động 5: Thực hành nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò	
a) Mục tiêu	
HS thực hành được những lời nói, việc làm để nuôi dưỡng giữ gìn tình thầy trò.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 hoạt động 5 trong SGK <i>Hoạt động trải nghiệm 5</i> trang 30 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.	– HS đọc yêu cầu trước lớp.
– GV yêu cầu 1 HS đọc tình huống 1 và hỏi: + <i>Chuyện gì đã xảy ra với bạn An?</i> + <i>An đã làm gì?</i>	– HS đọc tình huống và trả lời: + <i>An bị điểm kém trong bài kiểm tra giữa kì.</i> + <i>An sợ bố mẹ mắng nên đã giấu bài kiểm tra và không nói gì với bố mẹ.</i>
– GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, trao đổi về cách xử lý tình huống.	– Các nhóm thảo luận về cách xử lý tình huống.
– GV gọi 1 nhóm sắm vai xử lý tình huống 1.	– 1 nhóm lên sắm vai xử lý tình huống.
– GV gọi 1 – 2 HS nhận xét cách xử lý của nhóm bạn.	– HS nhận xét.
– GV nhận xét các nhóm, lưu ý HS về biểu hiện khuôn mặt, cử chỉ cho phù hợp với tình huống.	– HS lắng nghe và ghi nhớ.
– GV gọi 1 nhóm khác xử lý lại tình huống sau khi đã nghe góp ý, nhận xét.	– 1 nhóm sắm vai xử lý tình huống.
– GV cho HS đọc tình huống 2, tiếp tục hoạt động nhóm 4, trao đổi về cách xử lý tình huống.	– HS đọc tình huống 2 và thảo luận nhóm 4.
– GV gọi 1 nhóm xử lý tình huống 2 và mời HS khác nhận xét.	– 1 nhóm xử lý tình huống và HS nhận xét cách xử lý của nhóm bạn.
– GV nhận xét các nhóm, tiếp tục lưu ý HS về biểu hiện khuôn mặt, cử chỉ của các nhân vật trong tình huống cho phù hợp.	– HS lắng nghe.
– GV gọi 1 nhóm khác xử lý lại tình huống sau khi đã nghe góp ý, nhận xét.	– 1 nhóm sắm vai xử lý tình huống.
– GV cho HS hoạt động nhóm 4, nêu cảm nhận của mỗi cá nhân sau khi thực hành những lời nói, việc làm để nuôi dưỡng, giữ gìn tình thầy trò.	– HS nêu cảm nhận sau khi thực hành.
– GV gọi 3 – 4 HS chia sẻ cảm nhận trước lớp.	– HS nêu cảm nhận trước lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổ chức vận động theo nhạc để tạo sự gắn kết cho HS trong lớp.	– HS vận động theo nhạc, bài hát vui vẻ.
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động, dặn dò về nhà.	– HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 10	Sinh hoạt lớp CHIA SẺ VỀ TRUYỀN THỐNG TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO VÀ CÁC TRUYỀN THỐNG KHÁC CỦA NHÀ TRƯỜNG
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

Kể được các thông tin về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

Giao tiếp và hợp tác: HS trao đổi, thảo luận được về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường.

2. Phẩm chất

Nhân ái: Thể hiện tình cảm với thầy cô, bạn bè và nhà trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.	
b) Cách tiến hành	
– GV giới thiệu bài hát truyền thống của nhà trường để khởi động tiết Sinh hoạt lớp.	– HS hát và vỗ tay theo nhịp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV đặt câu hỏi cho HS: <i>Bài hát nói về điều gì?</i> – GV nhận xét, tuyên dương.	– HS trả lời.
– GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp: <i>Mỗi nhà trường đều luôn mong muốn các duy trì và phát huy truyền thống tôn sư trọng đạo cũng như những truyền thống khác thông qua những lời nói, việc làm cụ thể. Để có thể hiểu xác định những lời nói, việc làm cần thực hiện, chúng ta hãy cùng nhau tìm hiểu trong chủ đề “Chia sẻ về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường” trong tiết Sinh hoạt lớp ngày hôm nay.</i>	– HS lắng nghe.
2. Tổng kết hoạt động tuần 10 và phương hướng hoạt động tuần 11 (Làm việc theo tổ)	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 10	
– GV tổ chức thực hiện đánh giá kết quả hoạt động trong tuần vừa qua và yêu cầu lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần. – GV mời lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt và hỗ trợ trong quá trình lớp trưởng điều hành phần sơ kết.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. + <i>Sinh hoạt nền nếp.</i> + <i>Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.</i> + <i>Kết quả hoạt động các phong trào.</i> + <i>Một số nội dung phát sinh trong tuần...</i> – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét chung.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	– HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
* Xây dựng kế hoạch tuần tới (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. – GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + <i>Thực hiện nền nếp trong tuần.</i> + <i>Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.</i> + <i>Thực hiện các hoạt động, các phong trào.</i> <i>Lưu ý:</i> Nếu trong tuần có những hoạt động của trường triển khai thì ban cán bộ lớp được giao phụ trách nội dung đó sẽ triển khai hoạt động.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó) điều hành triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. + Điều hành cho các bạn thảo luận nhóm. + 4 nhóm hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.
– GV yêu cầu lớp trưởng điều hành phần thảo luận.	– Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới. – GV nhận xét chung, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp. – Lắng nghe rút kinh nghiệm. Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Chia sẻ về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường	
a) Mục tiêu	
HS chia sẻ được những thông tin về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường.	
b) Cách tiến hành	
– GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: Phiếu tìm hiểu các truyền thống của nhà trường.	– Lấy Phiếu tìm hiểu các truyền thống của nhà trường.
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 trong SGK trang 30 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.	– HS đọc nhiệm vụ.
– GV cho HS hoạt động nhóm 4 – 6, chia sẻ về những thông tin HS đã tìm hiểu được từ trước dựa trên phiếu cá nhân của mỗi em.	– HS hoạt động theo nhóm 4 – 6, chia sẻ với các bạn trong nhóm về những nội dung đã tìm hiểu được trong phiếu.
– GV gọi 4 – 5 HS chia sẻ trước lớp về các truyền thống HS đã tìm hiểu được theo nội dung được gợi ý trên phiếu tìm hiểu.	– HS chia sẻ về các truyền thống của nhà trường đã tìm hiểu được theo gợi ý.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV nhận xét và dặn dò HS tiếp tục duy trì và phát huy các truyền thống của nhà trường.	– HS lắng nghe.
– GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về các tiết mục văn nghệ theo chủ đề truyền thống nhà trường. – GV tổ chức cho HS biểu diễn văn nghệ theo chủ đề truyền thống nhà trường và hỗ trợ HS trong quá trình các em tham gia biểu diễn.	– HS chuẩn bị trang phục, đạo cụ biểu diễn. – HS tham gia biểu diễn văn nghệ theo chủ đề truyền thống nhà trường (2 – 3 tiết mục).
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động.	
4. Tổng kết/ cam kết hành động	
– GV dặn dò HS tích cực tham gia tổ chức hoạt động về truyền thống tôn sư trọng đạo và các truyền thống khác của nhà trường dựa trên các nội dung HS đã tìm hiểu và chia sẻ. – GV yêu cầu HS sưu tầm ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò và mang đến lớp vào tiết Sinh hoạt lớp tuần tiếp theo.	– HS lắng nghe. – HS lắng nghe và về nhà thực hiện nhiệm vụ.
– GV dặn dò HS tiếp tục tập luyện văn nghệ chuẩn bị cho lễ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.	– HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 11	Sinh hoạt dưới cờ HỘI DIỄN VĂN NGHỆ CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20-11
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Vui vẻ, phấn khởi tham gia chương trình Hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.
- Tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động chương trình.

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động.

2. Phẩm chất

Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Hỗ trợ tập luyện tiết mục văn nghệ trong hội diễn.
- Trang phục biểu diễn.
- Trang phục chỉnh tề, ghê ngòi.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS vui vẻ, phấn khởi tham gia Hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. – HS tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động chương trình.	
b) Cách tiến hành	
– GV tham gia hoạt động chào cờ đầu tuần, sơ kết thi đua tuần.	– HS tham gia chào cờ đầu tuần, sơ kết thi đua tuần.
– GV phối hợp với thầy/cô Tổng phụ trách kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm HS tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.	– HS lên sân khấu biểu diễn văn nghệ theo sự điều phối của GV và Tổng phụ trách.
– GV nhắc HS thể hiện sự nghiêm túc, văn minh khi tham gia hoạt động văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam; lắng nghe, động viên và cổ vũ cho các tiết mục văn nghệ.	– HS cổ vũ các tiết mục biểu diễn.
– GV phối hợp với Tổng phụ trách tổ chức cho HS tham gia hoạt động giao lưu toàn trường.	
– GV cho HS chia sẻ cảm nghĩ của các bạn sau khi tham gia các tiết mục văn nghệ.	– HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia các tiết mục văn nghệ.
– GV hỗ trợ Tổng phụ trách cho một số HS nói lời tri ân với các thầy cô giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.	– HS phát biểu, nói lời tri ân với thầy cô.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Nêu được những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô.
- Xác định được nguyên nhân và hậu quả của các vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: xác định được những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô, xác định được nguyên nhân và hậu quả của các vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: trao đổi, tương tác với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

3. Phẩm chất

Nhân ái: yêu thương thầy cô, bạn bè.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động (giấy A4).
- Bút chì, bút màu.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
<i>Hát và vận động theo nhạc bài “Tìm bạn thân” (Nhạc và lời: Việt Anh)</i>	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Tìm bạn thân” (Nhạc và lời: Việt Anh).	– HS hát và vận động theo nhạc.
– GV đặt câu hỏi: <i>Bài hát có nội dung gì?</i>	– HS trả lời: <i>Bài hát nói về việc tìm bạn thân.</i>
– GV nhận xét và kết nối vào chủ đề: <i>Bạn bè là những người rất quan trọng với mỗi</i>	– HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh				
chúng ta, ở những tiết trước, các em đã cùng nhau tìm hiểu và thực hành nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, điều đó sẽ giúp các em có những người bạn thân quanh mình. Tuy nhiên, trong cuộc sống, vẫn xảy ra một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ không chỉ với bạn bè mà có thể còn xảy ra với cả các thầy, cô giáo. Tiết hoạt động hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu những vấn đề này cũng như những nguyên nhân, hậu quả của nó. Hi vọng sau khi hiểu rõ các vấn đề, chúng ta sẽ tránh được những mâu thuẫn hay hiểu lầm không đáng có với bạn bè hay thầy, cô giáo.					
2. Tìm hiểu – Mở rộng					
Hoạt động 6: Tìm hiểu những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô					
a) Mục tiêu					
HS nêu được những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô.					
b) Cách tiến hành					
GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 6 trong SGK <i>Hoạt động trải nghiệm</i> 5 trang 31 cho cả lớp nghe và kiểm tra HS đã hiểu nhiệm vụ chưa.	Đọc nhiệm vụ và diễn giải lại nhiệm vụ theo ý hiểu của bản thân.				
GV phát cho mỗi HS 1 phiếu làm việc cá nhân theo gợi ý: <table border="1" data-bbox="165 1245 698 1429"> <tr> <td>Vấn đề em đã từng gặp phải trong quan hệ với thầy cô</td><td>Vấn đề em đã từng gặp phải trong quan hệ với bạn bè</td></tr> <tr> <td> </td><td> </td></tr> </table>	Vấn đề em đã từng gặp phải trong quan hệ với thầy cô	Vấn đề em đã từng gặp phải trong quan hệ với bạn bè			HS nghe hướng dẫn.
Vấn đề em đã từng gặp phải trong quan hệ với thầy cô	Vấn đề em đã từng gặp phải trong quan hệ với bạn bè				
GV yêu cầu mỗi cá nhân tự liệt kê 1 số vấn đề các em đã từng gặp phải trong quan hệ với bạn bè và thầy cô vào phiếu.	HS làm việc cá nhân, điền nội dung vào phiếu.				
GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 – 6 HS, phát cho các nhóm giấy màu xanh và vàng, yêu cầu HS trao đổi trong nhóm về những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy, cô giáo, tổng hợp kết quả của nhóm và ghi những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè	- HS làm việc nhóm, từng HS chia sẻ về những vấn đề mình đã ghi ra phiếu. - Nhóm tổng hợp tất cả các vấn đề và viết những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè vào giấy màu xanh lá và những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với thầy cô vào giấy màu vàng.				

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh						
vào giấy màu xanh lá và những vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với thầy cô vào giấy màu vàng.							
– GV yêu cầu HS dán giấy màu xanh và vàng đã ghi nội dung được thống nhất lên bảng.	– HS dán giấy màu xanh và giấy màu vàng lên bảng.						
– GV mời đại diện các nhóm nêu những vấn đề nhóm đã tổng hợp, các nhóm khác bổ sung.	– HS báo cáo kết quả thảo luận.						
– GV hỏi HS có vấn đề nào khác thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô.	– HS kể thêm.						
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động: <i>Như vậy, trong quá trình học tập và sinh hoạt ở trường, các em vẫn gặp phải một số vấn đề với bạn bè và thầy cô. Đây là những vấn đề không mong muốn. Chúng ta có thể tránh được những vấn đề này nếu như biết rõ nguyên nhân và hậu quả của chúng. Bây giờ, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu nguyên nhân và hậu quả của các vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô.</i>	– HS lắng nghe.						
Hoạt động 7: Tìm hiểu nguyên nhân và hậu quả của các vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô							
a) Mục tiêu							
Xác định được những nguyên nhân và hiệu quả của các vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè, thầy cô.							
b) Cách tiến hành							
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 và tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, tiếp tục trao đổi về những nguyên nhân và hậu quả của các vấn đề nảy sinh ở hoạt động 6 và điền vào bảng sau (GV phát bảng phụ hoặc phiếu thảo luận nhóm cho HS):	– HS đọc nhiệm vụ. – HS thảo luận nhóm 4, trao đổi về các nguyên nhân và hậu quả của những vấn đề xảy ra trong quan hệ với thầy cô và ghi vào bảng hoặc phiếu thảo luận.						
<table><tr><th>Vấn đề</th><th>Nguyên nhân</th><th>Hậu quả</th></tr><tr><td></td><td></td><td></td></tr></table>	Vấn đề	Nguyên nhân	Hậu quả				
Vấn đề	Nguyên nhân	Hậu quả					

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV gọi đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác bổ sung, GV tổng hợp ý kiến.	– HS gắn kết quả làm việc nhóm lên bảng và báo cáo kết quả thảo luận (nếu GV sử dụng bảng phụ).
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2, tiếp tục hoạt động theo nhóm 4, trao đổi về những nguyên nhân, hậu quả của các vấn đề xảy ra trong quan hệ với bạn bè và lập sơ đồ mô tả theo gợi ý: + Ghi vấn đề xảy ra trong quan hệ với bạn bè vào thẻ màu đỏ; + Ghi nguyên nhân của vấn đề em vừa xác định vào thẻ màu vàng; + Ghi hậu quả tương ứng vào thẻ màu xám. Hoặc GV có thể gợi ý HS vẽ sơ đồ cây...	– HS đọc nhiệm vụ 2. – HS làm việc nhóm 4, vẽ sơ đồ thể hiện nguyên nhân và hậu quả của các vấn đề xảy ra trong quan hệ với bạn bè.
– GV gọi 2 – 3 nhóm trình bày trước lớp. GV mời các nhóm khác bổ sung.	– HS gắn sơ đồ lên bảng và trình bày kết quả thảo luận.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổ chức vận động theo nhạc để tạo sự gắn kết cho HS trong lớp.	– HS vận động theo nhạc, bài hát vui vẻ.
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động, dặn dò về nhà.	– HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 11	Sinh hoạt lớp LÀM SỔ TAY CA DAO, TỤC NGŨ, DANH NGÔN,... VỀ TÌNH BẠN, TÌNH THẦY TRÒ
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

Làm được sổ tay ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

Giải quyết vấn đề và sáng tạo: đưa ra được ý tưởng làm sổ tay ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò.

2. Phẩm chất

Nhân ái: thể hiện tình cảm với thầy cô, bạn bè và nhà trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động: giấy trắng/giấy màu khổ A4, bìa khổ A4, kéo, hồ dán/băng dính, dập ghim, bút chì, bút màu,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
Chơi trò chơi: Tam sao thất bản	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tam sao thất bản”. + GV chia lớp thành 4 – 10 đội chơi tùy theo số lượng HS của lớp, số thành viên trong đội chơi càng đông thì càng khó. + GV phổ biến luật chơi cho cả lớp: Mỗi đội chơi cử ra 1 bạn lên bốc thăm câu ca dao, tục ngữ,... về tình bạn, tình thầy trò và phải mô tả lại câu ca dao, tục ngữ đó cho người đồng đội đứng sau mình. Người chơi không được nói mà chỉ được miêu tả bằng những hành động, biểu cảm. Người chơi thứ hai sau khi nhìn hành động, biểu cảm của người chơi thứ nhất thì đoán câu ca dao, tục ngữ và tiếp tục mô tả cho người chơi thứ ba. Đội chơi chiến thắng khi người chơi cuối cùng của đội đoán trúng câu ca dao, tục ngữ (từ khoá) trong thời gian nhanh nhất. – GV tổng kết trò chơi và kết nối vào hoạt động tiếp theo.	– HS tham gia chơi trò chơi.
2. Tổng kết hoạt động tuần 11 và phương hướng hoạt động tuần 12 (Làm việc theo tổ)	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 11	
GV mời lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần...
Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần.	- Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo. - Lớp trưởng mời các bạn khác đưa ý kiến khắc phục các hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ý kiến. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét chung.
GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	HS lắng nghe.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
- GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. - GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động, các phong trào.	- Lớp trưởng (hoặc lớp phó) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. + HS thảo luận nhóm hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.
GV yêu cầu lớp trưởng điều hành phần thảo luận.	Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
GV nhận xét chung, thống nhất và biểu quyết hành động.	Lắng nghe rút kinh nghiệm. Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3. Sinh hoạt chủ đề: Làm sổ tay ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò	
a) Mục tiêu HS làm được sổ tay ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò.	
b) Cách tiến hành	
GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò mà HS sưu tầm được; giấy trắng/giấy màu khổ A4, bìa khổ A4, kéo, hồ dán/băng dính, dập ghim, bút chì, bút màu,....	HS chuẩn bị đồ dùng học tập.
GV tổ chức HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò em sưu tầm được.	HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò đã sưu tầm được.
GV hướng dẫn HS làm cuốn sổ tay để ghi ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò theo các bước gợi ý: + Bước 1: Gập đôi các tờ giấy và bìa khổ A4 và dùng dập ghim cố định chỗ gập để làm sổ. + Bước 2: Trang trí bìa sổ bằng các cách như: cắt dán, vẽ hình, tô màu,... + Bước 3: Chép các câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò mà em thích vào cuốn sổ tay. Có thể trang trí quanh chỗ viết ca dao, tục ngữ, danh ngôn,...	HS làm sổ tay theo các bước hướng dẫn.
GV cho HS trưng bày sổ tay để cả lớp được xem và gọi 2 – 3 HS chia sẻ ý tưởng và cách làm sổ tay mình đã thực hiện.	HS trưng bày sổ tay và chia sẻ về ý tưởng và cách thực hiện.
GV khuyến khích HS tặng sổ tay cho thầy cô hoặc bạn bè mà em quý mến.	HS trao đổi sổ tay với các bạn trong lớp, đọc các câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... mà các bạn sưu tầm được hoặc tặng cho thầy, cô giáo.
4. Tổng kết	
GV dặn dò HS tích cực sưu tầm thêm các câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn,... về tình bạn, tình thầy trò và ghi vào cuốn sổ tay.	HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Vui vẻ, phấn khởi tham gia buổi tổng kết tháng hành động “Em là HS thân thiện.”
- Tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động chương trình.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động.

2. Phẩm chất

Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG

- Trang phục biểu diễn.
- Trang phục chỉnh tề, ghê ngồi.
- Đồ dùng phục vụ các trò chơi tập thể.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS vui vẻ, phấn khởi tham buổi tổng kết tháng hành động “Em là HS thân thiện”. – HS tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động chương trình.	
b) Cách tiến hành	
– GV tham gia hoạt động chào cờ đầu tuần, sơ kết thi đua tuần.	– HS tham gia chào cờ đầu tuần, sơ kết thi đua tuần.
– GV giám sát, quản lí HS khi các em nghe tổng hợp kết quả toàn trường đã đạt được trong tháng hành động.	– HS lắng nghe.
– GV phối hợp với GV Tổng phụ trách tổ chức cho các em tham gia các hoạt động tập thể (các trò chơi tập thể) trong lễ tổng kết. – Một số trò chơi có thể triển khai cho HS như: chuyền bóng/chuyền hoa, gấp chun, xếp cốc, bánh xe không lò,...	– HS tham gia trò chơi tập thể.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV hỗ trợ các hoạt động tuyên dương, khen thưởng tập thể, cá nhân đạt kết quả cao trong tháng hành động.	– HS theo dõi.
– GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn và kêu gọi HS cổ vũ cho các bạn đang tham gia hoạt động.	– HS cổ vũ các bạn.
– GV phát cho HS phiếu cảm nhận và yêu cầu HS ghi lại cảm nhận và chia sẻ về những điều em đã làm được trong tháng hành động.	– HS ghi cảm nhận vào phiếu và chia sẻ nhóm đôi về những điều đã làm được trong tháng hành động.
– GV khen ngợi và động viên HS tiếp tục làm nhiều việc tốt thể hiện sự kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè.	– HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 12	Hoạt động giáo dục theo chủ đề TRI ÂN THẦY CÔ – KẾT NỐI BẠN BÈ
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

Giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: đề xuất được cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong quan hệ với thầy cô và bạn bè.

2. Năng lực chung

- *Giao tiếp và hợp tác:* trao đổi, tương tác với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* xử lý được các tình huống về những vấn đề nảy sinh trong quan hệ với thầy cô và bạn bè.

3. Phẩm chất

Nhân ái: yêu thương thầy cô, bạn bè.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động (giấy A4).
- Bút chì, bút màu.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 8: Đề xuất cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong quan hệ với thầy cô và bạn bè	
a) Mục tiêu	
HS đề xuất được cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong quan hệ với thầy cô và bạn bè.	
b) Cách tiến hành	
GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ và làm việc cá nhân, mỗi HS tự chọn và ghi ra 1 vấn đề đã xảy ra trong quan hệ của em với thầy cô hoặc bạn bè và mô tả về vấn đề đó theo gợi ý: + <i>Vấn đề của em với thầy cô hoặc bạn bè là gì?</i> + <i>Chuyện gì đã xảy ra khi đó?</i>	HS đọc nhiệm vụ, làm việc cá nhân, ghi ra giấy 1 vấn đề đã xảy ra đối với bản thân và mô tả vấn đề đó dựa trên gợi ý GV đưa ra.
GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc cá nhân, viết cách giải quyết vấn đề của em theo gợi ý: + <i>Nói lời xin lỗi trực tiếp ngay sau khi xảy ra vấn đề.</i> + <i>Nhờ sự hỗ trợ của người khác.</i>	HS tiếp tục làm việc cá nhân, suy nghĩ về cách giải quyết vấn đề mình vừa viết theo gợi ý.
GV cho HS trao đổi nhóm đôi, chia sẻ về vấn đề mình đã chọn và cách giải quyết vấn đề của bản thân.	HS trao đổi nhóm đôi, chia sẻ về vấn đề đã viết và cách giải quyết vấn đề mà bản thân đã lựa chọn.
GV gọi 3 – 4 HS trình bày vấn đề và cách giải quyết vấn đề của em trước lớp.	3 – 4 HS trình bày vấn đề trước lớp.
GV có thể gọi các HS khác góp ý về cách giải quyết vấn đề của bạn.	HS góp ý, bổ sung.
GV nhận xét, tổng hợp những cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong quan hệ với thầy cô và bạn bè mà HS đã trình bày.	HS lắng nghe.
Hoạt động 9: Xử lý tình huống nảy sinh trong quan hệ với thầy cô và bạn bè	
a) Mục tiêu	
HS xử lý được một số vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ với bạn bè và thầy cô qua các tình huống giả định.	
b) Cách tiến hành	
GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ và hoạt động nhóm 4 – 6 HS, thảo luận và xây dựng 1 tình huống thường xảy ra trong quan hệ với thầy cô và bạn bè. + Hướng dẫn HS chọn tình huống về thầy cô hoặc bạn bè.	HS đọc nhiệm vụ, thảo luận nhóm và cùng thống nhất xây dựng 1 tình huống thường xảy ra trong quan hệ với thầy cô hoặc bạn bè theo gợi ý.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Đặt các câu hỏi gợi ý cho HS: Tình huống diễn ra ở đâu? Khi nào? Có những ai? Chuyện gì đã xảy ra? GV có thể cung cấp giấy khổ lớn để HS viết hoặc vẽ tranh mô tả tình huống.	
– GV cho các nhóm dán giấy khổ lớn (viết/vẽ các tình huống) xung quanh lớp và gọi các nhóm chia sẻ về tình huống nhóm vừa xây dựng trước lớp.	– HS chia sẻ về tình huống của nhóm.
– GV cho HS di chuyển quanh lớp, đánh dấu sao (*) vào tình huống mà HS thích nhất và tình huống có nhiều sao nhất sẽ được lựa chọn để HS thảo luận và xử lý.	– HS làm việc nhóm, thảo luận về tình huống được lựa chọn.
– GV gọi 1 nhóm bất kì sắm vai xử lý tình huống.	– HS sắm vai xử lý tình huống.
– GV gọi 2 – 3 HS nhận xét, góp ý về cách xử lý tình huống của nhóm bạn.	– HS góp ý.
– GV gọi 1 nhóm khác xử lý lại tình huống. GV lưu ý HS về thái độ, biểu cảm khuôn mặt khi sắm vai xử lý tình huống.	– 1 nhóm HS khác sắm vai xử lý lại tình huống.
3. Đánh giá – Phát triển	
<i>Đánh giá kết quả hoạt động</i>	
– GV phát phiếu đánh giá hoặc cho HS hoàn thành phần Đánh giá hoạt động trong <i>VBT Hoạt động trải nghiệm</i> 5 trang 25. GV yêu cầu HS tự đánh giá và tô màu số ngôi sao tương ứng với việc mình đã làm.	– HS tự đánh giá những việc mình đã thực hiện trong chủ đề.
– GV tổ chức cho HS chuyển phiếu đánh giá và trao đổi với bạn theo cặp đôi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.	– HS đánh giá bạn bằng cách tô màu vào ngôi sao ở cột “Bạn đánh giá em”.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả trong phiếu đánh giá với cả lớp.	– HS trả lời.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổ chức vận động theo nhạc để tạo sự gắn kết cho HS trong lớp.	– HS vận động theo nhạc, bài hát vui vẻ.
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động, dặn dò về nhà.	– HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

Chia sẻ được những việc em đã làm để kết nối bạn bè.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác:* thể hiện trong việc tương tác với bạn khi tham gia các trò chơi tập thể để kết nối bạn bè.
- *Thích ứng với cuộc sống:* thực hiện được những việc làm để kết nối bạn bè.

2. Phẩm chất

Nhân ái: thể hiện tình cảm với thầy cô, bạn bè và nhà trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Mái trường mến yêu” (Nhạc và lời: Lê Quốc Thắng). – GV kết nối vào hoạt động tổng kết.	– HS tham gia múa hát theo nhạc bài hát “Mái trường mến yêu”.
2. Tổng kết hoạt động tuần 12 và phương hướng hoạt động tuần sau (Làm việc theo tổ)	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần và tổng kết hoạt động tháng 11, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 12	
- GV tổ chức thực hiện đánh giá kết quả hoạt động trong tuần vừa qua và yêu cầu lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần. - GV mời lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt và hỗ trợ trong quá trình lớp trưởng điều hành phần sơ kết tuần và tổng kết tháng 11.	- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả của tuần và tháng. - Lớp trưởng mời GV chủ nhiệm nhận xét chung.
GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần và tháng).	HS lắng nghe.
* Xây dựng kế hoạch tháng tiếp theo (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
- GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. - GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động, các phong trào. <i>Lưu ý: Nếu trong tuần có những hoạt động của trường triển khai thì bạn cán bộ lớp được giao phụ trách nội dung đó sẽ triển khai hoạt động.</i> - GV yêu cầu lớp trưởng điều hành phần thảo luận. - GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	- Lớp trưởng (hoặc lớp phó) điều hành triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. + Điều hành cho các bạn thảo luận nhóm. + Các nhóm hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV nhận xét chung, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Lắng nghe rút kinh nghiệm. Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Tham gia trò chơi tập thể và chia sẻ những việc em đã làm để kết nối bạn bè	
a) Mục tiêu HS tham gia chơi trò chơi tập thể và chia sẻ được những việc em đã làm để kết nối bạn bè.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS chơi các trò chơi tập thể.	– HS tham gia các trò chơi.
* Trò chơi “Hoà nhập – Hoà tan”:	
– GV phổ biến cách chơi và luật chơi cho HS: Cả lớp đứng thành vòng tròn. Quản trò đứng giữa và hô: Hoà nhập! Hoà nhập! – <i>Cả lớp hỏi:</i> Nhập mấy? Nhập mấy? – <i>Quản trò hô:</i> Nhập ba! Nhập ba! Cả lớp thực hiện theo hiệu lệnh của quản trò. Bạn nào không vào được nhóm đủ ba người sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Sau đó, quản trò lại hô: Hoà tan! Hoà tan! Cả lớp lại tách ra thành vòng tròn và chơi lượt tiếp theo (quản trò có thể hô nhập thành các nhóm có số lượng khác nhau ở mỗi lượt chơi).	– HS nghe phổ biến luật chơi.
– GV có thể cho một số HS được luân phiên làm quản trò để các em chủ động điều khiển trò chơi. – Sau khi trò chơi kết thúc, GV tổng kết hoạt động.	– HS luân phiên làm quản trò để tổ chức trò chơi. Các bạn còn lại tham gia trò chơi.
* Trò chơi “Đuổi hình bắt chữ”:	
– GV phổ biến luật chơi cho HS: <i>Cách chơi:</i> Mỗi đội chơi có từ 4 – 6 thành viên. Các đội chơi được xem lần lượt các hình ảnh thể hiện một từ ghép nào đó theo chủ đề tình bạn, tình thầy trò. Các đội nhanh chóng bấm chuông hoặc giơ cờ để giành quyền trả lời câu hỏi. Đội nào có câu trả lời chính xác nhiều hơn sẽ chiến thắng.	– HS lắng nghe phổ biến luật chơi.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV cho HS chơi trò chơi và tổng hợp kết quả sau khi kết thúc trò chơi.	– HS lắng nghe kết quả.
– GV cho HS chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ của các em sau khi tham gia trò chơi.	– HS chia sẻ cảm xúc sau khi chơi.
– GV hỏi HS về ý nghĩa của các trò chơi.	– HS nêu ý nghĩa của các trò chơi: <i>gắn kết bạn bè.</i>
– GV cho HS thảo luận nhóm 4, chia sẻ những việc em đã làm để kết nối bạn bè và nuôi dưỡng tình bạn trong thời gian qua.	– HS thảo luận nhóm 4, chia sẻ những việc mình đã làm để kết nối bạn bè và nuôi dưỡng tình bạn trong thời gian qua.
– GV cho một số HS chia sẻ trước lớp.	– Một số HS chia sẻ trước lớp.
4. Tổng kết	
GV dặn dò HS tích cực thực hiện những lời nói, việc làm để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.	HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

CHỦ ĐỀ 4: HÀNH ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương.
- Đánh giá được sự đóng góp và sự tiến bộ của các thành viên khi tham gia hoạt động xã hội.
- Thiết lập được quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: chia sẻ được những việc làm có ích cho cộng đồng trong sinh hoạt ở nhà, khu xóm và ở trường; phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động chung.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: xây dựng được kế hoạch hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương theo điều kiện sẵn có, phù hợp, vừa sức.
- *Thích ứng với cuộc sống*: thực hiện được kế hoạch hoạt động xã hội, hoạt động lao động công ích và các lễ hội truyền thống ở địa phương và dễ dàng thiết lập được quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.

2. Phẩm chất

Nhân ái: vui vẻ, thân thiện, biết tự lực thực hiện nhiệm vụ theo phân công, hướng dẫn.

Tuần 13

Sinh hoạt dưới cờ

GIAO LƯU TÌM HIỂU VỀ LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG Ở ĐỊA PHƯƠNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Đặt được câu hỏi để giao lưu với khách mời nhằm hiểu rõ hơn về lễ hội truyền thống địa phương.
- Chia sẻ được cảm nghĩ của mình với bạn sau khi được nghe giới thiệu về lễ hội truyền thống của địa phương để nâng cao lòng tự hào, tình yêu quê hương đất nước.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.

- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị những câu hỏi để giao lưu với khách mời.
- Một số phần quà để trao thưởng (nếu có).

2. Học sinh

- Câu hỏi để giao lưu với khách mời.
- Tâm thế sẵn sàng tham gia giao lưu tìm hiểu về lễ hội truyền thống ở địa phương.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu HS đặt được câu hỏi để giao lưu với khách mời nhằm hiểu rõ hơn về lễ hội truyền thống địa phương và chia sẻ được cảm xúc sau buổi giao lưu.	
b) Cách tiến hành	
– GV phối hợp Ban Giám hiệu mời và “đặt hàng” trước với các nghệ nhân, chuyên gia, người phụ trách tổ chức lễ hội hằng năm tại địa phương (nếu có) để giới thiệu và chia sẻ cho HS về ý nghĩa của lễ hội tại địa phương; có thể mời ban nghi lễ trình diễn cho HS xem trong buổi giao lưu.	– HS sắp xếp đội hình để tham gia tập dượt trước và tập trong buổi Sinh hoạt dưới cờ.
– GV chủ nhiệm phối hợp với MC điều khiển chương trình tổ chức mời HS đặt câu hỏi để giao lưu với khách mời nhằm giúp các em hiểu rõ hơn về lễ hội truyền thống địa phương.	– HS đặt câu hỏi để giao lưu.
– GV mời HS chia sẻ cảm xúc với bạn sau khi được nghe giới thiệu về lễ hội truyền thống của địa phương.	– HS chia sẻ cảm xúc với bạn.
– GV chủ nhiệm nhắc các em chuẩn bị vật dụng và tư liệu, hình ảnh để làm tờ rơi giới thiệu lễ hội truyền thống vào tiết học sau.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Tìm hiểu được về lễ hội truyền thống ở địa phương.
- Làm được tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thiết kế và tổ chức hoạt động: làm được tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương.

2. Năng lực chung

- *Tự chủ và tự học:* tự tìm hiểu được về lễ hội truyền thống ở địa phương.
- *Giao tiếp và hợp tác:* biết trao đổi, hỏi đáp trong trò chơi “Đố vui về lễ hội truyền thống”.

3. Phẩm chất

- *Nhân ái:* thể hiện tình yêu quê hương thông qua làm sản phẩm giới thiệu lễ hội truyền thống địa phương.
- *Trách nhiệm:* HS có trách nhiệm trong học tập khi tìm kiếm các thông tin về lễ hội truyền thống ở địa phương.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS xem và nghe bài hát “<i>Em đi chùa Hương</i>” (Sáng tác: Trung Đức – Thơ: Nguyễn Nhược Pháp). – GV đặt câu hỏi dẫn dắt: <i>Cô gái trong bài hát cùng thầy mẹ đi đâu?</i>	– Cả lớp xem và nghe bài hát. – HS trả lời: <i>Chùa Hương.</i>
– GV dẫn dắt: <i>Khu danh thắng chùa Hương thuộc Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội. Hằng năm, nơi này diễn ra lễ hội chùa Hương rất nổi tiếng. Lễ hội chùa</i>	– HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>Hương là một trong những lễ hội truyền thống của nước ta.</i> <i>Ở địa phương mình có những lễ hội truyền thống nào? Chúng ta sẽ tìm hiểu nhé!</i>	
2. Nhận diện – Khám phá	
Hoạt động 1: Đố vui về lễ hội truyền thống	
a) Mục tiêu HS tham gia được trò chơi “Đố vui về lễ hội truyền thống”.	
b) Cách tiến hành	
GV cho HS đọc nhiệm vụ và chia lớp thành 2 đội, GV phổ biến luật chơi: đội thứ nhất hô “Đố bạn! Đố bạn!”; đội thứ hai đáp “Đố gì? Đố gì”; đội thứ nhất nêu yêu cầu “kể tên một lễ hội truyền thống mà bạn biết”; đội thứ hai trả lời theo yêu cầu và lặp lại lượt chơi như trên; đội nào không kể tên được lễ hội tiếp theo là thua cuộc, trò chơi dừng lại.	Cả lớp lắng nghe và chơi theo sự tổ chức của GV.
- GV nhận xét và tuyên dương. - GV yêu cầu HS giải thích thêm về một lễ hội nào đó để giúp HS hiểu thêm về nét đẹp văn hoá và đặc điểm vùng miền trong cả nước.	Cả lớp lắng nghe.
GV gọi một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia đố vui về lễ hội truyền thống.	HS chia sẻ cảm xúc.
Hoạt động 2: Tìm hiểu về lễ hội truyền thống ở địa phương	
a) Mục tiêu HS tìm hiểu được về lễ hội truyền thống ở địa phương.	
b) Cách tiến hành	
- GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 và làm việc nhóm 4, thảo luận và tìm hiểu về một lễ hội truyền thống ở địa phương theo các gợi ý: - Tên lễ hội truyền thống; - Thời điểm tổ chức hằng năm; - Một số hoạt động chính của lễ hội; - Nghị thức và trang phục trong lễ hội; - Ý nghĩa của lễ hội truyền thống.	HS đọc nhiệm vụ thảo luận nhóm 4.
GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.	Các nhóm chia sẻ, nhóm khác nhận xét.
GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2 trả lời cá nhân (nếu các em và gia đình có tham gia trong các phần việc của lễ hội). Nếu không có HS tham gia; GV có thể	HS trả lời cá nhân.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
gợi ý xem trong các hoạt động chính của lễ hội, các em có thể tham gia ở hoạt động nào. GV có thể cho HS xem các clip về lễ hội thuộc các địa phương khác nhau.	
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động.	– Cả lớp lắng nghe.
3. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 3: Làm tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương	
a) Mục tiêu HS làm được tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS đọc thầm nhiệm vụ và làm việc theo nhóm 4 - 6, xác định lễ hội truyền thống ở địa phương mà em muốn giới thiệu. Sau đó xây dựng ý tưởng của tờ rơi theo gợi ý: + Tên lễ hội; + Nội dung giới thiệu; + Các hình ảnh sẽ sử dụng trong tờ rơi. GV có thể yêu cầu mỗi nhóm giới thiệu một lễ hội của địa phương em hoặc địa phương khác để tránh trùng lặp và đáp ứng tính đa dạng của lễ hội.	– HS đọc thầm nhiệm vụ và làm việc theo hướng dẫn của GV.
– GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp, các nhóm khác góp ý, bổ sung.	– Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp, các nhóm khác góp ý, bổ sung.
– GV tổng hợp lại ý tưởng làm tờ rơi của các nhóm và tổ chức cho các nhóm làm tờ rơi, hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.	– Cả lớp làm tờ rơi theo ý tưởng đã thống nhất.
– Kết thúc thời gian làm tờ rơi, GV tổ chức cho các nhóm giới thiệu sản phẩm của nhóm mình trước lớp. (Nếu chưa kịp hoàn thành sản phẩm, GV cho các em hoàn thiện tờ rơi vào buổi chiều hoặc ở nhà.)	– Các nhóm giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình trước lớp.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
GV nhắc nhở HS sử dụng tờ rơi mà các em đã hoàn thiện để tập giới thiệu với người thân về lễ hội truyền thống ở địa phương chuẩn bị cho phần giới thiệu ở tiết Sinh hoạt lớp.	Cả lớp lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Tổ chức được buổi triển lãm tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: triển lãm và giới thiệu được tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: tổ chức được buổi triển lãm và giới thiệu được tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức thực hiện nhiệm vụ được phân công.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho cả lớp hát, vận động theo nhạc. – GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– Cả lớp hát, vận động theo nhạc. – HS lắng nghe.
2. Sơ kết tuần 13 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 13	
GV mời lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt và hỗ trợ trong quá trình lớp trưởng điều hành phần sơ kết.	- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. - Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	Lớp trưởng (lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
- GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	- HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất, và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Triển lãm tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương	
a) Mục tiêu HS tổ chức được buổi triển lãm tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS đọc thầm nhiệm vụ của tiết Sinh hoạt lớp trong SGK trang 38 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS về tờ rơi mà các em đã làm ở tiết trước.	– HS thực hiện.
– GV phối hợp cùng HS kê bàn ghế để các nhóm trưng bày tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương.	– HS kê bàn ghế để các nhóm trưng bày tờ rơi giới thiệu về lễ hội truyền thống ở địa phương.
– GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm, mời đại diện các nhóm giới thiệu tờ rơi của nhóm mình. Các nhóm khác đặt câu hỏi để làm rõ về lễ hội mà nhóm bạn giới thiệu.	– HS làm việc theo nhóm. Đại diện các nhóm giới thiệu tờ rơi của nhóm mình. Các nhóm khác đặt câu hỏi để làm rõ về lễ hội mà nhóm bạn giới thiệu.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu và ghi lại các hoạt động công ích của địa phương để chuẩn bị cho tiết hoạt động ở tuần 14.	HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 14	Sinh hoạt dưới cờ HƯỚNG ỨNG CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI Ở ĐỊA PHƯƠNG
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Trao đổi và chia sẻ về các hoạt động xã hội ở địa phương.
- Chia sẻ được về các hoạt động xã hội mà em thích.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Ghế ngồi cho HS khi tham gia sinh hoạt dưới cờ.

2. Học sinh

- Tư liệu, hiểu biết về các hoạt động xã hội ở địa phương để chia sẻ.
- Tâm thế sẵn sàng tham gia giao lưu, chia sẻ.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu – HS trao đổi và chia sẻ về các hoạt động xã hội ở địa phương. – Chia sẻ được về các hoạt động xã hội mà em thích.	
b) Cách tiến hành	
– GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho đại diện HS của mỗi lớp lên trao đổi và chia sẻ về các hoạt động xã hội ở địa phương. Gợi ý: + Đó là những hoạt động nào? + Hình thức tổ chức ra sao? + Những người tham gia là ai? + Ý nghĩa của các hoạt động xã hội ở địa phương.	– Đại diện HS lên trao đổi và chia sẻ.
– GV mời HS phía dưới tham gia trả lời và đặt câu hỏi cho các bạn trên sân khấu để HS hiểu rõ hơn hoạt động xã hội tại địa phương.	– HS đặt câu hỏi và giao lưu.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về các hoạt động xã hội mà em thích.	– HS chia sẻ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV dẫn dò HS ghi nhớ về các hoạt động xã hội mà các bạn chia sẻ để chuẩn bị tư liệu cho các hoạt động sau.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 14	Hoạt động giáo dục theo chủ đề HÀNH ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Tìm hiểu được về các hoạt động xã hội ở địa phương em có thể tham gia.
- Lập được kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* lập được kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương.
- *Thích ứng với cuộc sống:* thực hiện được kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương.

2. Năng lực chung

- *Tự chủ và tự học:* tìm hiểu được về các hoạt động xã hội ở địa phương em có thể tham gia.
- *Giao tiếp và hợp tác:* phối hợp với bạn để lập kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương.

3. Phẩm chất

- *Nhân ái:* tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS xem bài hát “ <i>Này này, phân loại rác đi nào!</i> ” (Sáng tác: DTAP).	– Cả lớp xem bài hát.
– GV đặt câu hỏi dẫn dắt: <i>Mọi người trong bài hát cùng tham gia hoạt động nào?</i>	– HS trả lời: <i>Phân loại rác.</i>
– GV dẫn dắt: <i>Phân loại rác chính là sự khởi đầu để chúng ta cùng nhau giúp rác thải nhựa được xử lý và tái sinh. Hoạt động phân loại rác, dọn rác cũng được xem là một hoạt động xã hội mà ta có thể tham gia. Chúng ta hãy cùng tìm hiểu một số hoạt động xã hội tại địa phương mà mình có thể lập kế hoạch để tham gia nhé!</i>	– HS lắng nghe.
2. Tìm hiểu – Mở rộng	
Hoạt động 4: Tìm hiểu về các hoạt động xã hội ở địa phương em có thể tham gia	
a) Mục tiêu	
HS tìm hiểu được về các hoạt động xã hội ở địa phương em có thể tham gia.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS đọc nhiệm vụ 1 và làm việc nhóm 4, thảo luận và liệt kê hoạt động xã hội ở địa phương theo các nhóm hoạt động như: hoạt động nhân đạo, từ thiện, hoạt động đền ơn đáp nghĩa, hoạt động bảo vệ môi trường hay các hoạt động khác mà các em biết hoặc tự đề xuất.	– HS trình bày kết quả thảo luận trên giấy khổ lớn theo các cách sáng tạo.
– GV mời thành viên bất kì của mỗi nhóm chia sẻ kết quả thảo luận. Các nhóm khác đặt câu hỏi để hiểu rõ hoạt động cần biết.	– Các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
– GV đọc nhiệm vụ 2 của hoạt động 4 trong SGK <i>Hoạt động trải nghiệm</i> 5 trang 39, yêu cầu HS làm việc nhóm đôi trao đổi với bạn về một hoạt động mà em có thể tham gia.	– HS làm việc nhóm đôi, thực hiện các yêu cầu của GV.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.	– Các nhóm trình bày, nhóm khác bổ sung.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV nhận xét và dẫn dắt, chuyển tiếp sang hoạt động 5.	– Cả lớp lắng nghe.
3. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 5: Lập kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương	
a) Mục tiêu	
HS lập được kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS đọc nhiệm vụ 1 và làm việc nhóm 4, yêu cầu mỗi nhóm chọn ra một hoạt động xã hội ở địa phương mà nhóm muốn thực hiện.	– HS làm việc nhóm 4, chọn hoạt động xã hội mà nhóm muốn thực hiện.
– GV mời đại diện các nhóm chia sẻ về hoạt động của nhóm mình, các nhóm khác đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.	– Đại diện các nhóm chia sẻ, nhóm khác bổ sung. – Các nhóm khác đặt câu hỏi về tính khả thi và các yêu cầu hỗ trợ của hoạt động cho nhóm trình bày.
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2, hoạt động 5 và dựa vào gợi ý của bảng kế hoạch trong SGK để lập kế hoạch tham gia hoạt động xã hội tại địa phương của nhóm mình. – GV lưu ý HS về các điều kiện cần có khi thực hiện kế hoạch phải đảm bảo để kế hoạch có tính khả thi cao nhất. Nếu cần người lớn hỗ trợ thì nêu rõ là ai? Có nhiệm vụ gì?	– HS tiếp tục làm việc nhóm 4, lập kế hoạch tham gia hoạt động xã hội tại địa phương.
– GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ kế hoạch của nhóm. Các nhóm khác góp ý, bổ sung để hoàn thiện bản kế hoạch.	– Đại diện các nhóm chia sẻ kế hoạch, nhóm khác góp ý, bổ sung.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV nhận xét và tổng kết hoạt động.	– Cả lớp lắng nghe.
– GV dặn HS về nhà thực hiện kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương mà nhóm đã xây dựng.	– Cả lớp lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Báo cáo được kết quả việc tham gia các hoạt động xã hội ở địa phương.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: hợp tác được với bạn cùng nhóm để báo cáo kết quả việc tham gia các hoạt động xã hội ở địa phương. Kỹ năng trình bày trước đám đông.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: báo cáo được kết quả tham gia các hoạt động xã hội ở địa phương.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức thực hiện nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- Báo cáo kết quả tham gia hoạt động xã hội ở địa phương.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho cả lớp hát, vận động theo nhạc.	– Cả lớp hát, vận động theo nhạc.
– GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– HS lắng nghe.
2. Sơ kết tuần 14 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 14	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. - Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	Lớp trưởng (lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
- GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	- HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Báo cáo kết quả việc tham gia các hoạt động xã hội ở địa phương	
a) Mục tiêu	
HS báo cáo được kết quả việc tham gia các hoạt động xã hội ở địa phương.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 – 6, báo cáo kết quả tham gia hoạt động xã hội ở địa phương của từng thành viên theo kế hoạch đã lập, đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và sự đóng góp của bản thân cũng như từng thành viên trong nhóm, tuyên dương các bạn có đóng góp tích cực.	- HS làm việc theo nhóm 4 – 6, báo cáo trong nhóm. - Các thành viên đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và sự đóng góp của mình và của bạn.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
GV tổng kết hoạt động và khen ngợi những tổ, cá nhân có nhiều sáng tạo trong việc thực hiện kế hoạch tham gia hoạt động xã hội ở địa phương.	HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 15	Sinh hoạt dưới cờ THAM GIA DIỄN ĐÀN HÀNH ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Đặt được câu hỏi, chia sẻ được ý kiến về hành động vì cộng đồng với khách mời.
- Trao đổi được về ý nghĩa của diễn đàn hành động vì cộng đồng và chia sẻ cảm xúc sau diễn đàn.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- Ghế ngồi cho HS khi tham gia sinh hoạt dưới cờ.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS đặt được câu hỏi, chia sẻ được ý kiến về hành động vì cộng đồng với khách mời. – Trao đổi được về ý nghĩa của diễn đàn hành động vì cộng đồng và chia sẻ cảm xúc sau diễn đàn.	
b) Cách tiến hành	
– GV Tổng phụ trách Đội phối hợp cùng GV chủ nhiệm tổ chức cho HS tham gia diễn đàn hành động vì cộng đồng theo kế hoạch của nhà trường.	– HS tham gia theo sự tổ chức của GV.
– GV chủ nhiệm hỗ trợ, hướng dẫn HS được lựa chọn lên sân khấu tham gia giao lưu cùng với khách mời.	– Một số HS lên sân khấu giao lưu cùng khách mời.
– GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS đặt câu hỏi, chia sẻ ý kiến về hành động vì cộng đồng với khách mời. Nội dung diễn đàn xoay quanh những câu chuyện kể về gương người tốt, việc tốt đã có những hoạt động đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng.	– HS đặt câu hỏi, chia sẻ ý kiến.
– GV tổ chức cho HS trao đổi về ý nghĩa của diễn đàn hành động vì cộng đồng và chia sẻ cảm xúc sau diễn đàn.	– HS trao đổi về ý nghĩa của diễn đàn, cảm xúc sau diễn đàn.
– GV dặn dò HS ghi nhớ và thực hiện những hành động vì cộng đồng mà mình đã trao đổi, tiếp thu trong diễn đàn.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 15	Hoạt động giáo dục theo chủ đề HÀNH ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Xác định các hoạt động lao động công ích ở địa phương.

- Thiết kế được sản phẩm tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thiết kế và tổ chức hoạt động: thiết kế được sản phẩm tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương.

2. Năng lực chung

- *Tự chủ và tự học:* tự tìm hiểu được về các hoạt động lao động công ích ở địa phương.
- *Giao tiếp và hợp tác:* phối hợp với bạn để thiết kế được sản phẩm tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: HS có trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS xem bài hát “Ngày chủ nhật xanh quê mình” (Sáng tác: Trần Lực). GV có thể tham khảo bài hát tại đường link: https://www.youtube.com/watch?v=36YprioYFKs	– Cả lớp xem bài hát.
– GV đặt câu hỏi dẫn dắt: <i>Trong ngày chủ nhật xanh, mọi người đã cùng nhau làm gì?</i>	– HS trả lời: <i>Mọi người cùng dọn sạch rác, giữ gìn vệ sinh môi trường.</i>
– GV dẫn dắt: <i>Chúng ta hãy cùng tìm hiểu một số hoạt động lao động công ích ở địa phương và thiết kế sản phẩm tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương.</i>	– HS lắng nghe.
2. Tìm hiểu – Mở rộng	
Hoạt động 6: Xác định các hoạt động lao động công ích ở địa phương em	
a) Mục tiêu	
HS xác định được các hoạt động lao động công ích ở địa phương.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 và làm việc nhóm 4, các nhóm thảo luận và kể tên những hoạt động lao động công ích mà địa phương đã tổ chức hoặc em biết từ các nguồn thông tin khác.	- HS làm việc nhóm 4, thực hiện các yêu cầu của GV. - HS trình bày cá nhân trong nhóm kể tên các hoạt động, sau đó nhóm tổng hợp ý kiến và trình bày dưới dạng sơ đồ tư duy hoặc kĩ thuật “khăn trải bàn” hay “các mảnh ghép”.
GV tổ chức cho đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, góp ý.	Vài nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét.
GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2 và tiếp tục làm việc nhóm 4, dựa vào những hoạt động đã liệt kê ở nhiệm vụ 1, từng HS chia sẻ những việc làm mình đã tham gia trong các hoạt động công ích và ích lợi của việc làm đó. GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.	HS tiếp tục làm việc nhóm 4, chia sẻ những việc làm mình đã tham gia trong các hoạt động công ích và ích lợi của việc làm đó.
GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, GV nhận xét việc tham gia của HS trong các hoạt động công ích của địa phương và tuyên dương những cá nhân tích cực.	Các nhóm chia sẻ.
GV tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động sau.	Cả lớp lắng nghe.
3. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 7: Thiết kế sản phẩm tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương	
a) Mục tiêu HS thiết kế được sản phẩm tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương.	
b) Cách tiến hành	
GV tổ chức cho HS làm việc nhóm yêu cầu các nhóm lựa chọn một hoạt động lao động công ích và thống nhất nội dung, hình thức để làm sản phẩm tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương. Gợi ý: Nội dung và hình thức tuyên truyền: + Tên hoạt động lao động công ích;	HS làm việc theo nhóm 4 – 6, thực hiện các yêu cầu của GV.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Ý nghĩa của hoạt động lao động công ích tại địa phương; + Thông điệp tuyên truyền. Hình thức: Tranh vẽ, bài viết, tờ rơi, poster, ...	
– GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, các nhóm khác góp ý cho nhóm bạn (nếu có). – GV tổng hợp lại các sản phẩm mà các nhóm định làm để tuyên truyền.	– Các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, các nhóm khác góp ý.
– GV tổ chức cho HS làm sản phẩm tuyên truyền theo nội dung đã thống nhất. – GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần thiết.	– Các nhóm làm sản phẩm tuyên truyền.
– GV tổ chức cho các nhóm trình bày, giới thiệu sản phẩm của mình. Nếu nhóm nào chưa hoàn thiện, GV yêu cầu các em tiếp tục hoàn thiện sản phẩm để thực hành tuyên truyền ở tiết Sinh hoạt lớp.	– Các nhóm trình bày, giới thiệu sản phẩm của mình.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
GV dặn HS về nhà cùng người thân và nhóm bạn tham gia một hoạt động công ích ở địa phương.	Cả lớp lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 15	Sinh hoạt lớp THỰC HÀNH TUYÊN TRUYỀN VỀ VIỆC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG LAO ĐỘNG CÔNG ÍCH Ở ĐỊA PHƯƠNG
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Thực hiện được tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- **Giao tiếp và hợp tác:** hợp tác được với bạn cùng nhóm để tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương. Kỹ năng trình bày trước đám đông.

- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: thực hành tuyên truyền và việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức thực hiện nhiệm vụ được phân công.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho cả lớp hát, vận động theo nhạc. – GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– Cả lớp hát, vận động theo nhạc. – HS lắng nghe.
2. Sơ kết tuần 15 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 15	
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... – Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nề nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Thực hành tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương	
a) Mục tiêu	
HS thực hiện được tuyên truyền về việc tham gia các hoạt động lao động công ích ở địa phương.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS chuẩn bị bài tuyên truyền theo sản phẩm đã thiết kế và công việc thực tế các em đã làm trong tuần qua. Yêu cầu của bài tuyên truyền phải đảm bảo đủ các nội dung: + Tên bài tuyên truyền; + Mô tả công việc chính của các thành viên khi tham gia hoạt động lao động công ích; + Kết quả thực hiện;	– Các nhóm chuẩn bị bài tuyên truyền theo sản phẩm đã thiết kế.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Ý nghĩa của việc làm. – GV yêu cầu đại diện các nhóm thực hành tuyên truyền với cả lớp theo sản phẩm đã thiết kế.	– Đại diện các nhóm thực hành tuyên truyền với cả lớp theo sản phẩm đã thiết kế. Các nhóm khác đặt câu hỏi với nhóm tuyên truyền để làm rõ thêm các công việc đã làm.
– GV yêu cầu các nhóm tự đánh giá và đánh giá sự đóng góp của các thành viên trong việc tham gia các hoạt động công ích tại địa phương.	– Các nhóm thực hiện đánh giá.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV tổng kết, khen ngợi tinh thần thực hiện các việc làm để phát triển bản thân của HS trong lớp, nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện các việc làm để đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng.	– Cả lớp lắng nghe.
– GV dặn dò HS trao đổi với người thân về việc làm tạo mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh; sưu tầm bài viết, tranh ảnh về các anh hùng lực lượng vũ trang Quân đội Nhân dân Việt Nam để đăng kí tham gia kể chuyện vào tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần sau.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 16	Sinh hoạt dưới cờ CHÀO MỪNG NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Kể được những câu chuyện về truyền thống quân đội Nhân dân Việt Nam qua bài viết, tranh ảnh sưu tầm được.
- Chia sẻ được cảm nghĩ về hình ảnh người chiến sĩ Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Ghế ngồi cho HS khi tham gia sinh hoạt dưới cờ.

2. Học sinh

- Tư liệu, hiểu biết về các nội dung liên quan đến ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam.
- Tâm thế sẵn sàng tham gia giao lưu, chia sẻ.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS kể được những câu chuyện về truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam qua bài viết, tranh ảnh sưu tầm được. – HS chia sẻ được cảm nghĩ về hình ảnh người chiến sĩ Quân đội Nhân dân Việt Nam.	
b) Cách tiến hành	
– GV Tổng phụ trách Đội phối hợp với GV chủ nhiệm tổ chức cho HS tham gia các hoạt động chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam theo kế hoạch của nhà trường.	– HS tham gia theo sự tổ chức của GV.
– GV chủ nhiệm hỗ trợ HS trong quá trình các em tham gia kể chuyện về truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam qua bài viết, tranh ảnh sưu tầm được.	– Một số HS tham gia kể chuyện. Những bạn khác lắng nghe và cổ vũ.
– GV mời HS chia sẻ cảm nghĩ về hình ảnh người chiến sĩ Quân đội Nhân dân Việt Nam.	– HS chia sẻ cảm nghĩ.
– GV dẫn dắt HS ghi nhớ và về nhà chia sẻ với người thân.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 16

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề
HÀNH ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Biết cách thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.
- Xử lý được tình huống về mối quan hệ với những người sống xung quanh.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: thiết lập được mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh. Biết xử lý tình huống về mối quan hệ với những người sống xung quanh.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: trao đổi, tương tác với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

3. Phẩm chất

- *Trách nhiệm:* HS có trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ học tập.
- *Nhân ái:* tìm hiểu và thiết lập được mối quan hệ thân thiện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết Hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Con chim vành khuyên” (Sáng tác: Hoàng Vân). – GV đặt câu hỏi: <i>Bạn chim vành khuyên trong bài hát có phẩm chất gì đáng quý?</i>	– Cả lớp hát và vận động theo nhạc. – HS trả lời: <i>Bạn chim vành khuyên lễ phép, biết chào hỏi mọi người.</i>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV dẫn dắt: <i>Chào hỏi lễ phép là một trong những cách thiết lập mối quan hệ với những người xung quanh. Ngoài ra, còn những cách nào khác nữa? Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu nhé.</i>	– HS lắng nghe.
2. Tìm hiểu – Mở rộng	
Hoạt động 8: Tìm hiểu về cách thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh	
a) Mục tiêu HS biết cách thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS đọc nhiệm vụ và thảo luận nhóm 4, chỉ ra những việc làm để thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh. GV có thể cho HS làm phiếu thảo luận hoặc trình bày kết quả trên giấy khổ lớn.	– HS thảo luận nhóm 4, thực hiện các yêu cầu của GV.
– GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.	– Các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2 và tổ chức cho HS tiếp tục làm việc nhóm 4 để trao đổi về cách em thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.	– HS tiếp tục làm việc nhóm 4 để trao đổi về cách em thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh. – Các thành viên thống nhất một số cách và viết vào bảng nhóm hoặc giấy để chia sẻ với nhóm bạn.
– GV tổng kết hoạt động và nhắc lại một số cách thiết lập mối quan hệ với những người sống xung quanh.	– Cả lớp lắng nghe.
3. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 9: Xử lý tình huống về mối quan hệ với những người sống xung quanh	
a) Mục tiêu HS xử lý được tình huống về mối quan hệ với những người sống xung quanh.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, các nhóm quan sát tranh, mô tả và sắm vai xử lý tình huống trong SGK trang 44. GV có thể chọn tình huống thực tế khác cho phù hợp với địa phương.	– HS làm việc theo nhóm 4, thực hiện các yêu cầu của GV.
– GV mời các nhóm thực hành mô tả và sắm vai, các nhóm khác góp ý xây dựng.	– Các nhóm thực hành sắm vai, các nhóm khác góp ý.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ sau khi xử lý tình huống. GV có thể hỏi cảm nhận của bạn đóng vai người giúp đỡ để nâng cao phẩm chất tương thân tương ái của HS.	– HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ.
4. Đánh giá – Phát triển	
Đánh giá kết quả hoạt động	
– GV phát phiếu đánh giá hoặc cho HS hoàn thành phần Đánh giá hoạt động trong <i>VBT Hoạt động trải nghiệm 5</i> trang 33. GV yêu cầu HS tự đánh giá và tô màu số ngôi sao tương ứng với việc mình đã làm.	– HS tự đánh giá những việc mình đã thực hiện trong chủ đề.
– GV tổ chức cho HS chuyển phiếu đánh giá và trao đổi với bạn theo cặp đôi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.	– HS đánh giá bạn bằng cách tô màu vào ngôi sao ở cột “Bạn đánh giá em”.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả trong phiếu đánh giá với cả lớp.	– HS trả lời.
5. Tổng kết tiết trải nghiệm	
GV tổng kết hoạt động và dặn dò các em luôn phát huy tình yêu thương với bạn bè, người thân và những người sống quanh em. Cùng người thân thực hiện những việc làm để thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.	Cả lớp lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Xây dựng được bản quy ước “Thiết lập mối quan hệ thân thiện”.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: tự đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần và học hỏi những điều tốt ở bạn.
- *Giao tiếp và hợp tác*: hợp tác được với bạn cùng nhóm để xây dựng được bản quy ước “Thiết lập mối quan hệ thân thiện”.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: làm được sản phẩm thiết lập mối quan hệ với những người sống xung quanh.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái*: thiết lập mối quan hệ với những người sống xung quanh.

2. Phẩm chất

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho cả lớp hát, vận động theo nhạc.	– Cả lớp hát, vận động theo nhạc.
– GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– HS lắng nghe.
2. Sơ kết tuần 16 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
* Đánh giá kết quả tuần 16	
GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. - Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	Lớp trưởng (lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
- GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	- HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Xây dựng bản quy ước “Thiết lập mối quan hệ thân thiện”	
a) Mục tiêu	
HS xây dựng được bản quy ước “Thiết lập mối quan hệ thân thiện” ở địa phương.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ và kiểm tra sự chuẩn bị của HS về các đồ dùng để làm bản quy ước: kéo, bút màu, bút mực, giấy màu,...;	– HS đọc nhiệm vụ. Chuẩn bị đồ dùng.
– GV tổ chức cho các em làm việc nhóm 4, thảo luận, xác định nội dung bản quy ước “Thiết lập mối quan hệ thân thiện”.	– HS làm việc nhóm 4 xác định nội dung bản quy ước.
– GV mời một vài nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, các nhóm khác góp ý cho nhóm trình bày.	– Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác góp ý.
– GV tổng kết một số quy ước mà các nhóm đã xây dựng: <i>Gợi ý: An ủi, động viên; Lắng nghe; Khen ngợi; Chia sẻ; Giúp đỡ;...</i>	– Cả lớp lắng nghe.
– GV tổ chức cho các nhóm làm bản quy ước “Thiết lập mối quan hệ thân thiện” theo các ý tưởng khác nhau về hình thức và trang trí cho đẹp. <i>Gợi ý:</i> + <i>Lựa chọn hình thức trình bày (vẽ hình bàn tay, hình cây có tán lá,...);</i> + <i>Cắt giấy màu thành các hình trái tim hoặc hình bông hoa;</i> + <i>Viết nội dung của quy ước vào hình trái tim hoặc bông hoa;</i> + <i>Dán hình trái tim hoặc bông hoa lên hình bàn tay và trang trí thêm (nếu cần).</i>	– Các nhóm làm bản quy ước.
– GV tổ chức cho các nhóm trưng bày bản quy ước và bình chọn.	– Các nhóm trưng bày bản quy ước và bình chọn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV có thể cho HS bình chọn bằng hình thức dán hoa hoặc vẽ trái tim vào bản quy ước mà em yêu thích nhất.	
4. Tổng kết / cam kết hành động	
GV tổng kết hoạt động, nhắc HS về nhà tiếp tục thực hiện những việc làm để thiết lập mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh.	Cả lớp lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Chủ đề 5: HỘI CHỢ XUÂN VÀ QUẢN LÝ CHI TIÊU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Lập được sổ tay ghi chép chi tiêu của gia đình.
- Tham gia lập được kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác:* hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ nhóm trong hoạt động do lớp và nhà trường tổ chức; hội diễn văn nghệ, tìm hiểu phong tục đón năm mới, hội chợ xuân,...
- *Thích ứng với cuộc sống:* có nhận thức về các khoản chi tiêu gia đình thông qua hoạt động lập sổ tay ghi chép chi tiêu; nhận ra được nhu cầu phù hợp và không phù hợp, thỏa mãn nhu cầu phù hợp và kiểm chế nhu cầu không phù hợp thông qua việc tham gia lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do trường tổ chức.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* HS xác định mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện, dự kiến được thời gian thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, của nhóm trong hoạt động lập kế hoạch kinh doanh của lớp, góp phần vào kế hoạch “Hội chợ xuân” của nhà trường.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: thực hiện lập sổ tay ghi chép chi tiêu của gia đình, giúp HS có ý thức có ý thức tiết kiệm; có trách nhiệm với công việc được giao ở trường, ở lớp khi tham gia lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức.

Tuần 17

**Sinh hoạt dưới cờ
HỘI DIỄN VĂN NGHỆ CHÀO NĂM MỚI**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

Tham gia biểu diễn tiểu phẩm và cổ vũ các tiết mục văn nghệ chào đón năm mới.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Một số phần quà để trao thưởng (nếu có).

2. Học sinh

Tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động hội diễn văn nghệ chào năm mới.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS được diễn tiểu phẩm văn nghệ chào đón năm mới. – HS tích cực, nhiệt tình tham gia cổ vũ tiết mục văn nghệ của các bạn.	
b) Cách tiến hành	
– GV Tổng phụ trách Đội tổ chức nghi lễ chào cờ và mời đại diện Liên chi đội tổng kết hoạt động rèn luyện tuần vừa qua. GV chủ nhiệm lớp phối hợp để HS tham gia hoạt động chung.	– HS tham gia hội diễn văn nghệ chào năm mới theo kế hoạch của nhà trường.
– GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS tham gia hội diễn văn nghệ chào năm mới theo kế hoạch của nhà trường. – GV Tổng phụ trách Đội hoặc lớp được phân công điều khiển chương trình phối hợp với GV khối 5 hỗ trợ các lớp tham gia hội diễn tốt nhất, hỗ trợ HS trong quá trình các em di chuyển lên sân khấu biểu diễn và trở về chỗ ngồi của lớp mình sau khi biểu diễn xong, nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý và nêu được ít nhất một điều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình; chia sẻ điều đó với bạn bè và gia đình.	– HS giữ trật tự, tập trung chú ý và nêu được ít nhất một điều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình.
– GV chủ nhiệm dặn dò HS cổ vũ nhiệt tình cho các bạn tham gia biểu diễn.	– HS cổ vũ các bạn biểu diễn.
– GV chủ nhiệm nhắc các em theo dõi chi tiêu trong gia đình để chuẩn bị tiết sau.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Nhận diện được những hoạt động chi tiêu trong gia đình.
- Xác định được nội dung ghi chép các khoản chi tiêu.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: có nhận thức về các khoản chi tiêu gia đình thông qua hoạt động lập sổ tay ghi chép chi tiêu.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ nhóm trong hoạt động do lớp và nhà trường tổ chức.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: HS có nhận thức về các khoản chi tiêu gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS hát và vận động theo bài hát “Em đi chợ Tết” (Sáng tác: Vũ Hoàng). – GV đặt câu hỏi dẫn dắt: <i>Bạn nhỏ trong bài hát cùng ba mẹ đi đâu?</i> – GV dẫn dắt: <i>Ở bài hát vừa rồi, chúng ta đã được xem khung cảnh chợ Tết rất nhộn nhịp. Việc chúng ta đi chợ, mua hàng hoá là thực hiện hoạt động chi tiêu rồi. Vậy, hoạt động chi tiêu trong gia đình</i>	– Cả lớp hát và vận động. – HS trả lời: <i>Đi chợ Tết.</i> – HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>gồm những gì? Chúng ta cùng tìm hiểu nhé!</i>	
2. Nhận diện – Khám phá	
Hoạt động 1: Nhận diện những hoạt động chi tiêu trong gia đình	
a) Mục tiêu	
HS nhận diện được những hoạt động chi tiêu trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 em, quan sát tranh trong SGK, thảo luận và cho biết: + <i>Tên những nhóm chi tiêu trong gia đình.</i> + <i>Kể tên các khoản chi theo mỗi nhóm.</i>	- HS thảo luận theo nhóm thực hiện các yêu cầu. Ví dụ: + Những nhóm chi tiêu trong gia đình: • Chi cho thực phẩm: cho điện, nước, chất đốt,...; Chi cho học tập; Chi cho trang phục. + Các khoản chi theo nhóm: • Chi cho thực phẩm: mua gạo; mua thịt cá, rau củ quả; mua gia vị; bánh kẹo; sữa, nước trái cây;... • Chi cho điện, nước, chất đốt: tiền điện, tiền nước, thay bình ga định kì; xăng xe;... • Chi cho học tập: học phí; mua sách vở đồ dùng học tập; mua sách; mua máy tính,... • Chi cho trang phục: mua quần áo, giày dép, mũ, phụ kiện, trang sức, túi xách,...
GV mời đại diện các nhóm báo cáo, các nhóm khác bổ sung, có thể là những khoản chi tiêu không thiết yếu (có thể chi tiêu hoặc không chi tiêu,...).	HS đại diện các nhóm báo cáo, các nhóm khác bổ sung.
GV trao đổi để HS nhận thức được những khoản chi tiêu thiết yếu và những khoản chi tiêu không thiết yếu: <i>Trong những khoản chi tiêu trên, khoản nào bắt buộc phải chi trong gia đình, khoản nào có thể không chi?</i>	HS trả lời theo suy nghĩ.
GV tổng hợp ý kiến và giới thiệu: <i>Chi phí thiết yếu là những khoản chúng ta bắt buộc phải chi tiêu mỗi tháng. Các chi phí</i>	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>này tập trung vào việc ăn uống, nhà cửa, chi phí đi lại, các chi phí liên quan tiện ích như tiền điện thoại, tiền nước, Internet, tiền học phí,...</i>	
– GV tổ chức cho HS tiếp tục thảo luận để trả lời các câu hỏi: + <i>Gia đình em có ghi chép các khoản chi tiêu không?</i> + <i>Trong gia đình em, ai là người ghi chép chi tiêu?</i> + <i>Thời gian người đó ghi chép chi tiêu là thường xuyên hay không thường xuyên?</i> + <i>Nội dung ghi chép chi tiêu được gia đình sử dụng làm gì?</i> + <i>Theo em, vì sao chúng ta cần ghi chép chi tiêu?</i>	– HS tiếp tục thảo luận để trả lời các câu hỏi. HS trả lời theo trải nghiệm cá nhân. Ví dụ: <i>Chúng ta cần ghi chép chi tiêu để quản lý số tiền đã chi, có căn cứ điều chỉnh thói quen chi tiêu, tránh lãng phí.</i>
– GV mời HS tự do phát biểu quan điểm, ý kiến cá nhân trước lớp.	– HS tự do phát biểu quan điểm, ý kiến cá nhân trước lớp.
– GV khẳng định lại các lí do cần ghi chép chi tiêu: <i>Để biết rõ thực trạng chi tiêu, biết chúng ta đang tiết kiệm hay lãng phí để có điều chỉnh phù hợp, có tiền tiết kiệm và đầu tư, giúp tài chính ổn định vững chắc hơn...</i>	– HS lắng nghe.
Hoạt động 2: Xác định nội dung ghi chép các khoản chi tiêu	
a) Mục tiêu	
HS xác định được nội dung ghi chép các khoản chi tiêu.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm hoặc cặp đôi về các loại chứng từ, ghi chép liên quan đến các khoản chi tiêu trong gia đình mà em thu thập được: + <i>Đó là loại chứng từ gì (hoá đơn giấy, hoá đơn điện tử, hoá đơn bán lẻ, giấy giao nhận hàng hoá,...)?</i> + <i>Nội dung chính có trong mỗi chứng từ đó là gì?</i>	– HS chia sẻ trong nhóm về các loại chứng từ, ghi chép liên quan đến các khoản chi tiêu trong gia đình mà em thu thập được.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV mời HS báo cáo trước lớp về các khoản chi có chứng từ hoặc không có chứng từ chỉ có ghi chép của gia đình mình.	– HS báo cáo trước lớp.
– GV hỏi thêm: <i>Hoá đơn giúp chúng ta điều gì?</i>	– HS trả lời theo suy nghĩ.
– GV giải thích thêm: <i>Hoá đơn là chứng từ phổ biến giúp chúng ta có đầy đủ thông tin về mặt hàng đã mua, giá của mặt hàng, người hoặc đơn vị cung cấp, ngày cung cấp, các thông tin liên quan đến đảm bảo hàng hoá và bảo hành nếu hàng cần bảo hành... Chính vì vậy, khi mua bán hàng hoá chúng ta cần lấy và lưu giữ hoá đơn để ghi nhớ khoản chi và sử dụng hoá đơn trong các trường hợp cần thiết.</i>	– Cả lớp lắng nghe.
– GV mời HS đọc nhiệm vụ 2 và đưa ra sơ đồ tư duy có trung tâm là “Các khoản chi tiêu” và các nhánh là “Khoản chi thiết yếu”, “Khoản chi không thiết yếu”, “Quỹ tiết kiệm”, “Quỹ dự phòng khẩn cấp” để HS quan sát.	– HS đọc nhiệm vụ và quan sát.
– GV tổ chức cho HS trao đổi: + <i>Nêu các nhóm chi tiêu.</i> + <i>Ngoài các nhóm đã gợi ý, hãy bổ sung nhóm chi tiêu khác mà em biết?</i> <i>(Quỹ đầu tư, Quỹ phát triển cá nhân,...)</i> + <i>Nêu cách hiểu của em về mỗi nhóm chi tiêu trên.</i>	– HS trao đổi nhóm đôi.
– GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm, yêu cầu HS vẽ và điền tiếp nội dung các khoản chi cụ thể cho các nhánh của sơ đồ.	– HS làm việc theo nhóm.
– GV tổ chức cho HS trưng bày sơ đồ tư duy về các khoản chi tiêu, góp ý và bình chọn nhóm có sơ đồ đẹp, ghi được nhiều thông tin nhất.	– HS trưng bày sơ đồ tư duy và bình chọn nhóm có sơ đồ đẹp, ghi được nhiều thông tin nhất.
– GV đặt thêm câu hỏi cho HS: <i>Em có thể nêu thêm ý nghĩa của việc phân loại các khoản chi tiêu không?</i>	– HS trả lời theo suy nghĩ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV đưa ra kết luận: + Việc phân loại các khoản chi tiêu trong gia đình luôn cần thiết. + Tùy theo thu nhập của mỗi gia đình, tỉ lệ của các khoản chi tiêu đó khác nhau.	Cả lớp lắng nghe.
3. Tổng kết tiết trải nghiệm	
GV đánh giá, tổng kết hoạt động.	Cả lớp lắng nghe.
GV nhắc nhở HS theo dõi ghi chép chi tiêu trong gia đình để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp.	Cả lớp lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 17	Sinh hoạt lớp TÌM HIỂU VỀ CÁCH GHI CHÉP CHI TIÊU
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Nêu được cách ghi chép chi tiêu trong gia đình.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Tự chủ và tự học:* tự đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần và học hỏi những điều tốt ở bạn
- Giao tiếp và hợp tác:* thảo luận về cách ghi chép chi tiêu trong gia đình theo gợi ý.
- Thiết kế và tổ chức hoạt động:* nêu mục đích của việc ghi chép chi tiêu trong gia đình.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức thực hiện nhiệm vụ được phân công.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho cả lớp hát, vận động theo nhạc. – GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– Cả lớp hát, vận động theo nhạc. – HS lắng nghe.
2. Sơ kết tuần 17 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 17	
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nề nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... – Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Tìm hiểu cách ghi chép chi tiêu	
a) Mục tiêu HS được tìm hiểu về cách ghi chép chi tiêu trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS quan sát bảng trong SGK trang 48, thảo luận về cách ghi chép các hoạt động chi tiêu trong gia đình. + <i>Nêu nội dung các nhóm chi tiêu được gợi ý ghi chép.</i> + <i>Mỗi khoản chi được gợi ý ghi những gì?</i> + <i>Theo em, cách ghi theo các khoản I, II, III, IV có ý nghĩa như thế nào?</i> + <i>Gia đình em thường phân chia các khoản chi tiêu như thế nào? Tại sao?</i> + <i>Gia đình em có thường thảo luận về về các khoản chi tiêu đó không?</i>	– HS quan sát và thảo luận nhóm 4. Ví dụ: + <i>Khoản chi thiết yếu; Khoản chi không thiết yếu: Quỹ dự phòng khẩn cấp; Quỹ tiết kiệm,....</i> + <i>Tên cụ thể của khoản chi (ăn uống, xăng xe, xem phim,...); Số tiền; (ghi chú thêm).</i> + <i>Biết rõ khoản nào bị buộc phải chi và khoản nào có thể tiết kiệm được.</i>
– GV mời các nhóm chia sẻ.	– Các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, nhóm khác nhận xét.
– GV chốt lại một số cách chi tiêu phổ biến.	– HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV mời một số HS nêu mục đích của việc ghi chép chi tiêu trong gia đình, tổng hợp ý kiến và kết luận: <i>Việc ghi chép chi tiêu giúp chúng ta biết rõ thực trạng chi tiêu, biết chúng ta đang tiết kiệm hay lãng phí để có điều chỉnh phù hợp, có tiền tiết kiệm và đầu tư, giúp tài chính ổn định vững chắc hơn...</i>	HS nêu mục đích của việc ghi chép chi tiêu trong gia đình.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
- GV yêu cầu HS về nhà cùng người thân thực hiện ghi chép chi tiêu của gia đình trong 1 tuần và tìm hiểu, suy nghĩ về cách thiết kế sổ ghi chép chi tiêu. - Chuẩn bị các câu hỏi về phong tục chào đón năm mới của địa phương.	HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 18	Sinh hoạt dưới cờ TÌM HIỂU PHONG TỤC ĐÓN NĂM MỚI CỦA ĐỊA PHƯƠNG
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Tham gia toạ đàm về những thay đổi trong cách đón năm mới của địa phương em.
- Chia sẻ cảm nhận của em về sự thay đổi phong tục đón năm mới tại địa phương.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Một số phần quà để trao thưởng (nếu có).

2. Học sinh

- Câu hỏi để tham gia toạ đàm tìm hiểu phong tục đón năm mới ở địa phương.
- Tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động tìm hiểu phong tục đón năm mới ở địa phương.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS tham gia toạ đàm về những thay đổi trong cách đón năm mới của địa phương em. – HS chia sẻ cảm nhận của em về sự thay đổi phong tục đón năm mới tại địa phương.	
b) Cách tiến hành	
– GV Tổng phụ trách Đội tổ chức nghi lễ chào cờ và mời đại diện Liên chi đội tổng kết hoạt động rèn luyện tuần vừa qua. GV chủ nhiệm lớp phối hợp để HS tham gia hoạt động chung.	– HS tham gia lễ chào cờ. Lắng nghe kết quả rèn luyện tuần qua.
– GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS tham gia toạ đàm về những thay đổi trong cách đón năm mới của địa phương theo kế hoạch của nhà trường.	– HS tham gia toạ đàm về những thay đổi trong cách đón năm mới của địa phương theo kế hoạch của nhà trường.
– GV chủ nhiệm mời HS đặt câu hỏi mà các em đã chuẩn bị cho khách mời để làm rõ sự thay đổi trong cách đón năm mới ở địa phương, thích nghi với thời đại công nghiệp 4.0. GV có thể hỗ trợ HS khi cần thiết.	– HS đặt câu hỏi mà các em đã chuẩn bị.
– GV Tổng phụ trách Đội mời HS chia sẻ cảm nhận của các em về sự thay đổi phong tục đón năm mới ở địa phương.	– HS chia sẻ cảm nhận.
– GV nhắc HS ghi nhớ và về nhà chia sẻ với người thân về những thay đổi trong cách đón năm mới ở địa phương sau toạ đàm.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Xác định được những thuận lợi, khó khăn và lợi ích của việc ghi chép các khoản chi tiêu trong gia đình.
- Làm được sổ ghi chép chi tiêu của gia đình.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: có nhận thức về các khoản chi tiêu gia đình thông qua hoạt động lập sổ tay ghi chép chi tiêu.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ nhóm trong hoạt động do lớp tổ chức.

3. Phẩm chất

- *Chăm chỉ:* HS tích cực tham gia các hoạt động học tập.
- *Trách nhiệm:* HS có nhận thức về các khoản chi tiêu gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- Tranh ảnh, những mảnh giấy ghi mệnh giá tiền dùng cho HS chơi trò chơi; bảng ghi chép chi tiêu của gia đình.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: <i>Em đi chợ Tết</i>. – GV phổ biến cách chơi: <i>GV treo hình ảnh các sản phẩm, quy định mỗi nhóm có 500 000 đồng (tiền là những tờ giấy ghi mệnh giá). Trong vòng 2 phút, các nhóm sẽ dùng tiền để mua những sản phẩm phù</i>	– HS lắng nghe. – HS lắng nghe. – Các nhóm tiến hành đi chợ. – Vài nhóm thuyết trình về sản phẩm được chọn của mình.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>hợp để trang trí nhà trong ngày Tết. Đội nào mua đồ trang trí hợp lí, chi phí tiết kiệm nhất thì được tuyên dương.</i>	– Các nhóm khác nhận xét, góp ý.
– GV nhận xét, chuyển ý giới thiệu bài: <i>Tiết hoạt động hôm nay, chúng ta sẽ xác định những thuận lợi, khó khăn và lợi ích của việc ghi chép các khoản chi tiêu trong gia đình. Thực hành làm sổ ghi chép chi tiêu của gia đình.</i>	– Cả lớp lắng nghe.
2. Nhận diện – Khám phá	
Hoạt động 3: Xác định những thuận lợi, khó khăn và lợi ích của việc ghi chép các khoản chi tiêu trong gia đình	
a) Mục tiêu	
HS xác định được những thuận lợi, khó khăn và lợi ích của việc ghi chép các khoản chi tiêu trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
– GV mời 1 – 2 HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 3 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS về bảng ghi chép các khoản chi tiêu của gia đình trong 1 tuần.	– HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 3.
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 em, phát giấy A0 và tổ chức cho các nhóm trao đổi về kết quả ghi chép chi tiêu của gia đình em trong 1 tuần; nêu những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện ghi chép chi tiêu.	– HS thảo luận theo nhóm thực hiện các yêu cầu.
– GV hướng dẫn các nhóm thực hiện nhiệm vụ: từng thành viên trong nhóm chia sẻ với các bạn về kết quả ghi chép chi tiêu của gia đình mình trong 1 tuần và những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện ghi chép chi tiêu của gia đình em. Sau khi các thành viên trong nhóm chia sẻ xong, cả nhóm cùng tổng hợp và viết kết quả thảo luận vào giấy A0.	– HS thảo luận theo nhóm thực hiện các yêu cầu và trình bày kết quả vào giấy A0. <i>Ví dụ:</i> – <i>Thuận lợi:</i> + <i>Hoá đơn đã in sẵn các khoản chi tiêu.</i> + ... – <i>Khó khăn:</i> + <i>Khó hình thành thói quen thường xuyên ghi chép tỉ mỉ.</i> + <i>Khó nhớ hết những khoản chi tiêu nếu không ghi chép kịp thời.</i> + ...

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.	– HS đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận. Các nhóm khác góp ý, bổ sung.
– GV cho HS làm việc nhóm đôi, thảo luận về những lợi ích của việc ghi chép các khoản chi tiêu trong gia đình.	– HS cùng thảo luận nhóm đôi.
– GV mời các nhóm chia sẻ về lợi ích của việc ghi chép các khoản chi tiêu. Các nhóm khác lắng nghe và nêu nhận xét, bổ sung nếu có ý kiến khác nhóm bạn.	– Các nhóm chia sẻ về lợi ích của việc ghi chép các khoản chi tiêu. Ví dụ: + Theo dõi, kiểm soát được thu nhập và các khoản chi tiêu của gia đình. + Ghi nhớ được các nội dung chi tiêu. + Cân đối các khoản chi tiêu, tránh lãng phí.
– GV nhận xét và tổng kết hoạt động.	– HS lắng nghe.
3. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 4: Thực hành làm sổ ghi chép chi tiêu của gia đình	
a) Mục tiêu	
HS làm được sổ ghi chép chi tiêu của gia đình	
b) Cách tiến hành	
– GV mời 1 – 2 HS đọc nhiệm vụ hoạt động và kiểm tra sự chuẩn bị của HS về các đồ dùng để làm sổ ghi chép chi tiêu.	– HS đọc nhiệm vụ hoạt động. – HS bày đồ dùng lên bàn: giấy, kéo, keo, thước, bút mực, bút chì, bút màu, gồm, sticker trang trí, ...
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, yêu cầu các nhóm quan sát số mẫu trong SGK trang 50 và thảo luận về chất liệu, hình thức, nội dung sổ ghi chép chi tiêu.	– HS làm việc nhóm, thảo luận về chất liệu, hình thức, nội dung sổ ghi chép chi tiêu.
– GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.	– HS các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp. + Chất liệu: giấy, vải, ... + Hình thức: đóng thành sổ, ... + Nội dung: ghi chép theo các khoản chi tiêu của gia đình: Khoản chi thiết yếu; khoản chi không thiết yếu; Quỹ dự phòng khẩn cấp; Quỹ tiết kiệm.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV chốt lại chất liệu, hình thức và nội dung sổ ghi chép chi tiêu mà các nhóm dự định làm.	– HS lắng nghe.
– GV tổ chức cho HS thực hiện làm sổ ghi chép chi tiêu theo các bước trong SGK: + <i>Bước 1: chuẩn bị chất liệu: giấy trắng, giấy màu, bìa các-tông, kéo, hồ dán, kim chỉ....;</i> + <i>Bước 2: thiết kế các trang ghi chép theo gợi ý;</i> + <i>Bước 3: đóng sổ và trang trí.</i>	– HS thực hiện làm sổ ghi chép chi tiêu.
– GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình làm sổ ghi chép chi tiêu.	
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
Nếu HS chưa hoàn thiện, GV nhắc nhở HS về nhà tiếp tục hoàn thiện sổ ghi chép chi tiêu và mang đến lớp để trưng bày, giới thiệu vào tiết Sinh hoạt lớp.	Cả lớp lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 18	Sinh hoạt lớp TRƯNG BÀY, GIỚI THIỆU SỔ GHI CHÉP CHI TIÊU
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Trưng bày, giới thiệu sổ ghi chép chi tiêu trong gia đình.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác:* giới thiệu sổ ghi chép chi tiêu trong gia đình.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* trưng bày sổ ghi chép chi tiêu trong gia đình.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức thực hiện nhiệm vụ được phân công.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- Sổ ghi chép chi tiêu đã hoàn thiện.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành – GV tổ chức cho cả lớp hát, vận động theo nhạc. – GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– Cả lớp hát, vận động theo nhạc. – HS lắng nghe.
2. Sơ kết tuần 18 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 18	
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... – Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Trưng bày, giới thiệu sổ ghi chép chi tiêu	
a) Mục tiêu	
HS được trưng bày, giới thiệu sổ ghi chép chi tiêu trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
– GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về sổ ghi chép chi tiêu mà các em đã làm ở tiết hoạt động trải nghiệm trước.	
– GV tổ chức cho HS trưng bày những cuốn sổ của mình trước lớp và chia sẻ về ý tưởng, cách thiết kế sổ ghi chép chi tiêu.	– HS trưng bày và chia sẻ về cuốn sổ của mình trước lớp.
– GV tổ chức cho HS giới thiệu về cách ghi chép chi tiêu trong gia đình và bình chọn cuốn sổ đẹp nhất.	– HS giới thiệu và bình chọn.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
GV tổng kết hoạt động và nhắc HS chuẩn bị cho các hoạt động tuần sau: tìm hiểu những lễ hội chào đón năm mới ở ba miền thông qua sách, báo, internet.	HS lắng nghe và thực hiện.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV phổ biến kế hoạch tổ chức cuộc thi “Rung chuông vàng” của nhà trường và tổ chức cho HS đăng kí tham gia.	

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 19	Sinh hoạt dưới cờ TÌM HIỂU NHỮNG LỄ HỘI CHÀO ĐÓN NĂM MỚI Ở BA MIỀN
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

Chia sẻ những điều em tìm hiểu được về lễ hội chào đón năm mới ở ba miền.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Câu hỏi rung chuông vàng về lễ hội chào đón năm mới ở ba miền.
- Một số phần quà để trao thưởng (nếu có).

2. Học sinh

- Tìm hiểu thông tin về lễ hội đón năm mới ở ba miền.
- Tâm thế sẵn sàng tham gia tìm hiểu lễ hội chào đón năm mới ở ba miền.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS được chơi trò chơi rung chuông vàng theo chủ đề “Lễ hội chào đón năm mới”.	

HS chia sẻ được những điều em tìm hiểu được về lễ hội chào đón năm mới ở ba miền.	
b) Cách tiến hành	
– GV Tổng phụ trách Đội tổ chức nghi lễ chào cờ và mời đại diện Liên chi đội tổng kết hoạt động rèn luyện tuần vừa qua. GV chủ nhiệm lớp phối hợp để HS tham gia hoạt động chung.	– HS tham gia hoạt động chung.
– GV Tổng phụ trách tổ chức cho HS tham gia chơi trò chơi “Rung chuông vàng” theo chủ đề “Lễ hội chào đón năm mới”. GV chủ nhiệm hỗ trợ và hướng dẫn HS đã đăng kí tham gia trò chơi.	– HS tham gia chơi trò chơi “Rung chuông vàng” theo chủ đề “Lễ hội chào đón năm mới”.
– GV nhắc nhở HS cổ vũ các bạn trong lớp và các lớp khác theo tinh thần “fair play” mỗi khi các bạn có câu trả lời đúng.	– HS cổ vũ các bạn.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ những điều các em tìm hiểu được về lễ hội chào đón năm mới ở ba miền.	– HS chia sẻ.
– GV nhắc HS ghi nhớ và về nhà chia sẻ với người thân về lễ hội chào đón năm mới ở ba miền.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 19	Hoạt động giáo dục theo chủ đề HỘI CHỢ XUÂN VÀ QUẢN LÝ CHI TIÊU
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Nhận diện được các công việc của hoạt động kinh doanh.
- Tìm hiểu các hoạt động kinh doanh phù hợp với “Hội chợ xuân”.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: xác định được các công việc trong hoạt động kinh doanh.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ nhóm trong hoạt động do lớp và nhà trường tổ chức.

3. Phẩm chất

Chăm chỉ: HS tích cực tham gia các hoạt động học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV nêu yêu cầu: <i>Kể tên các loại hình chợ khác nhau mà em biết.</i> – GV chiếu một số hình ảnh cho HS xem về các loại hình chợ. – GV giới thiệu bài: <i>Trong tiết hoạt động này, chúng ta sẽ nhận diện được các công việc của hoạt động kinh doanh và tìm hiểu các hoạt động kinh doanh phù hợp với “Hội chợ xuân”.</i>	– HS xung phong kể. <i>Gợi ý: chợ phiên, chợ nổi, chợ đêm, cửa hàng tiện lợi, siêu thị, khu mua sắm phức hợp.</i> – Cả lớp quan sát. – Cả lớp lắng nghe.
2. Nhận diện – Khám phá	
Hoạt động 5: Nhận diện các công việc của hoạt động kinh doanh	
a) Mục tiêu	
HS nhận diện được các công việc của hoạt động kinh doanh.	
b) Cách tiến hành	
– GV mời HS đọc nhiệm vụ và tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh trí hơn”. GV mời một số HS tham gia trò chơi, chia thành 2 đội và thi viết lên bảng những từ, cụm từ thường được sử dụng trong hoạt động kinh doanh có trong bài thơ “Em học kinh doanh”. – GV tổng kết trò chơi và mời 1 – 2 HS nhắc lại những từ ngữ về hoạt động kinh doanh có trong bài thơ mà các bạn đã nêu.	– HS chơi trò chơi “Ai nhanh trí hơn”. – HS nhắc lại những từ ngữ về hoạt động kinh doanh có trong bài thơ mà các bạn đã nêu.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV yêu cầu HS chia sẻ hiểu biết về một hoặc một số từ ngữ về hoạt động kinh doanh mà HS vừa nêu.	Gợi ý: <i>mua – bán, tiền vốn, nhân công, lãi, lỗ, hàng hoá, chi phí,...</i> – HS chia sẻ hiểu biết về một hoặc một số từ ngữ về hoạt động kinh doanh: + <i>Nhân công</i> : sức lao động của con người sử dụng vào công việc. + <i>Lãi (lợi nhuận)</i> : số tiền thu vào cao hơn so với số tiền bỏ ra. + <i>Lỗ</i> : số tiền thu vào thấp hơn so với số tiền bỏ ra.
– GV yêu cầu HS liệt kê các công việc của hoạt động kinh doanh theo hiểu biết của mình.	– HS liệt kê các công việc của hoạt động kinh doanh theo hiểu biết của mình.
– GV nhận xét và tổng kết hoạt động.	– HS lắng nghe.
3. Tìm hiểu – Mở rộng	
<i>Hoạt động 6: Tìm hiểu các hoạt động kinh doanh phù hợp với “Hội chợ xuân”</i>	
a) Mục tiêu	
HS tìm hiểu được các hoạt động kinh doanh phù hợp với “Hội chợ xuân”.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, vẽ tranh hoặc viết về những mặt hàng được mua – bán trong “Hội chợ xuân”. – GV mời một số HS chia sẻ về những mặt hàng được mua – bán trong “Hội chợ xuân” mà em đã vẽ hoặc viết.	– HS làm việc cá nhân, vẽ tranh hoặc viết về những mặt hàng được mua – bán trong “Hội chợ xuân”. – HS chia sẻ về những mặt hàng được mua bán trong “Hội chợ xuân”: + <i>Bánh chưng, bánh tét, mứt Tết, kẹo,...</i> + <i>Đồ trang trí nhà cửa: mai, đào, quất, câu đối đỏ, lồng đèn,...</i> + <i>Quần áo mới, giày dép.</i> + <i>Quà tặng: Tranh ảnh, đồ lưu niệm,...</i>
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 - 6, phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A1 yêu cầu các nhóm thảo luận về những công việc cần thực hiện để tổ chức “Hội chợ xuân” và ghi kết quả vào giấy A1. – GV đặt câu hỏi để gợi ý, định hướng cho HS từng bước nhận diện những công việc cần thực hiện, nguyên, vật liệu cần thiết để tổ chức “Hội chợ xuân”.	– HS làm việc nhóm.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, các nhóm khác bổ sung nếu có ý kiến khác nhóm bạn.	- Đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận: + <i>Lập danh sách các mặt hàng;</i> + <i>Chuẩn bị đồ dùng, nguyên – vật liệu, ...;</i> + <i>Chọn địa điểm phù hợp;</i> + <i>Lên kế hoạch quảng cáo sản phẩm;</i> + <i>Trang trí gian hàng;...</i>
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
GV tổng kết hoạt động và thống nhất các công việc cần thực hiện để tổ chức “Hội chợ xuân”.	HS lắng nghe.
GV nhắc nhở HS về nhà tiếp tục tìm hiểu các công việc cần thực hiện để tổ chức “Hội chợ xuân”.	Cả lớp lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 19	Sinh hoạt lớp TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HỘI CHỢ XUÂN DO NHÀ TRƯỜNG TỔ CHỨC
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

Thảo luận được các hoạt động chung của lớp trong kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác:* hợp tác với bạn để thảo luận về các hoạt động chung của lớp trong kế hoạch hội chợ xuân,....
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* xác định các hoạt động chung của lớp khi tham gia “Hội chợ xuân” của nhà trường.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức thực hiện nhiệm vụ được phân công.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo không khí vui vẻ, khởi động trước giờ sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho cả lớp hát, vận động theo nhạc. – GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– Cả lớp hát, vận động theo nhạc. – HS lắng nghe.
2. Sơ kết tuần 19 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 19.	
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... – Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nề nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất, và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Triển khai kế hoạch hội chợ xuân do nhà trường tổ chức	
a) Mục tiêu	
HS được tìm hiểu về kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	
b) Cách tiến hành	
– GV triển khai đến HS kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	– HS theo dõi.
– GV cho HS thảo luận theo nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 HS) về các hoạt động chung của lớp trong kế hoạch “Hội chợ xuân” của nhà trường: phân công khu vực của mỗi lớp trong sân trường, cách giữ vệ sinh chung, nhấn mạnh sự phối hợp giữa các lớp. GV quan sát và hỗ trợ các nhóm khi cần thảo luận.	– HS thảo luận theo nhóm.
– GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận, các nhóm khác góp ý, bổ sung.	– HS các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận. Ví dụ: <i>Khu vực của lớp trong sân: ...</i> <i>Cách giữ vệ sinh chung:</i> + <i>Bỏ rác đúng nơi quy định.</i> + <i>Quét dọn trước và sau hội chợ.</i> + <i>Sử dụng túi giấy thay túi ni lông.</i>
– GV tổng hợp các ý kiến và chốt lại các hoạt động chung của lớp khi tham gia “Hội chợ xuân” của trường.	– HS theo dõi.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV yêu cầu HS ghi chép đầy đủ những thông tin cần thiết về kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	– HS ghi chép đầy đủ những thông tin cần thiết về kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.
– GV tổng kết hoạt động.	– HS lắng nghe.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
GV yêu cầu HS chuẩn bị cho các hoạt động tuần sau: lập kế hoạch kinh doanh “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức; chuẩn bị một số vật liệu, đồ dùng cần thiết cho hoạt động kinh doanh “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 20	Sinh hoạt dưới cờ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CHÀO NĂM MỚI
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Nghe hướng dẫn thực hiện “Hội chợ xuân” của nhà trường.
- Tham gia trao đổi về một số lưu ý khi tổ chức và tham gia “Hội chợ xuân”.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Một số phần quà để trao thưởng (nếu có).
- Tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động chào đón năm mới.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS được nghe hướng dẫn thực hiện “Hội chợ xuân” của nhà trường. – HS được tham gia trao đổi về một số lưu ý khi tổ chức và tham gia “Hội chợ xuân”.	
b) Cách tiến hành	
– GV Tổng phụ trách Đội tổ chức nghi lễ chào cờ và hướng dẫn thực hiện kế hoạch “Hội chợ xuân” của trường.	– HS tham gia hoạt động chung.
– GV Tổng phụ trách Đội cho HS đặt câu hỏi, trao đổi về những điều cần lưu ý khi tổ chức và tham gia “Hội chợ xuân”.	– HS đặt câu hỏi, trao đổi về những điều cần lưu ý khi tổ chức và tham gia “Hội chợ xuân”.
– GV chủ nhiệm yêu cầu HS ghi nhớ hướng dẫn những việc cần thực hiện trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	– HS ghi nhớ hướng dẫn những việc cần thực hiện trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.
– Sau khi về lớp, GV mời một số HS chia sẻ những điều mình đã ghi nhớ để thực hiện các hoạt động kinh doanh trong “Hội chợ xuân” và khen ngợi các em chăm chú lắng nghe, ghi nhớ được nhiều thông tin.	– HS chia sẻ những điều mình đã ghi nhớ, ví dụ: + <i>Xác định mục tiêu, chủ đề, thời gian, địa điểm, kinh phí,...</i> + <i>Biểu diễn nghệ thuật, trò chơi dân gian, hoạt động dành cho HS.</i> + <i>Chuẩn bị thùng rác, nhắc nhở mọi người giữ gìn vệ sinh.</i> + <i>Tham gia các hoạt động vui chơi giải trí một cách văn minh, lịch sự.</i>
– GV nhắc HS về nhà chia sẻ với người thân về “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 20	Hoạt động giáo dục theo chủ đề HỘI CHỢ XUÂN VÀ QUẢN LÝ CHI TIÊU
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Lập được kế hoạch kinh doanh trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.

- Chuẩn bị được một số vật liệu, đồ dùng cần thiết cho hoạt động kinh doanh trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

- *Thích ứng với cuộc sống*: lập được kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức; chuẩn bị được một số vật liệu, đồ dùng cần thiết cho hoạt động kinh doanh.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: xác định được mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện, dự kiến thời gian thực hiện các nhiệm vụ của cá nhân, của nhóm trong hoạt động kinh doanh của lớp, góp phần vào kế hoạch “Hội chợ xuân” của nhà trường.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ nhóm trong hoạt động do lớp và nhà trường tổ chức.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: có trách nhiệm với công việc được giao khi tham gia hoạt động lập kế hoạch kinh doanh dựa trên hoạt động do nhà trường tổ chức.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát bài <i>Ngày Tết quê em</i>. – GV giới thiệu bài: <i>Hôm nay, chúng ta sẽ cùng lập kế hoạch kinh doanh trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức và chuẩn bị một số vật liệu, đồ dùng cần thiết cho hoạt động kinh doanh trong “Hội chợ xuân”.</i>	– Cả lớp hát. – Cả lớp lắng nghe.
2. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 7: Lập kế hoạch kinh doanh trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức	
a) Mục tiêu	
HS lập được kế hoạch kinh doanh trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 – 6, thảo luận để lựa chọn những công việc kinh doanh nhóm hoặc lớp có thể tham gia trong kế hoạch “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức và những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện công việc kinh doanh đó.	– HS làm việc theo nhóm, cùng thảo luận và ghi kết quả vào giấy khổ lớn.
– GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác góp ý, bổ sung nếu có ý kiến khác nhóm bạn.	– Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác góp ý, bổ sung. <i>Ví dụ: kinh doanh nước giải khát</i> + <i>Thuận lợi:</i> • Sản phẩm đa dạng: nước trái cây, nước ngọt, nước khoáng,... • Dễ bảo quản, dễ bán. • Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. + <i>Khó khăn:</i> • Tiền vốn tương đối cao. • Có thể có nhiều người cùng bán, có sự cạnh tranh.
– GV kết luận, chốt lại công việc các nhóm dự kiến sẽ thực hiện trong “Hội chợ xuân”.	– HS lắng nghe và ghi chú lại.
– GV tiếp tục cho HS làm việc nhóm, lập kế hoạch kinh doanh trong “Hội chợ xuân” theo công việc mà nhóm đã xác định. GV có thể chiếu mẫu bản kế hoạch nhiệm vụ 7, VBT <i>Hoạt động trải nghiệm 5</i> trang 40 cho HS tham khảo.	– HS làm việc nhóm tham khảo mẫu kế hoạch GV chiếu và cùng lập kế hoạch kinh doanh trong “Hội chợ xuân” theo công việc mà nhóm đã xác định.
– GV mời đại diện các nhóm trình bày kế hoạch của nhóm mình, các nhóm khác góp ý để hoàn thiện bản kế hoạch. – GV tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động sau.	– Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác góp ý để hoàn thiện bản kế hoạch từng nhóm.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Hoạt động 8: Thực hiện chuẩn bị một số vật liệu, đồ dùng cần thiết cho hoạt động kinh doanh trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức	
a) Mục tiêu	
HS chuẩn bị được một số vật liệu, đồ dùng cần thiết cho hoạt động kinh doanh trong “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	
b) Cách tiến hành	
– Trên cơ sở bảng kế hoạch của từng nhóm ở hoạt động 7, GV yêu cầu từng nhóm thảo luận để xác định những đồ dùng, vật dụng trong kế hoạch kinh doanh có thể chuẩn bị ở lớp.	– HS thảo luận nhóm, xác định các đồ dùng, vật dụng có thể chuẩn bị ở lớp.
– GV tổ chức cho các nhóm làm các đồ dùng đã được thống nhất thực hiện trên lớp. GV yêu cầu HS sử dụng những đồ dùng, vật dụng đã chuẩn bị sẵn hoặc những vật dụng có thể tận dụng được để làm.	– Các nhóm làm đồ dùng theo thống nhất, chú ý đảm bảo an toàn và giữ gìn vệ sinh.
– GV yêu cầu các nhóm đảm bảo an toàn trong quá trình làm và thu dọn sạch sẽ, gọn gàng sau khi làm xong.	
3. Đánh giá – Phát triển	
Đánh giá kết quả hoạt động	
– GV phát phiếu đánh giá hoặc cho HS hoàn thành phần Đánh giá hoạt động trong VBT <i>Hoạt động trải nghiệm</i> 5 trang 41. GV yêu cầu HS tự đánh giá và tô màu số ngôi sao tương ứng với việc mình đã làm.	– HS tự đánh giá những việc mình đã thực hiện trong chủ đề.
– GV tổ chức cho HS chuyển phiếu đánh giá và trao đổi với bạn theo cặp đôi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.	– HS đánh giá bạn bằng cách tô màu vào ngôi sao ở cột “Bạn đánh giá em”.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả trong phiếu đánh giá với cả lớp.	– HS trả lời.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổng kết hoạt động, nhắc HS mang sản phẩm đã hoàn thiện đến để tham gia “Hội chợ xuân” của trường.	– HS lắng nghe.
– GV dặn dò HS tiếp tục thực hiện những công việc khác trong kế hoạch kinh doanh của “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	– Cả lớp lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 20

Sinh hoạt lớp
**THAM GIA “HỘI CHỢ XUÂN” DO NHÀ TRƯỜNG
TỔ CHỨC**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Tham gia được “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: tự đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần và học hỏi những điều tốt ở bạn.
- *Giao tiếp và hợp tác*: hợp tác với bạn khi tham gia “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: HS xác định các hoạt động chung của lớp khi tham gia “Hội chợ xuân” của nhà trường.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức thực hiện nhiệm vụ được phân công.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho cả lớp hát, vận động theo nhạc.	– Cả lớp hát, vận động theo nhạc.
– GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Sơ kết tuần 20 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 20	
GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. - Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	Lớp trưởng (lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
- GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	- HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Tham gia “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức	
a) Mục tiêu HS được tham gia “Hội chợ xuân” do nhà trường tổ chức.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho lớp tham gia “Hội chợ xuân” theo đúng khu vực mà lớp mình được sắp xếp; từng nhóm thực hiện công việc được phân công để tham gia thực hiện “Hội chợ xuân” của toàn trường theo kế hoạch đã lập.	– HS tham gia “Hội chợ xuân”.
– GV nhắc nhở các nhóm tham gia nhiệt tình, văn minh, giữ gìn vệ sinh chung.	– HS các nhóm tham gia nhiệt tình, văn minh, giữ gìn vệ sinh chung.
– Sau khi kết thúc “Hội chợ xuân”, GV tổ chức cho HS đánh giá, nhận xét kết quả kinh doanh theo hình thức tự đánh giá và đánh giá trong nhóm: + Đối chiếu doanh thu thực tế với doanh thu theo kế hoạch đã xây dựng; + Chỉ ra những việc đã làm được, chưa làm được của bản thân và của lớp.	– HS đánh giá, nhận xét kết quả kinh doanh theo hình thức tự đánh giá và đánh giá trong nhóm. Ví dụ: + <i>Tổng tiền chi ra;</i> + <i>Tổng tiền thu vào;</i> + <i>Những việc đã làm được;</i> + <i>Những việc chưa làm được;</i> + <i>Bài học kinh nghiệm.</i>
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV nhận xét, rút kinh nghiệm và khen ngợi tinh thần tham gia của HS trong lớp.	– HS lắng nghe.
– GV yêu cầu HS chuẩn bị cho hoạt động tuần sau “Phát triển bản thân, thích ứng với môi trường mới”.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

CHỦ ĐỀ 6: PHÁT TRIỂN BẢN THÂN, THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG MỚI

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

Chủ đề góp phần hình thành và phát triển cho HS:

1. Năng lực

- *Thích ứng với cuộc sống:* hiểu biết về bản thân và môi trường sống thông qua rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới; hình thành được một số thói quen, nếp sinh hoạt và kĩ năng tự phục vụ.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* HS rèn luyện kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động để phát triển năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động thông qua việc xây dựng kế hoạch tìm hiểu về môi trường học tập mới, kế hoạch rèn luyện một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: HS thể hiện trách nhiệm với bản thân hơn thông qua việc xác định đặc điểm của HS lớp 5, xác định việc mình sẽ chuyển cấp vào cuối năm học và những đức tính mình cần rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

Tuần 21

Sinh hoạt dưới cờ

PHONG TRÀO “PHÁT TRIỂN BẢN THÂN, THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI”

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Tham gia hoạt động thể khả năng của bản thân theo đăng kí hoặc thể hiện thái độ tích cực trong theo dõi, cổ vũ tiết mục thể hiện khả năng của các bạn.
- Ghi nhớ, xác định được những khả năng mà mình có thể rèn luyện để phát triển bản thân và thích ứng với môi trường mới.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Thẩm mĩ:* thể hiện được tiết mục trình diễn khả năng đúng chủ đề.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* phối hợp với các bạn để thực hiện các tiết mục văn nghệ và những việc cần làm để thực hiện trong tháng hành động phát triển bản thân.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: HS thể hiện trách nhiệm với bản thân hơn thông qua việc xác định và rèn luyện khả năng của chính mình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

Bảng phụ hoặc giấy A3, giấy A4 hoặc mẫu sơ đồ tư duy để HS lập danh sách các việc làm để xây dựng hình ảnh bản thân, quả bóng nhỏ, phiếu bầu, thùng đựng phiếu bầu, mẫu bảng tự theo dõi việc làm của bản thân, một số món quà/sản phẩm mẫu cho HS quan sát.

2. Học sinh

Giấy bìa màu, bút chì, bút màu, thước kẻ, hồ dán,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu HS vui vẻ, phấn khởi tham gia giờ Sinh hoạt dưới cờ, tích cực hưởng ứng, cổ vũ các tiết mục của các bạn.	
b) Cách tiến hành	
– GV phối hợp GV Tổng phụ trách cho HS tập trung, tham gia nghi lễ chào cờ, lắng nghe nhận xét kết quả rèn luyện của tuần trước.	– HS tập trung và thực hiện nghi lễ Chào cờ. Lắng nghe để xác định kết quả.
– GV chủ nhiệm phối hợp với GV bộ môn Giáo dục Thể chất, Âm nhạc,... và GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS có khả năng, năng khiếu (kèn, trống, cô vũ, hát dân ca, vọng cổ, võ thuật,...) tập dượt trước trong tuần để biểu diễn thể hiện khả năng trong tiết Chào cờ.	– HS tập dượt, chuẩn bị tiết mục theo đăng kí (nếu có).
– GV chủ nhiệm quản lí lớp, nhắc các em cần chú ý tham gia hoạt động chung, cổ vũ văn minh cho các tiết mục trình diễn của các bạn.	– HS theo dõi và cổ vũ các tiết mục trình diễn của các bạn.
– GV đề nghị HS hãy chú ý phát triển khả năng của bản thân, điều này tạo cơ hội cho các em có thể thích ứng với các môi trường học tập mới nhanh hơn, tốt hơn. Hãy viết các khả năng của mình vào những hình ảnh mà em yêu thích, dán lên góc học tập để cổ vũ, động viên nhắc nhở mình rèn luyện mỗi ngày.	– HS về lớp và lắng nghe. Chuẩn bị cho tiết học sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 21	Hoạt động giáo dục theo chủ đề PHÁT TRIỂN BẢN THÂN, THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG MỚI
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Nhận diện được các đặc điểm của HS lớp 5, từ đó xác định những điều mình cần thực hiện để bước vào môi trường học tập mới ở cấp Trung học cơ sở.
- Bước đầu khám phá được những điểm mới của môi trường học tập ở trung học cơ sở so với trường tiểu học.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: hiểu biết về bản thân và môi trường sống thông qua tìm hiểu đặc điểm của HS lớp 5, điểm mới của môi trường học tập cấp Trung học cơ sở.

2. Năng lực chung

Giao tiếp, hợp tác: trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: HS thể hiện trách nhiệm với bản thân hơn thông qua việc xác định đặc điểm của HS lớp 5, từ đó xác định những điều mình cần thực hiện để bước vào môi trường học tập mới ở cấp Trung học cơ sở.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

Bảng phụ hoặc giấy A3, giấy A4 hoặc mẫu sơ đồ tư duy để HS thực hiện hoạt động.

2. Học sinh

Giấy bìa màu, bút chì, bút màu, thước kẻ, hồ dán,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo bầu khí vui tươi, sinh động cho lớp học và dẫn dắt vào bài học.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS nghe bài hát “Đường tới vinh quang” (hoặc bài hát khác để cổ vũ, động viên tinh thần các em cố gắng). – GV nhận xét, dẫn dắt vào bài học.	– HS nghe bài hát. – HS lắng nghe.
2. Nhận diện – Khám phá	
Hoạt động 1: Nhận diện về đặc điểm của học sinh lớp 5	
a) Mục tiêu Nhận diện được các đặc điểm của HS lớp 5, nhất là đặc điểm liên quan đến kết thúc cấp Tiểu học, chuẩn bị vào trung học cơ sở.	
b) Cách tiến hành	
<i>* Tổ chức hoạt động chia sẻ về những điểm khác biệt của HS lớp 5</i>	
– GV cho HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 1 và trao đổi để làm rõ yêu cầu của nhiệm vụ: + Em hiểu thế nào là điểm khác biệt của HS lớp 5? + Điểm khác biệt của HS lớp 5 có thể thuộc những lĩnh vực gì?	– HS đọc nhiệm vụ, suy nghĩ và trả lời: + Là điểm mà HS lớp 5 có còn HS lớp khác không có hoặc không rõ ràng. + Đặc điểm bên ngoài, độ tuổi nhiệm vụ học tập, vai trò, vị trí,...
– GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, vẽ sơ đồ tư duy thể hiện điểm khác biệt của HS lớp 5.	– HS vẽ sơ đồ tư duy theo nhóm, thể hiện sự khác biệt của HS lớp 5. Xin GV hỗ trợ nếu cần.
– GV theo dõi các nhóm, gợi ý, có thể, đó chính là những điều mà trước kia khi ở lớp dưới em không có nhưng khi lên lớp 5 lại trở thành đặc điểm của các em. Sau đó, GV hỗ trợ các nhóm.	
– GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả.	– Các nhóm dán sơ đồ tư duy của mình lên bảng. Đại diện 1 nhóm trình bày. Các nhóm khác bổ sung ý kiến cho sơ đồ của nhóm bạn.
– GV chiếu sơ đồ tư duy của mình chuẩn bị khi các nhóm đã trình bày và góp ý xong cho nhau: + Đặc điểm: lớn nhất cấp Tiểu học, tuổi lớn nhất trường, môi trường giao tiếp rộng hơn, tự phục vụ tốt hơn, trí nhớ logic tốt hơn, tự bảo vệ bản thân tốt hơn, mong muốn khẳng định bản thân mình nhiều hơn, được các em HS lớp dưới ngưỡng mộ,...	– HS quan sát.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ <i>Nhiệm vụ học tập: Hoàn thành cấp tiểu học, chuyển lên cấp Trung học cơ sở, các môn học khó hơn, nhiều bài tập và hoạt động hơn,...</i> + <i>Các mối quan hệ: nhiều mối quan hệ hơn với bạn bè, thầy cô; có thể có các mối quan hệ trên mạng xã hội.</i>	
– GV nhận xét và kết nối sang nhiệm vụ 2: <i>HS lớp 5 là HS có vị trí đặc biệt trong trường tiểu học. Những điểm mới của HS lớp 5 có rất nhiều nhưng ở năm học này, các em là HS lớn nhất trường, hoàn thành chương trình tiểu học và chuẩn bị vào trường trung học cơ sở. Hãy cùng nhau thảo luận và nêu ý kiến cá nhân em về những điều này.</i>	– HS lắng nghe.
* Thảo luận về những điểm mới của các em trong năm học này	
– GV mời HS nêu nhiệm vụ 2 và trao đổi để làm rõ nhiệm vụ: + <i>Ngoài những nội dung trên, các em có muốn thảo luận về nội dung nào khác?</i> + <i>Với điểm mới của HS lớp 5 “Hoàn thành chương trình tiểu học” em có thể thảo luận về các vấn đề gì?</i> + <i>Các nội dung em có thể thảo luận về điểm mới “Lớn nhất cấp tiểu học” là gì?</i> + <i>Với điểm mới “Chuẩn bị vào trường trung học cơ sở” chúng ta sẽ cùng thảo luận về các vấn đề gì?</i> Khi trao đổi, GV cho HS tự đề xuất, nếu HS còn đề xuất lan man hoặc chưa đề xuất được thì GV gợi ý (chỉ nêu vấn đề chứ không nêu câu hỏi cho HS trả lời).	– HS nêu nhiệm vụ và tự đưa ra các nội dung mình sẽ thảo luận. Ví dụ: + <i>Nội dung thảo luận về “Hoàn thành chương trình cấp Tiểu học”: Thế nào là hoàn thành chương trình cấp Tiểu học? Để hoàn thành em cần làm những gì? Khi hoàn thành em sẽ nhận được gì? Suy nghĩ của em khi mình hoàn thành chương trình cấp Tiểu học,...</i> + <i>Nội dung thảo luận về “Lớn nhất cấp Tiểu học”: Suy nghĩ, cảm xúc của các em khi đang là HS lớn nhất trường? Lớn nhất cấp Tiểu học được thể hiện thế nào về đặc điểm thể chất, khả năng? Khi là HS lớn nhất trong trường, chúng ta nên học tập, rèn luyện, cư xử như thế nào?</i> + <i>Nội dung thảo luận về “Chuẩn bị vào trường trung học cơ sở”: Chúng ta nên làm gì để chuẩn bị vào trường trung học cơ sở? Chúng ta có thể có những khó khăn, thuận lợi gì khi chuẩn bị vào trường trung học cơ sở? Suy nghĩ, cảm xúc của em khi chuẩn bị vào trường trung học cơ sở?...</i>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh				
– GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm. Sau đó, tổ chức cho HS báo cáo trước lớp. – GV tổng kết và kết nối vào hoạt động 2.	– Đại diện mỗi nhóm báo cáo về một nội dung thảo luận, các nhóm khác theo dõi và bổ sung các ý kiến. – HS lắng nghe.				
Hoạt động 2: Khám phá môi trường học tập mới					
a) Mục tiêu					
Kể được một số điểm mới của môi trường học tập ở trung học cơ sở so với trường tiểu học. Chia sẻ được cảm xúc của em khi chuẩn bị vào trung học cơ sở.					
b) Cách tiến hành					
– GV mời HS đọc nhiệm vụ và trao đổi để làm rõ nhiệm vụ của hoạt động: + Quan sát tranh và cho biết, SGK gợi ý chúng ta thảo luận về những nội dung nào? + Mời các bạn bổ sung về “Những điều khác” mà các em muốn thảo luận.	– HS đọc nhiệm vụ và quan sát tranh, trả lời: + Tranh 1: Thời gian học + Tranh 2: Cách học + Tranh 3: Những điều khác + Những điều khác: Cách đi từ nhà đến trường; Các môn học trong trường trung học cơ sở; Các câu lạc bộ;...				
– GV tổ chức cho HS thảo luận theo hướng dẫn: + Mỗi nhóm chọn một điểm mới ở trường trung học cơ sở để thảo luận. + Mỗi bạn trong nhóm viết ra những điều mình biết về điểm mới đó bằng bút màu xanh. + Mỗi bạn trong nhóm viết ra những điều mình mong muốn biết về điểm mới đó bằng bút màu đỏ (nếu có). + Lần lượt các bạn các bạn trong nhóm chia sẻ với nhau.	– HS thực hiện thảo luận theo hướng dẫn, cùng hoàn thành phiếu học tập: THẢO LUẬN VỀ ĐIỂM MỚI Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ Nhóm: Điểm mới nhóm thảo luận: <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%;">Những điều chúng em đã biết</th><th style="width: 50%;">Những điều chúng em chưa biết, muốn biết thêm</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>.....</td><td>.....</td></tr> </tbody> </table>	Những điều chúng em đã biết	Những điều chúng em chưa biết, muốn biết thêm		
Những điều chúng em đã biết	Những điều chúng em chưa biết, muốn biết thêm				
.....					
– GV mời HS các nhóm báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình. – GV tổng kết một số nội dung các em đã thảo luận. GV chú ý không cần tổng hợp quá nhiều vì sau đó HS sẽ thực hiện tìm hiểu về trường trung học cơ sở.	– Các nhóm HS báo cáo kết quả. Các nhóm có cùng điểm mới đã lựa chọn thảo luận bổ sung cho nhau. Các nhóm khác hỏi, trao đổi thêm.				
– GV tổ chức cho HS chia sẻ tâm trạng cá nhân của em khi chuẩn bị bước vào môi trường học tập mới.	– Mỗi HS nhận được 1 bông hoa 5 cánh, HS viết vào bông hoa các tâm trạng của mình.				

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV tổ chức sao cho HS trong lớp nối tiếp nhau nói về tâm trạng của bản thân khi chuẩn bị vào trung học cơ sở. - GV động viên HS không lo lắng mà hãy chuẩn bị tinh thần, khả năng thật tốt vì sẽ có những điều vô cùng tốt đẹp đang chờ đợi các em phía trước.	- HS chia sẻ trước lớp: <i>Em có những tâm trạng, cảm xúc, suy nghĩ gì? Vì sao em có tâm trạng, cảm xúc suy nghĩ đó.</i> - HS lắng nghe.
3. Tổng kết tiết trải nghiệm	
- GV mời HS nhắc lại điều đã cùng chia sẻ, trải nghiệm trong tiết học. - GV nhấn mạnh: <i>Các em đã là HS lớp 5. HS lớn nhất trong trường và chuẩn bị vào trung học cơ sở. Các em hãy cố gắng rèn luyện, thầy cô, bố mẹ sẽ đồng hành cùng các em để các em có thể thích ứng nhanh nhất với môi trường học tập mới.</i> - GV giao nhiệm vụ kết nối vào giờ sinh hoạt lớp: <i>Về nhà, trao đổi với bố mẹ về định hướng của bố mẹ dành cho em khi vào trung học cơ sở.</i>	- HS nhắc lại. - HS lắng nghe.

Tuần 21

Sinh hoạt lớp
XÂY DỰNG PHIẾU TÌM HIỂU VỀ MÔI TRƯỜNG
HỌC TẬP MỚI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự đánh giá các hoạt động trong tuần của bản thân và tham gia đánh giá các hoạt động chung của lớp. Xác định được các việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Xây dựng phiếu tìm hiểu về trường trung học cơ sở mà mình có dự định theo học sau khi hoàn thành cấp Tiểu học.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Giao tiếp và hợp tác*: trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Thích ứng với cuộc sống*: hiểu biết về bản thân và môi trường sống thông qua rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: HS rèn luyện kỹ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động để phát triển năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động thông qua việc tìm hiểu về môi trường học tập mới.

2. Phẩm chất

- *Chăm chỉ*: chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi thực hiện tìm hiểu về môi trường học tập mới.
- *Nhân ái*: vui vẻ, thân thiện với các bạn, hợp tác, chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của trường, lớp.
- *Trách nhiệm*: HS thể hiện trách nhiệm với bản thân hơn thông qua việc xây dựng được nội dung và tìm hiểu được về môi trường học tập mới.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bảng phụ, giấy A3;
- Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo bầu khí vui tươi, sinh động cho lớp học và dẫn dắt vào bài học.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát. – GV dẫn dắt vào bài học.	– HS hát. – HS lắng nghe.
2. Báo cáo công tác sơ kết tuần 21 và xây dựng kế hoạch rèn luyện tuần sau	
a) Mục tiêu HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục. HS xác định phương hướng, thông báo mới cho hoạt động tuần sau.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 21	
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần...

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	– Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân.
– GV nhận xét chung, tuyên dương, nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.	– Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét. – HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
– GV mời lớp trưởng cho các bạn chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.	– Lớp trưởng mời các bạn chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần. + <i>Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?</i> + <i>Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?</i> + <i>Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn thế nào?</i>
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nề nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào. – GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung. – Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốt các kế hoạch đề ra hoặc định hướng: <i>Căn cứ vào nội dung chủ đề hành động tháng này, giờ sinh hoạt sau chúng ta sẽ cùng bàn bạc để mỗi cá nhân có thể lập được kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân</i>	– HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>để các em có thể tự tin vào trường trung học cơ sở.</i>	
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Xây dựng phiếu tìm hiểu về môi trường học tập mới	
a) Mục tiêu	
– HS xây dựng được phiếu tìm hiểu về môi trường học tập mới. – HS tạo được nhóm những em có cùng dự định vào 1 trường trung học cơ sở để thống nhất cùng nhau thực hiện tìm hiểu.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ và mời 1 HS nhắc lại những nội dung mà chúng ta đã cùng nhau thảo luận về trường trung học cơ sở trong giờ học trước.	– Nhiều HS nêu trước lớp.
– GV hỏi: <i>Đọc mẫu phiếu của SGK gợi ý, nêu những điều SGK gợi ý mà chúng ta chưa thảo luận.</i>	– HS nêu.
– GV kết nối: <i>Để chuẩn bị cho các em thật tốt khi bước vào trung học cơ sở, chúng ta sẽ cùng xây dựng nội dung tìm hiểu về trường trung học cơ sở. Ngoài những nội dung đã thảo luận trong tiết học trước, chúng ta còn muốn tìm hiểu về điều gì?</i>	– HS tự do nêu ý kiến.
– GV khẳng định lại: <i>Chúng ta có nhiều điều để tìm hiểu về trường trung học cơ sở, tuy nhiên, có một số nội dung không thể bỏ qua. Đây là những nội dung góp ích cho chúng ta rất nhiều để chuẩn bị vào trung học cơ sở. Đó là: Tên và địa điểm trường; Cách di chuyển từ nhà đến trường; Các công trình của nhà trường; Các môn học và hoạt động giáo dục; Cách học của một môn học/hoạt động giáo dục;....</i>	– HS lắng nghe, sau đó chia sẻ về người mình mong muốn được cùng thực hiện tìm hiểu, thời gian thực hiện tìm hiểu, dự kiến, em có thể gặp khó khăn...
– GV tổ chức cho HS trao đổi tiếp: <i>Hãy suy nghĩ và chia sẻ về cách thực hiện tìm hiểu của em: Em sẽ thực hiện tìm hiểu cùng ai? Em sẽ thực hiện vào lúc nào? Theo dự kiến, em có thể gặp khó khăn gì?...</i>	– Sau chia sẻ cá nhân, HS có thể lập nhóm để cùng tìm hiểu nếu các em có cùng mong muốn vào trường trung học cơ sở giống nhau.
– GV đề nghị HS xác định hình thức và nội dung báo cáo kết quả tìm hiểu.	– HS trình bày hình thức và nội dung mà nhóm mình thống nhất. HS có thể làm phiếu như SGK gợi ý, có thể tìm hiểu và

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	ghi và sổ nhật kí rồi chuyển thành bài báo cáo PowerPoint, GV có thể làm thành sản phẩm báo cáo gồm cả hình ảnh, nội dung,...
– GV hướng dẫn HS cách trao đổi với người thân để người thân hỗ trợ em thực hiện hoạt động tìm hiểu về môi trường học tập mới. – GV nhắc HS thực hiện tìm hiểu về môi trường học tập mới cùng với người thân và hoàn thiện sản phẩm báo cáo trước giờ hoạt động trải nghiệm tiếp theo. Sản phẩm có thể là phiếu điều tra, tìm hiểu, bức tranh, ảnh chụp, vẽ nhà trường, bài trình chiếu,...	– HS lắng nghe để về nhà thực hiện việc tìm hiểu về môi trường học tập mới để báo cáo trong tiết hoạt động sau.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV tổng kết tiết Sinh hoạt lớp, nếu lớp có phân công tiết mục văn nghệ ở giờ Sinh hoạt dưới cờ tuần sau thì GV kiểm tra lại công tác chuẩn bị và hỗ trợ các em.	– HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
– GV nhắc HS chuẩn bị các câu hỏi, ý kiến, tình huống để tham gia diễn đàn “Phát triển bản thân mỗi ngày” trong giờ Sinh hoạt dưới cờ tuần kế tiếp.	– HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 22	Sinh hoạt dưới cờ HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN VÀ PHÁT TRIỂN BẢN THÂN
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Nhớ và nêu được điều em học được từ câu chuyện phát triển bản thân của các bạn.
- Kể lại được những việc em đã làm để phát triển bản thân.
- Tham gia trao đổi, hỏi đáp trong diễn đàn “Phát triển bản thân mỗi ngày”.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: chia sẻ những việc làm của bản thân.
- *Thích ứng với cuộc sống*: thực hiện được những việc làm để phát triển bản thân.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: phối hợp với các bạn để thực hiện các tiết mục văn nghệ và những việc cần làm để thực hiện trong tháng hành động trở thành HS thân thiện.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái*: tôn trọng sự khác biệt trong các ý kiến, câu chuyện về phát triển bản thân của các bạn.
- *Trách nhiệm*: có ý thức rèn luyện, phát triển bản thân mỗi ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Câu chuyện phát triển bản thân mỗi ngày.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu HS vui vẻ, phấn khởi tham gia giờ Sinh hoạt dưới cờ, tích cực hưởng ứng, cổ vũ các tiết mục của các bạn, tích cực đặt câu hỏi và trao đổi tham gia diễn đàn.	
b) Cách tiến hành	
– GV phối hợp với GV Tổng phụ trách cho HS tập trung, tham gia nghi lễ chào cờ, lắng nghe nhận xét kết quả rèn luyện của tuần trước.	– HS tập trung và thực hiện nghi lễ chào cờ. Lắng nghe để xác định kết quả.
– GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng Phụ trách tổ chức cho HS tham gia diễn đàn theo kế hoạch của nhà trường. – GV Tổng phụ trách Đội hoặc lớp được phân công điều khiển chương trình, phối hợp với GV khối 5 hỗ trợ các lớp tham gia diễn đàn tốt nhất.	– HS thực hiện theo điều hành của nhà trường.
– Người điều khiển nêu rõ nội dung của diễn đàn: <i>Chia sẻ câu chuyện, ý kiến của bạn về rèn luyện và phát triển bản thân. Chẳng hạn: Việc rèn luyện bản thân mỗi ngày có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của chúng ta? Mỗi ngày, chúng ta nên rèn luyện bản thân ở những lĩnh vực gì? Vì sao? Cách chúng ta có thể thực hiện rèn luyện bản thân ở mỗi lĩnh vực đó.</i>	– HS lắng nghe, tham gia diễn đàn theo tinh thần tự nguyện. – Một số HS nêu ý kiến đã chuẩn bị trước.

– Người điều khiển diễn đàn đề nghị các bạn cho ý kiến. – GV Tổng phụ trách Đội tổng kết hoạt động tuyên dương, khen thưởng các bạn tích cực tham gia diễn đàn và nhắc HS ghi nhớ điều em học được từ câu chuyện, ý kiến của các bạn.	– Sau ý kiến của những người tham gia chính, các bạn khác tự do nêu ý kiến trao đổi.
– GV chủ nhiệm quản lí lớp, nhắc HS cần chú ý tham gia hoạt động chung, cổ vũ, đóng góp, trao đổi văn minh về các ý kiến của các bạn.	– HS theo dõi và cổ vũ các ý kiến của các bạn.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 22	Hoạt động giáo dục theo chủ đề PHÁT TRIỂN BẢN THÂN, THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG MỚI
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Báo cáo được về môi trường học tập mới mà em đã tìm hiểu: không gian trường, các môn học và các hoạt động giáo dục, các thông tin khác.
- Xác định được các đức tính em cần rèn luyện để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: hiểu biết về bản thân và môi trường sống thông qua tìm hiểu và báo cáo về điểm mới của môi trường học tập cấp Trung học cơ sở.

2. Năng lực chung

- *Giao tiếp và hợp tác:* hợp tác với bạn để cùng tìm hiểu về môi trường học tập mới.
- *Tự chủ và tự học:* xác định được các đức tính cần rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: HS thể hiện trách nhiệm với bản thân hơn thông qua việc xác định những đức tính mình cần rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

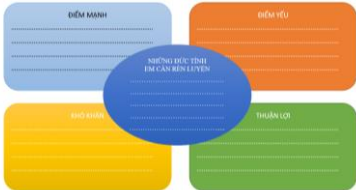
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.
- Phiếu tìm hiểu về môi trường học tập mới.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo bầu khí vui tươi, sinh động cho lớp học và dẫn dắt vào tiết trải nghiệm.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát, vận động theo nhạc bài hát có liên quan đến nhà trường hoặc bạn bè, thầy cô.	– HS hát.
– GV nhận xét, dẫn dắt vào tiết trải nghiệm: <i>Tuần trước, chúng ta đã cùng người thân tham gia tìm hiểu về ngôi trường mà các em dự định theo học ở cấp Trung học cơ sở. Tiết trải nghiệm hôm nay, chúng ta sẽ cùng báo cáo về kết quả mà chúng ta đã tìm hiểu.</i>	– HS lắng nghe.
2. Tìm hiểu – Mở rộng	
Hoạt động 3: Báo cáo về môi trường học tập mới mà em đã tìm hiểu	
a) Mục tiêu Báo cáo được về môi trường học tập mới mà em đã tìm hiểu: không gian trường, các môn học và các hoạt động giáo dục, các thông tin khác.	
b) Cách tiến hành	
– GV đề nghị HS nêu nhiệm vụ mà SGK yêu cầu thực hiện: <i>Ở hoạt động này, chúng ta có những nhiệm vụ gì?</i>	– HS nêu cho đến khi đủ các nhiệm vụ mà SGK yêu cầu: + <i>Trình bày về không gian của ngôi trường trung học cơ sở mà em đã tìm hiểu.</i> + <i>Trao đổi về các môn học và hoạt động giáo dục ở môi trường học tập mới</i> + <i>Chia sẻ về những điều khác về môi trường học tập mới.</i>
– GV đề nghị HS báo cáo về tên trường mà mình đã tìm hiểu: <i>Hãy nêu tên ngôi trường mà em đã tìm hiểu?</i>	– Nhiều HS nêu.
– GV chia HS tìm hiểu về cùng 1 ngôi trường thành 1 nhóm. Thông thường, trong xã/phường, quận/huyện có một số trường trung học cơ sở hữu hạn. Nếu nhóm quá đông thì tách ra thành nhiều nhóm, đảm bảo mỗi nhóm có không quá 8 thành viên. GV đề nghị	– HS chia nhóm theo tên trường mà mình đã tìm hiểu, phân công nhóm trưởng, thư kí và cùng tập hợp tư liệu, phiếu đã tìm hiểu.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
các nhóm, tập hợp tư liệu, nội dung đã tìm hiểu thành báo cáo lớn.	
– Tổ chức cho HS báo cáo kết quả tìm hiểu.	– HS báo cáo theo điều hành của GV: + Báo cáo về tên, địa điểm, khu lớp học và các công trình: mỗi trường có 1 đại diện nhóm báo cáo. + Báo cáo về các môn học và hoạt động giáo dục ở môi trường học tập mới: 1 nhóm báo cáo, các nhóm khác bổ sung. + Báo cáo về các nội dung khác, tùy thuộc thực tế tìm hiểu của HS.
– GV tổng kết hoạt động và kết nối sang hoạt động 4: <i>Trường trung học cơ sở có nhiều điều khác với trường tiểu học, cả không gian và cách tổ chức môn học, hoạt động giáo dục. Để tự tin thích ứng trong môi trường học tập mới ở cấp Trung học cơ sở, các em cần chuẩn bị kỹ lưỡng và rèn luyện một số thói quen, đức tính tốt. Sau đây, chúng ta cùng đến với hoạt động 4</i>	– HS lắng nghe.
Hoạt động 4: Xác định những đức tính em cần rèn luyện để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới	
a) Mục tiêu Xác định được các đức tính em cần rèn luyện để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới.	
b) Cách tiến hành	
– GV đề nghị HS đọc nhiệm vụ và quan sát hình hai bạn HS đang thảo luận. GV hỏi: <i>Hai bạn chia sẻ điều gì?</i>	– HS đọc nhiệm vụ, quan sát tranh và trả lời: + Bạn nữ chia sẻ rằng nhà bạn xa trường quá. + Bạn nam chia sẻ rằng bạn tự tin làm quen với mọi người.
– GV trao đổi để HS rõ nhiệm vụ. Có thể hỏi từng ý, tuy nhiên, nếu HS khá có thể chỉ cần cho HS nói mình hiểu thế nào về điểm mạnh, điểm yếu, khó khăn, thuận lợi.	– HS thực hiện theo yêu cầu.
+ <i>Bạn nữ chia sẻ về điểm mạnh, điểm yếu hay thuận lợi, khó khăn của bạn ấy?</i> + <i>Em hiểu khó khăn, hay thuận lợi của một người nghĩa là gì?</i>	+ <i>Bạn nữ đang chia sẻ về khó khăn của bạn ấy.</i> + <i>Bạn nam đang chia sẻ về điểm mạnh của bạn ấy.</i>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ <i>Bạn nam đang chia sẻ về điểm mạnh, điểm yếu hay thuận lợi, khó khăn của bạn ấy?</i> + <i>Em hiểu điểm mạnh hay điểm yếu của một người là như thế nào?</i>	+ HS trả lời theo suy nghĩ.
– GV có thể giải thích thêm: + <i>Điểm mạnh, điểm yếu là những thứ thuộc về đặc điểm, khả năng tự thân em có. Ví dụ, về sức khỏe, trí tuệ, thói quen, đức tính,...</i> + <i>Thuận lợi, khó khăn là những thứ thuộc về môi trường bên ngoài tác động đến em. Ví dụ, nhà gần trường, nhà xa trường, được bố mẹ đưa đi học hằng ngày hoặc không được bố mẹ đưa đi học hằng ngày,...</i> + <i>Những đức tính em cần rèn luyện là những đức tính giúp em khắc phục điểm yếu và khó khăn, phát huy điểm mạnh và thuận lợi để em có thể phát triển tốt nhất. Ví dụ, em có điểm yếu là khó làm quen với mọi người thì em cần rèn luyện sự tự tin trong giao tiếp.</i>	– HS lắng nghe.
– GV phát phiếu học tập cho HS thực hiện.	– HS thực hiện phiếu học tập cá nhân có nội dung như sau: PHIẾU HỌC TẬP Họ và tên: Những điểm mạnh, điểm yếu và những thuận lợi, khó khăn của em để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường 
– GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trong nhóm và trước lớp. Sau đó, GV tổng kết.	– HS chia sẻ kết quả làm việc cá nhân trong nhóm và trước lớp.
– GV mời HS đọc nhiệm vụ 3 và giới thiệu: <i>Các đức tính các em vừa nêu có thể xếp thành các nhóm. Việc rèn luyện các đức tính theo nhóm sẽ hỗ trợ nhau để đạt kết quả tốt hơn. Sau đây, chúng ta sẽ cùng phân loại các đức tính bằng hoạt động dán hoa. Cô có 3 bông hoa đức tính: “Học tập” “Nền nếp, kỉ luật”, “Giao tiếp, ứng xử”. Những</i>	– HS theo dõi hướng dẫn và thực hiện hoàn thành bông hoa đức tính: + Bông hoa “Học tập” có các cánh hoa: chăm chỉ, vượt khó, tích cực phát biểu, ham tìm hiểu,... + Bông hoa “Nền nếp, kỉ luật” có các cánh hoa: đúng giờ, giờ nào việc ấy, tôn trọng nội quy, tự trọng, trung thực,...

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>bông hoa này mới có nhụy hoa ghi tên các nhóm đức tính. Các em hãy viết các đức tính mình cần rèn luyện vào các cánh hoa và dán vào nhóm phù hợp. (GV vừa nói vừa thao tác)</i> – GV dán các thẻ nhóm đức tính lên bảng, hoặc một tờ giấy A0, dán sẵn các hình tròn ghi tên nhóm đức tính như SGK (những hình tròn này sẽ làm nhụy hoa). Sau đó, tổ chức cho HS dán cánh “đức tính” vào “nhụy hoa” tương ứng.	+ Bông hoa “Giao tiếp, ứng xử”, có các cánh hoa: tự tin, thân thiện, vui vẻ, quan tâm mọi người, hay giúp đỡ,....
3. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– Mời một bạn nhắc lại điều chúng ta đã cùng chia sẻ, trải nghiệm trong tiết hoạt động. – GV giao nhiệm vụ kết nối giờ sinh hoạt lớp: <i>Về nhà, trao đổi với người thân, xin tư vấn về cách rèn luyện các đức tính mà em đã xác định rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới để lập kế hoạch thực hiện vào giờ sinh hoạt lớp.</i>	– HS nhắc lại. – HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 22	Sinh hoạt lớp LẬP KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN MỘT SỐ ĐỨC TÍNH CẦN THIẾT ĐỂ PHÁT TRIỂN BẢN THÂN, THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự đánh giá việc rèn luyện của bản thân, các bạn, lớp trong tuần.
- Lập được kế hoạch rèn luyện một số đức tính cần thiết để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- *Thích ứng với cuộc sống*: lập được kế hoạch rèn luyện một số đức tính cần thiết để phát triển bản thân, thích ứng mới môi trường học tập mới.

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế. Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề lập kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái*: vui vẻ, thân thiện với các bạn, hợp tác, chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của trường, lớp.
- *Trách nhiệm*: HS thể hiện trách nhiệm với bản thân hơn thông qua việc xác định những đức tính mình cần rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bảng phụ, giấy A3;
- Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo bầu khí vui tươi, sinh động cho lớp học và dẫn dắt vào tiết sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát một bài hát vui nhộn. Hoặc GV có thể đưa ra các trò chơi liên quan đến đoán ô chữ có nội dung về tên trường Trung học cơ sở, tên các môn học, tên các hoạt động giáo dục, một số chú ý cách học ở Trung học cơ sở,...	– HS thực hiện hoạt động do GV tổ chức.
– GV dẫn dắt vào tiết sinh hoạt.	– HS lắng nghe.
2. Báo cáo công tác sơ kết tuần 22 và đề xuất nội dung sinh hoạt tuần sau	
a) Mục tiêu HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục. HS đề xuất được nội dung sinh hoạt tuần sau.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 22	
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	+ Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... – Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. – GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. – HS thảo luận nhóm hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kế hoạch tuần sau hoặc GV định hướng: <i>Căn cứ vào nội dung chủ đề hành động tháng này, giờ sinh hoạt sau chúng ta sẽ tổ chức diễn đàn “Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới”. Các em hãy suy nghĩ về những mong muốn, nguyện vọng của mình để tham gia diễn đàn.</i>	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp. – HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Lập kế hoạch rèn luyện một số đức tính cần thiết để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới	
a) Mục tiêu HS lập được kế hoạch rèn luyện một số đức tính cần thiết để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới.	
b) Cách tiến hành	
– GV đề nghị HS xem lại phiếu học tập đã xác định các đức tính cần rèn luyện ở tiết trước.	– HS có thể đọc lại phiếu học tập đã xác định các đức tính cần rèn luyện (nếu không nhớ).
– GV trao đổi: + <i>Trong các đức tính em đã xác định, em thấy đức tính nào mình cần rèn luyện ngay?</i> + <i>Em chọn lập kế hoạch và rèn luyện đức tính đó hay đức tính nào khác? Vì sao?</i>	– HS trả lời theo thực tế của từng em.
– GV có thể mời HS đọc bản kế hoạch của bạn Nguyễn Bình An trong SGK để hiểu rõ về cách lập kế hoạch. + <i>Bạn Bình An lập kế hoạch rèn luyện đức tính nào?</i> + <i>Mục tiêu bạn đặt ra là gì?</i> + <i>Bạn đã đưa ra những cách rèn luyện gì?</i>	– HS trả lời.
– GV đề nghị HS nhớ lại các tư vấn của người thân và viết bản kế hoạch rèn luyện một hoặc một số đức tính để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới.	– HS làm kế hoạch theo cá nhân.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ bản kế hoạch trong nhóm, nghe các bạn trong nhóm góp ý và hoàn thiện tiếp. – GV cũng đề nghị HS đề xuất cách tự theo dõi việc thực hiện kế hoạch của bản thân.	– HS chia sẻ bản kế hoạch và tự đề xuất cách theo dõi việc thực hiện kế hoạch của bản thân.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV tổng kết tiết Sinh hoạt lớp, nếu lớp có phân công tiết mục văn nghệ ở giờ Sinh hoạt dưới cờ tuần sau thì GV kiểm tra lại công tác chuẩn bị và hỗ trợ các em.	– HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
– GV nhắc HS chuẩn bị các tiết mục thể hiện khả năng của bản thân trong quá trình rèn luyện bản thân, thích ứng với môi trường mới bằng hình thức sáng tạo (đồng kịch,	– HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
hát, múa, võ, tấu hài,...) nếu lớp mình có đăng kí tiết mục hoặc có được phân công.	

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 23	Sinh hoạt dưới cờ TRÌNH DIỄN KHẢ NĂNG TRONG PHONG TRÀO “PHÁT TRIỂN BẢN THÂN, THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG MỚI”
---------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Thể hiện được kết quả rèn luyện bản thân thông qua hình thức sáng tạo (đóng kịch, hát, múa, võ,..)
- Tổng hợp và nêu lại được những việc em và các bạn đã làm để phát triển bản thân.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: chia sẻ những việc làm của bản thân.
- *Thích ứng với cuộc sống*: thực hiện được những việc làm để phát triển bản thân.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: phối hợp với các bạn để thực hiện các tiết mục văn nghệ và những việc cần làm để thực hiện trong tháng hành động phát triển bản thân.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái*: tôn trọng sự khác biệt trong các tiết mục sáng tạo thể hiện kết quả về phát triển bản thân của các bạn.
- *Trách nhiệm*: có ý thức rèn luyện, phát triển bản thân mỗi ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Các tiết mục thể hiện kết quả rèn luyện khả năng của bản thân.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu HS vui vẻ, phấn khởi tham gia giờ Sinh hoạt dưới cờ, tích cực hưởng ứng, cổ vũ các tiết mục thể hiện khả năng của các bạn.	

b) Cách tiến hành	
– GV phối hợp GV tổng phụ trách cho HS tập trung, tham gia nghi lễ chào cờ, lắng nghe nhận xét kết quả rèn luyện tuần trước.	– HS tập trung và thực hiện nghi lễ chào cờ. Lắng nghe để xác định kết quả.
– GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng phụ trách tổ chức cho HS tham gia trình diễn khả năng theo kế hoạch của nhà trường. – GV Tổng phụ trách Đội hoặc lớp được phân công điều khiển chương trình, phối hợp với GV khối 5 hỗ trợ các lớp tham gia trình diễn tốt nhất.	– HS thực hiện theo điều hành của nhà trường.
– GV nhắc các bạn HS chú ý theo dõi, cổ vũ các tiết mục được trình diễn. – GV tổ chức cho HS tham gia tổng kết phong trào “Phát triển bản thân, thích ứng với môi trường mới”, tổng hợp những điều em và các bạn đã làm được khi thực hiện phong trào. Có thể cho HS ghi vào sổ rèn luyện cá nhân.	– HS theo dõi và cổ vũ các bạn.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 23	Hoạt động giáo dục theo chủ đề PHÁT TRIỂN BẢN THÂN, THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG MỚI
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Thể hiện được cách rèn luyện, kết quả rèn luyện một số đức tính để thích ứng với môi trường học tập mới.
- Xử lý được một số tình huống để phát triển bản thân, rèn luyện khả năng thích ứng với môi trường học tập mới.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất

1. Năng lực đặc thù

- *Thích ứng với cuộc sống:* biết cách rèn luyện, đánh giá kết quả rèn luyện một số đức tính của bản thân để thích ứng với môi trường học tập mới.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* xử lý được một số tình huống để phát triển bản thân, rèn luyện khả năng thích ứng với môi trường học tập mới.

2. Năng lực chung

- *Giao tiếp, hợp tác:* trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- *Tự chủ và tự học*: rèn luyện các đức tính để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: HS thể hiện trách nhiệm với bản thân hơn thông qua việc xác định những đức tính mình cần rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.
- Tình huống phát triển bản thân, rèn luyện khả năng thích ứng với môi trường học tập mới, giấy bìa màu, bút chì, bút màu, thước kẻ, hồ dán,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo bầu khí vui tươi, sinh động cho lớp học và dẫn dắt vào tiết trải nghiệm.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát, vận động theo nhạc bài hát có liên quan đến nhà trường hoặc bạn bè, thầy cô.	– HS hát, hoạt động theo GV tổ chức.
– GV nhận xét, dẫn dắt vào tiết trải nghiệm: <i>Tuần trước, chúng ta đã cùng lập kế hoạch rèn luyện một số đức tính cần thiết để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới. Trong tiết trải nghiệm này, chúng ta sẽ cùng nhau thực hành rèn luyện một số đức tính nhé.</i>	– HS lắng nghe.
2. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 5: Thực hành rèn luyện một số đức tính để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới	
a) Mục tiêu Thể hiện được cách rèn luyện, kết quả rèn luyện một số đức tính để thích ứng với môi trường học tập mới.	
b) Cách tiến hành	
– GV căn cứ vào thực trạng HS lớp mình để lựa chọn và tổ chức các đức tính mà HS cần rèn luyện.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
* Thực hành lắng nghe	
– GV trao đổi thêm để làm rõ nhiệm vụ: <i>Chúng ta sẽ thực hành rèn luyện lắng nghe tích cực như thế nào?</i>	– HS đọc SGK và nêu cách thực hiện.
– GV hướng dẫn HS cách thể hiện lắng nghe tích cực (nếu cần): Từng bạn trình bày tình huống của mình trong nhóm. Các bạn khác theo dõi và làm theo hướng dẫn: + <i>Án cần nhìn vào mắt bạn khi bạn trình bày;</i> + <i>Bày tỏ sự quan tâm bằng cách: ngả người về phía bạn, động viên bạn nói nếu ngập ngừng;</i> + <i>Đặt mình vào vị trí của bạn và nói lời đồng cảm: “Có phải cậu đang cảm thấy....”;</i> + <i>Đưa ra cho bạn lời khuyên về cách xử lí: “Theo tớ, bạn có thể....”</i>	– HS theo dõi GV hướng dẫn để thực hành.
– GV tổ chức cho HS thực hành theo nhóm, sau đó, tổ chức cho HS báo cáo kết quả.	– Nhiều HS báo cáo kết quả thực hành. <i>Gợi ý nội dung báo cáo:</i> Báo cáo về lắng nghe các bạn hỗ trợ + <i>Vấn đề mà em chưa giải quyết được và xin các bạn giúp đỡ là ...</i> + <i>Các bạn đã đưa ra cho em cách giải quyết như sau: ... Mỗi cách có thuận lợi và hạn chế như sau: ...</i> + <i>Sau khi lắng nghe và phân tích ý kiến của các bạn, em quyết định sẽ thực hiện như sau:</i> + <i>Em cảm thấy khi mình được nghe các bạn hỗ trợ.</i> Báo cáo về việc lắng nghe để hỗ trợ người khác + <i>Em đã được bạn chia sẻ về...</i> + <i>Khi chia sẻ với bạn, em đã đặt mình vào vị trí của bạn, nói và có những hành động thể hiện sự cảm thông, lắng nghe, thấu hiểu, ... như...</i> + <i>Em đã đưa ra cách giải quyết ... để bạn tham khảo.</i>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV khen ngợi HS và khẳng định tầm quan trọng của việc biết lắng nghe trong việc xây dựng cá mối quan hệ và thực hiện các công việc, nhiệm vụ,... của mỗi chúng ta.	– HS lắng nghe.
* Thực hành hợp tác với bạn	
– GV yêu cầu: <i>Để rèn luyện đức tính, kỹ năng hợp tác với người khác, chúng ta làm việc theo nhóm. Mỗi nhóm tự chọn một sản phẩm mình yêu thích, sau đó hợp tác cùng làm sản phẩm và giới thiệu sản phẩm đó trước lớp.</i> – GV yêu cầu khi báo cáo sản phẩm cần nêu rõ phân công nhiệm vụ của các thành viên và sự phối hợp của các thành viên trong hợp tác.	– HS chia nhóm. Mỗi nhóm chọn 1 sản phẩm để làm sau đó báo cáo, chia sẻ trước lớp. Sản phẩm có thể là dạng vật chất hoặc tinh thần. Ví dụ: bưu thiếp, sổ tay kỉ niệm về lớp 5, cây mơ ước về trường học mới, tập luyện và thể hiện một đoạn kịch ngắn, một bài thơ, bài vẽ,... theo chủ đề yêu thích, tiết mục văn nghệ,...
– Để tăng tính kịch tính, GV có thể bổ sung yêu cầu về vật tư, đồ dùng, thời gian làm sản phẩm để HS buộc phải hợp tác tốt hơn. Ví dụ, yêu cầu làm sản phẩm như sau: + Nhóm được phát 3 tờ giấy màu: xanh, đỏ, vàng; kéo; hồ dán. + Trong thời gian 3 phút, nhóm sử dụng các vật liệu được phát hoàn thành 1 sản phẩm của nhóm. + Các nhóm thuyết trình về sản phẩm: chủ đề sản phẩm, cách làm, cách tiết kiệm vật liệu, phân công công việc, thông điệp hợp tác muốn gửi đến các bạn. + Lớp bình chọn nhóm có sản phẩm và thuyết trình thú vị nhất.	
– Lưu ý: + <i>Nếu không có đủ thời gian, GV có thể chia HS thành các nhóm 4 và có thể mỗi nhóm chỉ thực hiện 1 trong hai nhiệm vụ trên.</i> + <i>GV có thể lựa chọn thực hành rèn luyện các đức tính khác hoặc cách rèn luyện lắng nghe tích cực, sao cho cần thiết nhất đối với HS lớp mình.</i>	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Hoạt động 6: Xử lý tình huống để phát triển bản thân, rèn luyện khả năng thích ứng với môi trường học tập mới	
a) Mục tiêu HS xử lý tình huống để phát triển bản thân, rèn luyện khả năng thích ứng với môi trường học tập mới.	
b) Cách tiến hành	
– GV giới thiệu hoạt động: <i>Chúng ta tiếp tục rèn luyện khả năng thích ứng với môi trường học tập mới thông qua hoạt động đóng vai, xử lý tình huống.</i>	– HS theo dõi.
– GV chia lớp thành các nhóm, giao cho mỗi nhóm xử lý một tình huống, sau đó lần lượt tổ chức cho các nhóm đóng vai trước lớp, các nhóm khác theo dõi và nhận xét. Ngoài hai tình huống trong SGK, GV có thể bổ sung các tình huống khác nếu cần. Ví dụ: <i>Tình huống: Từ khi lên lớp 6, ngày nào Tâm cũng phải mượn vở của các bạn để chép bài. Bởi Tâm không biết viết thế nào khi các thầy cô giảng bài nhanh hơn và không đọc cho HS chép như ở trường tiểu học nữa. Nếu là bạn của Tâm, em sẽ làm gì để giúp Tâm thích ứng với cách học mới?</i> <i>Tình huống: Sau tuần học đầu tiên, các bạn trong lớp đã làm quen được với nhau. Chỉ có Vân, bạn nữ cắt tóc tém, thường mặc đồ con trai đến lớp vẫn bị các bạn cô lập. Sáng nay, Nhung – một bạn gái xinh xắn được cả lớp thích lỡ làm Vân ngã. Các bạn trong lớp bình thản không giúp Vân đứng lên, có bạn còn trách Vân quá bất cẩn. Nếu em là HS trong lớp đó, em sẽ làm gì?</i>	– HS làm việc theo nhóm, cùng thảo luận xử lý tình huống và đóng vai.
– GV mời HS chia sẻ thêm những tình huống, khó khăn khác mà các em còn băn khoăn chưa biết cách giải quyết, sau đó tư vấn cho các em và tổng kết hoạt động.	– HS chia sẻ.
3. Đánh giá – Phát triển	
Đánh giá kết quả hoạt động	
– GV phát phiếu đánh giá hoặc cho HS hoàn thành phần Đánh giá hoạt động trong VBT	– HS tự đánh giá những việc mình đã thực hiện trong chủ đề.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>Hoạt động trải nghiệm 5</i> trang 49. GV yêu cầu HS tự đánh giá và tô màu số ngôi sao tương ứng với việc mình đã làm.	
– GV tổ chức cho HS chuyển phiếu đánh giá và trao đổi với bạn theo cặp đôi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.	– HS đánh giá bạn bằng cách tô màu vào ngôi sao ở cột “Bạn đánh giá em”.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả trong phiếu đánh giá với cả lớp.	– HS trả lời.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổng kết hoạt động, đề nghị HS suy nghĩ, trao đổi với người thân để xin tư vấn về cách rèn luyện các đức tính mà mình đã xác định rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.	– HS theo dõi.
– Mời một bạn nhắc lại điều chúng ta đã cùng chia sẻ, trải nghiệm trong tiết học. – GV nhắc HS chuẩn bị nội dung em muốn chia sẻ để tham gia diễn đàn “Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới”.	– HS nhắc lại. – HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 23	Sinh hoạt lớp DIỄN ĐÀN “ĐIỀU EM MONG MUỐN KHI VÀO MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI”
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự đánh giá việc rèn luyện của bản thân, các bạn, lớp trong tuần.
- Chia sẻ được điều em mong muốn khi chuẩn bị vào môi trường học tập mới.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế. Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề lập kế hoạch rèn luyện, phát triển bản thân để thích ứng với việc học tập ở trung học cơ sở.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái*: vui vẻ, thân thiện với các bạn, hợp tác, chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của trường, lớp.
- *Trách nhiệm*: HS chia sẻ những điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bảng phụ, giấy A3;
- Mong muốn khi vào môi trường học tập mới.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo bầu khí vui tươi, sinh động cho lớp học và dẫn dắt vào tiết sinh hoạt.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát một bài hát, trò chơi vui nhộn. – GV dẫn dắt vào tiết sinh hoạt.	– HS thực hiện hoạt động do GV tổ chức. – HS lắng nghe.
2. Báo cáo công tác sơ kết tuần 23 và đề xuất nội dung sinh hoạt tuần sau	
a) Mục tiêu HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục. HS đề xuất được nội dung sinh hoạt tuần sau.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 23	
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... – Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét. – HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– HS thảo luận nhóm hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kế hoạch tuần sau, hoặc GV định hướng: <i>Trong giờ sinh hoạt tới, chúng ta sẽ cùng nói, chia sẻ về lòng biết ơn và làm sản phẩm để thể hiện tình cảm với bà, với mẹ, với các bạn nữ, với người phụ nữ mà em yêu quý.</i>	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp. – HS lắng nghe.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Diễn đàn “Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới”	
a) Mục tiêu	
Chia sẻ được điều em mong muốn khi chuẩn bị vào môi trường học tập mới.	
b) Cách tiến hành	
– GV hoặc cán bộ lớp là người điều hành diễn đàn, nêu nội dung chính của diễn đàn và gợi ý một số nội dung các em có thể chia sẻ.	– HS tự do chia sẻ ý kiến của mình. Các em có thể chia sẻ nhiều nội dung, ví dụ: + Điều em mong muốn khi vào môi trường học tập mới. + Mong muốn từ cha mẹ, thầy cô, bạn bè. + Mong muốn về trường, lớp,.... + Mong muốn đối với bản thân; + Mong muốn khác.
– Người điều khiển diễn đàn mời các bạn cho ý kiến. Để đảm bảo sự thành công cần có sự chuẩn bị trước một số ý kiến nóng cốt.	– HS tự do nêu ý kiến.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– Khi HS phát biểu ý kiến có thể có thêm những câu hỏi, trao đổi. <i>Lưu ý: có thể kết hợp với Hội phụ huynh, trang trí bảng lớp, làm “bục đứng khi” để khơi gợi cảm xúc và mong muốn được chia sẻ của HS. Hoạt động này giúp các em ổn định tâm lý, thể hiện các nguyện vọng của mình, sẵn sàng vào trung học cơ sở, GV nên mời phụ huynh đến tham gia cùng con, tạo điều kiện cho HS và bố mẹ, người thân được trao đổi với nhau nhiều hơn.</i>	
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV tổng kết hoạt động, tuyên dương, khen thưởng các bạn tích cực tham gia diễn đàn và nhắc HS ghi nhớ điều em học được từ câu chuyện, ý kiến của các bạn.	– HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
– GV nhắc HS chuẩn bị các câu hỏi, ý kiến để tham gia toạ đàm “Kết nối yêu thương” chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3. Nếu lớp có phân công tiết mục văn nghệ ở giờ Sinh hoạt dưới cờ tuần sau thì GV kiểm tra lại công tác chuẩn bị và hỗ trợ các em.	– HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH

TÔN TRỌNG PHỤ NỮ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Thể hiện được trách nhiệm, lòng biết ơn của mình với các thành viên trong gia đình bằng thái độ, lời nói, việc làm cụ thể.
- Biết tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

Chủ đề góp phần hình thành và phát triển cho HS:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác:* chia sẻ với bạn ý kiến cá nhân trong các nhiệm vụ nhóm; cùng trao đổi với người thân để xây dựng “cây giá trị gia đình”, thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn và tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
- *Tự chủ và tự học:* chủ động thực hiện và điều chỉnh những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.
- *Thích ứng với cuộc sống:* thực hiện được những việc làm tạo sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình và quý trọng phụ nữ phù hợp với hoàn cảnh, lứa tuổi, bằng các cách khác nhau.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* lập danh sách và thực hiện những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình, cùng người thân xây dựng và thực hiện các giá trị gia đình hằng ngày.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái:* chủ động thực hiện những việc làm thể hiện lòng biết ơn của bản thân với các thành viên trong gia đình và thể hiện sự tôn trọng phụ nữ bằng lời nói, thái độ và việc làm cụ thể.
- *Trách nhiệm:* tự giác thực hiện việc làm giúp đỡ gia đình, tích cực tham gia các hoạt động chung và tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

Tuần 24

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

TOẠ ĐÀM CHÀO MỪNG NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8-3

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Nhận biết được những biểu hiện của tình yêu thương, sự trân trọng với những người phụ nữ.
- Chia sẻ được những điều đã làm thể hiện sự tôn trọng phụ nữ.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

Ghế ngồi cho HS khi tham gia sinh hoạt dưới cờ.

2. Học sinh

- Chuẩn bị câu hỏi để tham gia buổi toạ đàm.
- Chuẩn bị tác phẩm tự sáng tác theo chủ đề “Lời nhắn nhủ yêu thương”.
- Trang phục chỉnh tề, giấy, bút.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS hào hứng, chú ý lắng nghe những thông tin trong buổi toạ đàm từ đó nhận biết những biểu hiện của của tình yêu thương sự tôn trọng đối với phụ nữ. – HS tích cực, chủ động chia sẻ những việc đã làm thể hiện sự tôn trọng phụ nữ.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS tham gia buổi toạ đàm đúng giờ, ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ. – GV tổ chức cho HS tham gia buổi toạ đàm, lắng nghe và có thể đưa câu hỏi với những đại biểu tham gia toạ đàm. – GV hướng dẫn HS tham gia chia sẻ những việc đã làm thể hiện tình cảm và sự tôn trọng phụ nữ trong buổi sinh hoạt dưới cờ.	– HS tham gia các hoạt động trong buổi toạ đàm theo hướng dẫn.
– GV tổ chức cho HS ghi lại những điều em học được sau khi tham gia buổi toạ đàm và chia sẻ với các bạn trong lớp.	– HS ghi lại những điều học được và chia sẻ với các bạn sau khi tham gia buổi toạ đàm.
– GV yêu cầu HS gửi các tác phẩm tự sáng tác (thơ, truyện..) theo chủ đề “Lời nhắn nhủ yêu thương” vào giờ ra chơi. – GV yêu cầu HS gửi tác phẩm tự sáng tác cho tổ trưởng vào giờ ra chơi để tổ trưởng gửi lại cho GV.	– HS thực hiện theo hướng dẫn của GV. Các tổ trưởng thu tác phẩm của các các bạn và gửi cho GV.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Chia sẻ được việc làm của bản thân thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn của bản thân với các thành viên trong gia đình.
- Nêu được những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: xác định và thực hiện được những việc làm phù hợp thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: chia sẻ được với các bạn về những việc đã làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

3. Phẩm chất

- *Nhân ái:* chia sẻ, giúp đỡ các thành viên trong gia đình bằng lời nói, việc làm phù hợp với lứa tuổi.
- *Trách nhiệm:* chủ động thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động.

2. Học sinh

Giấy, bút màu, kéo, keo dán,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
<i>Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Tạo hình yêu thương”</i>	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và kết nối vào chủ đề.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Tạo hình yêu thương”. Cách chơi như sau: + GV chia lớp thành các nhóm 3 người. + GV hoặc HS làm quản trò hô “Tạo tượng!” thì các nhóm tạo hình một hành động thể hiện tình yêu thương của những người thân trong gia đình. Các thành viên làm tượng chỉ dùng động tác mô tả, không dùng lời nói, không được cử động. Các nhóm khác quan sát và đoán tên hành động được thể hiện. Nhóm nào đoán đúng nhiều nhất sẽ chiến thắng. + GV dành thời gian cho các nhóm suy nghĩ và tạo hình hành động thể hiện tình yêu thương với người thân trong gia đình.	– HS tham gia trò chơi theo hướng dẫn của GV. Cụ thể: + HS nghe GV hướng dẫn và hỏi lại nếu chưa rõ. + HS trao đổi và thống nhất về thể hiện việc làm thể hiện tình yêu thương với người thân trong gia đình. + HS trao đổi và phân vai thể hiện.
+ GV tổ chức cho HS trình bày phần tạo hình của nhóm và yêu cầu các nhóm khác đưa ra lí do giải thích về dự đoán của mình.	+ GV tổ chức cho HS trình bày phần tạo hình của nhóm và yêu cầu các nhóm khác đưa ra lí do giải thích về dự đoán của mình.
– GV/quản trò phỏng vấn các bạn sau khi chơi: + Ý nghĩa của trò chơi; + Cảm nhận của bản thân sau khi chơi; + Chia sẻ những hành động thể hiện tình yêu thương với người thân trong gia đình qua trò chơi. – GV nhận xét và kết nối vào chủ đề: <i>Tình yêu thương với người thân được thể hiện qua từng lời nói, việc làm cụ thể của chúng ta trong cuộc sống hằng ngày. Tiết trải nghiệm hôm nay, chúng ta cùng tìm hiểu về những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với những người thân trong gia đình nhé!</i>	– HS trả lời theo suy nghĩ. – HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
2. Nhận diện – Khám phá	
Hoạt động 2: Nhận diện việc làm của bản thân thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình	
a) Mục tiêu	
HS chia sẻ được việc làm của bản thân thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn của bản thân với các thành viên trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, nhớ và ghi lại việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn của em với các thành viên trong gia đình theo gợi ý: + Sự việc đã xảy ra (Xảy ra vào lúc nào? Xảy ra như thế nào?); + Việc em đã làm; + Cảm xúc của em và người thân khi đó.	HS nhớ lại và viết một việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn của bản thân với các thành viên trong gia đình vào vở tự học hoặc nhiệm vụ 1 VBT <i>Hoạt động trải nghiệm</i> 5 trang 50.
Lưu ý: Nếu GV đã yêu cầu HS chuẩn bị nội dung này ở nhà thì yêu cầu HS xem lại để chuẩn bị chia sẻ. GV tổ chức cho HS chia sẻ về những việc đã làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn theo kỹ thuật ô bi. + GV tổ chức cho HS xếp thành 2 vòng tròn. Các bạn ở vòng tròn trong và ngoài đứng đối diện nhau tạo thành các cặp đôi. + Khi nghe hiệu lệnh của GV, từng cặp đôi bắt đầu chia sẻ kỉ niệm. + Khi hết thời gian, GV ra hiệu lệnh tiếp theo, HS đứng vòng trong đứng yên và HS đứng vòng ngoài di chuyển về bên trái 1 bước để tiếp tục chia sẻ kỉ niệm với bạn tiếp theo. Lưu ý: Với mỗi lượt chia sẻ, GV có thể yêu cầu HS chia sẻ về trách nhiệm hoặc lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình để đảm bảo không trùng lặp.	HS chia sẻ những việc đã làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình theo hướng dẫn.
GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về những điều em học được sau hoạt động.	HS chia sẻ theo suy nghĩ và chủ động mời bạn khác chia sẻ tiếp theo.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV nhận xét hoạt động và kết nối sang hoạt động 3: <i>Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta cần làm gì để thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình? Chúng ta cùng tìm hiểu ở hoạt động tiếp theo nhé!</i>	
3. Tìm hiểu – Mở rộng	
Hoạt động 3: Tìm hiểu những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình	
a) Mục tiêu	
Nêu những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	
b) Các tiến hành	
GV mời HS tự đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1 và GV phát phiếu thảo luận cho từng nhóm.	HS đọc thầm theo yêu cầu của GV và nhận phiếu thảo luận.
GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 – 6 em, quan sát tranh và chỉ ra những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	HS làm việc theo nhóm 4 – 6 và thực hiện theo yêu cầu của GV.
- GV đưa gợi ý cho HS thảo luận (chiếu slide): + <i>Các bạn trong tranh đã làm gì?</i> + <i>Những việc làm đó thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình như thế nào?</i>	- HS thảo luận và trả lời: + <i>Tranh 1: quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ người thân.</i> + <i>Tranh 2: chia sẻ khó khăn với người thân.</i> + <i>Tranh 3: đóng góp ý kiến cho các hoạt động của gia đình.</i> + <i>Tranh 4: thể hiện lòng biết ơn người thân.</i>
- GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. + GV gợi ý HS báo cáo đôi hoặc để mỗi bạn trong nhóm trình nội dung 1 tranh. + GV mời các nhóm khác bổ sung và yêu cầu HS khác hỏi thêm nhóm báo cáo về thông tin theo từng tranh.	- Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận. - HS đưa ra câu hỏi làm rõ thêm về từng tình huống trong tranh. Ví dụ với tranh 2: <i>Vì sao bạn nữ không mua sáp màu mới lại thể hiện trách nhiệm với gia đình?</i>
GV nhận xét và tổng kết lại: <i>Tình yêu thương người thân được biểu hiện qua từng việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng</i>	HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>biết ơn của chúng ta với các thành viên trong gia đình. Khi chúng ta yêu quý, biết ơn thì chúng ta sẽ chủ động thể hiện trách nhiệm của mình với người thân.</i>	
– GV tổ chức cho HS viết thêm những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	– HS cắt giấy thành hình bàn tay và viết những việc làm khác thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm đôi về những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với những người thân trong gia đình.	– HS chia sẻ theo nhóm đôi.
– GV tổ chức cho HS dán những tờ giấy hình bàn tay lên bảng lớp tạo thành cây hành động và đưa ra cam kết thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình sau tiết hoạt động.	– HS thực hiện theo hướng dẫn.
– GV hướng dẫn HS làm bảng theo dõi việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình. GV chiếu mẫu bảng theo dõi ở nhiệm vụ 2, VBT <i>Hoạt động trải nghiệm</i> 5 trang 51 cho HS tham khảo.	– HS làm bảng theo dõi theo gợi ý.
– GV hướng dẫn HS ghi những việc làm vào bảng theo dõi và đánh dấu vào cột thời gian tương ứng với việc làm sau khi thực hiện xong.	– HS lắng nghe hướng dẫn và hỏi lại nếu chưa rõ.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổ chức vận động theo nhạc để tạo cảm xúc vui vẻ cho HS. Sau đó, HS chia sẻ về những điều học được qua tiết hoạt động.	– HS vận động theo nhạc, bài hát vui vẻ.
– GV nhận xét và dặn dò HS về nhà thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người thân và đánh dấu vào bảng theo dõi.	– HS về nhà thực hiện nhiệm vụ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Làm được sản phẩm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người phụ nữ trong gia đình.
- Thực hành việc thể hiện sự yêu quý, tôn trọng với người phụ nữ trong gia đình.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Thẩm mĩ*: làm sản phẩm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên khác trong gia đình.
- *Thích ứng với cuộc sống*: lựa chọn và làm sản phẩm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người phụ nữ trong gia đình; sắm vai thể hiện sự yêu quý; tôn trọng với những người phụ nữ trong gia đình.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái*: yêu thương, tôn trọng với người phụ nữ trong gia đình.
- *Trách nhiệm*: chủ động thể hiện trách nhiệm, sự tôn trọng với người phụ nữ trong gia đình qua các việc làm cụ thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

2. Học sinh

Giấy bìa, giấy màu, kéo, keo dán,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ hoạt động.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc của bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết” (Nhạc và lời: Mộng Lân).	– HS hát và vận động theo nhạc.
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi hát:	– HS trả lời:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Các bạn nhỏ trong bài hát ứng xử với nhau như thế nào? + Bài hát muốn nói với em điều gì?	+ Các bạn nhỏ đoàn kết, gắn bó với nhau như anh em một nhà. + Bài hát muốn nhắn nhủ: HS trong cùng một lớp phải yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
– GV nhận xét và dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– HS lắng nghe.
2. Tổng kết hoạt động tuần 24 và phương hướng hoạt động tuần 25	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 24	
– GV tổ chức cho lớp thực hiện đánh giá kết quả hoạt động trong tuần vừa qua. + GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. + GV quan sát và hỗ trợ cho lớp trưởng (nếu cần).	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng mời GV nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	– Lắng nghe rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Lưu ý: Nếu trong tuần có những hoạt động của trường triển khai thì bạn cán bộ	– Lớp trưởng (lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>lớp được giao phụ trách nội dung đó sẽ triển khai hoạt động.</i>	
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện hoạt động các phong trào. – GV yêu cầu lớp trưởng điều khiển phần thảo luận. – GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới. – GV nhận xét, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung. – Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp. – Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Làm sản phẩm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người phụ nữ trong gia đình	
a) Mục tiêu	
– Làm được sản phẩm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người phụ nữ trong gia đình. – Thực hành việc thể hiện sự yêu quý, tôn trọng với người phụ nữ trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
– GV kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ của HS. – GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, chia sẻ ý tưởng về thẻ quà tặng định làm để tặng cho người phụ nữ trong gia đình theo gợi ý: + <i>Em làm thẻ quà tặng ai?</i> + <i>Em dự định ghi những việc làm gì trên thẻ? Tại sao?</i> – GV cho HS chơi trò chơi chuyển hoa để chia sẻ về ý tưởng làm thẻ quà tặng.	– HS sắp xếp các đồ dùng đã chuẩn bị cho tiết hoạt động. – HS chia sẻ về ý tưởng về thẻ quà tặng theo nhóm đôi. – HS tham gia chơi theo hướng dẫn.
– GV tổ chức cho HS làm thẻ quà tặng theo hướng dẫn ở nhiệm vụ 1 trong SGK <i>Hoạt động trải nghiệm 5</i> trang 66.	– Vẽ và cắt thẻ quà tặng theo hình yêu thích. – Viết những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người phụ nữ trong gia đình vào thẻ quà tặng.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	– Trang trí, viết tên mình, tên người được tặng vào thẻ.
– GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu về thẻ quà tặng trong nhóm theo gợi ý: + <i>Hình dáng, vật liệu cần thiết để làm thẻ;</i> + <i>Nội dung của thẻ quà tặng.</i>	– HS giới thiệu về thẻ quà tặng của mình với các bạn trong nhóm.
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, sắm vai thực hành tặng quà và nói lời chúc với người thân. + GV tổ chức cho HS thực hành sắm vai thể hiện tặng quà cho người thân trên lớp. + GV nhắc HS quan sát việc sắm vai của các bạn và đóng góp ý kiến về hành động, thái độ cần có khi tặng quà cho người thân.	– HS trao đổi, sắm vai thể hiện việc tặng quà cho người thân. – HS đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân.
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động và lưu ý HS khi tặng quà cho người phụ nữ trong gia đình cần có lời nói, thái độ thể hiện sự yêu quý, tôn trọng.	– HS lắng nghe và tiếp thu.
4. Tổng kết/cam kết hành động	
– GV động viên và nhắc HS các việc cần chú ý thực hiện để đạt được kế hoạch hoạt động tuần đề ra. – GV cho HS lựa chọn các tác phẩm tự sáng tác theo chủ đề “Lời nhắn nhủ yêu thương” để tham gia vào cuộc thi của nhà trường. + GV tổ chức cho HS bỏ phiếu để chọn ra các tác phẩm dự thi toàn trường. <i>Lưu ý:</i> + <i>Các tác phẩm tự sáng tác đã được gửi cho HS trong lớp đọc từ đầu tuần.</i> + <i>GV có thể tổ chức cho HS bình chọn bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết.</i>	– HS lắng nghe, rút kinh nghiệm – HS bình chọn các tác phẩm theo hướng dẫn của GV.
– GV yêu cầu HS mang thẻ quà tặng về tặng, nói lời chúc với người phụ nữ trong gia đình và thực hiện những việc làm đã ghi trên thẻ.	– HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 25	Sinh hoạt dưới cờ SÁNG TÁC TRUYỆN, THƠ THEO CHỦ ĐỀ “LỜI NHẮN NHỦ YÊU THƯƠNG”
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Thể hiện được tình yêu thương, lòng biết ơn với những người thân trong gia đình qua các tác phẩm tự sáng tác.
- Chia sẻ được về những tác phẩm em yêu thích trong chương trình.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực tự chủ và tự học.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

Ghế ngồi cho HS khi tham gia sinh hoạt dưới cờ.

2. Học sinh

- Tác phẩm tự sáng tác được chọn trình bày.
- Trang phục chỉnh tề.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS hào hứng, chú ý lắng nghe những tác phẩm tự sáng tác theo chủ đề “Lời nhắn nhủ yêu thương” từ đó học thêm được cách thể hiện tình yêu thương, lòng biết ơn với những người thân trong gia đình. – HS chủ động chia sẻ về những tác phẩm yêu thích trong chương trình.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV tập trung HS tham gia buổi chào cờ đúng giờ, ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ.	– HS tập trung và ổn định trật tự theo hướng dẫn của GV.
– GV hỗ trợ HS trình bày các tác phẩm tự sáng tác (đọc thơ, kể chuyện,...) trong chương trình “Lời nhắn nhủ yêu thương”.	– HS trình bày các tác phẩm tự sáng tác.
– GV yêu cầu HS lắng nghe và cổ vũ cho các tiết mục tham gia chương trình.	– HS lắng nghe và cổ vũ cho các bạn.
– GV hướng dẫn HS tham gia chia sẻ về những tác phẩm yêu thích trong chương trình.	– HS chia sẻ về tác phẩm mình yêu thích.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về những điều mình học được để thể hiện tình yêu thương, lòng biết ơn với những người thân trong gia đình sau khi tham gia chương trình.	– HS chia sẻ những điều mình học được với các bạn sau khi tham gia chương trình.
– GV nhắc HS gửi lời nhắn nhủ yêu thương tới các thành viên mỗi ngày bằng những hành động, việc làm cụ thể.	– HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 25	Hoạt động giáo dục theo chủ đề YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH – TÔN TRỌNG PHỤ NỮ
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Thực hiện được việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn của bản thân với các thành viên trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.
- Xử lý được các tình huống thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

- *Thích ứng với cuộc sống:* thực hiện được những việc làm phù hợp thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.

- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: lập kế hoạch duy trì việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

2. Năng lực chung

- *Giao tiếp và hợp tác*: chia sẻ được với các bạn về ý kiến cá nhân trong các nhiệm vụ nhóm.
- *Tự chủ và tự học*: chủ động học tập và điều chỉnh việc làm của bản thân thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.
- *Thẩm mĩ*: thể hiện qua sản phẩm báo cáo kết quả việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

3. Phẩm chất

- *Nhân ái*: chia sẻ, giúp đỡ các thành viên trong gia đình bằng lời nói, việc làm phù hợp với lứa tuổi.
- *Trách nhiệm*: chủ động duy trì thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

2. Học sinh

- Giấy bìa, giấy màu, bút màu, keo dán,...
- Tranh/ảnh về những việc đã làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và kết nối vào tiết hoạt động.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc của bài hát: “Chung sống” của nhạc sĩ Ý Vũ.	– HS hát và vận động theo nhạc.
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi hát: + <i>Bạn nhỏ trong bài hát đã làm gì để cùng xây dựng mái ấm gia đình?</i> + <i>Em cần làm gì để thể hiện tình yêu thương, tạo sự gắn kết với các thành viên trong gia đình?</i>	– HS trả lời theo suy nghĩ

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV nhận xét và kết nối vào chủ đề: <i>Trong tuần vừa qua, các em đã làm được những gì thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với những người thân trong gia đình rồi? Cùng chia sẻ với các bạn ở hoạt động tiếp theo nhé!</i>	
2. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 4: Báo cáo kết quả việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình	
a) Mục tiêu	
HS chia sẻ được việc mình đã làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn của bản thân với các thành viên trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 4 và hỏi: <i>Nhiệm vụ 1 yêu cầu điều gì?</i>	HS trả lời theo suy nghĩ.
GV hướng dẫn HS làm cuộn phim để báo cáo kết quả việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	HS nghe hướng dẫn.
+ Quan sát một cuộn phim và cùng trao đổi: <i>Cuộn phim có những bộ phận nào?</i> <i>Trên cuộn phim có những thông tin gì?</i> <i>Các thông tin được trình bày như thế nào?</i>	- HS trả lời dựa trên quan sát: <i>Cuộn phim có phần thân máy; có thước phim với nhiều ảnh.</i> <i>Ảnh trên phim là những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.</i> <i>Mỗi việc làm được vẽ, dán ảnh vào từng khung hình. Mỗi việc làm là một khung hình.</i>
+ GV nhận xét và cho HS trao đổi về cách làm cuộn phim.	+ HS trả lời theo suy nghĩ cá nhân: <i>Làm phần thân máy và phần thước phim. Số lượng khung hình trên thước phim phụ thuộc vào số lượng việc đã làm.</i>
+ GV chiếu slide hướng dẫn cách làm cuộn phim: <i>Làm phần máy ảnh;</i> <i>Làm phần cuộn phim;</i>	+ HS theo dõi hướng dẫn của GV và đặt câu hỏi làm rõ thêm (nếu cần). + HS có thể dán ảnh về những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình vào khung hình.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Viết, vẽ việc em đã làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	
+ GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS và tổ chức cho HS làm cuộn phim. + GV quan sát và hỗ trợ HS trong quá trình làm cuộn phim.	+ HS làm cuộn phim theo hướng dẫn và hỏi GV khi cần hỗ trợ.
– GV tổ chức cho HS sử dụng cuộn phim chia sẻ với các bạn trong nhóm (4 – 6 em) về những việc đã làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	– HS sử dụng cuộn phim chia sẻ với các bạn trong nhóm về những việc đã làm tuần vừa qua.
– GV tổ chức cho HS chơi chuyền bóng để chia sẻ với các bạn trong lớp về những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	– HS tham gia chơi theo hướng dẫn và chia sẻ về những việc đã làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nghĩ, trao đổi thêm về cách thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình. Nếu HS không đặt câu hỏi, GV có thể đưa ra câu hỏi về cách thực hiện một số việc làm cụ thể để rèn thêm kỹ năng cho HS.	– HS chia sẻ và đặt câu hỏi theo suy nghĩ của bản thân.
– GV nhận xét hoạt động và kết nối sang hoạt động 5.	– HS lắng nghe và suy ngẫm.
Hoạt động 5: Thực hành thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình	
a) Mục tiêu	
Xử lý được tình huống thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (4 – 6 em) đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 5 và chọn 1 tình huống để sắm vai thể hiện cách xử lý tình huống.	– HS làm việc nhóm và chọn tình huống theo hướng dẫn của GV.
– GV yêu cầu các nhóm báo cáo việc lựa chọn tình huống của nhóm mình và tổng hợp lại.	– HS báo cáo theo yêu cầu

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV tổ chức cho các nhóm thảo luận và sắm vai xử lý tình huống theo gợi ý: + <i>Chuyện gì đã xảy ra?</i> + <i>Trong hoàn cảnh đó, em sẽ nói gì? Làm gì?</i> + <i>Khi sắm vai, cần chú ý: Phân vai gì, cho ai? Cần dụng cụ, đồ dùng gì?</i>	– HS thảo luận và thực hành sắm vai xử lý tình huống theo hướng dẫn.
– GV tổ chức cho các nhóm trình diễn phần xử lý tình huống của mình và chia sẻ cảm xúc khi sắm vai. Các nhóm khác góp ý, bổ sung về: + Cách xử lý tình huống; + Lời nói, thái độ của từng nhân vật.	– HS sắm vai xử lý tình huống nhóm đã chọn theo nhóm. Các nhóm khác bổ sung, đưa ra ý kiến và câu hỏi trao đổi. Những nhóm có ý kiến khác có thể lên sắm vai thể hiện lời nói của mình.
– GV nhận xét và tổ chức cho HS trao đổi trong nhóm những điều mình học được về cách thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	– HS trao đổi trong nhóm về những điều mình học được.
– GV mời HS chia sẻ trước lớp về những điều mình học được về cách thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	– HS chia sẻ và chủ động mời bạn tiếp theo lên chia sẻ.
– GV tổng kết và kết nối sang hoạt động sau: <i>Đề có thói quen thực hiện việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình, chúng ta cần có một kế hoạch duy trì hoạt động cụ thể.</i>	– HS lắng nghe.
Hoạt động 6: Xây dựng kế hoạch duy trì việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình	
a) Mục tiêu	
Lập được kế hoạch duy trì việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, viết những việc mình sẽ tiếp tục làm để thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	– HS liệt kê những việc sẽ tiếp tục làm để thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.
– GV tổ chức cho HS xây dựng kế hoạch duy trì những việc làm của mình để thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người	– HS lập bảng kế hoạch, viết các việc sẽ tiếp tục làm và hoàn thiện các thông tin của bảng kế hoạch.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
thân trong gia đình theo gợi ý ở hoạt động 6 trong SGK trang 68. GV hướng dẫn thêm cho HS cách hoàn thiện bản kế hoạch: + <i>Việc làm của em là gì?</i> + <i>Em sẽ làm việc đó vào lúc nào?</i> + <i>Người thân suy nghĩ, nhận xét như thế nào về việc làm của em?</i>	
– GV tổ chức cho HS chia sẻ bản kế hoạch theo nhóm đôi.	– HS chia sẻ theo yêu cầu.
– GV tổ chức cho HS đóng vai phóng viên, mời các bạn lên chia sẻ về kế hoạch của bản thân.	– HS tham gia chia sẻ với các bạn trong lớp, có thể đặt câu hỏi làm rõ thêm về cách thực hiện các việc làm trong bản kế hoạch.
– GV nhận xét và nhắc HS về nhà thực hiện những việc làm trong bản kế hoạch, theo dõi việc làm và ghi vào bản kế hoạch; điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết.	– HS lắng nghe và ghi lại hướng dẫn của GV để thực hiện kế hoạch.
3. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về những điều học được qua tiết hoạt động. – GV nhận xét, dẫn dắt HS về sưu tầm và tập hát các bài hát về chủ đề gia đình để chuẩn bị cho hoạt động của tiết Sinh hoạt lớp.	– HS chia sẻ theo suy nghĩ của bản thân. – HS về nhà thực hiện nhiệm vụ.

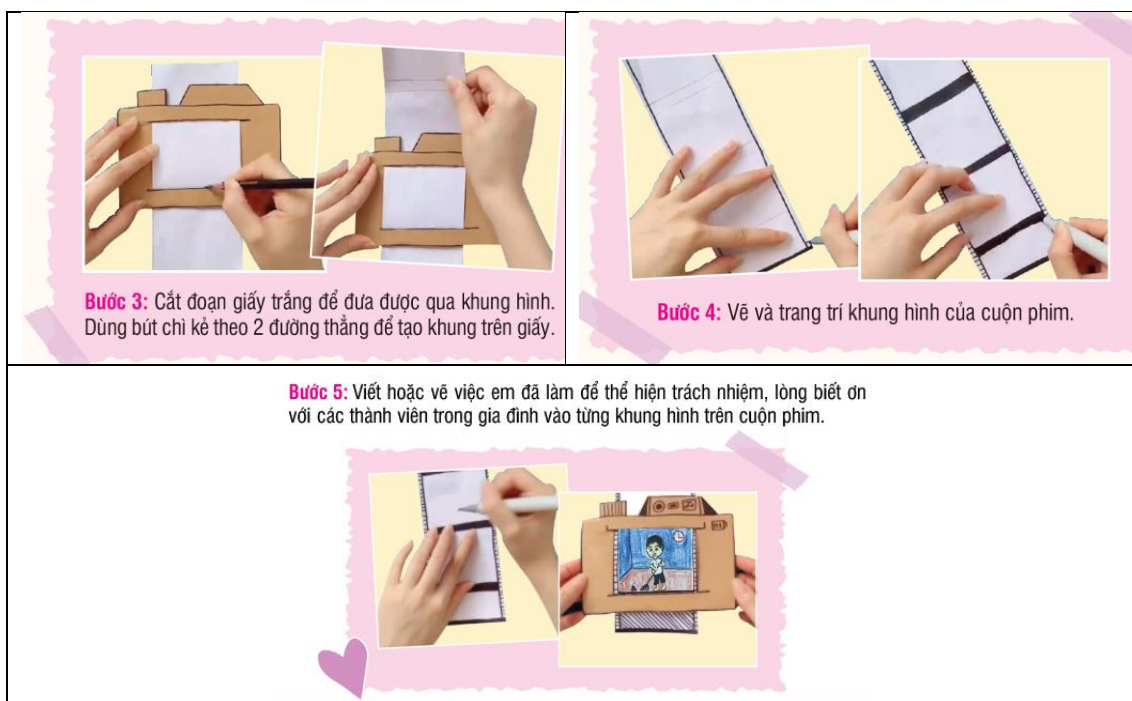
IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Gợi ý cách làm cuộn phim





Tuần 25

Sinh hoạt lớp HÁT VỀ CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Nêu được một số bài hát về chủ đề gia đình.
- Tham gia thi hát về chủ đề gia đình cùng các bạn trong nhóm và tuân thủ đúng luật chơi.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học:* chủ động sưu tầm các bài hát về chủ đề gia đình.
- *Giao tiếp và hợp tác:* trao đổi và hợp tác với các bạn trong việc thi hát về chủ đề gia đình.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* tham gia tích cực vào hoạt động thi hát của nhóm và tuân thủ đúng luật chơi.

2. Phẩm chất

Nhân ái: yêu thương, biết ơn với các thành viên trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động.

2. Học sinh

Bài hát về chủ đề gia đình.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ hoạt động.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát “Giữ gìn vệ sinh trường lớp” (Sáng tác: Nguyễn Hồng Tâm).	– HS hát và vận động theo nhạc.
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi hát: + Các bạn nhỏ trong bài hát đã làm gì để giữ vệ sinh trường lớp? + Bài hát muốn nói với em điều gì?	– HS trả lời: + Các bạn nhỏ lau cửa, quét sàn, giữ vệ sinh môi trường. + Bài hát muốn nhắc nhở: Giữ gìn trường lớp sạch đẹp giúp chúng ta khoẻ mạnh, vui vẻ trong học tập.
– GV nhận xét và dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– HS lắng nghe.
2. Tổng kết hoạt động tuần 25 và phương hướng hoạt động tuần 26	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 25	
– GV tổ chức cho lớp thực hiện đánh giá kết quả hoạt động trong tuần vừa qua. + GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. + GV quan sát và hỗ trợ cho lớp trưởng (nếu cần).	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng mời GV nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	– Lắng nghe rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nề nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động các phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.
– GV yêu cầu lớp trưởng điều khiển phần thảo luận.	– Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới. – GV nhận xét, góp ý, thống nhất, và biểu quyết hành động.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp. – Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Hát về chủ đề gia đình	
a) Mục tiêu	
– Nêu được một số bài hát về chủ đề gia đình. – Tham gia hát về chủ đề gia đình cùng với nhóm và tuân thủ đúng luật chơi.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS làm việc nhóm, tổng hợp lại những bài hát về chủ đề gia đình mà các thành viên của nhóm đã chuẩn bị.	– HS tập hợp các bài hát về chủ đề gia đình theo nhóm.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV tổ chức cho HS thi hát đối theo chủ đề gia đình. GV phổ biến luật chơi: + Đại diện mỗi nhóm hát 1 câu hát về chủ đề gia đình. Nhóm hát sau không được hát trùng bài với nhóm hát trước. + Nhóm nào hát được nhiều bài nhất sẽ thắng cuộc.	HS tham gia chơi theo hướng dẫn.
GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận sau khi chơi.	HS chia sẻ theo cảm nhận cá nhân.
GV nhận xét, tổng kết hoạt động và nhắc nhở HS thường xuyên thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.	HS lắng nghe và tiếp thu.
4. Tổng kết/cam kết hành động	
GV động viên và nhắc HS các việc cần chú ý thực hiện để đạt được kế hoạch hoạt động tuần đề ra.	HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
GV giới thiệu cho HS những thông tin cơ bản về người phụ nữ tiêu biểu của địa phương.	HS lắng nghe.
GV dặn dò HS chuẩn bị những câu hỏi để tham gia giao lưu với người phụ nữ tiêu biểu ở địa phương vào tuần sau.	HS chuẩn bị câu hỏi theo yêu cầu của GV.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 26	Sinh hoạt dưới cờ GIAO LƯU VỚI NHỮNG PHỤ NỮ TIÊU BIỂU CỦA ĐỊA PHƯƠNG
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Chia sẻ được về đóng góp của những người phụ nữ tiêu biểu của địa phương.
- Nêu những điều học được sau buổi giao lưu.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.

2. Phẩm chất

Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

Ghế ngồi cho HS khi tham gia sinh hoạt dưới cờ.

2. Học sinh

- Câu hỏi dành cho người phụ nữ tiêu biểu của địa phương.
- Trang phục chỉnh tề.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS hào hứng, tích cực tham gia các hoạt động giao lưu với người phụ nữ tiêu biểu của địa phương. – HS chia sẻ được về những đóng góp của người phụ nữ tiêu biểu của địa phương và những điều học được sau buổi giao lưu.	
b) Cách tiến hành	
– GV tập trung HS tham gia buổi giao lưu đúng giờ, ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ. – GV yêu cầu HS lắng nghe và tích cực tham gia các hoạt động tương tác với người tham gia giao lưu.	– HS tập trung và ổn định trật tự theo hướng dẫn của GV. – HS trình bày các tác phẩm tự sáng tác.
– GV hướng dẫn HS tham gia đặt câu hỏi với người phụ nữ tiêu biểu của địa phương theo gợi ý đã được chuẩn bị: + <i>Tên, công việc, những điều người phụ nữ tiêu biểu đóng góp cho địa phương.</i> + <i>Quá trình để có được thành công như ngày hôm nay.</i>	– HS tham gia đặt câu hỏi với người phụ nữ tiêu biểu của địa phương tham gia giao lưu.
– GV tổ chức cho HS ghi lại những điều em học được sau buổi giao lưu. – GV tổ chức cho HS chia sẻ những điều em biết về người phụ nữ tiêu biểu của	– HS ghi lại những điều học được vào vở tự học. - HS chia sẻ những điều mình học được với các bạn sau khi tham gia chương trình.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
địa phương và những điều em học được sau buổi giao lưu.	
– GV nhắc HS tiếp tục thực hiện những việc làm thể hiện sự tôn trọng phụ nữ và rèn luyện theo những điều học được từ người phụ nữ tiêu biểu của địa phương.	– HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 26	Hoạt động giáo dục theo chủ đề YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH – TÔN TRỌNG PHỤ NỮ
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Chia sẻ được về bầu không khí gia đình của bản thân.
- Nêu được những việc làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thiết kế và tổ chức hoạt động: lập danh sách những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

2. Năng lực chung

- *Giao tiếp và hợp tác:* chia sẻ được với các bạn về ý kiến cá nhân trong các nhiệm vụ nhóm và hợp tác với các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ hoạt động.
- *Tự chủ và tự học:* chủ động quan sát, chia sẻ về bầu không khí gia đình của bản thân.

3. Phẩm chất

Nhân ái: suy nghĩ về tình cảm của những người thân trong gia đình với nhau và thực hiện những việc làm thể hiện tình yêu thương, tạo bầu không khí đầm ấm trong gia đình với người thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.
- Những việc đã làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên		Hoạt động của học sinh	
1. Nhận diện – Khám phá			
Hoạt động 7: Múa dân vũ bài “Niềm vui gia đình”			
a) Mục tiêu			
– Tạo hứng thú cho HS và kết nối với tiết hoạt động. – HS xác định được biểu hiện của bầu không khí vui vẻ, ấm áp trong gia đình.			
b) Cách tiến hành			
– GV tổ chức cho HS tham gia múa dân vũ bài “Niềm vui gia đình” (Nhạc và lời Hoàng Vân). + GV cho HS quan sát các động tác của bài múa dân vũ “Niềm vui gia đình”. + GV tổ chức cho HS múa dân vũ theo bài hát để tạo không khí vui tươi cho lớp học.		– HS quan sát và múa dân vũ theo nhạc.	
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi múa dân vũ: + Niềm vui trong gia đình bạn nhỏ được thể hiện như thế nào? + Bạn nhỏ mong ước điều gì?		– HS trả lời theo suy nghĩ.	
– GV tổ chức cho HS chơi chuyền hoa, chia sẻ về những điều mình sẽ làm để gia đình luôn tràn đầy niềm vui.		– HS tham gia chơi và chia sẻ theo hướng dẫn của GV.	
– GV tổng kết và kết nối vào chủ đề: Việc làm của mỗi thành viên sẽ góp phần tạo dựng bầu không khí vui vẻ, ấm áp trong gia đình. Vậy cần làm như thế nào để gia đình luôn đầm ấm, yên vui, chúng ta cùng tìm hiểu ở hoạt động sau nhé!			
2. Tìm hiểu – Mở rộng			
Hoạt động 8: Xác định những việc sẽ làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình			
a) Mục tiêu			
– HS chia sẻ được về bầu không khí gia đình của bản thân. – HS nêu được những việc là để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.			
b) Cách tiến hành			
– GV yêu cầu HS đọc thầm nhiệm vụ 1 của hoạt động 8 và đồng thời phát phiếu		– HS đọc nhiệm vụ và nội dung phiếu thông tin.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
thông tin cho HS làm việc cá nhân theo hướng dẫn: + Hồi tưởng để nhớ lại những hình ảnh, cảm xúc của các em về bầu không khí trong gia đình. + Hoàn thiện phiếu thông tin.	- HS nhớ lại những hình ảnh, cảm xúc về bầu không khí trong gia đình.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ nhóm đôi về phiếu thông tin của bản thân.	- HS chia sẻ phiếu thông tin theo nhóm đôi.
- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, liệt kê những việc làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. + GV gợi ý cho HS dựa vào những thông tin đã tìm hiểu về suy nghĩ, tình cảm của em với người thân và giữa những người thân trong gia đình để đưa ra những việc làm tạo không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. + GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.	- HS viết những việc làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình dựa vào những nội dung trong phiếu thông tin. Ví dụ: điều em thích nhất trong gia đình là mọi người luôn quan tâm. Để thể hiện sự quan tâm với mọi người em cần...
- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6 em, phát phiếu thảo luận và yêu cầu HS chia sẻ về những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. + GV sử dụng kỹ thuật khăn trải bàn, yêu cầu mỗi cá nhân suy nghĩ và viết danh sách việc sẽ làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình vào phần giấy riêng trên phiếu. + GV yêu cầu cả nhóm trao đổi, thống nhất và ghi những việc làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình vào phần giấy ở giữa (những việc làm trùng nhau thì chỉ ghi 1 lần).	- HS làm việc nhóm theo hướng dẫn. PHIẾU THÔNG TIN Họ và tên: Lớp: - Viết 3 từ diễn tả bầu không khí gia đình em. - Em tự đánh giá về mối quan hệ giữa những người thân trong gia đình (theo thang điểm 10) bằng cách tô màu vào số phù hợp. 12345678910 - Điều em thích nhất trong mối quan hệ với những thành viên trong gia đình. - Khi ở bên người thân, em cảm thấy:
- GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và các nhóm khác bổ sung ý kiến, nêu câu hỏi thắc mắc (nếu có).	- HS báo cáo kết quả thảo luận. - HS bổ sung ý kiến hoặc nêu thêm câu hỏi về liên quan đến việc tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Vòng quay kì diệu” để tham gia chia sẻ về những việc đã làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. + GV chiếu slide vòng quay có ghi tên HS trong lớp. + GV cho vòng quay chọn ngẫu nhiên, mũi tên của vòng quay dừng ở tên HS nào thì HS đó lên chia sẻ.	– HS tham gia trò chơi và chia sẻ về những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. – HS hỏi thêm về cách thực hiện những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
– GV nhận xét và nhắc HS về nhà thực hiện những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.	– HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của GV.
3. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về những điều học được qua tiết hoạt động.	– HS chia sẻ theo suy nghĩ của bản thân.
– GV nhận xét và hướng dẫn HS chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp: + Bầu chọn người dẫn chương trình. + Các tiết mục văn nghệ liên quan đến chủ đề gia đình. + Dự kiến khách mời (phụ huynh HS hoặc GV tổng phụ trách...). + Suy nghĩ và chuẩn bị ý kiến để tham gia diễn đàn “Yêu thương và trách nhiệm trong gia đình” theo gợi ý: • <i>Tình yêu thương, trách nhiệm được thể hiện như thế nào?</i> • <i>Yêu thương và trách nhiệm có mối liên hệ với nhau như thế nào?</i> • <i>Đưa ra tình huống hoặc câu chuyện mà em biết hoặc của bản thân để minh họa.</i>	– HS về nhà thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Nêu được ý kiến về mối quan hệ giữa yêu thương và trách nhiệm trong gia đình.
- Trình bày được ý nghĩa của việc làm thể hiện tình yêu thương và trách nhiệm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: chủ động tìm hiểu và nêu được ý nghĩa của việc làm thể hiện tình yêu thương và trách nhiệm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
- *Giao tiếp và hợp tác*: trao đổi và hợp tác với các bạn khi tham gia diễn đàn.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: xây dựng chương trình, tham gia diễn đàn “Yêu thương và trách nhiệm trong gia đình”.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái*: tình yêu thương, biết ơn với các thành viên trong gia đình.
- *Trách nhiệm*: xác định được mối quan hệ giữa yêu thương và trách nhiệm; chủ động thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm với các thành viên trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động.

2. Học sinh

- Các tiết mục văn nghệ.
- Các ý kiến cá nhân về mối quan hệ giữa yêu thương và trách nhiệm trong gia đình.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ hoạt động.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc của bài hát “Em yêu trường em” (Sáng tác: Hoàng Vân).	– HS hát và vận động theo nhạc.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi hát: + Vì sao <i>bạn nhỏ</i> trong bài lại thấy yêu ngôi trường của mình? + Em cần làm gì để thể hiện tình yêu với trường lớp?	– HS trả theo suy nghĩ.
– GV nhận xét và dẫn dắt vào giờ sinh hoạt lớp.	– HS lắng nghe.
2. Tổng kết hoạt động tuần 26 và phương hướng hoạt động tuần 27	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 26	
– GV tổ chức cho lớp thực hiện đánh giá kết quả hoạt động trong tuần vừa qua. + GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. + GV quan sát và hỗ trợ cho lớp trưởng (nếu cần).	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng mời GV nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	– HS lắng nghe rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động các phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.
– GV yêu cầu lớp trưởng điều khiển phần thảo luận.	– Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét, góp ý, thống nhất, và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Tham gia diễn đàn “Yêu thương và trách nhiệm trong gia đình”	
a) Mục tiêu	
– Nêu được ý kiến về mối quan hệ giữa yêu thương và trách nhiệm trong gia đình. – Trình bày được ý nghĩa của việc làm thể hiện tình yêu thương và trách nhiệm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
– GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS và tiếp đón khách mời (nếu có). – GV tổ chức cho HS kê dọn, trang trí lớp học tạo không gian cho diễn đàn (có thể kê chữ U).	– HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.
– GV tổ chức cho HS thực hiện chương trình “Diễn đàn: Yêu thương và trách nhiệm trong gia đình”.	– Người dẫn chương trình (MC) giới thiệu chương trình, mục đích của diễn đàn, giới thiệu khách mời. – MC giới thiệu các tiết mục văn nghệ đã được chuẩn bị. – MC nêu ra những vấn đề trao đổi trong diễn đàn, mời một số HS chia sẻ quan điểm của mình về các vấn đề “Yêu thương và trách nhiệm trong gia đình” đối với người thân đồng thời nêu ra các câu hỏi cho khách mời. – MC mời khách mời trả lời các câu hỏi và kết nối với các HS khác để các bạn cùng tương tác trao đổi.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	+ HS nêu ý nghĩa và cam kết thực hiện những việc làm cụ thể thể hiện tình yêu thương và trách nhiệm để tạo dựng bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. + HS tham gia diễn đàn nêu thêm câu hỏi cho khách mời và chia sẻ các câu chuyện làm rõ thêm ý nghĩa của việc thực hiện những việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với các thành viên trong gia đình.
– GV phát biểu ý kiến về các vấn đề trong diễn đàn.	– MC mời GV phát biểu ý kiến. – MC cảm ơn khách mời, kết thúc diễn đàn.
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động và yêu cầu HS cam kết thực hiện những việc làm cụ thể thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm, tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.	– HS lắng nghe và tiếp thu.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV động viên và nhắc HS các việc cần chú ý thực hiện để đạt được kế hoạch hoạt động tuần đề ra.	– HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
– GV nhắc nhở HS thường xuyên thực hiện những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. – GV dặn dò HS chuẩn bị tham gia sân khấu tương tác vào tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần sau.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 27	Sinh hoạt dưới cờ THAM GIA SÂN KHẤU TƯƠNG TÁC VỀ CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- HS nêu được cách giải quyết tình huống về chủ đề gia đình.
- HS chia sẻ được về hoạt động tương tác em yêu thích.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực tự chủ và tự học.

2. Phẩm chất

- Nhân ái.
- Trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Ghế ngồi cho HS khi tham gia sinh hoạt dưới cờ.
- Trang phục chỉnh tề.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS hào hứng, tích cực tham gia các hoạt động, đưa ra được cách giải quyết vấn đề khi tham gia sân khấu tương tác về chủ đề gia đình. – HS chia sẻ được về những hoạt động tương tác mà em yêu thích.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS tham gia buổi sinh hoạt dưới cờ đúng giờ, trang phục gọn gàng, sạch sẽ.	– HS tập trung và ổn định trật tự theo hướng dẫn của GV.
– GV tổ chức cho HS tham gia sân khấu tương tác về chủ đề gia đình. + GV khuyến khích HS suy nghĩ về cách giải quyết vấn đề khi tham gia sân khấu tương tác về chủ đề gia đình. + GV hướng dẫn cho HS tham gia sân khấu tương tác và phát biểu cách giải quyết vấn đề của mình với tình huống đưa ra.	– HS tham gia sân khấu tương tác theo hướng dẫn của GV.
– GV quan sát và hỗ trợ, hướng dẫn, cổ vũ HS tham gia hoạt động. – GV tổ chức cho HS chia sẻ về những hoạt động tương tác mà em yêu thích và điều em học được sau hoạt động sinh hoạt dưới cờ.	– HS chủ động, tích cực tham gia hoạt động tương tác. – HS chia sẻ về hoạt động tương tác mình yêu thích và những điều mình học được sau khi tham gia chương trình.
– GV nhắc HS tiếp tục thực hiện những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.	– HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 27

Hoạt động giáo dục theo chủ đề
YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH – TÔN TRỌNG PHỤ NỮ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Biết tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
- Đưa ra được các giá trị mong muốn gia đình cùng xây dựng, làm được “Cây giá trị gia đình”.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thiết kế và tổ chức hoạt động: thực hiện những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình và cùng người thân xây dựng và thực hiện các giá trị gia đình hằng ngày.

2. Năng lực chung

- *Giao tiếp và hợp tác:* chia sẻ được với các bạn về ý kiến cá nhân trong các nhiệm vụ nhóm và hợp tác với các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ hoạt động.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* đưa ra cách xử lý tình huống và ý tưởng để làm “Cây giá trị gia đình”.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: chủ động suy nghĩ về những giá trị để cùng người thân thực hiện, tạo ra sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

2. Học sinh

Giấy bìa, giấy màu, bút màu, kéo, keo dán,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo hứng thú cho HS và kết nối vào tiết hoạt động.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Nhìn hành động đoán việc làm”. + GV phổ biến luật chơi cho HS: HS lên chơi dùng hành động biểu hiện việc đã làm để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. - Những HS khác nhìn vào hành động đoán tên việc làm. Bạn nào đoán đúng sẽ được quyền mời bạn khác lên chơi.	– HS lắng nghe và chơi thử theo hướng dẫn của GV.
+ GV tổ chức cho HS chơi trò chơi.	– HS tham gia chơi trò chơi.
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi chơi: <i>Qua trò chơi, em đã học thêm được những việc làm nào để xây dựng bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình?</i>	– HS trả lời theo suy nghĩ của bản thân.
– GV nhận xét và kết nối sang hoạt động sau.	– HS lắng nghe.
2. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 9: Tạo dựng bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình	
a) Mục tiêu	
Thực hiện những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6 em. + GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 hoạt động 9 và yêu cầu mỗi nhóm chọn 1 trường hợp để xây dựng tình huống về việc tạo dựng bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. + GV hướng dẫn cho các nhóm trao đổi và đưa ra một số tình huống cụ thể với từng trường hợp.	– HS trao đổi và đưa ra ý kiến về các tình huống cụ thể theo suy nghĩ: + Thực hiện những hoạt động thường ngày của gia đình: cùng nấu ăn, dọn dẹp nhà cửa, cùng chuẩn bị đồ đi du lịch,... + Tổ chức hoạt động kỉ niệm tạo bất ngờ cho người thân: kỉ niệm ngày sinh nhật, kỉ niệm ngày lễ, kỉ niệm ngày liên quan đến nghề nghiệp của người thân (ví dụ: nếu bố là bác sĩ thì có thể chúc mừng ngày Thầy thuốc Việt Nam,...) + Kiểm soát cảm xúc trong ứng xử, giao tiếp với người thân: người thân hiểu lầm em; em bé nghịch làm hỏng đồ dùng của em;...
+ GV yêu cầu HS chọn tình huống, thảo luận và sắm vai xử lí tình huống theo gợi ý:	– HS thảo luận và tập sắm vai xử lí tình huống theo hướng dẫn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Tình huống nào trong cuộc sống liên quan đến trường hợp em chọn? - Trong tình huống đó em sẽ làm gì? - Khi sắm vai cần chú ý: Phân vai gì, cho ai? Cần dụng cụ, đồ dùng gì?	
– GV tổ chức cho các nhóm nêu tình huống và trình diễn phần xử lý tình huống của nhóm mình.	– HS trình bày phần sắm vai xử lý tình huống theo nhóm.
– GV mời các nhóm khác nêu ý kiến trao đổi về phần sắm vai xử lý tình huống của nhóm bạn và đưa ra câu hỏi làm rõ thêm nếu có.	– HS đưa ra ý kiến trao đổi hoặc sắm vai thể hiện cách giải quyết của mình. – HS có thể đặt thêm câu hỏi yêu cầu nhóm bạn giải thích về cách xử lý tình huống.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về những điều các em học được sau khi tham gia hoạt động.	– HS chia sẻ theo suy nghĩ. Ví dụ: cách ứng xử, lời nói, thái độ,...
– GV tổng kết hoạt động, lưu ý HS khi xử lý các tình huống cụ thể thì nên chú ý đến cử chỉ, lời nói cho phù hợp với người mình giao tiếp.	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
– GV nhắc nhở HS về nhà thực hiện những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình và chuyển tiếp sang hoạt động sau.	– HS lắng nghe và suy nghĩ.
Hoạt động 10 : Xây dựng “Cây giá trị gia đình”	
a) Mục tiêu	
– HS đưa ra được các giá trị mong muốn gia đình cùng xây dựng. – HS làm được “Cây giá trị gia đình”.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS đọc thông tin ở phần giải thích thuật ngữ và trả lời câu hỏi: <i>Em hiểu thế nào là giá trị? Giá trị gia đình?</i>	– HS đọc thông tin ở phần giải thích thuật ngữ và trả lời.
– GV cho HS làm việc nhóm 4 – 6, quan sát và thảo luận về “Cây giá trị gia đình” theo gợi ý: + <i>Cây gồm có những phần nào?</i> + <i>Mỗi phần có những thông tin gì?</i>	– HS trả lời theo quan sát: + <i>Tán lá viết các viết làm xây dựng giá trị;</i> + <i>Rễ cây: viết các giá trị.</i>
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về các giá trị của gia đình và những giá trị mà mình muốn cả gia đình cùng xây dựng.	– HS chia sẻ trong nhóm.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, hoàn thành “<i>Cây giá trị gia đình</i>” theo hướng dẫn: + <i>Vẽ cái cây theo sở thích;</i> + <i>Phản tán là: viết các việc làm để xây dựng giá trị;</i> + <i>Phản rỗi: ghi các giá trị gia đình.</i>	– HS hoàn thiện “<i>Cây giá trị gia đình</i>” theo hướng dẫn.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ theo cặp về “<i>Cây giá trị gia đình</i>” của mình.	– HS chia sẻ theo cặp.
– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “<i>Cuộc đua kì thú</i>” để chia sẻ trước lớp về “<i>Cây giá trị gia đình</i>”. + GV chiếu slide có hình ảnh và tên của HS trong lớp. + GV cho nhân chuột để bắt đầu cuộc đua, tên của HS nào dẫn đầu vòng đua thì HS đó sẽ lên chia sẻ.	– HS tham gia trò chơi và chia sẻ về “<i>Cây giá trị gia đình</i>” của bản thân.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận sau khi nghe phần trình bày của các bạn và nêu những điều mình học được.	– HS trả lời theo suy nghĩ của bản thân.
– GV tổng kết hoạt động và nhắc HS về nhà trao đổi, thống nhất xây dựng “<i>Cây giá trị gia đình</i>” với người thân; cùng người thân thực hiện những việc làm xây dựng các giá trị gia đình hằng ngày.	– HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của GV.
3. Đánh giá – Phát triển	
<i>Đánh giá kết quả hoạt động</i>	
– GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những điều mình học được qua chủ đề.	– HS chia sẻ theo suy nghĩ của bản thân.
– GV phát phiếu đánh giá hoặc cho HS hoàn thiện phần Đánh giá hoạt động trong VBT <i>Hoạt động trải nghiệm</i> 5 trang 55. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, tự đánh giá và tô màu số ngôi sao tương ứng với việc mình đã làm.	– HS tự đánh giá những việc mình đã thực hiện trong chủ đề.
– GV tổ chức cho HS chuyển phiếu đánh giá và trao đổi với bạn theo cặp đôi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.	– HS đánh giá bạn bằng cách tô màu vào số ngôi sao ở cột “<i>Bạn đánh giá em</i>”.
– GV tổ chức cho HS trao đổi về những điều mình sẽ thay đổi để có thể thực hiện những	– HS chia sẻ theo suy nghĩ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
việc làm thể hiện trách nhiệm, lòng biết ơn với người thân và tạo bầu không khí đầm ấm trong gia đình tốt hơn.	
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV nhận xét và yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân và ghi vào phiếu đánh giá; nộp lại cho GV vào tiết hoạt động tiếp theo.	– HS lắng nghe và thực hiện.
– GV dặn dò HS chuẩn bị giấy màu, kéo, keo dán để chuẩn bị cho hoạt động của tiết Sinh hoạt lớp.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 27	Sinh hoạt lớp CHƠI TRÒ CHƠI “XÚC XẮC YÊU THƯƠNG”
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Trình bày được những điều đã làm hàng ngày để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
- Chia sẻ những điều đã học được để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: chủ động thực hiện và điều chỉnh những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
- *Giao tiếp và hợp tác*: trao đổi và hợp tác với các bạn khi thực hiện nhiệm vụ của nhóm.
- *Thẩm mỹ*: thể hiện qua việc làm sản phẩm “Xúc xắc yêu thương”.
- *Thích ứng với cuộc sống*: chia sẻ được những việc đã làm hàng ngày và những điều học được để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

2. Phẩm chất

- *Nhân ái*: yêu thương, biết ơn với các thành viên trong gia đình.
- *Trách nhiệm*: chủ động thực hiện và điều chỉnh thường xuyên những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động.
- Giấy bìa, bút màu, kéo, keo dán...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, khởi động trước giờ hoạt động.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc của bài hát “Ở trường cô dạy em thế” (Nhạc Nga; Lời: Phạm Tuyên).	– HS hát và vận động theo nhạc.
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi hát: + <i>Ở trường bạn nhỏ học được những điều gì?</i> + <i>Bài hát muốn nói với em điều gì?</i>	– HS trả lời theo suy nghĩ
– GV nhận xét và dẫn dắt vào giờ sinh hoạt lớp.	– HS lắng nghe.
2. Tổng kết hoạt động tuần 27 và phương hướng hoạt động tuần 28	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 27	
– GV tổ chức cho lớp thực hiện đánh giá kết quả hoạt động trong tuần vừa qua. + GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. + GV quan sát và hỗ trợ cho lớp trưởng (nếu cần).	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nề nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng mời GV nhận xét
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	– Lắng nghe rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động các phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.
– GV yêu cầu lớp trưởng điều khiển phần thảo luận.	– Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Chơi trò chơi “Xúc xắc yêu thương”	
a) Mục tiêu	
– Trình bày được những điều đã làm hằng ngày để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. – Chia sẻ những điều đã học được để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.	
b) Cách tiến hành	
– GV kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng dụng cụ của HS.	– HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.
– GV yêu cầu HS quan sát hình xúc xắc trong SGK và nêu nhận xét: + <i>Xúc xắc có mấy mặt?</i> + <i>Thông tin ghi trên các mặt như thế nào?</i>	HS trả lời theo quan sát.
– GV tổ chức cho HS trao đổi về cách làm xúc xắc.	– HS trả lời theo suy nghĩ của bản thân Ví dụ: + <i>Vẽ và cắt theo hình.</i>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	+ <i>Viết các thông tin sau đó mới dán để tạo hình xúc xắc.</i>
– GV tổng hợp và đưa ra gợi ý, hướng dẫn HS cách làm xúc xắc: + Vẽ khuôn giấy gấp xúc xắc. • Vẽ hình chữ nhật có kích thước: 5cm x 20cm, sau đó chia hình chữ nhật thành 4 ô vuông có kích thước 5cm x 5cm. • Ở hình vuông thứ 2, bên phải, vẽ thêm 1 hình vuông nữa. Ở hình vuông thứ 3, bên trái cũng vẽ thêm 1 hình vuông. Vậy là đã có được 6 mặt của viên xúc xắc. • Vẽ thêm 7 tai giấy có chiều rộng 1,5cm. Hai đầu góc được cắt vạt đi để tạo thành hình thang cân. + Cắt khuôn giấy. Chú ý chỉ cắt theo đường viền xung quanh, không cắt rời các ô. + Viết thông tin lên các mặt của xúc xắc. Chú ý, lật úp khuôn giấy rồi viết ra mặt ngoài. + Gấp khuôn xúc xắc. • Đầu tiên là gấp tai giấy vào bên trong. • Tiếp theo gấp các đường cạnh. • Cuối cùng gấp các đường ở 4 hình vuông giữa. Khi gấp cần lưu ý, các nếp gấp phải cùng hướng về một hướng. Sau đó thì miết nhẹ lại các đường gấp để khi hoàn thiện viên xúc xắc trông đẹp và vuông vắn hơn. + Dán các tai giấy. Chú ý để các mặt ghi thông tin quay ra bên ngoài.	– HS lắng nghe, ghi nhớ cách làm xúc xắc để thực hiện làm xúc xắc.
– GV hướng dẫn HS sử dụng xúc xắc để chơi với bạn theo nhóm đôi: + Một bạn đổ xúc xắc và đọc yêu cầu ở mặt xúc xắc đó. + Bạn còn lại thực hiện yêu cầu. + Đổi lượt đổ xúc xắc và tiếp tục chơi.	– HS lắng nghe và chơi thử.
– GV mời một số bạn lên trình bày trước lớp về những điều đã làm, những điều em học được	– HS chia sẻ trước lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.	
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dẫn dò HS về nhà sử dụng xúc xắc để cùng chơi với những người thân trong gia đình.	– HS lắng nghe và tiếp thu.
4. Tổng kết/cam kết hành động	
– GV động viên và nhắc HS các việc cần chú ý thực hiện để đạt được kế hoạch hoạt động tuần đề ra. – GV giới thiệu cho HS thông tin về chuyên đề “Em và môi trường xanh” vào tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần sau. – GV dẫn dò HS chuẩn bị câu hỏi để trao đổi với chuyên gia về nội dung chủ đề.	– HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. – HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của GV.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

CHỦ ĐỀ 8: EM VÀ MÔI TRƯỜNG XANH

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Thể hiện được cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước.
- Đề xuất được một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Tìm hiểu được thực trạng môi trường nơi sinh sống.
- Tự nguyện tham gia và vận động được người thân cùng tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

1. Năng lực

- *Giao tiếp và hợp tác*: chia sẻ với bạn ý kiến cá nhân trong các nhiệm vụ nhóm, trong việc xây dựng và thực hiện dự án; cùng trao đổi với người thân để tham gia lao động công ích, giữ gìn vệ sinh khu dân cư nơi em sống.
- *Tự chủ và tự học*: chủ động thực hiện và điều chỉnh những việc làm bảo vệ môi trường.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: đưa ra các ý tưởng để giới thiệu sách và những việc sẽ làm để chuẩn bị thực hiện hoạt động giới thiệu sách.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: cùng các bạn lập kế hoạch và thực hiện dự án “Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”.
- Thích ứng với cuộc sống:
 - + Nhận biết được những vấn đề tồn tại trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và thực trạng vệ sinh môi trường ở khu dân cư.
 - + Đề xuất biện pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và giữ gìn vệ sinh môi trường ở địa phương; đề xuất cách thuyết phục người thân tham gia lao động công ích và giữ vệ sinh môi trường khu dân cư nơi em ở.

2. Phẩm chất

- *Trách nhiệm*: có ý thức và thực hiện những việc làm phù hợp với lứa tuổi để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và giữ gìn vệ sinh môi trường khu dân cư.
- *Yêu nước*: thể hiện tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào và ý thức bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- *Trung thực*: phản ánh chính xác kết quả điều tra về thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và thực trạng vệ sinh môi trường khu dân cư.
- *Chăm chỉ*: tích cực tham gia các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương; hoạt động lao động công ích; giữ gìn vệ sinh khu dân cư nơi em sống.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Nhận biết được những vấn đề của môi trường sống.
- Chia sẻ được những điều đã học được sau buổi nói chuyện chuyên đề.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.

2. Phẩm chất

- Yêu nước.
- Trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Ghế ngồi cho HS khi tham gia sinh hoạt dưới cờ.
- Câu hỏi dành cho chuyên gia.
- Trang phục chỉnh tề.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS hào hứng, tích cực tham gia đặt câu hỏi cho chuyên gia của chương trình. – HS chia sẻ được cảm xúc, những điều ấn tượng và những điều học được sau buổi nói chuyện chuyên đề.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS tham gia buổi nói chuyện chuyên đề đúng giờ, trang phục gọn gàng, sạch sẽ. – GV yêu cầu HS lắng nghe những nội dung chuyên gia chia sẻ.	– HS tập trung và ổn định trật tự theo hướng dẫn của GV.
– GV hướng dẫn HS đặt câu hỏi cho chuyên gia về vấn đề liên quan đến chủ đề “Em và môi trường xanh”. <i>Gợi ý:</i> + <i>Những vấn đề ảnh hưởng đến môi trường.</i>	– HS tham gia đặt câu hỏi cho chuyên gia theo hướng dẫn của GV.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ <i>Những biện pháp để bảo vệ môi trường sống.</i>	
– GV quan sát và hỗ trợ, hướng dẫn, cổ vũ HS tham gia hoạt động.	– HS chủ động, tích cực tham gia hoạt động tương tác.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc và những điều em ấn tượng, những điều em học được sau buổi nói chuyện chuyên đề.	– HS chia sẻ cảm xúc, những điều ấn tượng và những điều mình học được với các bạn sau khi tham gia buổi nói chuyện chuyên đề.
– GV nhắc HS ghi lại những điều học được sau buổi nói chuyện chuyên đề.	– HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 28	Hoạt động giáo dục theo chủ đề EM VÀ MÔI TRƯỜNG XANH
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Bày tỏ niềm tự hào và cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước.
- Lập được dự án “Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thiết kế và tổ chức hoạt động: lập dự án “Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: chia sẻ được với các bạn về ý kiến cá nhân trong các nhiệm vụ nhóm và hợp tác với các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ hoạt động.

3. Phẩm chất

- *Yêu nước:* thể hiện tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào và ý thức bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- *Trách nhiệm:* chủ động suy nghĩ về các vấn đề của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và lập dự án “Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

2. Học sinh

- Tư liệu về cảnh quan thiên nhiên về cảnh quan thiên nhiên của đất nước, của địa phương: tranh ảnh, bài viết,...
- Tư liệu về cảnh quan thiên nhiên bị tàn phá ở địa phương: tranh ảnh, bài viết.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo hứng thú cho HS và kết nối vào tiết hoạt động.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc bài “Quê hương tươi đẹp” (Dân ca Nùng; đặt lời: Hoàng Anh).	– HS tham gia hát và vận động theo nhạc.
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi hát: + <i>Quê hương của bạn nhỏ đẹp như thế nào?</i> + <i>Câu hát nào thể hiện niềm tự hào của bạn nhỏ với cảnh đẹp của quê hương?</i>	– HS chia sẻ theo hiểu biết của bản thân.
– GV nhận xét và kết nối sang hoạt động sau: <i>Đất nước ta tự hào vì có rất nhiều cảnh đẹp. Mỗi nơi chúng ta đi qua, mỗi cảnh quan thiên nhiên mà chúng ta biết đều để lại ấn tượng và cảm xúc riêng biệt. Chúng ta cùng chia sẻ những cảm xúc và niềm tự hào về những cảnh quan thiên nhiên đó trong hoạt động tiếp theo nhé!</i>	– HS lắng nghe.
2. Nhận diện – Khám phá	
Hoạt động 1: Bày tỏ niềm tự hào và cảm xúc của em về cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước	
a) Mục tiêu Bày tỏ được niềm tự hào và cảm xúc đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Du lịch qua màn ảnh nhỏ”. + GV sử dụng hình ảnh đoàn tàu du lịch đi qua các ga tàu có cảnh quan thiên nhiên của đất nước để tổ chức trò chơi cho HS.	– HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi và hỏi lại nếu chưa rõ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ GV chia HS thành nhóm 4 – 6 em và phổ biến luật chơi: Ở mỗi ga sẽ có một câu hỏi liên quan đến cảnh quan thiên nhiên của đất nước. Trả lời đúng câu hỏi thì sẽ giúp đoàn tàu đi qua ga và hình ảnh về cảnh quan đó sẽ được mở ra. Nếu trả lời sai thì quyền trả lời sẽ dành cho nhóm khác. Nhóm nào trả lời đúng nhiều câu hỏi nhất sẽ thắng cuộc. <i>Lưu ý:</i> <i>Câu hỏi có thể là câu thơ, đoạn nhạc hoặc một đoạn video ngắn,... liên quan đến cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</i> <i>GV có thể sử dụng thiết kế trên PowerPoint hoặc lời dẫn về đoàn tàu để tổ chức cho HS.</i>	
– GV tổ chức cho HS chơi.	– HS tham gia chơi.
– GV tổ chức cho HS đóng vai phóng viên, phỏng vấn các bạn sau khi chơi: + <i>Các cảnh quan thiên nhiên em biết qua trò chơi.</i> + <i>Kể thêm những cảnh quan thiên nhiên của đất nước ta mà em biết hoặc đã đến thăm.</i> + <i>Chia sẻ cảm xúc và niềm tự hào của bản thân khi được ngắm nhìn những cảnh quan thiên nhiên đó.</i>	– HS trả lời theo suy nghĩ của bản thân và sử dụng các hình ảnh về cảnh quan thiên nhiên mà mình đã biết hoặc đã đến để minh họa cho phần trình bày của mình.
– GV tổ chức cho HS làm việc cặp đôi, bày tỏ cảm xúc và niềm tự hào của bản thân về một cảnh quan thiên nhiên ở địa phương theo gợi ý: + <i>Nêu tên một cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà em biết;</i> + <i>Thể hiện niềm tự hào của em về cảnh quan thiên nhiên đó;</i> + <i>Bày tỏ cảm xúc của em về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.</i>	– HS trao đổi cặp đôi theo hướng dẫn của GV.
– GV tổ chức cho HS chơi chuyên hoa để chia sẻ về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và niềm tự hào về cảnh quan thiên nhiên đó.	– HS tham gia chơi và chia sẻ.
– GV tổng kết và kết nối sang hoạt động sau: <i>Cảnh quan thiên nhiên trên đất nước cũng như ở địa phương ta rất đẹp tuy nhiên hiện nay nhiều cảnh quan bị hư hại vì những tác động của con</i>	– HS lắng nghe và suy nghĩ.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
người. Chúng ta cần làm gì để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. Cùng tìm hiểu trong hoạt động tiếp theo nhé!	
3. Tìm hiểu – Mở rộng	
Hoạt động 2: Lập dự án “Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”	
a) Mục tiêu	
– HS nêu ra được cảnh quan thiên nhiên bị tàn phá. – HS lập được dự án “Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6 em, sử dụng những hình ảnh, thông tin đã chuẩn bị ở nhà để chia sẻ với nhau về việc cảnh quan thiên nhiên bị xâm hại, tàn phá. GV lưu ý HS đa dạng cách trình bày kết quả thảo luận.	– HS sử dụng các tư liệu đã chuẩn bị, chia sẻ trong nhóm theo suy nghĩ. – Các nhóm trình bày kết quả thảo luận trên giấy khổ lớn.
– GV sử dụng kỹ thuật phòng tranh, tổ chức cho HS đi xem hình ảnh trưng bày của các nhóm và để lại những ý kiến, cảm xúc của mình ở mỗi nhóm. GV hướng dẫn thêm cho HS mang bút theo và vẽ biểu tượng trái tim vào phần trưng bày mà em thích.	– HS đi tham quan hình ảnh trưng bày của các nhóm và để lại biểu tượng cảm xúc ở phần trưng bày của các nhóm theo hướng dẫn của GV.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến về việc cảnh quan thiên nhiên bị xâm hại, tàn phá và cách làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên trên lớp. <i>Lưu ý: GV yêu cầu HS trình bày xong mời bạn tiếp theo lên chia sẻ.</i>	– HS chia sẻ theo hướng dẫn của GV.
– GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4 – 6 em, thảo luận về về mục tiêu dự án bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, đặt tên cho dự án. Gợi ý: + <i>Nhóm chọn bảo tồn cảnh quan thiên nhiên nào ở địa phương. Vì sao?</i> + <i>Mục tiêu của dự án là gì?</i> + <i>Xác định tên của dự án.</i>	– HS thảo luận theo gợi ý.
– GV tổ chức cho các nhóm trình bày về tên dự án và mục tiêu của dự án.	– HS trình bày về tên và mục tiêu dự án của nhóm mình.
– GV cho các nhóm lập kế hoạch thực hiện dự án theo các bước trong SGK trang 76. GV lưu ý HS chú ý đến việc phân công công việc cho từng thành viên trong kế hoạch.	– HS trao đổi, lập kế hoạch thực hiện dự án theo hướng dẫn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV quan sát hỗ trợ cho các nhóm khi cần.	– HS yêu cầu GV hỗ trợ thêm khi cần.
– GV mời đại diện các nhóm trình bày về kế hoạch thực hiện dự án của nhóm mình. + GV yêu cầu các nhóm khác đặt câu hỏi và bổ sung thêm cho nhóm bạn.	– HS báo cáo kết quả thảo luận và đặt câu hỏi cho nhóm bạn. Ví dụ: hỏi để biết cụ thể từng công việc trong kế hoạch; những thiết bị, phương tiện cần chuẩn bị,...
– GV tổ chức cho các nhóm điều chỉnh kế hoạch, xây dựng bảng theo dõi tiến độ thực hiện dự án và lựa chọn hình thức báo cáo kết quả dự án. + GV đặt câu hỏi gợi ý: <i>Nhóm em sẽ báo cáo dự án theo hình thức nào?</i> + GV nhắc HS có thể tham khảo cách trình bày bảng theo dõi trong SGK trang 77.	– HS cùng trao đổi điều chỉnh kế hoạch và xây dựng bảng theo dõi tiến độ thực hiện dự án.
– GV mời đại diện các nhóm chia sẻ về cách báo cáo kết quả thực hiện dự án của nhóm mình.	– HS chia sẻ theo nội dung nhóm đã thống nhất.
– GV tổng kết hoạt động và nhắc nhở các nhóm theo dõi tiến độ thực hiện dự án và điều chỉnh, báo cáo GV khi cần hỗ trợ.	– HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của GV.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổ chức cho HS trao đổi và chia sẻ về những điều mình học được qua tiết hoạt động.	– HS chia sẻ theo suy nghĩ của bản thân.
– GV nhận xét và dặn dò HS về nhà suy nghĩ về những việc cần làm để tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 28	Sinh hoạt lớp CHUẨN BỊ TÌM HIỂU THỰC TRẠNG CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Xác định được những nội dung cần tìm hiểu về thực trạng cảnh quan thiên nhiên.
- Xây dựng được phiếu tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: chủ động đề xuất nội dung, phương pháp tìm hiểu về thực trạng cảnh quan thiên nhiên.
- *Giao tiếp và hợp tác*: trao đổi và hợp tác với các bạn khi thực hiện nhiệm vụ của nhóm.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: xác định nội dung và xây dựng được phiếu tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên của địa phương.

2. Phẩm chất

- *Yêu nước*: xác định các vấn đề cần tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương, góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của địa phương.
- *Trách nhiệm*: chủ động đưa ra cách tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên và có ý thức thực hiện tìm hiểu cảnh quan thiên nhiên ở địa phương theo yêu cầu của dự án.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động.

2. Học sinh

Giấy bìa, bút màu, kéo, keo dán,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên		Hoạt động của học sinh	
1. Khởi động			
a) Mục tiêu			
Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ hoạt động.			
b) Cách tiến hành			
– GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc của bài hát “Mái trường mến yêu” (Sáng tác: Lê Quốc Thắng).		– HS hát và vận động theo nhạc.	
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi hát: + Vì sao bạn nhỏ yêu ngôi trường của mình? + Bài hát muốn nói với em điều gì?		– HS trả lời theo suy nghĩ.	
– GV nhận xét, dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.		– HS lắng nghe.	
2. Tổng kết hoạt động tuần 28 và phương hướng hoạt động tuần 29			
a) Mục tiêu			
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.			

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 28	
– GV tổ chức cho lớp thực hiện đánh giá kết quả hoạt động trong tuần vừa qua. + GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. + GV quan sát và hỗ trợ cho lớp trưởng (nếu cần).	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng mời GV nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tùy vào kết quả trong tuần)	– Lắng nghe rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. <i>Lưu ý: Nếu trong tuần có những hoạt động của trường triển khai thì bạn cán bộ lớp được giao phụ trách nội dung đó sẽ triển khai hoạt động.</i>	– Lớp trưởng (lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động các phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.
– GV yêu cầu lớp trưởng điều khiển phần thảo luận.	– Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét, góp ý, thống nhất, và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Chuẩn bị tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên	
a) Mục tiêu	
– Xác định được những nội dung cần tìm hiểu về thực trạng cảnh quan thiên nhiên.	
– Xây dựng được phiếu tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4 – 6 em (theo nhóm của hoạt động trước vì liên quan đến kế hoạch thực hiện dự án) và trao đổi về những nội dung cần tìm hiểu về thực trạng của cảnh quan thiên nhiên theo gợi ý ở nhiệm vụ 1 trong SGK trang 77. GV gợi ý thêm cho HS về cách trình bày kết quả thảo luận với nhiều hình thức (sơ đồ tư duy, ghi chép kết hợp vẽ (Sketchnote),...).	– HS thảo luận và đưa ra nội dung, phương pháp tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
– GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và xin ý kiến bổ sung của các nhóm khác bằng cách chuyển bảng thảo luận cho nhóm khác nhận xét. GV hướng dẫn HS khi góp ý xong 1 nhóm thì tiếp tục chuyển sang nhóm khác cho đến khi nhận lại được bảng thảo luận nhóm mình.	– HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.
– GV cho các nhóm xây dựng phiếu tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên theo gợi ý ở nhiệm vụ 2 trong SGK trang 77. – GV hướng dẫn thêm cho HS về việc phân công công việc cụ thể cho từng bạn trong nhóm để thực hiện việc tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên hiệu quả. Ví dụ: bổ sung thêm một cột về người thực hiện vào phiếu tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên.	– Các nhóm làm phiếu theo hướng dẫn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.	– Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình.
– GV mời các nhóm khác bổ sung hoặc nêu câu hỏi thêm (nếu có).	– HS đặt câu hỏi làm rõ thêm về cách đưa ra minh chứng.
– GV nhận xét, dẫn dắt HS thực hiện tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên theo yêu cầu dự án và ghi vào phiếu tổng hợp kết quả.	– HS lắng nghe và thực hiện.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV động viên và nhắc HS các việc cần chú ý thực hiện để đạt được kế hoạch hoạt động tuần đề ra.	– HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
– GV kiểm tra các nội dung mà HS đăng kí tham gia tổ chức trong sự kiện “Chung tay bảo vệ môi trường” tuần sau.	– HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của GV.
– GV nhắc HS chủ động trao đổi với GV khi cần hỗ trợ trong việc tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên của địa phương.	

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 29	Sinh hoạt dưới cờ THAM GIA HOẠT ĐỘNG “CHUNG TAY BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG”
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Tích cực tham gia cùng thầy cô tổ chức sự kiện “Chung tay bảo vệ môi trường”.
- Xác định được những việc làm phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ môi trường.
- Chia sẻ được cảm xúc sau khi tham gia tổ chức hoạt động.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực tự chủ và tự học.

2. Phẩm chất

- Yêu nước.

- Phẩm chất.
- Trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

Ghế ngồi cho HS khi tham gia sinh hoạt dưới cờ.

2. Học sinh

- Đồ dùng, vật dụng cần thiết để tham gia các hoạt động của sự kiện theo phân công.
- Trang phục chỉnh tề.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu – HS tích cực tham gia cùng thầy cô tổ chức sự kiện “Chung tay bảo vệ môi trường”. – HS xác định được những việc làm phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ môi trường. – HS chia sẻ được cảm xúc sau khi tham gia tổ chức hoạt động.	
b) Cách thực hiện	
– GV yêu cầu HS tham gia vào việc tổ chức sự kiện “Chung tay bảo vệ môi trường”. - GV đến sớm và cùng hỗ trợ các em chuẩn bị cho các hoạt động của chương trình. – GV yêu cầu các HS khác tham gia sự kiện đúng giờ, trang phục gọn gàng, sạch sẽ và tập trung theo đội hình quy định.	– HS tập trung và chuẩn bị cho các hoạt động của chương trình theo phân công. – HS tập trung theo đội hình quy định.
– GV tổ chức cho HS tham gia và cổ vũ cho các hoạt động của sự kiện. – GV tổ chức cho HS chia sẻ sau khi tham gia sự kiện: + Những việc làm phù hợp với lứa tuổi để cùng chung tay bảo vệ môi trường. + Cảm xúc của em sau khi tham gia tổ chức hoạt động. + Điều em sẽ thay đổi khi tham gia tổ chức hoạt động trong những lần sau.	– HS tham gia và cổ vũ cho các hoạt động trong sự kiện. – HS chia sẻ theo hướng dẫn của GV.
– GV nhắc HS chủ động thực hiện những việc làm bảo vệ môi trường hằng ngày.	– HS ghi nhớ và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Trình bày được kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- Xác định được những thuận lợi, khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Thích ứng với cuộc sống: nhận biết được những vấn đề tồn tại trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương; những thuận lợi, khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: chia sẻ được với các bạn ý kiến cá nhân trong các nhiệm vụ nhóm và hợp tác với các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ hoạt động.

3. Phẩm chất

- *Yêu nước:* thể hiện tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào và ý thức bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- *Trung thực:* phản ánh chính xác kết quả điều tra thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

2. Học sinh

- Bảng theo dõi tiến độ dự án.
- Phiếu tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo hứng thú cho HS và kết nối vào tiết hoạt động.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài “Không gian xanh” (Sáng tác: Nguyễn Đức Hiệp).	– HS hát và vận động theo nhạc.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi hát: + <i>Bạn nhỏ trong bài hát được sống trong một không gian như thế nào?</i> + <i>Bài hát muốn nói với em điều gì?</i>	– HS chia sẻ theo hiểu biết của bản thân.
– GV nhận xét và kết nối sang hoạt động sau: <i>Cuộc sống thêm tươi đẹp và hạnh phúc nếu ta được sống trong môi trường xanh, sạch, đẹp. Vậy môi trường cảnh quan thiên nhiên ở địa phương của chúng ta hiện nay như thế nào? Cùng tìm hiểu trong hoạt động sau nhé!</i>	– HS lắng nghe.
2. Tìm hiểu – Mở rộng	
Hoạt động 3: Báo cáo kết quả tìm hiểu về thực trạng cảnh quan thiên nhiên	
a) Mục tiêu Trình bày được kết quả tìm hiểu về thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 –6 em, đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 3 trang 78 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.	– HS đọc, nêu yêu cầu của nhiệm vụ 1.
– GV yêu cầu HS căn cứ vào bảng theo dõi tiến độ dự án, phiếu tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên để báo cáo trong nhóm. GV hướng dẫn thêm cho HS khi làm việc nhóm: + Từng thành viên báo cáo trước nhóm tiến độ thực hiện và kết quả công việc được phân công. + Nêu những vấn đề mà em gặp phải khi thực hiện công việc và cách giải quyết của em. + Nhóm tổng hợp kết quả về tiến độ thực hiện.	– HS sử dụng các thông tin đã chuẩn bị để báo cáo trong nhóm kết quả tìm hiểu thực trạng.
– GV tổ chức cho HS đóng vai “Phóng viên nhí”, mời các nhóm chia sẻ về kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên của nhóm mình.	– HS tham gia trò chơi và chia sẻ về kết quả tìm hiểu thực trạng cảnh quan thiên nhiên của nhóm mình.
– GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về những vấn đề tồn tại của thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương qua báo cáo của các nhóm.	– HS chia sẻ theo suy nghĩ.
– GV nhận xét và chuyển tiếp sang hoạt động sau: <i>Qua hoạt động vừa rồi, chúng ta đã xác định được thực trạng cảnh quan thiên nhiên của địa</i>	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<i>phương. Từ đây, chúng ta có thể đưa ra các biện pháp cụ thể bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. Vậy, khi tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên có thể gặp thuận lợi, khó khăn gì? Chúng ta cùng tìm hiểu ở hoạt động sau nhé!</i>	
Hoạt động 4: Xác định những thuận lợi, khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
a) Mục tiêu HS xác định được những thuận lợi, khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6 em, phát phiếu thảo luận và yêu cầu: + Từng HS suy nghĩ và chia sẻ về những thuận lợi, khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. + Tổng hợp lại những thuận lợi khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên trên sơ đồ tư duy.	– HS thảo luận theo hướng dẫn của GV.
– GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và yêu cầu các nhóm khác bổ sung thêm ý kiến.	– Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận và bổ sung ý kiến hoặc hỏi thêm nhóm bạn (nếu có).
– GV tổng hợp lại những thuận lợi, khó khăn có thể gặp phải trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	– HS lắng nghe.
– GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm đôi về những biện pháp để khắc phục khó khăn trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	– HS chia sẻ trong nhóm đôi theo hướng dẫn của GV.
– GV sử dụng kĩ thuật trình bày 1 phút để HS chia sẻ về biện pháp khắc phục khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	– HS trả lời theo suy nghĩ.
– GV tổng kết hoạt động và nhắc HS tiếp tục tham khảo tư vấn của thầy cô, chuyên gia, bố mẹ về những thuận lợi, khó khăn khi bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	– HS lắng nghe và thực hiện.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổ chức cho HS trao đổi và chia sẻ về những điều mình học được qua tiết hoạt động.	– HS chia sẻ theo suy nghĩ của bản thân.
– GV nhận xét và dặn dò HS về nhà chuẩn bị cuốn sách em yêu thích về môi trường và suy nghĩ về cách sẽ giới thiệu cuốn sách đó với các bạn.	– HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 29

Sinh hoạt lớp
CHUẨN BỊ CHO “NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH”

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Xác định được hoạt động để tham gia “Ngày hội đọc sách”.
- Chia sẻ được những việc sẽ làm để chuẩn bị tham gia “Ngày hội đọc sách”.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: chủ động tìm hiểu, lựa chọn hoạt động để tham gia “Ngày hội đọc sách”.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: đưa ra các ý tưởng để giới thiệu sách và những việc sẽ làm để chuẩn bị thực hiện hoạt động giới thiệu sách.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: xác định được hoạt động tham gia “Ngày hội đọc sách” và những việc làm để thực hiện hoạt động đó.

2. Phẩm chất

Chăm chỉ: tự xác định những việc cần làm để tham gia hoạt động trong “Ngày hội đọc sách”.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Kế hoạch tổ chức hoạt động, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động.

2. Học sinh

Giấy bìa, bút màu, kéo, keo dán,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ hoạt động.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc của bài hát “Vui đến trường” (Sáng tác: Nguyễn Văn Chung).	– HS hát và vận động theo nhạc.
– GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi hát:	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Vì sao bạn nhỏ thấy đến trường rất vui? + Em cảm làm gì để có môi trường học tập sạch đẹp, vui vẻ?	– HS trả lời theo suy nghĩ.
– GV nhận xét và dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– HS lắng nghe.
2. Tổng kết hoạt động tuần 29 và phương hướng hoạt động tuần 30	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 29	
– GV tổ chức cho lớp thực hiện đánh giá kết quả hoạt động trong tuần vừa qua. + GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. + GV quan sát và hỗ trợ cho lớp trưởng (nếu cần).	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng mời GV nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	– Lắng nghe rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. <i>Lưu ý: Nếu trong tuần có những hoạt động của trường triển khai thì bạn cán bộ lớp được giao phụ trách nội dung đó sẽ triển khai hoạt động.</i>	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. – GV yêu cầu lớp trưởng điều khiển phần thảo luận.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Chuẩn bị cho “Ngày hội đọc sách”	
a) Mục tiêu	
– Xác định được hoạt động để tham gia “Ngày hội đọc sách”. – Chia sẻ được những việc sẽ làm để chuẩn bị tham gia “Ngày hội đọc sách”.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS làm việc cá nhân lựa chọn hoạt động em yêu thích để chuẩn bị cho “Ngày hội đọc sách”. Gợi ý: + <i>Giới thiệu sách;</i> + <i>Đóng vai theo sách;</i> + <i>Tạo hình nhân vật theo sách;</i> + <i>Vẽ tranh theo sách.</i>	– HS làm việc cá nhân theo hướng dẫn của GV.
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, chia sẻ về lựa chọn của em và những việc em sẽ làm để chuẩn bị tham gia hoạt động đó. Gợi ý: + <i>Em lựa chọn hoạt động nào để tham gia “Ngày hội đọc sách”?</i> + <i>Em sẽ chuẩn bị những gì để thực hiện được hoạt động đó?</i>	– HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.
– GV tổ chức cho HS chơi chuyền hoa hoặc chuyền bóng để chia sẻ về việc chuẩn bị của mình cho “Ngày hội đọc sách”.	– HS tham gia chơi và chia sẻ về việc chuẩn bị của mình cho “Ngày hội đọc sách”.
– GV khuyến khích HS hỏi thêm các bạn về cách làm, về lí do bạn chọn hoạt động trong “Ngày hội đọc sách”.	– HS đặt câu hỏi theo suy nghĩ của bản thân.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV nhận xét và dẫn HS về nhà thực hiện những việc làm chuẩn bị tham gia vào “Ngày hội đọc sách”.	– HS lắng nghe và thực hiện.
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV động viên và nhắc HS các việc cần chú ý thực hiện để đạt được kế hoạch hoạt động tuần đề ra.	– HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
– GV kiểm tra các nội dung mà HS đăng kí tham gia tổ chức trong “Ngày hội đọc sách” ở tuần sau. – GV nhắc HS chủ động trao đổi với GV khi cần hỗ trợ thêm trong tổ chức một số hoạt động hưởng ứng “Ngày hội đọc sách”	– HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của GV.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 30	Sinh hoạt dưới cờ HOẠT ĐỘNG HƯỞNG ỨNG “NGÀY HỘI ĐỌC SÁCH”
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Vui vẻ, phấn khởi tham gia hoạt động hưởng ứng “Ngày hội đọc sách”.
- Tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

Giao tiếp và hợp tác

2. Phẩm chất

Trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

Bàn ghế, sách, các đồ dùng cần thiết đặt tại các góc để HS làm rối bóng, nhân vật trong sách (vải vụn, giấy, màu, băng dính, hồ,...).

2. Học sinh

- Một cuốn sách mà mình yêu thích.
- Đồ dùng cần thiết để làm rối bóng, nhân vật trong sách (vải vụn, giấy, màu, băng dính,...).

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu – HS vui vẻ, phấn khởi tham gia hoạt động hưởng ứng “Ngày hội đọc sách”. – HS tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.	
b) Cách tiến hành	
– GV hướng dẫn HS tham gia hoạt động hưởng ứng “Ngày hội đọc sách” (văn nghệ chào mừng, phát biểu hưởng ứng,...).	– HS tham gia vào các hoạt động hưởng ứng “Ngày hội đọc sách”.
– GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng phụ trách cùng HS chuẩn bị tổ chức một số hoạt động hưởng ứng “Ngày hội đọc sách”: sắp xếp và chuẩn bị đồ dùng cần thiết cho các góc hoạt động trong trường như góc tạo hình nhân vật theo sách, góc đóng vai theo sách, góc đọc sách, góc làm rối bóng, góc kể chuyện,... theo hướng dẫn của GV và Tổng phụ trách.	– HS sắp xếp và chuẩn bị đồ dùng cần thiết cho các góc hoạt động trong trường như góc tạo hình nhân vật theo sách, góc đóng vai theo sách, góc đọc sách, góc làm rối bóng, góc kể chuyện,... theo hướng dẫn của GV và Tổng phụ trách.
– GV hướng dẫn và phân chia HS thành các nhóm tham gia các góc hoạt động tại “Ngày hội đọc sách”. GV có thể phát cho HS phiếu hoạt động để sau mỗi hoạt động hoàn thành, HS được lấy chữ kí hoặc đóng dấu xác nhận của GV phụ trách tại mỗi góc.	– HS hoạt động tại các góc theo sự điều phối của GV.
– GV hướng dẫn HS chia sẻ với bạn về hoạt động mà em cảm thấy thú vị và ý nghĩa nhất trong ngày hội.	– HS chia sẻ với các bạn về hoạt động mình thấy thú vị và ý nghĩa nhất trong ngày hội.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 30	Hoạt động giáo dục theo chủ đề EM VÀ CUỘC SỐNG XANH
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Đề xuất được các biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- Tham gia bình chọn biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

- *Thích ứng với cuộc sống:* đề xuất được biện pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* tổ chức và bình chọn biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: trao đổi, tương tác với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

3. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức trong việc đề xuất và thực hiện những việc làm phù hợp với lứa tuổi để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
Hoạt động: <i>Hát và vận động theo nhạc bài hát “Điều đó tùy thuộc hành động của bạn”</i>	
a) Mục tiêu Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS cả lớp hát và vận động theo nhạc bài “Điều đó tùy thuộc hành động của bạn” (Nhạc và lời: Vũ Kim Dung).	– HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Điều đó tùy thuộc hành động của bạn”.
– GV hỏi 1 – 2 HS: <i>Bài hát có ý nghĩa gì?</i>	– HS trả lời: <i>Hãy bảo vệ cảnh quan, môi trường sống xung quanh chúng ta và hãy hành động ngay hôm nay.</i>
– GV nhận xét và kết nối vào hoạt động tiếp theo: <i>Để có thể bảo vệ cảnh quan thiên nhiên như bài hát nhắc nhở, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu về các biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và đề xuất biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên mà các em biết.</i>	– HS lắng nghe.
2. Thực hành – Vận dụng	
Hoạt động 5: <i>Đề xuất biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên</i>	
a) Mục tiêu	
HS đề xuất được các biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên mà em biết.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS đọc yêu cầu nhiệm vụ 1 trong SGK trang 80 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.	– Đọc thầm nhiệm vụ và nhận phiếu học tập.
– GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, dựa trên 3 tranh trang 80, tìm hiểu về một số biện pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên theo nội dung các tranh.	– HS làm việc nhóm đôi, trao đổi về các biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên theo nội dung tranh.
– GV gọi một số HS trong lớp mô tả tranh và nêu những biện pháp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên trong các tranh.	– Đại diện các nhóm lần lượt mô tả tranh và nêu những biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên trong các tranh. + Tranh 1: các chú kiểm lâm đang đi tuần tra trong rừng → Bảo vệ tài nguyên rừng. + Tranh 2: Các bạn nhỏ đang thu gom rác ở bãi biển → Thu gom rác ở bãi biển hoặc cảnh quan của địa phương. + Tranh 3: Các bạn đang phát tờ rơi cho mọi người → Tuyên truyền về việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.
– GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, mỗi HS tự suy nghĩ về một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên mà em biết (khác với 3 biện pháp trong SGK đã đề cập) và ghi vào phiếu đề xuất do GV phát ít nhất 1 biện pháp theo gợi ý: + <i>Tên biện pháp;</i> + <i>Cách thực hiện hoặc triển khai biện pháp;</i> + <i>Những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện;</i> + <i>Dự kiến kết quả mong muốn.</i> Gợi ý mẫu phiếu:	– HS làm việc cá nhân, mỗi HS tự suy nghĩ về một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên mà em biết (khác với 3 biện pháp trong SGK đã đề cập) và ghi vào phiếu đề xuất.
PHIẾU ĐỀ XUẤT Họ và tên: Lớp: Biện pháp của em: 	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, thảo luận với bạn về biện pháp đã đề xuất theo các nội dung đã được gợi ý.	– HS thảo luận nhóm 4 về các biện pháp đã đề xuất theo gợi ý.
– GV cho HS chia sẻ trong nhóm 4 về những lời nói, việc làm cụ thể em đã ghi lại.	– HS chia sẻ trong nhóm 4.
– GV gọi 4 – 5 HS chia sẻ trước lớp về những lời nói, việc làm cụ thể em đã ghi lại.	– HS chia sẻ trước lớp.
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động.	– HS lắng nghe.
Hoạt động 6: Bình chọn biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
a) Mục tiêu	
Xây dựng được tiêu chí bình chọn và bình chọn biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 và hoạt động nhóm 4 – 6, thảo luận để xây dựng các tiêu chí bình chọn biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	– HS hoạt động theo nhóm 4 – 6, thảo luận để xây dựng tiêu chí bình chọn biện pháp.
– GV cho các nhóm trình bày về các tiêu chí mà nhóm đã xây dựng.	– HS báo cáo kết quả thảo luận, trình bày các tiêu chí nhóm đã xây dựng.
– GV tổng hợp tất cả các tiêu chí đã được trình bày, loại bỏ những tiêu chí trùng lặp.	– HS theo dõi.
– GV cho HS lựa chọn và thống nhất các tiêu chí HS sẽ sử dụng để bình chọn biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	– 3 – 4 HS phát biểu ý kiến về việc lựa chọn tiêu chí.
– GV chốt số lượng tiêu chí bình chọn.	– HS ghi nhớ.
– GV cho HS bình chọn các biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên dựa theo các tiêu chí đã được thống nhất: + GV phát cho mỗi HS 1 đến 3 bông hoa hoặc nhãn dán. + GV yêu cầu mỗi HS đi quanh lớp, đọc biện pháp của các nhóm và gắn hoa/nhãn dán lên biện pháp mà em thấy phù hợp nhất với tiêu chí đã được thống nhất trước đó.	– HS nhận nhãn dán hoặc bông hoa và tiến hành bình chọn cá nhân theo các tiêu chí đã được thống nhất.
– GV tổng hợp số liệu bình chọn và công bố kết quả.	– HS theo dõi kết quả.
– GV cho HS chia sẻ nhóm đôi về cảm xúc của mình sau khi đọc biện pháp của các nhóm và thực hiện bình chọn của cá nhân.	– HS chia sẻ nhóm đôi về cảm xúc của bản thân.
– GV gọi một số HS chia sẻ cảm xúc trước lớp và tổng kết hoạt động.	– HS chia sẻ cảm xúc trước lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổ chức vận động theo nhạc để tạo sự gắn kết cho HS trong lớp. – GV nhận xét, tổng kết hoạt động, dặn dò về nhà.	– HS vận động theo nhạc, bài hát vui vẻ. – HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 30	Sinh hoạt lớp LÀM BẢN CAM KẾT VỀ BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN – HƯỞNG ỨNG NGÀY TRÁI ĐẤT
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

Làm được bản cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* HS làm được bản cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất.
- *Thích ứng với cuộc sống:* đề xuất các nội dung và làm được bản cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức và thực hiện những việc làm phù hợp với lứa tuổi để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV giới thiệu bài hát “Vì cuộc sống đẹp tươi” (Nhạc: Bùi Anh Tú; Lời thơ: Nguyễn Trọng Hoàn) để khởi động tiết Sinh hoạt lớp.	– HS hát và vỗ tay theo nhịp.
– GV đặt câu hỏi cho HS sau khi vận động: <i>Bài hát đem đến cho chúng ta thông điệp gì?</i>	– HS trả lời.
– GV nhận xét, tuyên dương. – GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp: <i>Đúng như cái tên “Vì cuộc sống đẹp tươi” của bài hát lời ca đem đến những thông điệp ý nghĩa về bảo vệ môi trường. Giữ cho đất sạch, nước sạch tức là con người sẽ được sống trong môi trường sạch. Đây là điều chúng ta cần làm cho bây giờ và cho thế hệ mai sau. Nhận thức được điều đó chúng ta hãy cùng nhau chung tay bảo vệ thật tốt cho môi trường nhé. Sau các hoạt động tổng kết tuần, chúng ta sẽ cùng nhau làm cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất.</i>	– HS lắng nghe.
2. Tổng kết hoạt động tuần 30 và phương hướng hoạt động tuần 31	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 30	
– GV tổ chức cho lớp thực hiện đánh giá kết quả hoạt động trong tuần vừa qua. + GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. + GV quan sát và hỗ trợ cho lớp trưởng (nếu cần).	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	– Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng mời GV nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	– Lắng nghe rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. <i>Lưu ý: Nếu trong tuần có những hoạt động của trường triển khai thì bạn cán bộ lớp được giao phụ trách nội dung đó sẽ triển khai hoạt động.</i>	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. – GV yêu cầu lớp trưởng điều khiển phân thảo luận.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Làm bản cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất	
a) Mục tiêu	
Làm được bản cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất.	
b) Cách tiến hành	
– GV cho HS làm việc cá nhân, suy nghĩ về những nội dung em muốn cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất.	– HS tự suy nghĩ về nội dung muốn cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV cho HS hoạt động nhóm 4 – 6, mỗi HS chia sẻ về những nội dung em đã suy nghĩ để cam kết bảo tồn cảnh quan thiên nhiên – hưởng ứng Ngày Trái Đất. – GV hướng dẫn HS trong nhóm trao đổi với nhau và thống nhất những nội dung sẽ ghi lại trong bản cam kết của nhóm.	– HS hoạt động nhóm 4 – 6, chia sẻ trong nhóm về nội dung mà mình muốn cam kết. – HS thống nhất với nhau về những nội dung sẽ ghi vào bản kết của nhóm.
– GV phát cho HS các nhóm bản cam kết theo gợi ý trong SGK trang 81: Bản cam kết về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên - Hưởng ứng Ngày Trái Đất Nhóm:.....Lớp:..... Trường:..... CAM KẾT 1. 2. 3. 4. 5.	– HS thực hiện điền thông tin vào bản cam kết của nhóm.
– GV gọi đại diện các nhóm đọc bản cam kết trước lớp. – GV cho HS cả lớp in vân tay hoặc kí tên lên bản cam kết của nhóm để cam kết thực hiện theo nội dung đã thống nhất.	– Đại diện các nhóm đọc bản cam kết. – HS in vân tay hoặc kí vào bản cam kết của nhóm mình.
– GV tổng kết hoạt động.	– HS nghe hướng dẫn.
4. Tổng kết/ cam kết thực hiện	
– GV yêu cầu mỗi HS về nhà tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường khu dân cư nơi em sống và các hoạt động lao động công ích của địa phương (theo mẫu gợi ý ở dưới) và mang tới lớp vào tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề tuần tiếp theo.	– HS lắng nghe.
– GV dặn dò HS hoàn thành phiếu tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường khu dân cư nơi em sống theo mẫu trong VBT <i>Hoạt động trải nghiệm</i> 5 trang 49 và mang tới lớp vào tiết sinh hoạt tuần sau.	– HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Vui vẻ, phấn khởi tham gia phong trào “Làm kế hoạch nhỏ”.
- Tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

Năng lực giao tiếp và hợp tác.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

Cân, dây buộc, túi/bao tải đựng đồ dùng, vật dụng làm kế hoạch nhỏ.

2. Học sinh

Đồ dùng, vật dụng phế thải có thể làm kế hoạch nhỏ: giấy loại, vỏ hộp,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu	
– HS vui vẻ, phấn khởi tham gia hoạt động “Làm kế hoạch nhỏ”. – HS tích cực, nhiệt tình tham gia các hoạt động trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.	
b) Cách tiến hành	
– GV hướng dẫn HS thu gom những đồ dùng, vật dụng phế thải có thể làm kế hoạch nhỏ: giấy loại, vỏ hộp,... và mang tới trường vào tiết Sinh hoạt dưới cờ.	– HS chuyển đồ dùng, vật dụng phế thải làm kế hoạch nhỏ xuống sân trường, tập hợp tại khu vực được chỉ định.
– GV hướng dẫn HS phân loại các đồ dùng, vật dụng và thực hiện cân, kiểm đếm số lượng và yêu cầu HS ghi lại để báo cáo GV Tổng phụ trách Đội.	– HS phân loại đồ dùng, vật dụng; thực hiện cân đo, kiểm đếm số lượng và ghi vào báo cáo, nộp lại cho GV.
– GV hướng dẫn HS tham dự hoạt động tổng kết phong trào “Làm kế hoạch nhỏ” (văn nghệ chào mừng, báo cáo về kết quả làm kế hoạch nhỏ của các cá nhân và tập thể trong thời gian qua).	– HS tham dự, hưởng ứng chương trình.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng phụ trách hướng dẫn HS lên nhận chứng nhận kế hoạch nhỏ của cá nhân và tập thể xuất sắc.	– HS lên nhận chứng nhận theo sự điều phối của GV Tổng phụ trách và GV chủ nhiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

Tuần 31	Hoạt động giáo dục theo chủ đề EM VÀ CUỘC SỐNG XANH
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Báo cáo được kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường nơi sinh sống.
- Tham gia hoạt động lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư nơi sinh sống.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

- *Thích ứng với cuộc sống*: nhận biết được những vấn đề tồn tại của môi trường ở khu dân cư và điều tra được thực trạng vệ sinh môi trường ở khu dân cư, đề xuất biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: lập được kế hoạch tự nguyện tham gia lao động công ích, giữ gìn vệ sinh môi trường khu dân cư.

2. Năng lực chung

Giao tiếp và hợp tác: trao đổi với người thân để tham gia lao động công ích, giữ gìn vệ sinh khu dân cư nơi em sống.

3. Phẩm chất

- *Trách nhiệm*: có ý thức trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường khu dân cư.
- *Trung thực*: phản ánh chính xác kết quả điều tra về thực trạng cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và thực trạng vệ sinh môi trường khu dân cư.
- *Chăm chỉ*: tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn vệ sinh khu dân cư nơi em sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết hoạt động.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên		Hoạt động của học sinh	
1. Khởi động			
Hoạt động: Hát và vận động theo nhạc bài hát “Không gian xanh”			
a) Mục tiêu			
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động giáo dục của tuần.			
b) Cách tiến hành			
– GV tổ chức cho HS cả lớp hát và vận động theo nhạc bài “Không gian xanh” (Sáng tác: Nguyễn Đức Hiệt).		– HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Không gian xanh”.	
– GV hỏi 1 – 2 HS: Bài hát có ý nghĩa gì?		– HS trả lời: Bài hát nhắc nhở chúng ta hãy bảo vệ môi trường vì cuộc sống sẽ thêm tươi đẹp và hạnh phúc nếu ta được sống trong môi trường xanh, sạch, đẹp.	
– GV nhận xét và kết nối vào hoạt động tiếp theo: Bài hát “Không gian xanh” với giai điệu vui tươi, hồn nhiên, mang những thông điệp về môi trường rất rõ ràng, đó là hãy cùng nhau bảo vệ thật tốt môi trường quanh ta. Trong tuần qua, các em đã thực hiện tìm hiểu thực trạng môi trường nơi sinh sống rồi, hôm nay, chúng ta sẽ cùng báo cáo kết quả tìm hiểu thực trạng để từ đó có những hành động kịp thời giữ gìn vệ sinh môi trường nơi mình sống nhé.		– HS lắng nghe.	
2. Thực hành – Vận dụng			
Hoạt động 7: Báo cáo kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường nơi sinh sống			
a) Mục tiêu			
HS báo cáo được kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường nơi sinh sống.			
b) Cách tiến hành			
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 và hoạt động theo nhóm 4 –6, từng HS báo cáo trước nhóm về thực trạng môi trường nơi mình sinh sống dựa theo mục 1 của phiếu tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường và các hoạt động lao động công ích của địa phương mà các em đã thực hiện ở nhà. Sau đó, nhóm sẽ tổng hợp kết quả vào giấy A2 hoặc bảng phụ. (GV phát giấy A2 hoặc bảng phụ cho nhóm để ghi kết quả tổng hợp).		– HS đọc nhiệm vụ, làm việc theo nhóm 4 – 6: + Mỗi HS báo cáo trong nhóm về thực trạng môi trường nơi sinh sống của cá nhân. + Nhóm tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường của nhóm vào giấy A2 hoặc bảng phụ.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh																		
Mẫu Bảng tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường nơi sinh sống: <table><tr><th colspan="3">Bảng tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường nơi sinh sống</th></tr><tr><td colspan="3">Nhóm: Lớp:.....</td></tr><tr><th>Nội dung tìm hiểu</th><th>Kết quả tìm hiểu</th><th>Người tìm hiểu</th></tr><tr><td> </td><td> </td><td> </td></tr><tr><td> </td><td> </td><td> </td></tr><tr><td> </td><td> </td><td> </td></tr></table>	Bảng tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường nơi sinh sống			Nhóm: Lớp:.....			Nội dung tìm hiểu	Kết quả tìm hiểu	Người tìm hiểu										
Bảng tổng hợp kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường nơi sinh sống																			
Nhóm: Lớp:.....																			
Nội dung tìm hiểu	Kết quả tìm hiểu	Người tìm hiểu																	
– GV gọi đại diện các nhóm báo cáo trước lớp về kết quả tìm hiểu thực trạng môi trường của nhóm.	– Đại diện HS lần lượt báo cáo kết quả hoạt động của nhóm.																		
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động.																			
Hoạt động 8: Tự nguyện tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư																			
a) Mục tiêu Lập kế hoạch tự nguyện tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.																			
b) Cách tiến hành																			
– GV yêu cầu mỗi HS nhìn lại những hoạt động lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư mà em đã quan sát và ghi ở mục 2 của phiếu tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường và các hoạt động lao động công ích của địa phương.	– HS xem lại các nội dung đã viết trong phiếu tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường của mình.																		
– GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 – 6, từng HS trình bày về những hoạt động lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư mà em đã quan sát, ghi lại được và trao đổi về một số hoạt động em sẽ tự nguyện tham gia theo gợi ý: + Tên hoạt động; + Thời gian thực hiện hoạt động đó; + Cách thực hiện hoạt động của em.	– HS hoạt động theo nhóm 4 – 6, mỗi thành viên trình bày về những hoạt động lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư mà em đã quan sát, ghi lại được và trao đổi về một số hoạt động em sẽ tự nguyện tham gia.																		
– GV gọi một số HS trình bày trước lớp về các hoạt động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư mà các em lựa chọn tự nguyện tham gia.	– HS trình bày trước lớp.																		
– GV nhận xét, tổng hợp các hoạt động HS trình bày.	– HS lắng nghe.																		
– GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện lập kế hoạch tự nguyện tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư theo gợi ý (GV phát phiếu kế hoạch cho HS):	– HS tham gia lập kế hoạch.																		

Hoạt động của giáo viên				Hoạt động của học sinh																				
KẾ HOẠCH TỰ NGUYỆN THAM GIA LAO ĐỘNG CÔNG ÍCH, GIỮ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG KHU DÂN CƯ NƠI EM SỐNG Họ và tên: Khu dân cư nơi em sống:..... <table><tr><th>Việc làm</th><th>Thời gian</th><th>Địa điểm</th><th>Dụng cụ chuẩn bị</th></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>				Việc làm	Thời gian	Địa điểm	Dụng cụ chuẩn bị																	
Việc làm	Thời gian	Địa điểm	Dụng cụ chuẩn bị																					
GV cho HS trao đổi nhóm 4, yêu cầu:				– HS thảo luận nhóm 4, mỗi thành viên trình bày về kế hoạch của cá nhân, các thành viên khác góp ý để mỗi cá nhân tự hoàn thiện kế hoạch.																				
+ Mỗi HS trình bày về kế hoạch của cá nhân.																								
+ Các thành viên trong nhóm lắng nghe.																								
+ Lần lượt từng thành viên góp ý cho bạn để bạn hoàn thiện kế hoạch.																								
– GV gọi 3 – 4 HS trình bày trước lớp về kế hoạch của cá nhân sau khi chỉnh sửa hoàn thiện.				– 3 – 4 HS trình bày kế hoạch trước lớp.																				
– GV nhận xét, tổng kết hoạt động.																								
Hoạt động 9: Vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư																								
a) Mục tiêu																								
Xử lí được tình huống để rút ra được cách vận động, thuyết phục người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.																								
b) Cách tiến hành																								
– GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 và thảo luận nhóm 4, trao đổi về những cách các em có thể thuyết phục, vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư theo gợi ý:				– HS thảo luận nhóm 4 về những cách có thể thuyết phục, vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.																				
+ Em sẽ nói gì với người thân để họ tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư?																								
+ Em sẽ làm gì để người thân thấy sự cần thiết phải tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư?																								
– GV cho HS chơi trò chơi chuyển hoa: GV mở 1 bài hát, hoa sẽ được chuyển lần lượt hoặc ngẫu nhiên cho các thành viên trong lớp. Khi nhạc dừng, bạn nào đang cầm hoa sẽ trình bày 1 cách thuyết phục, vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư. Người nói sau không được nói trùng ý với người trước đó. Bạn nào				– HS chơi trò chơi chuyển hoa, lần lượt nêu cách thuyết phục, vận động người thân mà mình biết.																				

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
nêu được cách thuyết phục, vận động người thân hợp lý sẽ được tặng 1 bông hoa.	
– GV tổng hợp kết quả trò chơi, tổng kết các cách thuyết phục, vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.	– HS lắng nghe.
– GV cho HS tiếp tục thực hiện nhiệm vụ 2: GV gọi 1 HS đọc tình huống 1 và yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, thảo luận về các tình huống và cách xử lý tình huống. <i>Gợi ý: Sơn có thể thuyết phục chị bằng cách đưa ra những lợi ích khi tham gia dọn vệ sinh đường làng ngõ xóm, sau khi dọn vệ sinh xong vẫn có thể đi chơi.</i>	– HS thảo luận nhóm 4 về tình huống 1 trong SGK trang 83, trao đổi về cách xử lý tình huống.
– GV gọi đại diện 1 – 2 nhóm trình bày về cách xử lý tình huống 1 hoặc gọi nhóm lên sắm vai xử lý tình huống. GV gọi HS góp ý về cách xử lý tình huống của nhóm bạn.	– HS trình bày cách xử lý hoặc sắm vai xử lý tình huống.
– GV chốt cách xử lý và gọi 1 nhóm lên sắm vai lại tình huống 1. GV lưu ý HS về biểu cảm khuôn mặt, cử chỉ của các nhân vật trong tình huống.	– 1 nhóm sắm vai xử lý tình huống.
– GV thực hiện tương tự với tình huống 2. <i>Gợi ý: Lan có thể trao đổi với bố mẹ về tình hình sân nhà văn hoá đang bẩn như thế nào và chuyện gì có thể xảy ra nếu không ai dọn dẹp sân nhà văn hoá, những lợi ích khi cả gia đình cùng tham gia làm sạch sân nhà văn hoá của khu dân cư.</i>	– HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.
– GV nhận xét và tổng kết hoạt động.	
3. Đánh giá – Phát triển	
<i>Đánh giá kết quả hoạt động</i>	
– GV phát phiếu đánh giá hoặc cho HS hoàn thành phần Đánh giá hoạt động trong VBT <i>Hoạt động trải nghiệm</i> 5 trang 61. GV yêu cầu HS tự đánh giá và tô màu số ngôi sao tương ứng với việc mình đã làm.	– HS tự đánh giá những việc mình đã thực hiện trong chủ đề.
– GV tổ chức cho HS chuyển phiếu đánh giá và trao đổi với bạn theo cặp đôi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.	– HS đánh giá bạn bằng cách tô màu vào ngôi sao ở cột “Bạn đánh giá em”.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả trong phiếu đánh giá với cả lớp.	– HS trả lời.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV hướng dẫn HS vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư: khuyến khích HS sáng tác thơ, ca, hò, vè,... về lợi ích của lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư và sử dụng các bài thơ, ca, hò, vè đó để truyền thông tới người thân của mình.	– HS lắng nghe.
– GV yêu cầu HS về nhà cùng người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.	– HS lắng nghe.
– GV tổ chức vận động theo nhạc để tạo sự gắn kết cho HS trong lớp.	– HS vận động theo nhạc, bài hát vui vẻ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 31	Sinh hoạt lớp BÁO CÁO KẾT QUẢ VẬN ĐỘNG NGƯỜI THÂN THAM GIA LAO ĐỘNG CÔNG ÍCH, GIỮ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG Ở KHU DÂN CƯ
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

Báo cáo được kết quả vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

Giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS báo cáo được kết quả vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư dựa trên những lời nói, hành động đã thực hiện trong tuần.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức và thực hiện những việc làm phù hợp với lứa tuổi để tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu	
Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.	
b) Cách tiến hành	
– GV giới thiệu bài hát “Không xả rác” để khởi động tiết Sinh hoạt lớp. – GV đặt câu hỏi cho HS: <i>Bài hát đem đến cho chúng ta thông điệp gì?</i> – GV nhận xét, tuyên dương. – GV dẫn dắt vào giờ sinh hoạt lớp: <i>“Không xả rác” là bài hát có ca từ vô cùng ngắn gọn nói về hành động nhỏ tuy đơn giản nhưng lại rất có ích đối với vệ sinh môi trường. Sau các hoạt động tổng kết tuần, chúng ta sẽ cùng nhau báo cáo những gì đã thực hiện được trong việc vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư nhé.</i>	– HS hát và vỗ tay theo nhịp. – HS trả lời. – HS lắng nghe.
2. Tổng kết hoạt động tuần 31 và phương hướng hoạt động tuần 32 (Làm việc theo tổ)	
a) Mục tiêu	
Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 31	
– GV tổ chức cho lớp thực hiện đánh giá kết quả hoạt động trong tuần vừa qua. + GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. + GV quan sát và hỗ trợ cho lớp trưởng (nếu cần).	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	– Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng mời GV nhận xét.
– GV nhận xét, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. <i>Lưu ý: Nếu trong tuần có những hoạt động của trường triển khai thì bạn cán bộ lớp được giao phụ trách nội dung đó sẽ triển khai hoạt động.</i>	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. – GV yêu cầu lớp trưởng điều khiển phần thảo luận.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề: Báo cáo kết quả vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư	
a) Mục tiêu	
Báo cáo được kết quả vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, chia sẻ trong nhóm về kết quả vận động người thân tham gia	– HS làm việc nhóm 4, chia sẻ về kết quả vận động người thân tham gia

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư theo gợi ý sau: + <i>Có những ai trong gia đình em tham gia lao động công ích?</i> + <i>Em và người thân đã tham gia mấy lần? vào khoảng thời gian nào?</i> + <i>Em và người thân đã thực hiện những công việc gì và thực hiện những công việc đó như thế nào?</i> + <i>Kết quả thực hiện các hoạt động lao động công ích như thế nào?</i> + <i>Những thuận lợi và khó khăn mà em hoặc người thân của em đã gặp phải trong quá trình thực hiện lao động công ích ở khu dân cư?</i> + ...	lao động công ích, giữ gìn vệ sinh môi trường ở khu dân cư theo gợi ý.
– GV mời đại diện 2 – 3 nhóm trình bày về kết quả vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư. GV lưu ý HS trình bày nhấn mạnh vào những thuận lợi và khó khăn khi các em vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ gìn vệ sinh môi trường ở khu dân cư.	– HS chia sẻ về kết quả vận động người thân tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường ở khu dân cư.
– GV yêu cầu HS các nhóm khác có những chia sẻ, tư vấn, góp ý giúp cho nhóm trình bày có thể khắc phục những khó khăn mà các thành viên trong nhóm đang gặp phải.	– HS góp ý, chia sẻ thêm.
– GV tổng kết hoạt động.	
4. Tổng kết/ cam kết hành động	
GV dặn dò HS tích cực thực hiện các hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và tham gia hoạt động lao động công ích, vệ sinh môi trường khu dân cư.	HS lắng nghe và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

CHỦ ĐỀ 9: NGHỀ EM MƠ ƯỚC

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS thực hiện được:

- Trình bày được ước mơ nghề nghiệp của bản thân.
- Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề mình mơ ước.
- Tìm hiểu được về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

1. Năng lực

- *Định hướng nghề nghiệp:* tìm hiểu thông tin về nghề em mơ ước và tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước.
- *Giao tiếp và hợp tác:* chia sẻ với bạn về nghề em mơ ước và những việc em làm tốt với những người xung quanh; cùng bạn đóng vai và sáng tác thơ, ca, hò, vè... về nghề em mơ ước.
- *Tự chủ và tự học:* tự đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt của bản thân trong tuần và học hỏi những điều tốt ở bạn. Tự tìm kiếm thông tin về nghề mơ ước.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: Có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong nhóm.

Tuần 32

**Sinh hoạt dưới cờ
PHONG TRÀO “NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT”**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Chia sẻ được về tấm gương người tốt, việc tốt.
- Nhận thức được việc tham gia vào phong trào “Người tốt việc tốt” có nhiều ý nghĩa đối với bản thân và cộng đồng.
- Tích cực, nhiệt tình tham gia hưởng ứng phong trào “Người tốt việc tốt”.

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- Hướng dẫn HS chuẩn bị những tấm gương người tốt, việc tốt để sẵn sàng chia sẻ.
- Một số phần quà để trao thưởng (nếu có).

2. Học sinh

- Chuẩn bị câu chuyện về tấm gương “Người tốt, việc tốt”.
- Tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động để hưởng ứng phong trào “Người tốt, việc tốt”.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu – HS chia sẻ được về tấm gương người tốt, việc tốt. – HS nhận thức được việc tham gia vào phong trào “Người tốt việc tốt” có nhiều ý nghĩa đối với bản thân và cộng đồng – HS sẵn sàng, tích cực tham gia hưởng ứng phong trào “Người tốt việc tốt”.	
b) Cách tiến hành	
– GV hướng dẫn HS chuẩn bị những câu chuyện về tấm gương người tốt việc tốt và sẵn sàng lên chia sẻ trước toàn trường khi được mời.	– HS suy nghĩ về về tấm gương người tốt việc tốt mà em đã thực hiện hoặc chứng kiến.
– GV nhắc nhở các em tập trung suy nghĩ về cách trình bày khi chia sẻ về tấm gương người tốt, việc tốt.	– HS trao đổi với bạn về cách trình bày.
– GV nhắc nhở HS ghi nhớ những điều các em học hỏi được ở tấm gương người tốt, việc tốt mà các bạn đã chia sẻ.	– HS lựa chọn cách ghi nhớ (viết lại trong sổ ghi chép, trao đổi với bạn bè, người thân về những tấm gương người tốt, việc tốt mà các bạn đã chia sẻ,...)
– GV gợi ý cho các em suy nghĩ về những việc mình có thể làm để hưởng ứng phong trào “người tốt, việc tốt”.	– HS ghi lại những điều thầy/cô đã gợi ý để thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 32	Hoạt động giáo dục theo chủ đề NGHỀ EM MƠ ƯỚC
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- HS tham gia được trò chơi “Nhìn tranh đoán nghề”.
- Trình bày được những thông tin về nghề em mơ ước.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Định hướng nghề nghiệp: HS hiểu biết hơn về nghề mình mơ ước thông qua việc tìm hiểu và trình bày các thông tin về nghề em mơ ước.

2. Năng lực chung

- *Tự chủ và tự học:* tự tìm hiểu được những thông tin về nghề em mơ ước qua các tài liệu, trang mạng, thực tế,...
- *Giao tiếp và hợp tác:* biết trao đổi, chia sẻ về nghề mơ ước qua hình ảnh, bài trình bày,...

3. Phẩm chất

- *Chăm chỉ:* HS tích cực tìm kiếm các thông tin về nghề mơ ước theo nhiệm vụ được giao.
- *Trách nhiệm:* HS có trách nhiệm trong học tập khi tìm kiếm các thông tin về nghề mơ ước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.	
b) Cách tiến hành	
– GV tổ chức cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Anh phi công ơi” của nhạc sĩ Xuân Giao.	– HS hát và vận động theo nhạc.
– GV nêu câu hỏi sau khi bài hát kết thúc: + <i>Bài hát nói về nội dung gì?</i> + <i>Nội dung bài hát liên hệ gì với chủ đề hoạt động hôm nay?</i>	– HS trả lời.
– GV kết nối vào chủ đề: <i>Bài hát nói về bạn nhỏ mong ước sau này lớn lên sẽ được làm anh phi công lái máy bay để giữ yên bầu trời. Tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về nghề em mơ ước.</i>	– HS lắng nghe.
2. Nhận diện – Khám phá	
Hoạt động 1: Chơi trò chơi nhìn tranh đoán nghề	
a) Mục tiêu – HS vẽ được tranh đơn giản về nghề mình mơ ước.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– HS nhìn tranh bạn vẽ và đoán được nghề mơ ước của bạn.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu mỗi HS đọc thầm nhiệm vụ và lấy giấy vẽ, bút chì, hộp màu,... để vẽ tranh về nghề mà em mơ ước.	– HS đọc thầm nhiệm vụ và lấy giấy vẽ, bút, hộp màu,...
– GV hướng dẫn để làm rõ nhiệm vụ của hoạt động: <i>Mỗi HS sẽ vẽ 1 tranh đơn giản trên khổ giấy A4 về nghề mình mơ ước.</i> – GV gợi ý cho các em có thể vẽ bất cứ hình ảnh nào có liên quan đến nghề em mơ ước như hình 1 chiếc mũ bác sĩ hay 1 quả bóng, 1 chiếc màn hình máy tính,...	– HS vẽ tranh trên giấy A4 (theo cách đơn giản) để thể hiện nghề mình mơ ước.
– GV chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm 4 HS và yêu cầu các em thực hiện nhiệm vụ như sau: + Lần lượt mỗi bạn sẽ đặt bức tranh của mình trên bàn và đổ các bạn trong nhóm nhìn bức tranh và đoán được nghề mình mơ ước là gì. + Các bạn trong nhóm quan sát tranh của mỗi bạn và đoán nghề bạn mình mơ ước, ai đoán đúng và nhanh nhất là người đó thắng cuộc.	– HS nghe hướng dẫn. – HS nhìn tranh và đoán nghề mơ ước của bạn trong nhóm.
– GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp về những nghề mà các bạn trong nhóm mơ ước và nêu yêu cầu để mỗi HS trong lớp đều phải chú ý lắng nghe các nhóm chia sẻ và có thể nhắc lại được những nghề mà các bạn trong lớp mơ ước.	– HS thực hiện nhiệm vụ.
– GV yêu cầu một số HS trong lớp nhắc lại tên những nghề mơ ước của các bạn trong lớp, GV tổng hợp lại và ghi lên bảng danh sách các nghề mơ ước của HS trong lớp, bổ sung thêm nếu HS chưa nhắc đầy đủ.	– HS đọc lại tên những nghề mơ ước của các bạn trong lớp.
– GV giới thiệu chủ đề hoạt động của tháng và kết nối vào hoạt động 2.	– HS lắng nghe.
3. Tìm hiểu – Mở rộng	
Hoạt động 2: Tìm hiểu thông tin về nghề em mơ ước	
a) Mục tiêu	
HS trình bày được những thông tin về nghề mình mơ ước.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV tự đọc nhiệm vụ hoạt động và chia HS về các nhóm theo nghề mơ ước của các em (các em có cùng nghề mơ ước về chung 1 nhóm, nếu nghề nào có nhiều em mơ ước thì có thể chia thành 2, 3 nhóm cùng nghề. Nếu nghề nào có ít em chọn thì GV sắp xếp nhóm một cách linh hoạt nhưng đảm bảo nguyên tắc không nhóm nào quá nhiều hoặc quá ít HS. Nhóm lí tưởng là có 4 HS.)	– HS đọc nhiệm vụ và di chuyển theo hướng dẫn của GV để hình thành nhóm có cùng nghề mơ ước.
– GV giao nhiệm vụ cho các nhóm chuẩn bị bài giới thiệu về nghề em mơ ước với các nội dung sau: + Tên nghề; + Công việc cụ thể của nghề; + Những đóng góp của nghề cho xã hội; + Một số đức tính cần có của nghề; + Những khó khăn khi làm nghề; + Tấm gương tiêu biểu của người làm nghề; + Lí do em chọn nghề đó là nghề mơ ước; + ... – GV phát cho các nhóm giấy A0, bút dạ,... và dành thời gian cho các nhóm chuẩn bị bài trình bày.	– HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.
– GV tổ chức cho các nhóm giới thiệu về nghề em mơ ước với những nội dung đã chuẩn bị như trên, mời các nhóm khác đặt câu hỏi cho nhóm trình bày và lắng nghe nhóm trình bày trả lời câu hỏi của nhóm bạn.	– HS giới thiệu về nghề mơ ước mà cả nhóm đã chuẩn bị. – Nêu câu hỏi cho nhóm bạn và lắng nghe câu trả lời của nhóm bạn.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV kết thúc hoạt động, khen ngợi, động viên các nhóm về nội dung trình bày, cách thức giới thiệu và khả năng giao tiếp, mức độ tự tin của HS. – GV nhắc nhở HS về nhà tiếp tục tìm hiểu thông tin về nghề mình mơ ước và chuẩn bị kịch bản cho tiểu phẩm về nghề em mơ ước.	– HS lắng nghe và cổ vũ những bạn được khen ngợi. – HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 32

Sinh hoạt lớp
THỰC HÀNH SẮM VAI NGHỀ EM MƠ ƯỚC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Sắm vai thể hiện được nghề em mơ ước.
- Nhận xét được vai diễn của các bạn trong lớp về nghề mơ ước.
- Nêu được những việc cần làm để thực hiện ước mơ nghề nghiệp của bản thân.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: tự đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần và học hỏi những điều tốt ở bạn.
- *Giao tiếp và hợp tác*: hợp tác với bạn để thực hiện vở diễn về nghề em mơ ước.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: sáng tạo khi xây dựng kịch bản về nghề em mơ ước để sắm vai và giải quyết được vấn đề nảy sinh khi thảo luận, sắm vai về nghề em mơ ước.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: xây dựng được kịch bản về nghề mơ ước và thực hiện được việc sắm vai về nghề mơ ước.
- *Định hướng nghề nghiệp*: trình bày được những việc cần làm để thực hiện ước mơ nghề nghiệp của bản thân.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức thực hiện nhiệm vụ được phân công theo vai diễn về nghề em mơ ước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
a) Mục tiêu Tạo không khí vui vẻ, khẩn khởi trước giờ sinh hoạt.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
b) Cách tiến hành	
– GV bật nhạc một bài hát có liên quan đến nghề.	– HS hát theo lời bài hát.
– GV nêu câu hỏi: + <i>Nội dung bài hát nói đến nghề gì?</i> + <i>Cảm xúc của em sau khi nghe bài hát?</i>	– HS trả lời.
– GV dẫn dắt vào giờ Sinh hoạt lớp.	– HS lắng nghe.
2. Sơ kết tuần 32 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 32	
– GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... – Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần. – Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần)	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc (tổ): Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới. – GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp. – Cả lớp biểu quyết hành động bằng giờ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: Thực hành sắm vai nghề em mơ ước	
a) Mục tiêu – Sắm vai thể hiện được nghề em mơ ước. – Nhận xét được vai diễn của các bạn trong lớp về nghề em mơ ước. – Nêu được những việc cần làm để thực hiện ước mơ nghề nghiệp của bản thân.	
b) Cách tiến hành	
– GV hướng dẫn cho HS chuẩn bị sắm vai về nghề em mơ ước theo các bước sau: + Bước 1: lựa chọn nghề em mơ ước và tìm các bạn cùng nghề mơ ước. + Bước 2: cùng bạn xây dựng kịch bản sắm vai và chuẩn bị phân vai, tập diễn thử theo vai được phân công.	– HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện theo hướng dẫn.
– GV cho HS thực hành sắm vai về nghề em mơ ước theo kịch bản đã xây dựng.	– HS các nhóm thực hành sắm vai.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc và những điều em học được sau sắm vai.	HS chia sẻ sau sắm vai.
– GV nêu câu hỏi cho cả lớp: + <i>Em thấy các bạn trong lớp sắm vai về nghề em ước mơ như thế nào?</i> + <i>Em sẽ làm gì để thực hiện được ước mơ nghề nghiệp của mình?</i>	– HS lắng nghe và trả lời.
– GV mời một số HS trong lớp trả lời và tổng hợp lại các ý kiến.	– HS lắng nghe.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV nhắc nhở các em về nhà tìm hiểu về những vấn đề an toàn trong nghề em mơ ước để chuẩn bị cho hoạt động ở tuần tiếp theo. – GV dành thời gian cho HS chuẩn bị diễn đàn “việc em làm tốt” để thực hiện ở tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 33.	– HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 33	Sinh hoạt dưới cờ DIỄN ĐÀN “VIỆC EM LÀM TỐT”
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Tham gia được diễn đàn “Việc em làm tốt”.
- Chia sẻ được những việc làm tốt của bản thân.
- Nêu được cảm nhận của mình sau khi tham gia diễn đàn.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Hướng dẫn HS chuẩn bị để chia sẻ những việc làm tốt của mình.
- Một số phần quà để trao thưởng (nếu có).

2. Học sinh

- Chuẩn bị ý kiến và câu chuyện về những việc làm tốt của bản thân.
- Tâm thế sẵn sàng để tham gia hoạt động và chia sẻ về những việc làm tốt của mình.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu – HS chia sẻ được những việc làm tốt của bản thân. – HS nêu được cảm nhận của mình sau khi tham gia diễn đàn. – HS sẵn sàng, tích cực tham gia diễn đàn.	
b) Cách tiến hành	
– GV hướng dẫn HS chuẩn bị ý kiến để tham gia diễn đàn và chuẩn bị những việc em làm tốt để chia sẻ trong diễn đàn.	– HS suy nghĩ về những ý kiến để chuẩn bị phát biểu và những việc mình đã làm tốt.
– GV yêu cầu HS cả lớp chuẩn bị ý kiến, sẵn sàng tham gia vào diễn đàn và chú ý lắng nghe các bạn trình bày để trao đổi ý kiến của mình khi tham gia diễn đàn.	– HS lắng nghe và ghi nhớ.
– GV nhắc nhở HS ghi nhớ những điều mình tâm đắc nhất và chia sẻ cảm nhận của mình sau khi tham gia diễn đàn.	– HS lựa chọn cách ghi nhớ (viết lại trong sổ ghi chép, trao đổi với bạn bè, người thân về những việc mình đã làm tốt,...).

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

Tuần 33	Hoạt động giáo dục theo chủ đề NGHỀ EM MƠ ƯỚC
---------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Trình bày được những thông tin về an toàn nghề nghiệp của nghề em mơ ước.
- Lập được sơ đồ tư duy và thuyết trình được về nghề em mơ ước.

Tiết trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Định hướng nghề nghiệp: HS hiểu biết hơn về an toàn nghề nghiệp của nghề mình mơ ước và thuyết trình được về nghề mình mơ ước.

2. Năng lực chung

- *Tự chủ và tự học:* tự tìm hiểu được những thông tin về an toàn nghề nghiệp của nghề mình mơ ước.
- *Giao tiếp và hợp tác:* làm việc nhóm để lập sơ đồ tư duy về nghề mơ ước.

3. Phẩm chất

- *Chăm chỉ*: tích cực tìm kiếm các thông tin về an toàn nghề nghiệp của nghề mơ ước theo nhiệm vụ được giao.
- *Trách nhiệm*: có trách nhiệm tham gia hoạt động nhóm để lập sơ đồ tư duy về nghề mơ ước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên		Hoạt động của học sinh	
1. Khởi động			
a) Mục tiêu			
Tạo hứng thú cho HS và bắt nhịp vào tiết hoạt động trải nghiệm của tuần.			
b) Cách tiến hành			
– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Nhìn hành động đoán nghề nghiệp”.		– HS quan sát và đoán tên nghề.	
– GV mời 3 HS lên, lần lượt mỗi em làm động tác mô tả về 1 nghề mà mình yêu thích.			
– GV mời HS dưới lớp quan sát và đoán tên nghề.		– HS trả lời.	
– GV kết nối vào chủ đề: <i>Tuần trước chúng ta đã cùng nhau tìm hiểu thông tin về nghề em mơ ước, tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp của nghề em mơ ước và thuyết trình về nghề mơ ước.</i>		– HS lắng nghe	
2. Tìm hiểu – Mở rộng			
Hoạt động 3: Tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp của nghề em mơ ước			
a) Mục tiêu			
– HS báo cáo được kết quả tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp của nghề mình mơ ước.			
– HS trao đổi được về những điều cần lưu ý để đảm bảo an toàn trong nghề mình mơ ước.			
b) Cách tiến hành			
– GV mời HS đọc thầm nhiệm vụ 1, nhiệm vụ 2 trong SGK trang 88.		– Đọc thầm nhiệm vụ và chuẩn bị thực hiện nhiệm vụ.	
– GV giữ nguyên các nhóm HS như ở hoạt động 2 của tuần 32 và yêu cầu các nhóm báo cáo về kết quả tìm hiểu an toàn của nghề em mơ ước. Lưu ý từng HS phải báo cáo kết quả tìm hiểu của mình cho cả nhóm nghe.		– HS làm việc theo nhóm, lần lượt từng em báo cáo kết quả tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp mà mình đã tìm hiểu được.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
GV dành thời gian cho các nhóm thảo luận, yêu cầu các nhóm trình bày kết quả thảo luận trên giấy A1 với nội dung: <i>Những điều cần lưu ý để đảm bảo an toàn trong nghề em mơ ước.</i>	HS thảo luận nhóm, trình bày câu trả lời trên giấy A1.
- GV mời đại diện các nhóm lên trình bày, yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, đặt câu hỏi cho nhóm bạn nếu muốn biết thêm thông tin. - Sau khi các nhóm báo cáo xong kết quả tìm hiểu về an toàn của nghề em mơ ước, GV tổ chức cho cả lớp thảo luận 2 câu hỏi sau: + <i>Việc tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp có cần thiết không?</i> + <i>Vì sao chúng ta phải tìm hiểu về an toàn nghề nghiệp?</i>	- HS lắng nghe và đặt câu hỏi cho nhóm bạn. - HS thảo luận nhóm đôi và trả lời.
GV cùng cả lớp nhận xét, khen ngợi, động viên các nhóm có nội dung trình bày đầy đủ về an toàn nghề nghiệp, trình bày sáng tạo, trả lời tự tin.	HS lắng nghe và cổ vũ những nhóm có kết quả làm tốt.
GV nhận xét chung về việc thực hiện nhiệm vụ của các nhóm và chuyển sang hoạt động 4.	HS lắng nghe.
Hoạt động 4: Thuyết trình về nghề em mơ ước	
a) Mục tiêu	
- HS lập được sơ đồ tư duy về nghề mình mơ ước. - HS thuyết trình được về nghề mình mơ ước theo sơ đồ tư duy đã lập.	
b) Cách tiến hành	
GV vẫn giữ nguyên các nhóm như ở hoạt động 3 (tuy nhiên nếu các HS ở những nhóm có trùng nghề mơ ước muốn đổi thành viên cho nhau thì vẫn có thể được miễn sao các thành viên trong nhóm phải cùng nghề mơ ước) và yêu cầu các nhóm trao đổi thảo luận để chuẩn bị bài thuyết trình về nghề mơ ước theo sơ đồ tư duy.	HS làm việc theo nhóm cùng nghề mơ ước.
GV phát cho các nhóm giấy A0, bút màu, bút dạ, ... và gợi ý cho các em nội dung của sơ đồ tư duy mà các em cần trình bày.	- HS lập sơ đồ tư duy theo gợi ý: + Ở khu vực trung tâm: ghi tên nghề mơ ước; + Nhánh 1: ghi thông tin chung về nghề;

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	+ Nhánh 2: ghi đức tính cần có của nghề; + Nhánh 3: ghi những đóng góp của nghề cho xã hội; + Nhánh 4: ghi những khó khăn khi làm nghề; + Nhánh 5: ghi an toàn của nghề.
– GV dành thời gian cho các nhóm làm sơ đồ tư duy và nhắc nhở các em chuẩn bị phân công người thuyết trình, khuyến khích các thành viên của nhóm đều lên thuyết trình để rèn luyện kỹ năng nói trước đám đông.	– HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.
– GV tổ chức cho các nhóm thuyết trình về nghề em mơ ước theo sơ đồ tư duy đã lập.	– HS lắng nghe để bình chọn.
– Sau khi các nhóm đã thuyết trình xong, GV tổ chức cho cả lớp bình chọn bài thuyết trình hay bằng cách cho các em lên dán sticker (nếu có) vào sản phẩm của nhóm mà em thích. Nếu không có sticker thì GV cho HS vẽ trái tim hoặc bông hoa vào sản phẩm của nhóm mà em thích.	– HS thực hiện việc bình chọn theo hướng dẫn.
– GV cùng HS kiểm đếm kết quả và công bố những nhóm có nhiều bình chọn.	– HS kiểm đếm kết quả bình chọn cùng GV.
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổng kết hoạt động, khen ngợi những nhóm có sơ đồ tư duy đẹp, khoa học, được nhiều bạn bình chọn. – GV động viên những nhóm cần cố gắng.	– HS lắng nghe và cổ vũ những nhóm được khen ngợi. – HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 33	Sinh hoạt lớp SÁNG TÁC THƠ, CA, HÒ, VÈ,... VỀ NGHỀ EM MƠ ƯỚC
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Tự nhận xét, đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần vừa qua.
- Lựa chọn được một hình thức sáng tác về nghề em ước như thơ, ca, hò, vè,...

- Sáng tác được một tác phẩm về nghề em mơ ước theo hình thức đã chọn.
- Trình bày được tác phẩm đã sáng tác.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: tự đánh giá được những việc làm tốt, chưa làm tốt trong tuần và học hỏi những điều tốt ở bạn.
- *Giao tiếp và hợp tác*: hợp tác với bạn trong nhóm để sáng tác một tác phẩm như thơ, ca, hò, vè,... về nghề mình mơ ước.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: sáng tạo khi lựa chọn, sáng tác tác phẩm về nghề em mơ ước.
- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*: xây dựng được cách thể hiện tác phẩm về nghề mơ ước và trình bày được tác phẩm về nghề mơ ước.
- *Định hướng nghề nghiệp*: suy nghĩ về những nội dung liên quan đến nghề mơ ước để sáng tác tác phẩm.

2. Phẩm chất

Trách nhiệm: có ý thức thực hiện nhiệm vụ được phân công để sáng tác và biểu diễn tác phẩm theo nhóm về nghề em mơ ước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Sơ kết tuần 33 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 33 – GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	– Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... – Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
	– Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. – Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. – Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
– GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần.)	– HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
– GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	– Lớp trưởng (lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
– GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. – Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
2. Sinh hoạt theo chủ đề: Sáng tác thơ, ca, hò, vè,... về nghề em mơ ước	
a) Mục tiêu	
– Lựa chọn được một hình thức sáng tác về nghề em ước như thơ, ca, hò, vè,... – Sáng tác được một tác phẩm về nghề em mơ ước theo hình thức đã chọn. – Trình bày được tác phẩm đã sáng tác.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS các nhóm nhớ lại những thông tin về nghề em mơ ước ở các hoạt động trước và thực hiện nhiệm vụ sáng tác thơ, ca, hò, vè,... về nghề em mơ ước.	– HS lắng nghe và ghi nhớ nhiệm vụ.
– GV hướng dẫn HS các nhóm lựa chọn hình thức sáng tác về nghề em mơ ước, mỗi nhóm chỉ chọn 1 hình thức như làm thơ, viết	– HS các nhóm thực hiện việc lựa chọn hình thức sáng tác.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
bài hò, bài vè, sáng tác bài hát,... về nghề em mơ ước.	
– GV dành thời gian cho các nhóm sáng tác.	– HS các nhóm sáng tác tác phẩm về nghề em mơ ước theo hình thức đã chọn và chuẩn bị tập dượt trình bày.
– GV tổ chức cho các nhóm biểu diễn kết quả sáng tác.	– HS trình bày tác phẩm theo nhóm.
– GV khen ngợi các nhóm về sự sáng tạo, hợp tác, khả năng biểu diễn của các em.	– HS lắng nghe.
3. Tổng kết / cam kết hành động	
GV tổng kết hoạt động và nhắc nhở HS về nhà chuẩn bị nội dung cho phần trình diễn tiểu phẩm về nghề em mơ ước vào tuần sau.	HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 34	Sinh hoạt dưới cờ KỶ NIỆM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
----------------	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, HS:

- Báo cáo được kết quả học tập, rèn luyện chào mừng ngày sinh của Bác.
- Chia sẻ được cảm xúc, suy nghĩ về tình cảm của Bác với thiếu niên, nhi đồng.
- Nêu được cảm nhận của mình sau khi tham gia lễ kỷ niệm.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm.
- Nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- Hướng dẫn HS chuẩn bị để chia sẻ những kết quả học tập, rèn luyện chào mừng ngày sinh của Bác.
- Một số phần quà để trao thưởng (nếu có).

2. Học sinh

- Chuẩn bị báo cáo về kết quả học tập, rèn luyện chào mừng ngày sinh của Bác.
- Tâm thế sẵn sàng để tham gia hoạt động trong ngày lễ kỉ niệm.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
a) Mục tiêu – HS báo cáo được kết quả học tập, rèn luyện chào mừng ngày sinh của Bác. – HS chia sẻ được cảm xúc, suy nghĩ về tình cảm của Bác với thiếu niên, nhi đồng. – HS nêu được cảm nhận của mình sau khi tham gia lễ kỉ niệm.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS chuẩn bị báo cáo về kết quả học tập, rèn luyện chào mừng ngày sinh của Bác Hồ.	– HS chuẩn bị báo cáo.
– GV nhắc nhở HS về thái độ nghiêm túc, chăm chú lắng nghe khi các bạn báo cáo kết quả học tập, rèn luyện chào mừng ngày sinh của Bác Hồ.	– HS lắng nghe và ghi nhớ.
– GV yêu cầu HS chia sẻ những cảm xúc, suy nghĩ về tình cảm của Bác với thiếu niên, nhi đồng.	– HS trình bày.
– GV nhắc nhở HS ghi nhớ những điều mình tâm đắc nhất sau khi tham gia lễ kỉ niệm.	– HS lựa chọn cách ghi nhớ (viết lại trong sổ ghi chép, trao đổi với bạn bè, người thân,...).

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Tuần 34	Hoạt động giáo dục theo chủ đề NGHỀ EM MƠ ƯỚC
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết trải nghiệm, HS:

- Xây dựng được kịch bản về nghề em mơ ước.
- Đóng vai trình diễn tiểu phẩm về nghề em mơ ước.
- Xây dựng được “chiến lược” thực hiện ước mơ nghề nghiệp.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực đặc thù

Định hướng nghề nghiệp: HS đóng vai trình diễn tiểu phẩm về nghề em mơ ước và xây dựng được “chiến lược” thực hiện ước mơ nghề nghiệp.

2. Năng lực chung

- *Tự chủ và tự học:* tự xác định những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và những cơ hội, thách thức để xây dựng “chiến lược” thực hiện ước mơ nghề nghiệp.
- *Giao tiếp và hợp tác:* làm việc nhóm để xây dựng kịch bản, phân vai và biểu diễn về nghề em mơ ước.

3. Phẩm chất

- *Chăm chỉ:* HS tích cực tìm kiếm các thông tin về cơ hội và thách thức khi xây dựng “chiến lược” thực hiện ước mơ nghề nghiệp.
- *Trách nhiệm:* HS có trách nhiệm tham gia hoạt động nhóm để xây dựng kịch bản, phân vai, biểu diễn tiểu phẩm về nghề mơ ước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên		Hoạt động của học sinh	
1. Khởi động			
a) Mục tiêu			
Giới thiệu vào tiết hoạt động.			
b) Cách tiến hành			
– GV yêu cầu HS nhớ lại những hoạt động trong chủ đề mà các em đã thực hiện ở tuần 32 và 33.		– HS hồi tưởng.	
– GV mời một số HS trả lời và giới thiệu vào tiết hoạt động giáo dục theo chủ đề.		– HS trả lời.	
2. Thực hành – Vận dụng			
Hoạt động 5: Tiểu phẩm về nghề em mơ ước			
a) Mục tiêu			
– HS xây dựng được kịch bản về nghề em mơ ước.			
– HS đóng vai trình diễn được tiểu phẩm về nghề em mơ ước.			
b) Cách tiến hành			
– GV mời HS đọc nhiệm vụ 1, nhiệm vụ 2 trong SGK trang 90.		– Đọc thầm nhiệm vụ và suy nghĩ, chuẩn bị thực hiện nhiệm vụ.	

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS và nêu yêu cầu: Mỗi nhóm chuẩn bị một tiểu phẩm về nghề em mơ ước. – GV gợi ý cho các nhóm cách làm: + Cả nhóm lên ý tưởng về nội dung kịch bản, xây dựng kịch bản và phân vai. + Diễn tập và chỉnh sửa lời thoại, diễn xuất của từng nhân vật trong nhóm theo kịch bản đã xây dựng (có thể điều chỉnh nếu thấy kịch bản chưa hợp lý).	– HS làm việc theo nhóm, xây dựng kịch bản và phân vai, chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ cần thiết.
– GV dành thời gian cho các nhóm diễn thử.	– Các nhóm diễn thử.
– GV tổ chức cho các nhóm biểu diễn tiểu phẩm về nghề em mơ ước, yêu cầu các nhóm khác quan sát, lắng nghe và nhận xét sau mỗi tiểu phẩm.	– HS quan sát, lắng nghe và nhận xét.
– GV mời một số HS trong lớp chia sẻ cảm nghĩ sau khi đóng vai trong tiểu phẩm về nghề em mơ ước.	– HS phát biểu cảm nghĩ.
– GV cùng cả lớp nhận xét, khen ngợi, động viên các nhóm có diễn xuất tốt, thể hiện được đúng nội dung và có sự tự tin khi đóng vai.	– HS nhận xét và cổ vũ những nhóm đóng vai tốt.
– GV tổng kết hoạt động, khen ngợi những nhóm có ý tưởng sáng tạo, các thành viên hợp tác nhóm tốt, biểu diễn hấp dẫn người xem và chuyển ý sang hoạt động 6.	– HS lắng nghe.
Hoạt động 6: Xây dựng “chiến lược” thực hiện ước mơ nghề nghiệp	
a) Mục tiêu	
– HS xác định được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, những cơ hội và thách thức nếu theo đuổi nghề mình mơ ước. – HS xây dựng được “chiến lược” thực hiện ước mơ nghề nghiệp.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu mỗi HS đọc thầm nhiệm vụ 1, hoạt động 6 trong trang 91. – GV yêu cầu mỗi HS suy nghĩ và xác định điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, những cơ hội và thách thức nếu theo đuổi nghề mình mơ ước và viết ra những điều đó trên giấy A4.	– HS đọc thầm SGK. – HS làm việc cá nhân.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
– GV yêu cầu HS đọc phiếu Chiến lược thực hiện ước mơ trở thành ca sĩ trong SGK trang 91 để biết cách làm “chiến lược” của mình. – GV phát cho mỗi HS một phiếu chiến lược thực hiện ước mơ nghề nghiệp và yêu cầu HS điền thông tin vào phiếu, hoặc GV có thể yêu cầu HS hoàn thành phiếu ở nhiệm vụ 5 trong VBT trang 66.	– HS đọc phiếu chiến lược thực hiện ước mơ trở thành ca sĩ. – HS điền thông tin vào phiếu chiến lược hoặc phiếu nhiệm vụ 5 trong VBT.
– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 để chia sẻ chiến lược của em với bạn.	– HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. Lần lượt từng HS nói về “chiến lược” của mình cho các bạn trong nhóm nghe và lắng nghe “chiến lược” của bạn.
– GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ về “chiến lược” thực hiện ước mơ nghề nghiệp, mời các HS trong lớp hỏi thêm về cách thực hiện chiến lược của các bạn.	– HS lắng nghe đại diện các nhóm trình bày chiến lược thực hiện ước mơ nghề nghiệp.
– GV nêu câu hỏi cho cả lớp: + <i>Trong các chiến lược mà em được nghe, em thích chiến lược của bạn nào nhất, vì sao?</i> + <i>Em có muốn điều chỉnh hay thay đổi chiến lược của mình không? Nếu có hãy nói rõ vì sao em lại muốn thay đổi hoặc điều chỉnh như vậy?</i>	– HS trả lời 2 câu hỏi.
– GV tổng hợp các câu trả lời, tổng kết hoạt động.	– HS lắng nghe.
3. Đánh giá – Phát triển	
<i>Đánh giá kết quả hoạt động</i>	
– GV phát phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân, tự đánh giá và tô màu số ngôi sao tương ứng với việc đã làm ở phần “Đánh giá hoạt động” trong VBT trang 67.	– HS tự đánh giá việc làm của bản thân, tô màu vào số ngôi sao của cột “Em tự đánh giá”.
– GV tổ chức cho HS trao đổi theo cặp đôi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.	– HS đánh giá bạn bằng cách tô màu vào ngôi sao ở cột “Bạn đánh giá em”.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả trong phiếu đánh giá với cả lớp.	– HS trả lời.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Tổng kết tiết trải nghiệm	
– GV tổng kết chủ đề, khen ngợi những HS tích cực tham gia và có nhiều đóng góp trong hoạt động nhóm. – GV động viên những HS cần cố gắng.	– HS lắng nghe và cổ vũ những bạn được khen ngợi. – HS lắng nghe và ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tuần 34	Sinh hoạt lớp VIẾT THƯ KỂ VỀ NGHỀ EM MƠ ƯỚC
----------------	--

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau tiết Sinh hoạt lớp, HS:

- Viết được một bức thư kể về nghề em mơ ước.
- Chia sẻ được bức thư kể về nghề em mơ ước với bạn.

Tiết sinh hoạt góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:

1. Năng lực

- *Tự chủ và tự học*: tự viết bức thư kể về nghề em mơ ước.
- *Giao tiếp và hợp tác*: chia sẻ với bạn về bức thư kể về nghề em mơ ước.
- *Định hướng nghề nghiệp*: suy nghĩ về những nội dung liên quan đến nghề mơ ước khi viết bức thư.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm: có ý thức thực hiện nhiệm vụ học tập và hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Sơ kết tuần 34 và thông qua kế hoạch tuần sau	
a) Mục tiêu Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.	
b) Cách tiến hành	
* Đánh giá kết quả tuần 34	
GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.	- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần. - Lớp trưởng mời tổ trưởng các tổ báo cáo. Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng mời các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến khắc phục những hạn chế của lớp trong tuần qua. Các bạn khác trong lớp đưa ra ý kiến theo suy nghĩ của bản thân. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời GV chủ nhiệm nhận xét.
GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,... tùy vào kết quả trong tuần).	HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.
* Xây dựng kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)	
GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.	Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập, lớp phó văn thể) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.
- GV yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.	HS thảo luận nhóm 4 hoặc theo tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Thực hiện các hoạt động theo phong trào.	– Lớp trưởng mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và một số nhóm nhận xét, bổ sung.
– GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận của lớp về kế hoạch tuần tới.	– Lớp trưởng tổng hợp lại kết quả thảo luận và báo cáo trước lớp.
– GV nhận xét chung, góp ý, thống nhất, và biểu quyết hành động.	– Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
2. Sinh hoạt theo chủ đề: Viết thư kể về nghề em mơ ước	
a) Mục tiêu	
– HS viết được một bức thư kể về nghề em mơ ước. – HS chia sẻ được bức thư kể về nghề em mơ ước với bạn.	
b) Cách tiến hành	
– GV yêu cầu HS nhớ lại toàn bộ những điều có liên quan đến nghề em mơ ước đã trao đổi, chia sẻ trong lớp để chuẩn bị viết thư kể về nghề em mơ ước.	– HS nhớ lại những điều có liên quan đến nghề em mơ ước.
– GV yêu cầu mỗi HS chuẩn bị giấy, bút.	– HS chuẩn bị giấy, bút viết.
– GV gợi ý cho HS viết một bức thư kể về nghề em mơ ước theo các ý: + Suy nghĩ về người em muốn tâm sự về nghề em mơ ước. + Viết thư cho người đó kể về ước mơ nghề nghiệp của em, nêu rõ tên nghề và vì sao em muốn làm nghề đó. <i>Gợi ý cấu trúc thư:</i> • <i>Phần Đầu thư:</i> thời gian, địa điểm, lời chào, lời thăm hỏi; • <i>Phần nội dung:</i> giới thiệu về nghề mình mơ ước và lí do mình mơ ước nghề đó; • <i>Phần cuối thư:</i> lời chúc, lời cảm ơn, hứa hẹn, lời chào. Chữ kí và tên người viết thư.	– HS lắng nghe.
– GV dành thời gian cho HS viết thư.	– HS viết thư.
– GV tổ chức cho HS chia sẻ về bức thư mình viết với bạn ngồi bên cạnh và mời những HS nào sẵn sàng chia sẻ bức thư với cả lớp đọc to thư của mình cho cả lớp cùng nghe.	– Một số HS chia sẻ bức thư với cả lớp.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Tổng kết / cam kết hành động	
– GV nhắc nhở HS về nhà chia sẻ với người thân về ước mơ nghề nghiệp của em và “chiến lược” để thực hiện ước mơ nghề nghiệp đó. – GV tổng kết chủ đề hoạt động và khen ngợi cả lớp.	– HS lắng nghe và ghi nhớ .

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

.....

.....

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo:

Phó Tổng biên tập PHẠM QUỲNH

Giám đốc Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục HÀ SỸ TUYỀN

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

Biên tập mỹ thuật: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Thiết kế sách: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Trình bày bìa: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Sửa bản in: NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

Chế bản tại: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO DỤC

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục.**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

(Hỗ trợ giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy theo sách giáo khoa

***Hoạt động trải nghiệm 5 – Bản 1 bộ sách Chân trời sáng tạo*)**

Mã số:

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB: .../CXBIPH/...GD.

Số QĐXB: .../QĐ– GD – HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: